BỘ QUỐC PHÒNG
BỘ TƯ LỆNH PHÁO BINH

LỊCH SỬ
TRƯỜNG SĨ QUAN PHÁO BINH
(1957-2017)

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG:

ĐẢNG ỦY, THỦ TRƯỞNG BỘ TƯ LỆNH PHÁO BINH

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- ĐẢNG ỦY, BAN GIÁM HIỆU TRƯỜNG SĨ QUAN PHÁO BINH

- PHÒNG CHÍNH TRỊ, TRƯỜNG SĨ QUAN PHÁO BINH

NHỮNG NGƯỜI VIẾT:

- HÀ HUY KHANH

- TRẦN THIÊM BÌNH

- NGUYỄN VĂN ĐIỀU

- HÀ TRUNG THÀNH

- TRẦN THU TRUYỀN

- PHẠM VĂN TUẤN

- NGUYỄN VIẾT XUÂN

- PHẠM HỒNG THÁI

ẢNH TƯ LIỆU :

VŨ KÝ VỆ

MAI CAO SƠN

Lời nói đầu

Trường Sĩ quan Pháo binh Việt Nam được thành lập ngày 18 tháng 2 năm 1957. Trên chặng đường 60 năm xây dựng và trưởng thành, mỗi bước phát triển đi lên của Nhà trường đều gắn liền với sự nghiệp cách mạng vẻ vang của dân tộc, sự trưởng thành và chiến thắng của lực lượng vũ trang nhân dân, của Binh chủng Pháo binh anh hùng.

Được Đảng và Bác Hồ lãnh đạo, giáo dục, rèn luyện; sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sắc của Đảng, Nhà nước, Đảng ủy Quân sự Trung ương (nay là Quân ủy Trung ương), Bộ Quốc phòng mà thường xuyên trực tiếp là Đảng ủy - Bộ Tư lệnh Pháo binh, sự quan tâm giúp đỡ của các đơn vị bạn và sự yêu thương, đùm bọc của cấp ủy, chính quyền và nhân dân địa phương nơi Nhà trường đóng quân và công tác. Cán bộ, giảng viên, học viên, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân viên quốc phòng, hạ sĩ quan - binh sĩ của Nhà trường luôn tuyệt đối trung thành với Đảng, Tổ quốc Việt Nam XHCN và nhân dân; chủ động, sáng tạo, phấn đấu hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao. Nhà trường đã được Đảng, Nhà nước trao tặng danh hiệu cao quý "*Đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân*" và nhiều phần thưởng khác.

Trước khi thành lập, Trường Sĩ quan Pháo binh đã có 8 năm ở giai đoạn tiền thân. Quá trình xây dựng và trưởng thành, Nhà trường đã đào tạo hàng nghìn cán bộ pháo binh, cung cấp cho chiến trường, cử cán bộ, giáo viên của Nhà trường tham gia chiến đấu, bồi dưỡng, huấn luyện cho các đơn vị pháo binh, góp phần quan trọng vào thắng lợi của sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước.

Từ sau ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, Nhà trường bước vào thời kỳ thực hiện nhiệm vụ đào tạo và bồi dưỡng sĩ quan Pháo binh theo chương trình cơ bản, hệ thống, thống nhất, chuyên sâu.

Những năm gần đây, Trường Sĩ quan Pháo binh tiến nhanh trên con đường đổi mới và nâng cấp đào tạo. Từ năm 1998, Nhà trường được chính phủ giao nhiệm vụ đào tạo sĩ quan chỉ huy Phân đội pháo binh bậc đại học, mở ra thời kỳ phát triển mới trong công tác giáo dục đào tạo và xây dựng nhà trường quân sự. Trường Sĩ quan Pháo binh vừa là cái nôi đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ pháo binh cho toàn quân vừa là trung tâm nghiên cứu khoa học của Binh chủng Pháo binh và Bộ Quốc phòng, góp phần tích cực vào sự nghiệp xây dựng quân đội nhân dân, xây dựng Binh chủng Pháo binh chính quy,tinh nhuệ và từng bước hiện đại.

Với sự nỗ lực của lớp lớp cán bộ, giáo viên, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân viên, học viên, hạ sĩ quan binh sĩ, Nhà trường luôn phát triển đúng hướng và lớn mạnh không ngừng. 60 năm xây dựng và trưởng thành, Trường Sĩ quan Pháo binh đã đào tạo, bồi dưỡng được trên 4 vạn cán bộ pháo binh, đồng thời có những đóng góp quan trọng vào sự phát triển của nền khoa học quân sự Việt Nam, xây dựng nên truyền thống **"Tự lực, tự cường, chủ động, sáng tạo, dạy tốt, học tốt, công tác tốt"** tô thắm thêm truyền thống "**Chân đồng vai sắt, đánh giỏi, bắn trúng"** của bộ đội Pháo binh anh hùng.

Chấp hành chỉ thị của Quân ủy Trung ương và Bộ Quốc Phòng về tổng kết, biên soạn lịch sử; nhân dịp kỷ niệm 60 năm ngày thành lập Trường Sĩ quan Pháo binh (18.2.1957 - 18.2.2017), Đảng ủy, Bộ Tư lệnh Pháo binh chỉ đạo Nhà trường tổ chức biên soạn cuốn **"Lịch sử Trường Sĩ quan Pháo binh (1957-2017)"** nhằm phản ánh quá trình xây dựng và trưởng thành, những sự kiện quan trọng, kinh nghiệm quý báu, truyền thống vẻ vang của Nhà trường 60 năm qua, làm tư liệu tuyên truyền giáo dục, động viên các thế hệ cán bộ, giảng viên, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng, học viên, hạ sĩ quan binh sĩ đã và đang công tác tại Nhà trường, đồng thời góp phần vào kho tàng kinh nghiệm và truyền thống anh hùng của quân đội và Binh chủng Pháo binh.

Trường Sĩ quan Pháo binh xin chân thành cảm ơn Viện Lịch sử quân sự Việt Nam, Nhà xuất bản Quân đội nhân dân, Bộ Tư lệnh Pháo binh, các đồng chí là Thủ trưởng Bộ Tư lệnh Pháo binh, Thủ trưởng Ban Giám hiệu Nhà trường và đông đảo cán bộ, giáo viên của Binh chủng, Nhà trường qua các thời kỳ cùng chính quyền, nhân dân địa phương đã cung cấp tư liệu và đóng góp nhiều ý kiến quý báu để cuốn lịch sử được hoàn thành.

Tập thể tác giả đã có nhiều cố gắng, song không thể tránh khỏi những hạn chế, thiếu sót, Nhà trường mong nhận được những ý kiến xây dựng của các đồng chí và các bạn để lần tái bản sau, cuốn **"Lịch sử Trường Sĩ quan Pháo binh"** được hoàn thiện hơn.

ĐẢNG ỦY, BAN GIÁM HIỆU
TRƯỜNG SĨ QUAN PHÁO BINH

CHƯƠNG 1

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH, XÂY DỰNG TRƯỜNG SĨ QUAN PHÁO BINH TRONG KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP VÀ 10 NĂM HÒA BÌNH TRÊN MIỀN BẮC (1949-1964)

I. NHỮNG ĐƠN VỊ TIỀN THÂN (1949-1957)

1. Phân khoa Pháo binh Trường trung học Lục quân Trần Quốc Tuấn

Từ năm 1949, cuộc kháng chiến của nhân dân ta chống thực dân Pháp bước vào giai đoạn phát triển mạnh mẽ, việc xây dựng bộ đội chủ lực được Đảng và Bác Hồ đặc biệt coi trọng. Chủ trương của Bộ quốc phòng là nhanh chóng xây dựng lực lượng các quân Binh chủng để tiến hành tác chiến tập trung, đánh tiêu diệt lớn. Các trung đoàn và đại đoàn chủ lực lần lượt ra đời. Tình hình đó đặt ra yêu cầu cấp thiết về xây dựng lực lượng Pháo binh và đào tạo đội ngũ cán bộ pháo binh có đủ trình độ để thực hiện nhiệm vụ kháng chiến, giải phóng dân tộc.

Bộ đội Pháo binh lúc này được xác định là hỏa lực chủ yếu của quân đội ta. Tại hội nghị của Cục Quân huấn họp tại Phúc Trừu (Thái Nguyên), đồng chí Hoàng Văn Thái - Tổng Tham mưu trưởng thay mặt Bộ Quốc phòng đã trực tiếp chỉ thị về việc mở trường huấn luyện cán bộ pháo binh và các binh chủng khác.

Chấp hành chỉ thị của Bộ Tổng Tham mưu, ngày 10 tháng 4 năm 1949, Trường Lục quân Trần Quốc Tuấn bế giảng khóa 11, Nhà trường được giữ lại một bộ phận học viên tốt nghiệp có trình độ văn hóa khá, sức khỏe tốt để đào tạo thành cán bộ pháo binh và công binh.

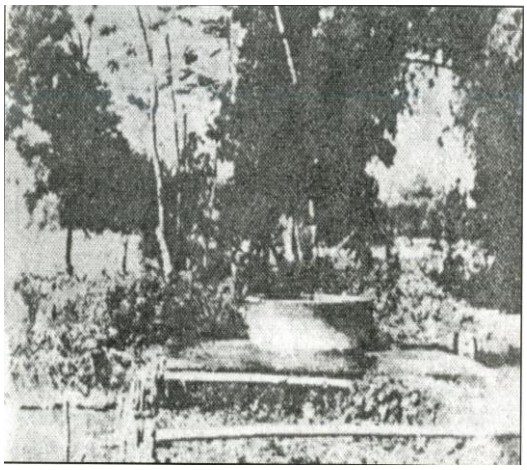

Thôn Giếng Tanh (Tuyên Huyên, Tuyên hóa, Tuyên Quang) nơi đứng chân đầu tiên của phân khoa Pháo binh

Phân khoa Pháo binh thuộc Trường Lục quân được thành lập. Đồng chí Tấn Dương (tức Ba Thi) làm chủ nhiệm; đồng chí Lê Đình Lộ làm Chính trị viên, đồng chí Trần Đại Nghĩa - Cục trưởng Cục Quân giới được ủy nhiệm chỉ đạo về nội dung và chương trình huấn luyện. Thời gian đầu, giáo viên, tài liệu, cơ sở vật chất chưa có, Phân khoa phải mời cán bộ của Nha Nghiên cứu kỹ thuật - Cục quân giới và một số người trước làm pháo thủ trong quân đội Pháp đã được giác ngộ cách mạng tham gia giảng dạy. Tài liệu chủ yếu dựa vào cuốn *"Xạ thuật thường thức"* của Nha Nghiên cứu kỹ thuật biên soạn và tham khảo cuốn "Sổ tay pháo thủ" của Pháp. Giáo cụ học tập chỉ có một khẩu pháo hỏng, vài tranh vẽ và máy đo đạc mượn của Nha Nghiên cứu kỹ thuật. Doanh trại là những "lán" được làm bằng tranh, tre, nứa, lá ở trong rừng.

Học viên khóa 1 của Phân khoa Pháo binh gồm 54 đồng chí, được tổ chức thành 4 tiểu đội, cán bộ tiểu đội do học viên luôn phiên đảm nhiệm. Toàn Phân khoa thành lập một chi bộ, mỗi tiểu đội có một tổ đảng.

Ngày 01 tháng 5 năm 1949, phân khoa Pháo binh khai giảng khóa học đầu tiên tại Giếng Tanh, xã Tuyên Huyên, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang (nay là xã Kim Phú, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang). Trong không khí nghiêm trang của buổi lễ khai giảng, Thiếu tướng Lê Thiết Hùng - Cục trưởng Cục Quân huấn đã giao nhiệm vụ cho Phân khoa: ... Kháng chiến đã chuyển qua một giai đoạn mới, phải có Pháo binh và đồng thời phải có người biết sử dụng pháo. Đảng chủ trương đào tạo cán bộ trung đội, đại đội pháo binh để kịp với nhu cầu đòi hỏi của chiến trường...

Khóa 1 chỉ học các môn kỹ thuật như xạ thuật (bắn pháo), địa hình, binh khí, thao tác. Từ những kiến thức cơ bản có tính nguyên tắc chung mà vận dụng vào các loại pháo, cối khác nhau, riêng phần bắn pháo đi sâu vào kỹ thuật bắn gián tiếp. Sau 5 tháng phấn đấu học tập, rèn luyện, ngày 20 tháng 9 năm 1949, khóa 1 đã hoàn thành tốt nhiệm vụ và tổ chức bế giảng tại Kép Le (Thái Nguyên). Cán bộ ra trường với số lượng ít và số lượng kiến thức trang bị chưa nhiều, song đã đánh dấu một bước tiến bộ mới về tinh thần tự lực tự cường, thể hiện lần đầu tiên một nhà trường của quân đội ta tự đào tạo được cán bộ chuyên ngành binh chủng.

Tháng 01 năm 1950, do nhu cầu phát triển của các Binh chủng, Bộ Tổng Tham mưu chỉ thị cho Trường Lục quân chuyển toàn bộ khóa 12 (đã hoàn thành chương trình huấn luyện bộ binh) sang đào tạo cán bộ pháo binh và công binh. Ngày 17 tháng 1 năm 1950, Phân khoa Pháo binh (lúc này mang phiên hiệu e567) làm lễ khai giảng khóa 2 tại xã Đông Dạt, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Đồng chí Đoàn Đình Hòe được chỉ định làm chủ nhiệm; 160 học viên được tổ chức thành 1 đại đội, có 4 trung đội. Chương trình nội dung so với khóa 1 có sửa đổi, học thêm chiến thuật và chính trị. Dụng cụ học tập rất thiếu, phong trào thi đua khắc phục khó khăn, phát huy sáng kiến được phát động trong Phân khoa. Các đồng chí Chu Sơn, Phương Đình Kỷ, Đặng Thọ Cẩn, Lê Thiện Triển, Nguyễn Nhiên... đã tự làm lấy máy ngắm đơn giản và một số khí tài khác để luyện tập.

Tháng 5 năm 1950, khóa 2 Phân khoa Pháo binh bế giảng. 100 học viên ra trường được điều về các đơn vị chủ lực, 60 đồng chí được giữ lại để tiếp tục học đào tạo thành giáo viên.

Cuối năm 1950, Phân khoa Pháo binh (lúc này đang đào tạo khóa 3) đổi thành Tiểu đoàn 5 Trường Lục quân, do đồng chí Đoàn Đình Hòe nguyên là chủ nhiệm Phân khoa làm Tiểu đoàn trưởng, đồng chí Nguyễn Đồng làm Chính trị viên. Tiểu đoàn được tổ chức thành 4 đại đội với 500 học viên, học tại Minh Hồ - Vân Nam - Trung Quốc. Mỗi đại đội học một loại pháo khác nhau, trong đó có một đại đội là học viên đã tốt nghiệp khóa 2 được đào tạo để trở thành giáo viên. Chương trình đào tạo của khóa 3 có sự thay đổi khác so với khóa 2. Môn chính trị được bố trí học liên tục trong tháng đầu, phần lớn thời gian còn lại dành cho huấn luyện quân sự.

Trung tuần tháng 6 năm 1951, khóa 3 bế giảng. Học viên ra trường, một số đồng chí được bổ sung cho Trung đoàn 34[1] góp phần xây dựng đơn vị pháo xe kéo đầu tiên của quân đội ta, số còn lại được điều về Trung đoàn 675 và các đơn vị khác tham gia chiến đấu.

Tháng 8 năm 1951, Trường Lục quân khai giảng khóa 14, trong đó có Tiểu đoàn Pháo binh (đào tạo khóa 4). Thời gian học tập của khóa 4 là 1 năm; chương trình nội dung học tập tăng thêm, phần bộ binh học trong 2 tháng, phần pháo binh học theo 2 giai đoạn: đơn pháo và đại đội pháo, trọng tâm là học đơn pháo. Ngoài ra, học viên còn được giới thiệu cả nội dung thông tin, công trình và ô tô. Về chính trị, vẫn học 2 tháng trước khi học quân sự. So với khóa trước, khóa 4 học thêm chỉ huy pháo trong tác chiến hiệp đồng với bộ binh, biết bắn cả trực tiếp và gián tiếp. Từ giữa khóa 4, cơ cấu tổ chức của Trường Lục quân có sự thay đổi, Tiểu đoàn 5 Pháo binh trở thành Tiểu đoàn đặc chủng gồm: pháo binh, công binh, thông tin. Giáo viên ở tiểu đoàn ngoài việc huấn luyện tại trường còn đi huấn luyện cho Trung đoàn 34 về quan trắc (trinh sát, đo đạc). Trong tổng số 500 học viên của khóa 4 tốt nghiệp ra trường, một nửa trước đây đã là cán bộ tiểu đội, trung đội có ít nhiều kinh nghiệm chiến đấu, nay về các đơn vị trở thành những hạt giống quý ở các đơn vị chủ lực trên các chiến trường.

Đầu tháng 01 năm 1953, Trường Lục quân khai giảng khóa 15, khóa 5 pháo binh cũng được bắt đầu, thời gian học tập 14 tháng. Khác hẳn các khóa trước, khóa 5 có nhiều thay đổi cơ bản. Đối tượng học viên hầu hết là những cán bộ trung đội, đại đội, tiểu đoàn hoặc tham mưu trưởng trung đoàn đã từng có kinh nghiệm chỉ huy chiến đấu từ khắp các chiến trường về học. Có những đồng chí là chiến sĩ thi đua toàn quân như Dương Văn Quá, Nguyễn Văn Tâm, Lê Văn Ái,... Tuy vậy, trình độ văn hóa của anh em còn yếu hơn khóa trước, phần lớn mới học hết lớp 3, lớp 4 nên nhà trường phải tổ chức bồi dưỡng thêm về toán để có kiến thức tiếp thu môn xạ kích. Thời gian học tập chính trị được nâng lên 3 tháng, trọng tâm là giáo dục đường lối kháng chiến, tình hình nhiệm vụ và các chính sách của Đảng. Các khóa trước học theo tài liệu của Nhật, Mỹ; khóa 5 học theo tài liệu của Trung Quốc - dịch từ tài liệu của Liên Xô có cải biên cho phù hợp với Việt Nam; vận dụng nhiều kinh nghiệm chiến đấu của ta vào giảng dạy, nhất là kinh nghiệm chiến dịch Tây Bắc. Về nội dung, lấy chiến thuật làm trung tâm, kỹ thuật làm cơ sở, nắm vững tư tưởng chiến thuật của pháo binh, nguyên tắc sử dụng pháo binh hành quân, chỉ huy khẩu đội, trung đội, đại đội trong chiến đấu tiến công và phòng ngự.

Để gắn nhà trường với chiến trường, Tiểu đoàn cử 7 đồng chí giáo viên tham gia chiến đấu và huấn luyện chiến đấu ở các đơn vị chiến đấu; đồng thời dự hội nghị tổng kết các chiến dịch Hà Nam Ninh, Tây Bắc, ... trong đó, 2 đồng chí Đinh Nho Hưng và Nguyễn Văn Bổng là những giáo viên có thành tích chiến đấu dũng cảm, huấn luyện tốt, được tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng Ba.

[1] Sau đổi phiên hiệu là Trung đoàn 45 (4 - 1953).

Tháng 4 năm 1954, sau khi bế giảng, học viên khóa 5 tốt nghiệp ra trường háo hức trở lại chiến trường với quyết tâm chiến đấu và chiến thắng hoàn toàn giặc Pháp xâm lược.

Từ sau chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ, miền Bắc được hoàn toàn giải phóng, tiểu đoàn pháo binh thuộc Trường Sĩ quan Lục quân Việt Nam[2] đóng quân ở khu vực Quần Ngựa và xã Cổ Nhuế ngoại thành Hà Nội. Tại đây, tháng 8 năm 1956, Phân khoa Pháo binh được thành lập lại; đồng chí Phan Hàm làm chủ nhiệm Phân khoa, đồng chí Nguyễn Lệnh làm chủ nhiệm chính trị. Phân khoa biên chế Tiểu đoàn 9 pháo mặt đất và Tiểu đoàn 10 pháo cao xạ. Nhiệm vụ của Phân khoa là tổ chức học tập chính trị, bồi dưỡng văn hóa, tham gia duyệt binh và tiếp tục chiêu sinh chuẩn bị cho khóa học mới.

Trải qua 8 năm phấn đấu vượt qua khó khăn gian khổ, vừa học, vừa làm, vừa rút kinh nghiệm, vừa xây dựng phát triển, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy và Ban Giám hiệu Trường Sĩ quan Lục quân Việt Nam, Phân khoa Pháo binh đã hoàn thành 5 khóa huấn luyện pháo binh, 1.714 cán bộ được đào tạo ra trường trở thành nòng cốt để xây dựng Binh chủng Pháo binh phát triển, góp phần quan trọng vào thắng lợi của quân đội ta trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược và đế quốc Mỹ sau này. Đó cũng là quá trình đánh dấu một bước tiến bộ mới xây dựng nền tảng của tinh thần tự lực, tự cường, dạy tốt, học tốt và khẳng định khả năng tự đào tạo được cán bộ chuyên ngành pháo binh ở một nhà trường của quân đội ta.

2. Trường tập huấn Pháo binh (Đội huấn luyện 351)

Sau khi Hiệp định Giơ-ne-vơ năm 1954 về Đông Dương được ký kết, hòa bình được lập lại trên miền Bắc Việt Nam, cách mạng nước ta chuyển sang giai đoạn mới: giai đoạn cả nước tiến hành 2 nhiệm vụ chiến lược: cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà. Nhiệm vụ của quân đội ta lúc này là *"Phải xây dựng thành một đội quân cách mạng, chính quy và tương đối hiện đại... một nhiệm vụ trường kỳ và phức tạp, trong đó công tác quan trọng bậc nhất và thường xuyên nhất là huấn luyện bộ đội, đặc biệt là huấn luyện cán bộ"*[3]. Thời kỳ này, lực lượng Pháo binh phát triển nhảy vọt, từ 3 Trung đoàn trực thuộc Bộ [4] trong kháng chiến chống Pháp, nay thành lập thành 2 Trung đoàn và 2 Trung đoàn Pháo mặt đất [5], 1 đại đoàn pháo cao xạ [6]. Nhiều đơn vị Bộ binh được chuyển toàn bộ sang Pháo binh. Tình hình đó đặt ra yêu cầu cấp bách phải mở trường huấn luyện chuyển binh chủng và tập huấn cán bộ của pháo binh.

Ngày 15 tháng 11 năm 1954, Bộ Quốc phòng, Tổng Tư Lệnh ra Nghị định 39/NĐA thành lập Trường tập huấn Pháo binh (Đội huấn luyện 351) tại khu vực Quần Ngựa - Cầu Giấy - Hà Nội. Thiếu tướng Lê Thiết Hùng - Tư Lệnh Pháo

---

[2] Tháng 1 năm 1956, Bộ Quốc phòng ra quyết định đổi tên Trường Lục quân Việt Nam thành Trường Sĩ quan Lục quân Việt Nam.

[3] Nghị Quyết Bộ Chính trị tháng 9 năm 1954.

[4] Trung đoàn 45, Trung đoàn 368, Trung đoàn 367 (cao xạ)

[5] Sư đoàn 45, Sư đoàn 354, Sư đoàn 675, Sư đoàn 82, Sư đoàn 84.

[6] Sư đoàn 367

binh được giao làm Giám đốc, đồng chí Nguyễn Nam Thắng làm Chính ủy, đồng chí Hà Tuấn Khanh làm chỉ huy phó. Cơ quan Hiệu bộ có phòng Huấn luyện, Phòng Chính trị, Phòng Hậu cần và ban Hành chính. Giáo viên, trừ một số đồng chí từ Phân khoa Pháo binh Trường Sĩ quan Lục quân chuyển sang, còn phần đông là những cán bộ có kinh nghiệm huấn luyện ở các đơn vị pháo dự bị chuyển về. Học viên đa số từ bộ binh được cử đi học pháo binh, có đồng chí là chiến sĩ trinh sát, có đồng chí là cán bộ cấp trung đoàn, Sư đoàn, có anh hùng lực lượng vũ trang, Chiến sĩ thi đua toàn quân như: Phùng Văn Khẩu, Bùi Quang Mại...; khác nhau về lứa tuổi và trình độ, từ khắp các chiến trường về học. Trình độ văn hóa của học viên thấp, phần lớn chưa qua cấp 1, nhưng lại có kinh nghiệm chỉ huy chiến đấu và quản lý đơn vị. Nội dung huấn luyện được dựa vào tài liệu của quân đội Liên Xô gồm các môn: chiến thuật, xạ kích, thao tác và binh khí. Thời gian huấn luyện dài nhất là 3 tháng, ngắn nhất là từ 10 đến 15 ngày. Do đó, tùy theo từng đối tượng, từng khóa học để nhà trường đề ra yêu cầu khác nhau. Đối với lớp chuyển binh chủng thì học một cấp, một chức, một loại pháo và đi từ những vấn đề cơ bản nhất của người chiến sĩ pháo binh. Đối với các lớp tập huấn lại đi sâu giải quyết từng vấn đề về tổ chức chỉ huy, nhất là chỉ huy bắn trong các điều kiện tác chiến hiệp đồng; về chiến thuật tiến công và phòng ngự; về công tác tham mưu, chỉ đạo diễn tập, đo đạc, thông tin,..

Phương châm huấn luyện của Trường lúc này là *"Lý thuyết đi đôi với thực hành","Dạy đúng đối tượng","Huấn luyện những vấn đề chiến tranh cần"...*

Do nhiệm vụ cấp bách nên các khóa học thường gối chồng nhau, cơ sở vật chất kỹ thuật lại thiếu thốn: ban đầu chỉ có một khẩu pháo 105mm tháo rời, về sau được Bộ Tư lệnh Pháo binh điều thêm cho 10 khẩu pháo 105mm cùng một số khí tài khác nên đỡ phần khó khăn hơn trong công tác huấn luyện.

Từ cuối khóa 2, để mở rộng trường sở và có địa hình luyện tập thuận lợi hơn, phù hợp hơn với lưu lượng học viên ngày càng tăng, Trường được lệnh chuyển đến địa điểm mới tại thành Sơn Tây [7]. Đội huấn luyện 351 bắt đầu mang phiên hiệu Tiểu đoàn 13, đồng chí Phan Hạo được bổ nhiệm làm chỉ huy trưởng, đồng chí Hoàng Cao làm Chính ủy. Chương trình huấn luyện ngày càng phong phú với nhiều loại pháo khác nhau như: Lựu 105mm, 122mm; sơn pháo 75mm; pháo chống tăng 75mm của Đức, súng cối 120mm, pháo cao xạ 37 ly, 40mm của Mỹ; súng phòng không 12,7mm và 12,8mm; v.v..

Mặc dù thiếu tài liệu, song do phương pháp giảng dạy đi từ dễ đến khó; về kỹ thuật và động tác coi trọng sử dụng mô hình học cụ, tranh vẽ và làm mẫu; về chiến thuật chú trọng phương pháp huấn luyện và dùng tiếng nổ thể hiện tình huống, nên đã đạt kết quả khá tốt.

Ngoài nhiệm vụ huấn luyện, Tiểu đoàn 13 còn là nơi nghiên cứu, phổ biến khoa học quân sự pháo binh cho toàn Binh chủng. Kết quả nghiên cứu bắn đạn 105mm chiếu sáng, bắn xạ giới cao, bắn đạn truyền đơn và đạn súng cối 120mm

[7] Thành cổ thời Minh Mạng (xây dựng năm 1820) ở trung tâm thị xã Sơn Tây, cách Hà Nội 42 Km về phía Tây Nam.

lắp ngòi nổ chậm... nhằm phát huy cao nhất tính năng, uy lực của pháo đạn đã mang lại hiệu quả thiết thực trong chiến đấu sau này của Binh chủng Pháo binh.

Trải qua gần 4 năm (1954-1958), Đội huấn luyện 351 đã hoàn thành 11 khóa huấn luyện chuyển binh chủng, 20 khóa tập huấn, 4 lớp bồi dưỡng giáo viên xạ kích với gần 2.000 cán bộ pháo mặt đất và pháo cao xạ ra trường, đã góp phần quan trọng vào kết quả những năm đầu xây dựng Binh chủng Pháo Binh, xứng đáng được nhà nước tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng Nhì, nhân tổng kết 2 năm xây dựng trong hòa bình (1954-1956). Nhiều đồng chí cán bộ, giáo viên, hạ sĩ quan chiến sĩ, công nhân viên của Trường đã nêu gương về tinh thần tận tụy công tác, yên tâm xây dựng đơn vị, khắc phục khó khăn, chủ động, sáng tạo trong công tác; trong đó đồng chí Lê Huy Bái là một giáo viên điển hình về dạy hay, nhiệt tình trách nhiệm được tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng Ba.

Ngày 30 tháng 3 năm 1958, theo chỉ thị của Bộ Quốc Phòng, Đội Huấn luyện 351 được sáp nhập vào Trường Sĩ quan Pháo binh.

II. TRƯỜNG SĨ QUAN PHÁO BINH RA ĐỜI, NHỮNG KHÓA HUẤN LUYỆN TRONG THỜI KỲ XÂY DỰNG QUÂN ĐỘI TIẾN LÊN CHÍNH QUY, TƯƠNG ĐỐI HIỆN ĐẠI (1957-1964)

1. Sự cần thiết phải thành lập Trường Sĩ quan Pháo binh.

Trên bước đường trưởng thành và chiến thắng của quân đội ta, vai trò, vị trí của pháo binh trong lục quân ngày càng được khẳng định. Tháng 1 năm 1953, tại Hội nghị lần thứ tư Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa II), Hồ Chủ Tịch chỉ thị: *"Cần phải tăng cường và cải thiện dần dần việc trang bị cho bộ đội, nhất là xây dựng pháo binh"*. Tháng 2 năm 1953, khi đến thăm Đại đoàn Công pháo, Bác nói: *"Bộ binh như mũi mác, công pháo như cán mác, muốn mũi mác đâm mạnh, người chỉ huy phải thửa cái cán mác cho chắc"*. Lời Bác muốn dạy phải chăm lo xây dựng các binh chủng, trong đó có Pháo binh, để bộ binh đánh tốt, người chỉ huy phải biết phát huy sức mạnh của pháo binh và công binh.

Sau khi Hiệp định Giơ-ne-vơ (1954) được ký kết, Tổng Quân ủy chỉ thị *"Xây dựng Pháo binh thành một binh chủng có hỏa lực mạnh trong một lục quân cách mạng, chính quy và tương đối hiện đại"*. Vai trò của Pháo binh trong thời kỳ này được xác định là *"Hỏa lực mặt đất chủ yếu của lục quân"*.

Từ Nghị quyết của Tổng Quân ủy, lực lượng Pháo binh có bước phát triển mới, bao gồm có pháo mặt đất, pháo cao xạ, pháo phòng thủ bờ biển với quy mô tương đối lớn. Những sư đoàn Pháo binh dự bị chiến lược, những trung đoàn pháo binh biên chế của các quân khu và các sư đoàn bộ binh lần lượt ra đời. Một đội ngũ cán bộ từ trung đội đến sư đoàn được chọn ở các đơn vị trong toàn quân, kể cả những đồng chí ở chiến trường Miền Nam ra tập kết được tập trung về xây dựng Binh chủng Pháo binh; đó là những cán bộ đã trưởng thành trong chiến đấu, có phẩm chất tốt, có kinh nghiệm chỉ huy, lãnh đạo và quản lý đơn vị, song phần lớn là từ bộ binh chuyển sang nên sự hiểu biết về pháo binh còn nhiều hạn chế.

Nhiệm vụ của quân đội ta lúc này là *"sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc"*. Đối tượng tác chiến là đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai; do đó, phương thức tác chiến, kỹ thuật, chiến thuật, lực lượng và trình độ tác chiến cũng thay đổi khác hẳn trước đây. Vì vậy, yêu cầu đội ngũ cán bộ pháo binh đòi hỏi phải có trình độ hiểu biết cơ bản mới đáp ứng được nhiệm vụ. Trước kia, trong kháng chiến chống thực dân Pháp, Phân khoa Pháo binh ra đời để đào tạo cán bộ Pháo binh đáp ứng với yêu cầu của cuộc kháng chiến. Sau năm 1954, có thêm Đội Huấn luyện 351 để tập huấn cán bộ và huấn luyện chuyển Binh chủng. Song, trước yêu cầu mới về xây dựng và phát triển quân đội ta nói chung, Binh chủng Pháo binh nói riêng, những tổ chức huấn luyện này không đủ khả năng đáp ứng nhiệm vụ, đòi hỏi phải có một Trường Sĩ quan Pháo binh cách mạng, chính quy, tương đối hiện đại, ra đời là một đòi hỏi khách quan, cấp thiết.

Về chủ quan, quán triệt sâu sắc lời dạy của Hồ Chủ tịch *"Cán bộ là cái gốc của công việc, huấn luyện cán bộ là cái gốc của đoàn thể","Không có thầy giáo thì không có giáo dục, không có giáo dục thì không có cán bộ",* Ban Cán sự Đảng Binh chủng và Bộ Tư lệnh Pháo binh, trực tiếp là Thiếu tướng Lê Thiết Hùng - Tư lệnh Binh chủng đã chỉ đạo chuẩn bị những yếu tố cần thiết và những bước đi vững chắc cho việc hình thành, ra đời và phát triển của Trường Sĩ quan Pháo binh. Bộ Tư lệnh Pháo binh sớm quan tâm đến việc xây dựng đội ngũ giáo viên, từ năm 1956, đã đề nghị Bộ Quốc phòng cho cán bộ trong Binh chủng đi tham quan và học tập tại các trường quân sự nước ngoài. 40 đồng chí được Bộ Tư lệnh cử đi học Pháo mặt đất tại Trường Pháo binh thuộc thành phố Trịnh Châu - Trung Quốc, do đồng chí Nguyễn Văn Khiếu phụ trách; 20 đồng chí đi học pháo cao xạ, do đồng chí Lý Tùng Mậu phụ trách. Sau một năm học tập trở về, các đồng chí này trở thành lực lượng nòng cốt xây dựng đội ngũ giáo viên của Nhà trường trong những ngày đầu thành lập.

Bộ Tư lệnh Pháo binh còn quan tâm đến việc chuẩn bị đội ngũ học viên, vì đối tượng đào tạo cán bộ pháo binh phải có trình độ văn hóa nhất định mới học tập, tiếp thu được. Do vậy, khi thực hiện chủ trương giảm quân số của tổng Quân ủy - Bộ Quốc phòng (năm 1956), Bộ Tư lệnh đã không giải thể Trường Văn hóa mà củng cố giữ lại, tạo điều kiện cho cán bộ, chiến sĩ học tập có đủ kiến thức văn hóa để đào tạo sĩ quan pháo binh.

Từ những điều kiện khách quan, chủ quan đó, ngày 18 tháng 2 năm 1957, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng kiêm Tổng Tư lệnh Quân Đội Nhân dân Việt Nam đã ra Nghị định số 32/NĐA: *"Nay tách hẳn phân khoa Pháo binh trực truộc trường sỹ quan Lục quân Việt Nam thành một trường pháo binh trực thuộc Bộ Quốc phòng, Tổng Tư lệnh lấy tên là Trường Sỹ quan Pháo binh Việt Nam. Trường Sỹ quan Pháo binh Việt Nam có nhiệm vụ đào tạo sỹ quan pháo binh mặt đất, pháo binh cao xạ và phụ trách cả lớp tập huấn trước đây của Bộ Tư lệnh Pháo binh"*.

Nghị định 32/NĐ đánh dấu mốc ra đời của Trường Sĩ quan Pháo binh Quân Đội nhân dân Việt Nam. Thiếu tướng Lê Thiết Hùng - Tư lệnh Pháo binh được bổ nhiệm làm hiệu trưởng đầu tiên của Trường.

Trường Sĩ quan Pháo binh ra đời, kế tục và phát triển sự nghiệp đào tạo của Phân khoa Pháo binh thuộc Trường Sĩ quan Lục quân Việt Nam và Đội Huấn luyện cán bộ của Bộ Tư lệnh Pháo binh, là sự kết hợp chặt chẽ giữa yêu cầu khách quan và điều kiện chủ quan. Vì vậy, ngay từ khi ra đời đã hứa hẹn một tiền đồ phát triển vững chắc của Nhà trường. Từ đó, ngày 18 tháng 2 năm 1957 trở thành ngày truyền thống vẻ vang của Trường Sĩ quan Pháo binh Việt Nam.

2. Khóa 1 đào tạo cán bộ sơ cấp quân sự pháo binh đầu tiên (1957-1959)

Dưới ánh sáng Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 12 (3-1957) về xây dựng quân đội củng cố quốc phòng theo phương châm *"Tiến dần từng bước lên chính quy, hiện đại hóa"*, được sự lãnh đạo của Tổng Quân ủy và Bộ Tư lệnh Pháo binh, ngay sau ngày thành lập, Trường Sĩ quan Pháo binh đã khẩn chương chuẩn bị về mọi mặt cho những bước đi ban đầu vào thời kỳ đào tạo cán bộ theo hướng cơ bản, dài hạn.

Về tổ chức đồng chí Lê Thiết Hùng - Tư lệnh Binh chủng Pháo binh kiêm Hiệu trưởng; các đồng chí phó Hiệu trưởng là Phan Hàm và Phan Phác, đồng chí Nguyễn Lệnh làm Chủ nhiệm Chính trị, kiêm Bí thư Ban cán sự Đảng[8]. Cơ quan hiệu bộ gồm 5 phòng: Chính trị, Cán bộ, Huấn luyện Pháo mặt đất, Huấn luyện Pháo cao xạ, Hậu cần và ban Hành chính.

Đội ngũ giáo viên là các đồng chí giáo viên ở Phân khoa Pháo binh trước đây và một số đồng chí ở Đội Huấn luyện 351 chuyển sang; một số đồng chí đi học ở nước ngoài về và một số đồng chí là cán bộ Pháo binh có năng lực, có trình độ văn hóa được chọn từ các đơn vị chiến đấu, các trung đoàn, sư đoàn pháo dự bị, được điều về tổ chức thành các ban giáo viên như: Ban chiến thuật, Ban xạ kích (Bắn pháo), Ban binh thao (Binh khí và Thao tác). Bộ phân giáo viên chính trị và văn hóa trực thuộc Phòng Chính trị. Hầu hết cán bộ giáo viên là lực lượng trẻ, khỏe, có kinh nghiệm chiến đấu và chỉ huy, quản lý đơn vị, hăng hái nhiệt tình, chịu khó tìm tòi sáng tạo, nhất là chuẩn bị đào tạo khóa 1, khóa học đầu tiên của Trường. Các ban giáo viên đã làm việc không kể ngày đêm; nhóm gấp rút bồi dưỡng nghiệp vụ, nhóm đi viết tưởng định ở bờ biển, trung du; nhóm sưu tầm tài liệu và chuẩn bị giáo án, giảng thử, vẽ tranh, làm mô hình học cụ,... Xưởng Mộc, Xưởng Cơ khí được hình thành và hoạt động sửa chữa vũ khí, khí tài, sản xuất học cụ,...Toàn Trường như một guồng máy chuyển động thống nhất, nhịp nhàng, khẩn trương, tất cả đều tập trung cho ngày khai giảng khóa học đầu tiên.

Học viên khóa 1 gồm 3 tiểu đoàn: Tiểu đoàn 1, 2 học pháo mặt đất; Tiểu đoàn 3 học pháo cao xạ. Phần lớn học viên từ Tiểu đoàn 9 và Tiểu đoàn 10 của

[8] Ban cán sự Đảng Nhà trường (3-1957) gồm 05 đồng chí: Nguyễn Lệnh, Phan Hàm, Hoàng Văn Thạ, Bùi Xuân Đăng và Dương Hồng Chính.

Phân khoa Pháo binh Trường Sĩ quan Lục quân chuyển sang; ngoài ra là số các đồng chí đi cải cách ruộng đất về và các đồng chí được Nhà trường chiêu sinh (tiêu chuẩn chiêu sinh của Nhà trường lúc này là *"Lựa chọn những cán bộ, chiến sĩ tốt, đảm bảo về mặt chính trị, đã qua thử thách trong chiến đấu hoặc công tác, thể lực tốt, ít nhất đã học xong lớp 4"*)[9].

Song thực tế học viên đến trường nhiều đồng chí trình độ văn hóa mới lớp 2, lớp 3; có một số đồng chí chỉ biết đọc, biết viết, chưa thông thạo 4 phép tính nên trường phải tổ chức cho số này học thêm văn hóa để đưa trình độ lên tương đương lớp 4, lớp 5. Ngoài ra, trường còn bồi dưỡng thêm về toán và vật lý cấp 3; những nội dung có liên quan nhiều đến kỹ thuật pháo binh như về phần lượng giác, logarit, các định luật Niutơn, v.v...

Tất cả học viên đều là bộ đội tình nguyện, từ chiến sĩ đến cán bộ đại đội trưởng; số đông đã là đảng viên (65,6%), đã trải qua nhiều thử thách nên có quyết tâm rất cao, chịu khó, ham học hỏi, cầu tiến bộ. Công tác tư tưởng của Nhà trường lúc này đã rất thành công trong việc xây dựng cho học viên ý chí quyết tâm đi vào khoa học kỹ thuật, không tự ti lùi bước. Mặt khác, các đợt chỉnh huấn chính trị về tình hình miền Nam và đấu tranh thống nhất nước nhà, về sửa sai cải cách ruộng đất đã xây dựng được nhận thức thống nhất, đoàn kết nội bộ, yên tâm với nhiệm vụ, sẵn sàng bước vào khóa học đầu tiên.

Về trường sở khu vực Quần Ngựa (địa điểm đóng quân của Phân khoa Pháo binh trước đây) không còn thích hợp với quy mô lớn của một Nhà trường chính quy. Nhà trường được chuyển đến thôn Sơn Lộc, xã Thái Học, huyện Tùng Thiện, tỉnh Sơn Tây (nay là phường Sơn Lộc, thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội). Tháng 7 năm 1957, số học viên của Tiểu đoàn 9 học viên do đồng chí Hoàng Văn Thạ chỉ huy hành quân từ Hà Nội về địa điểm mới. Tháng 9 năm 1957, số học viên của Tiểu đoàn 10 sau khi hoàn thành nhiệm vụ duyệt binh đã cùng cơ quan hiệu bộ về tiếp. Do trường mới chưa được xây dựng nên "Khu nhà bằng" thuộc thôn Kim Đái, xã Kim Sơn - doanh trại cũ của Trung đoàn 63, cách địa điểm chính thức của Trường 1 km trở thành nơi đứng chân ban đầu. Nơi đây đồi hoang cỏ dại um tùm, ngoài một nhà mái bằng nhưng đã hỏng do ta "tiêu thổ kháng chiến", còn lại là vài căn nhà lá, nhà kho cũ nát không đủ điều kiện cho một nhà trường hoạt động. Với "cơ ngơi" như vậy, nên ngay khi chuyển đến, cán bộ, học viên đã bắt tay ngay vào việc củng cố, xây dựng doanh trại để có chỗ ăn ở học hành trong một - hai năm. Khu nhà bằng trở thành nơi chứa xe pháo và làm hội trường lớn, nóc nhà được cải tạo thành bể chứa nước ăn. Nhà bếp, nhà ăn, sân chơi, bãi tập... lần lượt được hình thành từ những bàn tay và công sức của cán bộ, học viên Nhà trường sau những ngày lao động vất vả, khẩn trương.

Khi nơi ăn, chốn ở được tạm ổn định, Nhà trường triển khai ngay cho học viên tiếp tục học thêm văn hóa. Các cơ quan và bộ phận giáo viên khẩn trương chuẩn bị mọi mặt để khóa học mới đầu tiên sớm được bắt đầu. Những việc làm đầy trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, học viên Nhà trường ngay từ những ngày

[9] Chỉ thị chiêu sinh số 320A2/TCCB.

đầu mới thành lập đã thể hiện sinh động về ý chí tự lực, tự cường, tinh thần chủ động, sáng tạo khắc phục khó khăn, dám nghĩ, dám làm, vươn lên làm chủ khoa học kỹ thuật của những người cán bộ cách mạng, đó cũng là kết quả của công tác tổ chức và lãnh đạo mà đồng chí Hiệu trưởng, Ban Giám hiệu, Ban Cán sự Đảng Nhà trường đặc biệt quan tâm trong những ngày đầu thành lập.

Sau gần một năm tích cực, khẩn trương chuẩn bị về mọi mặt, ngày 8 tháng 11 năm 1957, Nhà trường đã tổ chức khai giảng khóa 1 đào tạo cán bộ sơ cấp Pháo binh dài hạn. Tới dự lễ khai giảng có đồng chí Hoàng Anh - Ủy viên Trung ương Đảng, Thứ trưởng Bộ Quốc phòng, đồng chí Trần Quý Hai - Phó Tổng Tham mưu trưởng; đồng chí Lê Thiết Hùng - Tư lệnh Binh chủng Pháo binh, kiêm Hiệu trưởng Nhà trường, cùng đại biểu các tổng cục, các trường bạn, đảng ủy và chính quyền địa phương, các Anh hùng quân đội: Phùng Văn Khầu, Bùi Đình Cư, Bùi Quang Mại... Buổi lễ diễn ra trọng thể và trang nghiêm theo nghi thức chính quy. Trong tiếng kèn hùng tráng của đội nhạc binh, lễ Trao Quân kỳ cho Nhà trường, trao vũ khí, khí tài cho các tiểu đoàn học viên được tiến hành trang trọng.

Từ thời điểm đó, Trường Sĩ quan Pháo binh chính thức bước vào nhiệm vụ đào tạo cơ bản, chính quy, dài hạn.

Với mục tiêu đào tạo *"Bồi dưỡng cho cán bộ, chiến sĩ ưu tú và cán bộ từ tiểu đội đến đại đội một cách tương đối có hệ thống và toàn diện về quân sự, chính trị, quản lý bộ đội, để trở thành người sĩ quan Pháo binh sơ cấp có đủ tài, đức. Sau khi tốt nghiệp có thể chỉ huy được từ một trung đội đến một đại đội pháo binh trong mọi tình huống chiến đấu, trong điều kiện chiến tranh hiện đại. Thời bình có thể quản lý chặt chẽ và huấn luyện cho bộ đội thuộc quyền về mọi mặt"*[10], Nhà trường xây dựng chương trình huấn luyện hoàn toàn mới so với các lớp tập huấn trước đây. Giáo dục chính trị chiếm 20% thời gian toàn khóa học, tập trung quán triệt tình hình nhiệm vụ, đường lối đấu tranh cách mạng của Đảng, nhằm nâng cao nhận thức, ý thức tổ chức kỷ luật, tình cảm yêu mến quân đội, Binh chủng và Nhà trường. Huấn luyện quân sự, chú trọng toàn diện cả chiến thuật, kỹ thuật, quản lý bộ đội, thể dục thể thao... theo phương châm *"Chiến thuật là trung tâm, xạ kích là khâu chính, các khoa mục khác là quan trọng"*[11], đồng thời *"Phải quán triệt đường lối quân sự, phương châm chiến lược, nguyên tắc chỉ đạo tác chiến của Đảng, vận dụng vào thực tế Việt Nam, phát huy kinh nghiệm kháng chiến của ta và học tập các nước anh em một cách sáng tạo, có chọn lọc"*[12]. Phương pháp huấn luyện từ đơn giản đến phức tạp, nói ít làm nhiều, dùng phương pháp trực quan (mô hình, học cụ, tranh vẽ), chú trọng liên hệ với thực tiễn, huấn luyện những điểm chiến tranh cần.

Khóa 1 học trong 18 tháng, chia làm 3 học kỳ, học kỳ 1 đã diễn ra với khí thế thi đua sôi nổi chào mừng Ngày thành lập Quân Đội nhân dân Việt Nam (22 tháng 12). Ngày 20 tháng 12 năm 1957, Nhà trường tổ chức sơ kết thi đua và tổ

[10] Báo cáo tại Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ nhất (9-1959).
[11] Báo cáo tại Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ nhất (9-1959).
[12] Chế độ: Nghĩa vụ quân sự, tiền lương, quân hàm phục vụ của sĩ quan.

chức hội nghị xác minh sáng kiến, kịp thời biểu dương những gương học tập của học viên, khen thưởng những đơn vị và cá nhân có nhiều thành tích về khắc phục khó khăn và sáng tạo kỹ thuật trong công tác chuẩn bị huấn luyện 1 năm qua; 135 sáng kiến được công nhận, trong đó có những sáng kiến có giá trị như: Bảng bắn cao xạ 90mm của Lê Quang Bửu và Nguyễn Đình Dánh; vành số lẻ đo góc tà pháo lựu 105mm của Bùi Xuân Diễn, bộ phận gá lắp thước tầm vào pháo 105mm của Nghiên Kiến Nam...

Tháng 1 năm 1958, Nhà trường nhận thấy: *Đây là khóa dài hạn đầu tiên, yêu cầu nhiệm vụ nặng nề, việc chuẩn bị tuy đã cố gắng song chưa thật đầy đủ, lại phải huấn luyện nhiều loại pháo... trong lúc cơ quan Nhà trường còn thiếu cán bộ, số lượng học viên đông, chênh lệch nhau về trình độ, cấp chức, về kinh nghiệm chiến đấu, về văn hóa và tuổi tác... Giáo viên, trừ một số học ở nước ngoài về, còn lại chưa được bồi dưỡng cơ bản, vừa tự nghiên cứu vừa giảng dạy...* nên đề ra yêu cầu lãnh đạo: *Phải lấy dạy và học làm trung tâm, kết hợp giữa học tập và xây dựng, an tâm, phấn khởi, đoàn kết, phát huy dân chủ, thu thập sáng kiến, khắc phục khó khăn, hoàn thành nhiệm vụ.*

Tháng 3 năm 1958, Nhà trường trển khai thực hiện Chỉ thị của Tổng Quân ủy: *"Phải xây dựng một chế độ huấn luyện chính quy trong toàn quân, đi đôi với việc chấp hành các chế độ lớn, tích cực xây dựng về căn bản nền nếp sinh hoạt chính quy của quân đội".* với sự chỉ đạo sâu sát của Ban Cán sự và Hiệu trưởng, những biện pháp tích cực của các cấp, sự nỗ lực cao của cán bộ, giáo viên, học viên, công nhân viên, Nhà trường đã nhanh chóng đạt được những tiến bộ trên các mặt, nhất là về chất lượng nội dung huấn luyện, nền nếp sinh hoạt chính quy; tuy nhiên kết quả học kỳ 1 của khóa học đầu tiên chưa đạt như mong muốn, khâu thực hành còn yếu, nhất là về chiến thuật và binh thao. Nhà trường đã kịp thời chỉ đạo rút kinh nghiệm. Những chập chững ban đầu, những thiếu sót mắc phải khi Nhà trường mới thành lập được rút kinh nghiệm kịp thời là bài học quý đối với toàn Trường.

Sang học kỳ 2 của khóa học, đồng chí Lê Ngọc Quang được trên điều về làm Chính ủy, đồng chí Vũ Tiến làm Chủ nhiệm Chính trị thay đồng chí Nguyễn Lệnh đi nhận công tác khác.

Tháng 5 và 6 năm 1958, Nhà trường tiến hành Đại hội Đảng ở các liên chi và các tiểu đoàn và tổ chức nhiều hội nghị chuyên đề mở rộng đã tạo ra những chuyển biến mới, khắc phục những nhận thức không đúng đắn về thi đua. Nghị quyết Ban cán sự Nhà trường xác định: *"Noi gương, học tập, phấn đấu đuổi và vượt các đơn vị tiên tiến"* đã thúc đẩy phong trào thi đua trong toàn Trường phát triển sâu rộng. Trong học tập học viên tự đề ra khẩu hiệu *"Còn giờ còn học"*, *"Học khó có giáo viên", "Lấy cần cù bù thông minh"...* khắc phục khả năng trình độ thấp bằng cách tăng giờ tự ôn luyện, tranh thủ ngoài giờ, ngày nghỉ. Nhờ đó, các chỉ tiêu thi đua lần lượt được phá vỡ, từ chỗ kết quả học tập cao nhất chỉ đạt 98% nay nhiều đơn vị đã đạt 100% yêu cầu, có 80% rồi đến 90% khá giỏi; riêng chi đoàn 2 phấn đấu đạt 100% khá giỏi. Trong phong trào này xuất hiện nhiều tấm gương điển hình về cải tiến kỹ thuật, tiêu biểu là học viên

Trương Gia Liễn, đã dùng mi ca làm thước bắn bài 4, trên vòng tròn ly giác khắc cự ly ứng với mét và mã; sau này, đồng chí Ngô Mai Sinh bổ sung thêm một đường chéo tìm tỷ số so hướng, hệ số giữ hướng và tìm độ tà; đồng chí Cầm lại khắc thêm bảng bắn vào thước. Công trình tập thể thường được gọi là *"Thước Trương Gia Liễn"* dùng để tác nghiệp bài 4 xạ kích, đáp ứng yêu cầu rút ngắn thời gian chuẩn bị phần tử bắn, nên được cán bộ pháo binh rất ưa thích. Phát minh này được cấp bằng khen vì giải quyết được điều quan tâm của mọi người là giảm tính toán, nâng cao tốc độ bắn của pháo binh lên.

Trong giảng dạy và công tác; cán bộ, giáo viên hình thành một tác phong sâu sát mới. Một số đồng chí thực hiện *"3 cùng"* (ăn, ở, sinh hoạt) với học viên để tiện giúp đỡ học viên, đồng thời nâng cao chất lượng giảng dạy. Giáo viên chính trị tăng cường đi thâm nhập thực tế tại mỏ than Hồng Gai (Quảng Ninh), xuống các hợp tác xã nông nghiệp để có thêm kiến thức thực tế, sinh động cho nội dung giảng dạy. Tư tưởng bảo thủ, ngại khó bị đẩy lùi, thay vào đó là ý thức dám nghĩ, dám làm, giảng dạy có trực quan, lấy thao trường, dã ngoại làm chính, khắc phục việc "giảng chay" trong huấn luyện...

Cuối năm 1958, Nhà trường bước vào học kỳ 3. Vụ thảm sát đồng bào ta ở Phú Lợi, Hương Điền (miền Nam) của Mỹ, Ngụy được thông báo kịp thời về Trường đã thôi thúc lòng căm thù và ý chí quyết tâm của cán bộ, học viên Nhà trường. Từ đó đặt ra yêu cầu *"Huấn luyện những điểm chiến tranh cần",* xuất hiện nội dung, phương pháp huấn luyện mới, đó là tổ chức dã ngoại dài ngày trong học tập chiến thuật. Đại đội 4 được chọn làm đột phá. Đơn vị báo động rời khỏi doanh trại, bắt đầu sinh hoạt, luyện tập như điều kiện thời chiến trong một tuần lễ liền, học 16 giờ liên tục trong 1 ngày. Đại đội 2 thực hiện học 18 giờ liên tục. Chất lượng học tập và rèn luyện toàn diện được nâng lên so với trước. Công tác chính trị cũng phong phú, đa dạng có màu sắc mới, với những khẩu hiệu *"Đổ mồ hôi trên thao trường hôm nay để ngày mai trên chiến trường bớt đổ máu", "Luyện tập trắng đêm để nhân dân yên ngủ";* rồi những cuộc hội ý, hội báo nhanh, gọn, kịp thời của cán bộ, giáo viên trên thao trường thay thế những cuộc họp, những buổi báo cáo kéo dài trong phòng họp đã tạo nên một tinh thần mới trong công tác, học tập và rèn luyện của Trường. Tình đoàn kết thân ái cán binh càng thêm gắn bó.

Sau một thời gian nghiên cứu chuẩn bị khá công phu, ngày 1 tháng 1 năm 1959, Nhà trường tổ chức cuộc thử nghiệm việc *"Cơ động pháo và đặt bắn trên đồng nước"* tại Sơn Động (Hoài Đức - Hà Tây) dưới sự chỉ đạo của đồng chí Phó Hiệu trưởng Phan Hàm và Phó Phòng Huấn luyện cao xạ Lê Văn Thiêm, cùng sự tham gia tích cực của cán bộ quân khí, xưởng học cụ, bộ phận nghiên cứu. Kết quả cuộc thử nghiệm được đồng chí Phan Hàm kết luận: *"Dưới bùn nước sâu từ 0,4 đến 0,6m; xe lắp thêm bánh răng khế, pháo đi hài (bàn đế mũi cong) có áp suất từ 0.6 đến 0,8/cm2 là hoàn toàn có thể cơ động chiến đấu được".* Sau đó, bộ phận pháo mặt đất còn nghiên cứu thêm cách dùng cầu vệt vượt qua mương máng và làm phần chống lầy để kéo pháo qua ruộng nước. Kết

quả trên là cơ sở để Bộ Tư lệnh Pháo binh và Bộ Tư lệnh Công binh cử cán bộ đến cùng tham gia nghiên cứu sau này.

Kết thúc học kỳ 3 của khóa học là cuộc diễn tập có bắn đạn thật. Trong diễn tập có phối hợp với lực lượng công binh và dân quân đã đem lại nhiều bổ ích về việc quán triệt, bồi dưỡng thêm quan điểm đường lối quân sự của Đảng và kinh nghiệm hiệp đồng chiến đấu. Trong đợt diễn tập này, để học viên có điều kiện chỉ huy bắn được nhiều so với số lượng đạn hạn chế, Nhà trường đã đề ra phương pháp *"Hai chỉ đạo, hai chỉ huy, một phát đạn"* (Một phát đạn bắn ra được nhiều người cùng xử trí). Các bài bắn của pháo binh: bài 4, bậc thang, thia lia, giãn cách lớn, chặn cố định... được lần lượt thực hiện. Sau bắn gián tiếp, pháo lựu 105mm cơ động lên bắn ngắm trực tiếp xe tăng. Kết quả vượt sự mong muốn của mọi người: 22 học viên tham gia bắn, có 21 đồng chí đạt khá giỏi, 1 đồng chí đạt yêu cầu.

Tiếp theo là tổng ôn tập và thi cuối khóa, 591 học viên pháo mặt đất, 187 học viên pháo cao xạ tốt nghiệp ra trường đạt tỷ lệ 80% khá giỏi - một thành tích đáng khích lệ đối với Nhà trường. Đây là sự tiến bộ nhảy vọt cả về lượng và chất trong huấn luyện, giáo dục đào tạo của Nhà trường thời kỳ đầu.

Ngày 14 tháng 4 năm 1959, Lễ Bế giảng khóa 1 theo nghi thức chính quy được tiến hành trọng thể, 3 đồng chí được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua, 16 học viên giỏi, 23 thanh niên tích cực... là những bông hoa tươi thắm của khóa 1. Trong đội ngũ giáo viên, nổi bật là thành tích của đồng chí Lê Quang Bửu được tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng Ba.

Mỗi học viên khóa 1 ra trường mang trong mình hoài bão muốn được đem những hiểu biết rất cơ bản từ Nhà trường về các đơn vị pháo binh toàn quân, góp phần vào nhiệm vụ xây dựng và chiến đấu của Binh chủng Pháo binh.

Khóa 1 đã trải qua những bước đi thăng trầm, từ kết quả còn hạn chế ở học kỳ 1 đã chuyển mình vượt qua yếu kém giành kết quả cao ở học kỳ 3 và kết thúc khóa học tốt đẹp. Có được thành công ấy là do lãnh đạo, chỉ huy và cán bộ, học viên Nhà trường đã vượt lên chính bản thân mình bằng tinh thần cách mạng triệt để, ý chí tự lực, tự cường, tinh thần đoàn kết nhất trí cùng nhau phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ. Thành công của khóa 1 đào tạo sơ cấp pháo binh dài hạn được ghi nhận, cũng là thành công của Nhà trường trong bước đi ban đầu để tiến dần từng bước lên chính quy, hiện đại.

3. Những khóa bổ túc sơ cấp, trung cấp (1959-1960)

Xuất phát từ thực tế cán bộ pháo binh đa số đều trưởng thành từ cơ sở lên hoặc từ bộ binh mới chuyển sang, tuy được bồi dưỡng tập tuấn và chuyển binh chủng nhưng năng lực về kỹ thuật, chiến thuật pháo binh còn rất hạn chế, cần phải nâng cao hơn nữa mới đáp ứng được yêu cầu của tình hình nhiệm vụ. Sau khi kết thúc khóa 1 đào tạo cơ bản dài hạn, Nhà trường được Bộ Tư lệnh Pháo binh giao nhiệm vụ: *"Đến năm 1960 phải bổ túc xong đại bộ phận cán bộ trung cấp, sơ cấp; đồng thời xây dựng nền nếp của một nhà trường chính quy, hiện đại"*. Vì vậy, từ tháng 4 năm 1959, Nhà trường chuyển hướng làm nhiệm vụ bổ

túc cán bộ, năm 1960 tiến hành cả hai nhiệm vụ bổ túc và đào tạo xen kẽ nhau, nhưng vẫn "*lấy bổ túc làm nhiệm vụ chủ yếu*"[13].

Giai đoạn này, Nhà trường được xác định là Trường Sĩ quan Pháo binh tổng hợp có nhiệm vụ: vừa bổ túc vừa đào tạo cả cán bộ quân sự và cán bộ chính trị; cả trung cấp và sơ cấp; cả văn hóa và tập huấn chuyển binh chủng. Ngoài ra, Trường còn đào tạo sĩ quan dự bị và huấn luyện dân quân[14].

Ngày 17 tháng 4 năm 1959, các khóa bổ túc khai giảng: pháo mặt đất gồm 2 tiểu đoàn bổ túc sơ cấp và 1 đại đội bổ túc trung cấp, học lựu pháo 122mm, 105mm, cối 120mm và 82mm. Pháo cao xạ gồm 1 tiểu đoàn bổ túc và sơ cấp và 1 trung đội bổ túc trung cấp, học pháo 37mm, 90mm và súng phòng không 14,5mm. Về chính trị, có 1 đại đội bổ túc sơ cấp. Nhìn chung, học viên bổ túc là những cán bộ có kinh nghiệm chiến đấu, đã qua chỉ huy trung đội, đại đội (các lớp sơ cấp) hoặc cán bộ trung đoàn, lữ đoàn (các lớp trung cấp), hầu hết là đảng viên, cấp bậc từ chuẩn úy đến thượng tá. Tuy nhiên, có đơn vị gửi hạ sỹ quan đến học, tỉ lệ chiến đấu ở pháo binh ít (17,3%), có đồng chí chưa biết gì về pháo, trình độ văn hóa thấp.

Trên cơ sở nhiệm vụ được giao, Nhà trường đã đề ra chủ trương: *"Huấn luyện toàn diện, có trọng điểm, tương đối có hệ thống, từ cơ sở, trong một thời gian có hạn định về quân sự và chính trị"*. Để sau khi học xong *"có thể hoàn thành chức trách của mình kịp với yêu cầu của quân đội"*[15].

Về cơ sơ vật chất, giai đoạn này, Nhà trường đã xây dựng xong nhà 3 tầng nơi làm việc của cơ quan và 12 nhà 2 tầng làm giảng đường, lớp học; 10 nhà 1 tầng để học viên ở. Trên 75 hecta đồi trọc được cải tạo thành sa bàn, lầu pháo, bãi tập, sân vận động, nhà ăn, nhà ngủ được xây dựng khang trang đã tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, học viên làm việc và học tập.

Ngày 1 tháng 6 năm 1959, toàn Trường tiến hành chỉnh huấn chính trị, quán triệt các nghị quyết 14,15 và đường lối quân sự của Đảng. Nhiều đồng chí lãnh đạo của Đảng và Nhà nước đã đến thăm và nói chuyện với cán bộ, học viên của Trường; phân tích tình hình, chỉ rõ chủ trương của ta. Kết thúc buổi nói chuyện, toàn Trường nhớ mãi câu nói đầy hình ảnh của đồng chí Trường Chinh - Ủy viên Bộ Chính trị Trung ương Đảng: *"Dù trời nắng, ta vẫn mang sẵn áo mưa thì chỉ có lợi"* đã nhắc nhở cán bộ, học viên Nhà trường phải luôn biết chủ động trước mọi tình hình.

Một sự kiện quan trọng của Nhà trường, đó là Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ Nhất được tiến hành trọng thể vào ngày 28 tháng 9 năm 1959. Với tinh thần tự phê bình và phê bình nghiêm túc, Đại hội đánh giá: *"Việc hoàn thành nhiệm vụ huấn luyện trong 2 năm qua tương đối tốt, không những góp phần xây dựng Binh chủng Pháo binh lớn mạnh, mà còn là thắng lợi của tinh thần khắc phục khó khăn, chấp hành tốt nhiệm vụ... Xây dựng được cơ sở bước*

[13] Kế hoạch 3 năm xây dựng quân đội của Tổng Quân ủy (1958 - 1960).
[14] Tổng cộng 42 lớp với 1.471 học viên và 396 dân quân.
[15] Nghị quyết Đại hội đảng bộ Nhà trường lần thứ nhất.

đầu của Nhà trường về mọi mặt, phát huy tuyền thống tốt đẹp của quân đội cách mạng: Vừa chiến đấu, vừa xây dựng".[15]

Đại hội đã đề ra những nhiệm vụ huấn luyện và nghiên cứu biên soạn nhằm hoàn thành tốt các khóa bổ túc, chuẩn bị tốt kế hoạch bồi dưỡng đào tạo cán bộ dài hạn.

Từ sau chỉnh huấn và nhất là sau Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ nhất, công tác huấn luyện của Trường có bước chuyển biến mạnh mẽ. Các ban giáo viện đã mạnh dạn chỉnh sửa lại những vẫn đề chưa hợp lý trong đào tạo khóa 1, đưa vào huấn luyện những nội dung do Nhà trường kết hợp với đơn vị tự nghiên cứu, *"Có sự thống nhất giữa các ban: Xạ kích, Binh thao và Chiến thuật trong biên soạn, quán triệt phương châm; kết hợp với thực tiễn Việt Nam, luôn luôn sẵn sàng chiến đấu"*[15]. Vì vậy, nội dung huấn luyện được thay đổi căn bản so với khóa 1.

Vừa nghiên cứu, vừa giảng dạy là một tác phong cán bộ, giáo viên của Trường lúc bấy giờ, rất phù hợp tình hình thức tế của Nhà trường và yêu cầu cấp bách của chiến trường. Nghệ thuật bắn súng cối ứng dụng (không dùng bàn đế, thậm chí có khi không dùng cả kính ngắm) được xuất hiện từ đó; bảng bắn giản đơn súng cối 120mm do giáo viên của Trường biên soạn được áp dụng để bắn gần, với nửa một liều; đặt súng cối trên thuyền gắn máy chạy với tốc độ 10km/h bắn chính xác vào mục tiêu, được tập thể giáo viên, học viên biểu diễn ứng dụng trước sự khâm phục của phái đoàn quân sự Inđônêxia đến thăm quan. Cùng thời gian này (năm 1959), tại vùng núi Ao Trạch (Hòa Bình), dưới sự chỉ đạo của Bộ Tư lệnh Pháo binh, có sự cộng tác của Lữ đoàn Pháo binh 364 và Trung đoàn Pháo binh 84, qua 25 ngày đêm nghiên cứu, Nhà trường đã xây dựng được các tài liệu: *"Một số vấn đề cơ bản của đại đội pháo binh về hành động trong chiến đấu tiến công quân địch tạm dừng", "hành quân của đại đội ĐKZ 82 trong chiến đấu phòng ngự", "Khả năng sử dụng binh khí hỏa lực"* (như bắn ở xạ giới cao), *"Liên lạc vô tuyến điện ở khu điếc", "chiếm lĩnh đài và trận địa"...* Các vấn đề phục vụ cho huấn luyện kỹ thuật và chiến thuật cũng lần lượt được nghiên cứu và thực nghiệm. Những nội dung quan hệ giữa kỹ thuật và chiến thuật, giữa chuyên môn và chính trị, giữa nghiên cứu và huấn luyện, giữa nhà trường và đơn vị chiến đấu cũng được tập thể giáo viên bàn bạc thống nhất ; các giáo viên chiến thuật: Trần Ngọc Trữ, Đào Hữu đã có sáng kiến làm *"Bộ răng bừa"* hỗ trợ cho phương hướng bàn quan sát mục tiêu ban đêm được áp dụng rộng rãi. Các giáo viên binh thao đã xuống các đơn vị chiến đấu để nghiên cứu những thao tác của chiến sĩ, "gạn đục, khơi trong", tổng hợp thành những thao tác hợp lý nhất, biên soạn thành tài liệu giảng dạy trong Nhà trường và dùng cho toàn Binh chủng. Việc sâu sát, nắm vững đối tượng học viên, mở rộng dân chủ trong huấn luyện đã giúp cho giáo viên giải quyết được nhiều vấn đề tưởng chừng bế tắc trong huấn luyện giảng dạy, đồng thời đã khích lệ được phong trào học tập của các khóa bổ túc.



Đại tướng Nguyễn Chí Thanh - UVBCT, Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị thăm Nhà trường (năm 1960). Đại tướng đang quan sát bằng máy đo xa.

Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ 2 (13-6-1960) được đồng chí Nguyễn Chí Thanh - Ủy viên Bộ Chính trị Trung ương Đảng, đồng chí Lê Hiến Mai - Chính ủy Binh chủng Pháo binh về dự và cổ vũ. Đại hội đã phân tích, phê phán những hạn chế *"Chưa coi trọng đúng mức kỹ thuật",* và nhấn mạnh *"Phải tăng cường sự lãnh đạo của Đảng ở Nhà trường, đặc biệt là đối với khoa học kỹ thuật quân sự",* nhất là lời phát biểu của Đại tướng Nguyễn Chí Thanh tại Đại hội: *"cứ vỗ ngực ta đây là công nông mà lười học là sai, càng công nông càng phải học nhiều để gánh vác lấy trọng trách của lịch sử"* đã động viên mạnh mẽ khí thế thi đua mới trong toàn Trường. Khóa 1 và khóa 2 bổ túc trung cấp quân sự [16] thuộc Đại đội 11 trở thành lá cờ đầu trong phong trào thi đua *"Ba nhất"* của toàn Trường, đồng thời là đại đội mẫu mực trong xây dựng chính quy. Đại đội 11 trở thành điển hình tiên tiến, một tấm gương tiêu biểu đơn vị giỏi toàn diện của Nhà trường, được toàn Trường noi theo và được tuyên dương thành tích đơn vị khá nhất trong ngày lễ bế giảng. Nhiều học viên của Đại đội 11 về sau đã giữ những cương vị cao nhất trong Quân đội như: Trung tướng Lưu Giang, Thiếu tướng Đào Sơn Tây, Thiếu tướng Vương Tuấn Kiệt; các đồng chí Nguyễn Hữu Mỹ, Trần Ngọc Anh từng là hiệu trưởng, quyền hiệu trưởng của Nhà trường.



Đại tướng Võ Nguyên Giáp - Bộ trưởng Bộ Quốc phòng thăm Nhà Trường (07.3.1960)

Trong giai đoạn này, khối học viên đông đảo nhất là các khóa bổ túc sơ cấp quân sự thuộc Tiểu đoàn 1 và Tiểu đoàn 2 pháo mặt đất, Tiểu đoàn 3 Pháo cao xạ. Thời gian 4 khóa thường từ 4 đến 8 tháng; riêng khóa 2 học 18 tháng, học viên đông và yêu cầu cao hơn các khóa khác. Ngày khai giảng (7-3-1960), Nhà trường vinh dự được đón Đại tướng Võ Nguyên Giáp về dự.

Phong trào thi đua trong khối bổ túc sơ cấp cũng rất sôi nổi; tuy nhiên, do nhận thức tư tưởng và trình độ năng lực chuyên môn thấp hơn so với khóa trung cấp, nên công tác lãnh đạo của Nhà trường phải có sự tập trung, tỉ mỉ, cụ thể hơn.

[16] Khóa 1 từ tháng 4 - 1959 đến 10 - 1961, đồng chí Nguyễn Hữu Mỹ là Đại đội trưởng kiêm bí thư chi bộ. Khóa 2 từ 4-1960 đến 10 - 1961 đồng chí Lư Giang là Đại đội trưởng, đồng chí Đào Sơn Tây là chính trị viên.

Phấn khởi trước sự kiện thành công của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III (5-10.9.1960), những tin tức thắng lợi từ miền Nam và việc thành lập Mặt Trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam (20-12-1960) toàn Trường đã dấy lên phong trào *"Vì Miền nam ruột thịt"*. Các phong trào học tập đuổi và vượt các đơn vị tiên tiến, *"Ngày làm việc 9 giờ vàng ngọc"* cũng xuất phát từ đó. Ở Trường lúc này xuất hiện nhiều đơn vị vươn lên từ yếu kém, trong đó nổi bật là Trung đội 9 thuộc Tiểu đoàn 1 đã vươn lên dẫn đầu toàn Trường về bài bắn 7 xạ kích với 100% đạt yêu cầu, có 83,3% khá giỏi; riêng bắn biển đạt 100% giỏi.

Đối với Khóa 2 Bổ túc Sơ cấp Quân sự, thử thách lớn nhất là cuộc diễn tập 3 cấp (đại đôi, tiểu đoàn, trung đoàn) có bắn đạn thật lần đầu tiên được tổ chức của Nhà trường. Ngoài 2 tiểu đoàn pháo mặt đất 122 và 85mm, còn có sự tham gia của Khóa Bổ túc trung cấp (Đại đội 11) và Khóa 2 Đào tạo (Tiểu đoàn 4). Từ pháo thủ, thông tin, trinh sát đến người chỉ huy các cấp đều do học viên các khóa đảm nhiệm. Toàn bộ tình huống do một trung tâm đạo diễn điều hành. Cuộc diễn tập diễn ra suốt 7 ngày sôi động và khẩn trương. Qua diễn tập, mỗi học viên rèn luyện vững vàng hơn, biết vận dụng lý thuyết vào thực hành, nâng cao được trình độ tổ chức chỉ huy và khả năng chiến đấu, đây là những thành tích và kinh nghiệm quý trong huấn luyện, đào tạo của Nhà trường cho các khóa học về sau.

Song song với các khóa bổ túc trung cấp, sơ cấp quân sự; từ tháng 4 năm 1959 đến hết năm 1960, Nhà trường còn có 3 khóa bổ túc chính trị, mỗi khóa có hơn 100 học viên, thời gian học từ 5 đến 7 tháng. Học viên về học có cấp bậc từ chuẩn úy đến thượng úy, nhiều đồng chí đã làm chính trị viên trong kháng chiến chống Pháp; hầu hết đến Trường với một tinh thần phấn khởi, cầu tiến bộ, muốn được giải đáp những vướng mắc trong công tác bấy lâu nay do năng lực nghiệp vụ còn hạn chế. Chương trình huấn luyện của Khóa Bổ túc chính trị: Nội dung về quân sự, học 2 môn là chiến thuật và xạ kích; thời gian còn lại học chính trị, gồm: Triết học, kinh tế chính trị học, lịch sử Đảng, công tác chính trị và các nghị quyết Trung ương. Với phương châm: Lý luận liên hệ với thực tiễn, Nhà trường đã tổ chức cho học viên đi thâm nhập các cơ sở sản xuất công, nông nghiệp. Khóa 2 đi lao động ở mỏ than Cẩm Phả, Hợp tác xã Việt - Triều (La Xuyên). Khóa 3 về các huyện Thạch Thất, Quốc Oai vận động nông dân vào làm ăn tập thể.

Để rút ra những bài học bổ ích về lãnh đạo ở cơ sở, Chính ủy Lê Ngọc Quang đã nhiều lần xuống làm pháo thủ, đẩy kéo pháo như học viên; Chủ nhiệm Chính trị Vũ Tiến cũng xuống làm bí thư chi bộ đại đội một tháng.

Đánh giá kết quả các khóa bổ túc chính trị thời gian này, Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ 2 nêu rõ: *"Với chương trình và phương pháp học tập tích cực, các khóa chính trị đã đạt nhiều kết quả, nhiều mặt vượt yêu cầu cả về lý luận và thực tiễn", "Tỉ lệ 70% chính trị, 30% quân sự là thích hợp, nhưng yêu cầu gắn chặt hơn nữa các mối quan hệ chính trị - quân sự - kinh tế và phải gắn với Binh chủng"*.

Từ những học viên bổ túc quân sự, chính trị, nhiều đồng chí được giữ lại Trường bồi dưỡng thành giáo viên đã trưởng thành nhanh chóng. Số anh em về đơn vị, nhiều đồng chí đã lập công xuất sắc. Anh hùng liệt sĩ Nguyễn Viết Xuân, một trong những học viên Khóa 3 Bổ túc Hệ Cao xạ đã trở thành tấm gương bất tử của khí phách *"Nhằm thẳng quân thù mà bắn!"* trong bom đạn của kẻ thù.

Qua thực tế chỉ đạo huấn luyện giai đoạn bổ túc, nhất là đối với các khóa bổ túc quân sự, với đối tượng học viên trình độ không đồng đều cả về cấp chức, về hiểu biết pháo binh, việc đề ra phương châm *"Huấn luyện toàn diện, cơ bản có hệ thống"* là phù hợp. Song do thời gian ngắn (trừ 2 khóa sơ cấp quân sự), nên nội dung huấn luyện Nhà trường tập trung vào những khâu trọng điểm: Sơ cấp lấy xạ kích và thao tác; trung cấp lấy chiến thuật và xạ kích làm nội dung trọng tâm; các khóa về sau đi sâu vào huấn luyện pháo cối nhỏ như phương châm của Tổng Quân ủy đề ra: *"Xuất phát từ thực tế Việt Nam, luôn sẵn sàng chiến đấu"*.

Với kết quả thực hiện nhiệm vụ bổ túc cán bộ là chủ yếu (1959-1960) và hoàn thành kế hoạch 3 năm xây dựng huấn luyện (1958-1960), Nhà trường được Quốc hội và Chính phủ tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng Nhì.

4. Vừa bổ túc vừa đào tạo, chuyển dần trọng tâm sang đào tạo (1961-1964)

Từ sau giai đoạn bổ túc, nhiêm vụ Nhà trường được xác định *"là trung tâm nghiên cứu chiến thuật, kỹ thuật... vừa đào tạo, vừa bổ túc, nhưng phải chuyển dần trọng tâm sang đào tạo cán bộ qua hệ thống chính quy"*[17]. Về tổ chức, thời gian này, đồng chí Phùng Thế Tài được điều về làm Hiệu trưởng (cuối năm 1960 đến tháng 1 năm 1962), đồng chí Nông Quốc Tiến làm Chính ủy (tháng 10 năm 1960 đến tháng 10 năm 1973) thay đồng chí Lê Ngọc Quang đảm nhận công tác khác. Cơ quan Nhà trường cũng được củng cố, có 4 phòng: Chính trị, Huấn luyện Pháo mặt đất, Huấn luyện Pháo cao xạ, Hậu cần và Ban Hành chính (6-1962); sau đó được chuyển thành 6 phòng: Giáo vụ, Chính trị, Giáo viên Chính trị, Giáo viên Quân sự, Hành chính và Hậu cần (7-1964).

Tháng 1 năm 1960, Khóa 2 Đào tạo Cán bộ Sơ cấp Quân sự Pháo binh mặt đất khai giảng. Nhà trường thực hiện nhiệm vụ bổ túc và đào tạo xen kẽ; cũng từ năm 1961, các khóa đào tạo khác lần lượt ra đời.

Ngoài 4 tiểu đoàn bổ túc (1, 2, 3, 7), Nhà trường có Tiểu đoàn 4 đào tạo sơ cấp quân sự và Tiểu đoàn 5 đào tạo sơ cấp chính trị. Số lượng học viên đào tạo ngày một tăng, nhất là từ năm 1962, khi ở miền Nam, Đế quốc Mỹ thực hiện chiến lược *"Chiến tranh đặc biệt"*, toàn Binh chủng hướng về chiến trường, một số phương án tác chiến được bổ sung và điều chỉnh. Ở Nhà trường, cả 5 khóa đào tạo đều lần lượt triển khai học tập bao gồm 42 lớp pháo mặt đất và 22 lớp pháo cao xạ với tổng số 2.600 học viên. Đối với học viên đào tạo từ khóa 2 đến khóa 5, số hạ sĩ quan, chiến sĩ làm nghĩa vụ quân sự dần tăng lên, tuổi đời còn trẻ nhưng đã qua thử thách, có phẩm chất chính trị tốt, hầu hết là đoàn viên thanh niên xuất

[17] Nghị quyết Đảng ủy Binh chủng Pháo binh (6-1960).

thân từ thành phần công - nông, có trình độ văn hóa hết cấp 2, cấp 3, ở khắp các đơn vị pháo binh trong toàn quân, được chọn về Trường học tập.

Từ tình hình nhiệm vụ cách mạng hai miền Nam - Bắc, nhiệm vụ của quân đội và Binh chủng, yêu cầu đào tạo có chất lượng toàn diện ngày càng cao là một đòi hỏi thực tế khách quan. Khóa 2 yêu cầu học viên tốt nghiệp phải đảm đương được 2 chức: trung đội trưởng chỉ huy và trung đội trưởng pháo. Đến khóa 3 (1961-1963) là "*...có khả năng giáo dục, huấn luyện, quản lý, chỉ huy trung đội; trên cơ sở được bồi dưỡng qua thực tế công tác và học tại chức ở đơn vị, có thể làm được cương vị chỉ huy đại đội pháo binh không phải qua trường bổ túc...*". Sang khóa 4 (1962-1964) bổ sung thêm *"...phải trở thành một sĩ quan toàn diện"*. Đến khóa 5 (1963-1965) yêu cầu cụ thể là: *"Vững chắc chính trị, hiểu biết toàn diện từ cơ sở và có hệ thống về những kiến thức quân sự cơ bản của quân đội cách mạng, của Binh chủng; tinh thông chức trách và kỷ luật, kiểu mẫu chính quy, nghiêm cách về kỷ luật và bền bỉ, dẻo dai về thể lực..."*.

Về phương pháp, Nhà trường vận dụng triệt để những nguyên tắc cơ bản của phương pháp huấn luyện chính quy. Thực hiện nói ít, làm nhiều, rèn luyện yêu lĩnh động tác cơ bản, tích cực tham gia phong trào thao diễn kỹ thuật. Đối với khoa mục chiến thuật, huấn luyện những nguyên tắc yêu lĩnh và động tác cơ bản trên địa hình thông thường, dùng phương pháp huấn luyện đội ngũ chiến thuật để rèn luyện tốt rồi mới ứng dụng trên các địa hình cụ thể, bắn đạn thật bắn ngắm trực tiếp 5 bài, mỗi bài bắn một lần ban ngày và hai lần ban đêm; bắn gián tiếp bài 4, 4b, bài 7, mỗi bài 4 lần; tỉ lệ tập đêm chiếm 30% tổng số thời gian luyện tập...

Về nội dung: Giáo dục chính trị chú trọng nâng cao trình độ lý luận cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin cho học viên; lấy phương châm lý luận liên hệ với thực tiễn; lấy việc cải tạo tư tưởng, trau dồi đạo đức cách mạng, nâng cao quan điểm lập trường của giai cấp vô sản là chủ yếu. Đến Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ 3, lại nhấn mạnh: *"Phải nâng cao hơn nữa trình độ chính trị tư tưởng và phương pháp tư tưởng, tiếp tục bồi dưỡng 4 quan điểm, nhất là quan điểm làm chủ"*[18].

Qua thực tế huấn luyện, Nhà trường xác định được mối quan hệ giữa các môn lý luận đường lối (quân sự, chính trị) và công tác chính trị; đã cải tiến nội dung chương trình theo tinh thần lấy môn đường lối làm trọng tâm, công tác chính trị là quan trọng. Trong huấn luyện quân sự, pháo mặt đất, lấy pháo lựu 122mm và ca nông nòng dài 85mm là hai loại pháo chính, các loại pháo khác chỉ giới thiệu đặc điểm về bắn pháo và binh thao. Môn chiến thuật, học từ đơn pháo đến trung đội, đại đội (trong tiến công và phòng ngự) yêu cầu phải thành thạo; ngoài ra phải nắm được đại đội pháo binh trong tiến công ở địa hình đồng bằng và rừng núi; đồng thời những hình thức chiến thuật tập kích, phục kích, công kiên, vu hồi mà Quân giải phóng miền Nam đang vận dụng có hiệu quả trong chống Mỹ - Ngụy, dành nhiều thời gian cho các khoa mục xạ kích, binh thao, trinh sát, khí tài, đo đạc...

[18] Làm chủ, phục vụ sản xuất, cần kiệm và tự lực cánh sinh.

Chấp hành nghị quyết Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ 2: *"Phải chuyển cả nội dung và phương pháp giảng dạy của giáo viên sao cho phù hợp với đối tượng đào tạo, tránh đem nội dung và phương pháp huấn luyện bổ túc dạy cho đào tạo; cả nội dung và phương pháp phải thật cơ bản",* Ban Giám hiệu chỉ đạo: Bồi dưỡng giáo viên và biên soạn tài liệu là những khâu then chốt trong chỉ đạo dạy và học đối với các khóa đào tạo.

Về bồi dưỡng giáo viên, hàng năm Nhà trường đều có chương trình học tại chức, phân công cán bộ chuyên trách theo dõi và chỉ đạo việc học tại chức. Nhà trường còn chủ động bồi dưỡng văn hóa, yêu cầu mỗi cán bộ, giáo viên mỗi năm lên một lớp. Khi học hết chương trình cấp 3, nhiều đồng chí được cử đi học chuyên tu hoặc tại chức ở các học viện, nhà trường trong và ngoài quân đội. Nhà trường chia giáo viên trong mỗi khoa ra tổ - nhóm phụ trách từng tiểu đoàn, thành lập các khối giáo viên trung cấp, sơ cấp, học viên bạn và theo chuyên mục. Cách tổ chức đó đã mang lại nhiều kết quả thiết thực trong nghiên cứu và giảng dạy thời bình.

Việc tham gia đại hội kỹ thuật hàng năm của Binh chủng và của toàn quân cũng có tác dụng tốt khuyến khích giáo viên, học viên phấn đấu học tập tiến bộ.

Mặc dù số lượng giáo viên tăng nhanh, trình độ lại không đồng đều, nhưng với những biện pháp tích cực nói trên, chất lượng giáo viên ngày càng được nâng lên, đáp ứng yêu cầu giảng dạy trước mắt, đồng thời làm nòng cốt cho việc xây dựng đội ngũ giáo viên lâu dài ở Trường. Từ trong đội ngũ đó xuất hiện nhiều cá nhân tiêu biểu, qua hội thi, hội thao thể hiện là những "giáo viên dạy hay", qua các đại hội kỹ thuật họ là những tuyển thủ xuất sắc.

Năm 1959, tại Đại hội Kỹ thuật lần thứ Nhất, đội tuyển của Nhà trường tham gia thi các bài xạ kích[19] pháo mặt đất đoạt giải Nhất đồng đội của Binh chủng; 3 giáo viên là Trịnh Ngọc Thủy, Vũ Quang Anh và Trần Lâm Bản đã đạt điểm tuyệt đối 40/40, xếp loại giỏi. Năm 1960, Đại hội Kỹ thuật lần thứ 2 tổ chức ở Trung đoàn 204, ngoài những bài thi xạ kích như ở Đại hội lần thứ Nhất, còn có thi về trinh sát, binh thao, thông tin. Trường sĩ qua Pháo binh lại giành giải Nhất đồng đội; 4 đồng chí đạt loại Giỏi là: Trần Đình Luyện, Vũ Quang Anh, Đào Trí Dũng và Nguyễn Như Lê được tặng thưởng Huy chương vàng.

Tháng 2 năm 1961, Đại hội Kỹ thuật lần thứ 3 nội dung thi lại khác những lần trước; với tổng số 30 bài thi gồm các môn: Xạ kích, trinh sát, địa hình, binh khí, thao tác, chiến thuật, phòng hóa, xe hơi, xà, cử tạ, chạy vũ trang, bơi, bắn súng ngắn. Đây là đại hội vừa thi tài, vừa đọ sức toàn diện; người thi phải tập luyện rất cơ bản và thành thạo. Đội tuyển của Nhà trường gồm các giáo viên: Phạm Phú Hiệp, Nguyễn Đức Tính, Nguyễn Văn Bổng, Đào Duy Học, Đinh Duy Phan, do đồng chí Vũ Phô phụ trách. Mặc dù bị đội Lữ đoàn 364 "đuổi" sát nút, cuối cùng đội tuyển Nhà trường vẫn "về đích" trước tiên, đoạt giải Nhất toàn Binh chủng như mọi lần. Trong Lễ Bế mạc Đại hội, đồng chí Hoàng Văn Thái - Chủ nhiệm Chính trị Binh chủng thay mặt Bộ Tư lệnh Pháo binh trao cờ *"Giải nhất Đại hội thi cán bộ kỹ thuật pháo binh toàn quân năm 1962-1963"*

[19] Bao bọc, xạ giới cao, bậc thang, giãn cách lớn, phá hoại, di chuyển,núi.

cho đội tuyển Trường Sĩ quan Pháo binh. Ba đồng chí: Phạm Phú Hiệp, Đào Duy Học và Vũ Phô được công nhận Giỏi toàn diện.

Đội ngũ giáo viên Nhà trường còn cùng với cán bộ quản lý học viên bồi dưỡng cho đơn vị liên tiếp giành được giải Nhất trong các đại hội thi bắn các phân đội Pháo binh toàn quân tại Đông Triều năm 1963 (khóa 3) và tại Tiền Hải - Thái Bình năm 1963 (khóa 4), góp phần thực hiện yêu cầu *"Nhà trường đi trước đơn vị",* luôn luôn dẫn đầu về thành tích cá nhân và tập thể trong các kỳ Đại hội Kỹ thuật hàng năm.

Cũng trong thời gian này, phong trào thao diễn từ giáo viên đã lan ra nhanh chóng, trở thành phong trào quần chúng. Trong phong trào này, giáo viên là người đi đầu, học viên đào tạo là đối tượng hưởng ứng tích cực nhất.

Phong trào thao diễn càng đi vào chiều sâu thì công tác biên soạn lại tài liệu càng trở nên cấp bách. Tháng 11 năm 1960, Nhà trường tổ chức Hội đồng Kỹ thuật và đến tháng 7 năm 1961 thành lập Ban nghiên cứu Biên soạn. Dưới ban có các tổ kỹ thuật ở các ban giáo viên, các phòng và các tiểu đoàn. Với cách tổ chức có hệ thống đó, công tác biên soạn tài liệu, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật có bước phát triển tốt. Năm 1957, Nhà trường chỉ có tài liệu giảng dạy đến cấp đại đội, đến năm 1960 đã có tài liệu giảng dạy từ đơn pháo đến cụm pháo và cùng cơ quan Bộ Tư lệnh Binh chủng biên soạn tài liệu thao tác cho toàn quân. Năm học 1961-1962, Nhà trường biên soạn toàn bộ tài liệu (pháo mặt đất) gồm 6 quyển, từ hiểu biết cơ sở đến phương pháp quyết định phần tử chỉ huy bắn ở đại đội, tiểu đoàn, cụm pháo và cách bắn ở rừng núi, bắn biển.

Năm 1963, đón trước tình hình phát triển ở chiến trường, các chương trình huấn luyện cho các đối tượng đào tạo, bổ túc, pháo lớn, pháo nhỏ, dài hạn, ngắn hạn được hình thành và hoàn chỉnh. Và cũng từ đây Nhà trường bắt đầu viết tài liệu chuẩn, giáo án chuẩn, bài tập chuẩn và tìm bãi tập chuẩn, đã tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên trong việc thống nhất nội dung, dành nhiều thời gian để chuẩn bị giảng dạy và bồi dưỡng cho nhau, nâng cao chất lượng huấn luyện trong Nhà trường.

Kết quả trong thời gian này, Nhà trường đã viết được 40 bộ tài liệu chuẩn, 351 giáo án chuẩn, 48 bài tập chuẩn, 52 đề cương chiến thuật; ngoài ra, mỗi tổ giáo viên còn có một quyển bài tập mẫu dành cho học viên làm thêm ngoài giờ. Đây là những công trình do tập thể giáo viên sáng tạo nên, không chỉ dùng để giảng dạy cho các khóa đào tạo mà còn là tài liệu tham khảo, bổ trợ cho các đối tượng bổ túc sơ cấp và trung cấp rất thiết thực. Kết quả đó phản ảnh đầy đủ ý thức chấp hành nghiêm nghị quyết của Đại hội Đảng bộ Nhà trường; đồng thời thể hiện rõ tinh thần dám nghĩ, dám làm, tinh thần tích cực, chủ động, sáng tạo, tự lực, tự cường cao của tập thể đội ngũ giáo viên Nhà trường. Thành tích đó còn cổ vũ to lớn cuộc vận động *"Xây dựng quân đội tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chính quy, hiện đại"* do Quân ủy Trung ương phát động.

Thời kỳ này, học viên đào tạo đông, hầu hết đang ở tuổi thanh niên, nhạy bén, hăng hái trong mọi hoạt động. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ 2 và lần thứ 3 đều nhấn mạnh: *"Công tác lãnh đạo của Nhà trường thực*

chất là công tác lãnh đạo thanh niên, phải thấy hết đặc tính của thanh niên, giáo dục thanh niên từ cái nhỏ, cái cơ bản, thật tỉ mỉ, cụ thể", những danh hiệu *"Đoàn viên 5 tốt"*[20]*, "Trai 3 nhất", "Chiến sĩ Ấp Bắc", "Chiến sĩ Điện Biên"* đã trở thành những mục tiêu phấn đấu của học viên tại trong Nhà trường. Chi đoàn 13, Tiểu doàn 4 đã đi đầu trong phong trào *"Mỗi đoàn viên thanh niên quyết vươn lên hàng đầu lập thành tích cao nhất góp phần xây dựng Trường Sĩ quan Pháo binh tiên tiến về mọi mặt".* Phong trào thi đua sôi nổi lan rộng từ khối giáo viên, học viên, đến cơ quan và đơn vị phục vụ. Phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật đua nhau nở rộ. Trong 3 năm (1960-1962), dưới sự chỉ đạo của Hội đồng Kỹ thuật, các hội nghị sáng kiến đã nghiệm thu được 434 sáng kiến, cải tiến lớn nhỏ, trong đó có 54 sáng kiến có giá trị cao.*"Hệ thống đường bay"* của hai đồng chí: Lưu Hải và Lê Quang Bửu trưng bày ở triển lãm *"Công, nông, binh"* năm 1962 tại Hà Nội đã vinh dự được Hồ Chủ tịch và Thủ tướng Phạm Văn Đồng đến xem khen ngợi. *"Sa bàn điện"* pháo mặt đất do các đồng chí Hoàng Phát Vận, Phan Phú Hiệp thiết kế; *"Tủ bắn"* pháo cao xạ do đồng chí Lê Quang Bửu cùng một số cán bộ, giáo viên, công nhân viên ở xưởng mô hình học cụ tạo nên; *"Đèn chiếu sáng phương hướng bàn ĐMT"* của Trần Khoát; *"Cột sang điểm "G" thay cho đạn lửa CKC", "Hộp bắn mục tiêu ban đêm", "Mô hình tinh tú" của Ban Trinh sát; "Thước đo giải giãn cách lớn"* của Ban Xạ kích... đã góp phần không nhỏ vào thành tích huấn luyện chung của Nhà trường, giúp cho học viên hiểu nhanh, nhớ kỹ và tập xử trí sát gần với thực tế chiến đấu.

Ngày 9 tháng 4 năm 1964, trong dịp thăm Nhà trường, khi xem "Tủ bắn" pháo cao xạ, Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã ghi vào sổ lưu niệm của Nhà trường: *"Đây là một sáng kiến tốt, thể hiện tinh thần sáng tạo tập thể, khắc phục khó khăn, cần kiệm xây dựng quân đội, góp phần đua công tác huấn luyện đến những tiến bộ mới".*

Phong trào phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật lan nhanh xuống học viên. *"Thước giao hội tính"* của Phan Ái Hộ, *"Dụng cụ chiếu sáng bàn đạc chỉ huy"* của Phan Xuân Thu, *"Dụng cụ chiếu sáng phương hướng bàn"* của Dương Mong và nhiều sáng kiến của các học viên khác đã làm sáng tỏ: học viên đào tạo cũng có khả năng phát huy sáng kiến, họ không chỉ là những "tờ giấy trắng" như nhiều người thường nghĩ.

Cùng với dạy và học, giai đoạn này nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu được Nhà trường đặc biệt coi trọng. Trong từng bài giảng hoặc đi dã ngoại, dã doanh đều có kế hoạch chống biệt kích nhảy dù, chống máy bay địch oanh tạc, tổ chức canh gác bố phòng tại chỗ. Tuy ở dã ngoại, các nguyên tắc cơ bản của phương pháp huấn luyện chính quy vẫn được tuân thủ nghiêm túc. Nhà trường còn giáo dục cho học viên tinh thần sẵn sàng nhận nhiệm vụ chiến đấu.

Cũng thời gian này, vấn đề đặc biệt quan tâm của Nhà trường đối với học viên đào tạo là rèn luyện phong cách tổ chức chỉ huy và quản lý bộ đội. Bước

[20] Chính trị, kỷ luật nghiệp vụ, điều lệnh, rèn luyện và sản xuất tiết kiệm

sang năm thứ 2, học viên đào tạo được luôn phiên thực tập làm cán bộ tiểu đội, trung đội tại Trường; cuối khóa đi thực tập một tháng ở các đơn vị chiến đấu. Cùng đi với học viên có cả cán bộ và giáo viên ở khoa mục chính; do đó, Nhà trường cũng hiểu biết thêm về thực tế của đơn vị, đồng thời nắm được chất lượng học viên của mình.

Sang Khóa 4, học viên thực tập tại trường. Khóa 4A thực tập làm giáo viên giảng dạy cho Khóa 4B và Khóa 5. Cũng từ đây phát hiện những tài năng sư phạm, được Nhà trường chọn giữ lại bổ sung vào đội ngũ cán bộ giáo viên đang thay nhau đi thực tế chiến trường. Sau thực tập cuối khóa là diễn tập có bắn đạn thật và sau diễn tập là ôn thi tốt nghiệp quốc gia.

Ngày 5 tháng 10 năm 1962, lần đầu tiên Nhà trường tổ chức thi tốt nghiệp quốc gia cho Khóa 2 đào tạo, theo Nghị định của Bộ Quốc phòng. Kết thúc thi tốt nghiệp quốc gia của Khóa 2, đồng chí Phùng Thế Tài - Phó Chủ tịch Hội đồng thi tốt nghiệp quốc gia của Trường đã nhận xét: *"Học viên Khóa 2 Đào tạo Sĩ quan sơ cấp Quân sự đã học toàn diện, cơ bản và tương đối có hệ thống, có thể hoàn thành nhiệm vụ trung đội trưởng pháo và trung đội trưởng chỉ huy ở mức độ trung bình. Chiến thuật mạnh hơn kỹ thuật... Thời gian 2 năm là quá ngắn.Văn hóa cấp 2 là thấp. Khâu chỉ đạo có những thiếu sót: Chương trình dàn đều, để thời gian huấn luyện không quá nhiều (tập duyệt binh, đi phép năm, lao động...), tỉ lệ giữa lý thuyết và thực hành chưa thích đáng..."*.Đó cũng là bài học rút ra từ Khóa 2.

Đến Khóa 3, hình thức thi tốt nghiệp khác với Khóa 2, không bình quân điểm thi các môn thi, nếu xét thi có môn thi không đạt yêu cầu là học viên không tốt nghiệp; do vậy, trong tổng số 372 học viên thi tốt nghiệp quốc gia thì có tới 33 đồng chí không tốt nghiệp.

Khi khóa 4 ôn thi tốt nghiệp, Đại tướng Võ Nguyên Giáp về thăm Trường. Đại tướng biểu dương khích lệ: *"Nếu như các đồng chí lập được nhiều thành tích to lớn hơn nữa, tôi sẽ báo cáo với Bác về thăm Trường"*. Toàn Trường hân hoan mong đến ngày được đón Bác về thăm. Các khóa học viên quyết tâm đẩy mạnh thi đua lập thành tích dâng Bác. Khóa 4 thi tốt nghiệp quốc gia với 100% học viên tốt nghiệp. Học viên tốt nghiệp đều làm đơn tình nguyện đi chiến đấu, trong đó có 120 đồng chí rất phấn khởi được chuyển sang học thêm sũng cối và ĐKZ để bổ sung cho lực lượng pháo binh từ nam Khu 4 trở vào.

Giữa năm 1956, do yêu cầu phát triển của chiến trường, Khóa 4 không ôn thi tốt nghiệp. Nhà trường được sự ủy nhiệm của Bộ Quốc phòng tổ chức cho khóa 5 thi tốt nghiệp sớm, 100% học viên tốt nghiệp ra trường đã đáp ứng kịp thời đòi hỏi của cách mạng miền Nam.

Hướng về miền Nam ruột thịt, nhiều hoạt dộng ở Nhà trường, như các phong trào: góp tiền, góp công... những lá đơn tình nguyện đầy tâm huyết của cán bộ, giáo viên, học viên Nhà trường mong muốn được lên đường chiến đấu giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

Năm 1962, Nhà trường điều động 42 đồng chí cán bộ, giáo viên cho Sư đoàn 338 chuyên làm nhiệm vụ huấn luyện cán bộ pháo binh cho miền Nam. Để đáp ứng yêu cầu cấp bách của chiến trường, ngày 29 tháng 10 năm 1963, Khóa đào tạo cán bộ đi "B" đầu tiên của Nhà trường được khai giảng, lấy phiên hiệu là Đại đội 58. Học viên là những cán bộ, chiến sĩ ở miền Nam tập kết ra Bắc theo Hiệp định Giơ-ne-vơ năm 1954; một số đã chuyển ngành ra cơ quan dân - chính - đảng, một số học xong ngoại ngữ chuẩn bị đi nước ngoài, nay được về Trường để đào tạo thành cán bộ trung đội, đủ khả năng chỉ huy đơn vị chiến đấu. Niềm mơ ước trở về miền Nam, góp phần giải phóng quê hương đã thôi thúc mọi người hăng hái chăm lo học tập, rèn luyện.

Nhà Trường vận dụng quan điểm *"Có gì đánh nấy"* để giảng dạy cho học viên đi "B". Các bài tập đánh tập kích, phục kích, công kiên, chống càn, phá vây, đánh quân dổ bộ đường không... được đưa vào giảng dạy. Cán bộ, học viên ngày đêm tay*"Gậy trường sơn"*, vai ba lô nặng hành quân bộ tập leo dốc, trèo đèo, lội suối, luyện cho *"chân đồng, vai sắt"* thêm vững vàng.

Đại đội 58 kết thúc khóa học bằng cuộc diễn tập chiến đấu, hành quân bộ 12 ngày đêm trên chặng đường 200 km, từ Trường đến đèo Kẽm (Hòa Bình); đánh phục kích trên đường số 6; đánh tập kích ở Phương Hải; chống càn ở Cấn Xá và cuối cùng về Trường bắn 410 bắn đạn thật.

Ước mơ đã trở thành hiện thực, những người con của *"Thành đồng Tổ quốc"* cả hai khóa: 58A và 58B lần lượt lên đường vào Nam chiến đấu.

Song song với các khóa đào tạo cán bộ sơ cấp quân sự, Nhà trường còn làm nhiệm vụ đào tạo dài hạn cán bộ sơ cấp chính trị. Ngày 1 tháng 1 năm 1961, khóa đào tạo dài hạn cán bộ chính trị đại đội đầu tiên của Binh chủng Pháo binh được khai giảng. Trong buổi lễ, đồng chí Hiệu trưởng Phùng Thế Tài đã nhấn mạnh: ... *Muốn làm người cán bộ chính trị, trước hết phải không ngừng nâng cao lập trường quan điểm tư tưởng của giai cấp vô sản, không ngừng học hỏi quần chúng, luôn luôn là người đầy tớ trung thành của nhân dân; trước mắt phải phấn đấu trở thành những học viên tiên tiến của Nhà trường.*

Để đào tạo cán bộ chính trị đại đội, Tiểu đoàn 5 được thành lập với 4 đại đội, 380 học viên, được đào tạo *"toàn diện, cơ bản và hệ thống để trở thành những chính trị viên phó đại đội, có thể thay thế đại đội trưởng khi cần thiết"*. Đối tượng đào tạo, ngoài 2 thiếu úy và 2 chuẩn úy, số còn lại đều là hạ sĩ quan, tuổi đời còn rất trẻ, nhưng tuyệt đại đa số là đảng viên, nhiều người là tổ trưởng Đảng hoặc cấp ủy chi bộ; là Chiến sĩ Thi đua, Chiến sĩ Giỏi, hoặc thanh niên tích cực; là bộ đội tình nguyện từng chiến đấu trên các chiến trường, được lựa chọn từ các đơn vị khắp toàn quân về học.

Cuộc chỉnh huấn mùa Xuân năm 1961 với nhiều nội dung phong phú đã đem đến cho cán bộ, giáo viên, học viên Nhà trường những nhận thức mới. Lần đầu tiên, chương trình lý luận cơ bản được áp dụng giảng dạy ở Nhà trường. Các môn Duy vật lịch sử, Duy vật biện chứng, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Chiến tranh và quân đội, vấn đề Đảng, nghiệp vụ công tác chính trị... tuy mới lạ đối với học viên, nhưng học viên đã tiếp thu được và đạt kết quả học tập tốt. Phong trào

"Sống, học tập, làm việc đúng phong cách cộng sản chủ nghĩa" ở Tiểu đoàn 5 cũng xuất phát từ đây.

Tháng 8 năm 1962, sau hơn một năm học tập chính trị, Tiểu đoàn 5 bước vào giai đoạn học tập quân sự, thời gian 8 tháng. Đó là những ngày học tập làm trung đội trưởng chỉ huy ở Lai Xá - Hà Đông (nay thuộc Hà Nội); tập làm trung đội Pháo trong đội dự bị chống tăng ở Hòa Lạc, Khoang Rô; học đại đội chiến đấu phòng ngự ở Mã Giang và bắn đạn thật cuối khóa ở trường bắn 410.

Thực hiện đúng chỉ thị của đồng chí Tư Lệnh pháo binh - Thiếu tướng Lê Thiết Hùng khi về thăm trường: *"Tiểu đoàn 5 phải là tiểu đoàn học tập, công tác, chấp hành các chế độ giỏi nhất Trường và nhất Binh chủng",* khối học viên đào tạo chính trị Khóa 1 không những nổi tiếng học tập giỏi mà còn lập nhiều thành tích xuất sắc trong xây dựng Nhà trường. Tiểu đoàn 5 được Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường đánh giá là *"Đơn vị dẫn đầu về chấp hành điều lệnh"* và được nhận cờ *"Đơn vị điều lệnh khá nhất".* Không những vậy, trong phong trào rèn luyện thể lực thể thao, Tiểu đoàn 5 còn được nhận cờ vô địch hầu hết các môn như: bóng chuyền, chạy vũ trang, kéo co... trong năm 1961 của toàn Trường. Trong các đợt lao động trên công trường xây dựng đập Suối Hai, chống hạn ở Cam Thượng, chống úng ở Đông Quang (Ba Vì), Tiểu đoàn 5 chính trị luôn là một trong những lá cờ đầu, được Ủy ban hành chính tỉnh Sơn Tây tặng Bằng khen và để lại nhiều ấn tượng tốt đẹp với nhân dân địa phương. Hoạt động văn hóa văn nghệ của đơn vị cũng là đơn vị sôi nổi nhất trong toàn Trường. Vừa học giỏi, rèn nghiêm, vừa hoạt động phong trào sôi nổi, Tiểu đoàn 5 xứng đáng với tên gọi tin yêu của toàn Trường: *"Tiểu đoàn Đỏ".*

Ngày 25 tháng 4 năm 19963, Hội đồng sát hạch quốc gia của Nhà trường đã công nhận tốt nghiệp cho 380 học viên Tiểu đoàn 5 ra trường. Đồng chí Mai Văn Huê và đồng chí Hoàng Xuân Quán có kết quả học tập cao nhất; đồng chí Mai Văn Huê đỗ thủ khoa trong kỳ thi tốt nghiệp. Tiểu đoàn 5 kết thúc tốt đẹp khóa học nhận xét: *"Học viên đào tạo sơ cấp chính trị Khóa 1 đã có đủ đức tài, có đủ trình độ chính trị, quân sự, trình độ giáo dục quản lý chỉ huy để hoàn thành nhiệm vụ".* Bên cạnh các khóa đào tạo nói trên, từ năm 1961, Nhà trường bắt đầu nhận nhiệm vụ đào tạo sĩ quan dự bị và làm nhiệm vụ quốc tế huấn luyện cán bộ pháo binh giúp các nước bạn. Trường Đại học Bách khoa Hà Nội cũng gửi sinh viên đến học vào những tháng hè các năm 1962, 1963, 1964; 322 sinh viên tốt nghiệp đại học trở thành kỹ sư hóa, điện, cơ,... đồng thời cũng là những sĩ quan dự bị, những cán bộ trung đội pháo binh đủ khả năng chỉ huy đơn vị chiến đấu khi chiến tranh cần đến. Qua học tập ở Trường, các sinh viên Trường đại học Bách khoa Hà Nội còn được trang bị thêm nét đẹp phẩm chất Bộ Đội Cụ Hồ, ý thức tổ chức kỷ luật của người quân nhân cách mạng, tinh thần đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau và trách nhiệm của tuổi trẻ do cán bộ, giáo viên nhà Trường truyền qua.

Về nhiệm vụ quốc tế, tháng 4 năm 1961, Nhà trường tổ chức một khung tiểu đoàn[21] để phục vụ bạn. Mỗi khoa giáo viên cử một bộ phận giảng dạy chuyên trách. Những giáo viên biết nói tiếng nước bạn được điều về giảng dạy. Những đồng chí chưa biết tiếng thì học thêm để trong thời gian ngắn có thể giảng bằng tiếng nước bạn được. Tuy ngôn ngữ, phong tục tập quán khác nhau, cơ sở vật chất kỹ thuật còn thiếu thốn, song với ý thức trách nhiệm cao và hành động gương mẫu, vừa là thầy vừa là người phục vụ, cùng thái độ chân tình, cởi mở nên cán bộ, giáo viên Nhà trường đã nhanh chóng giành được tình cảm và sự quý trọng của cán bộ, học viên nước bạn. Các bạn học xong về nước đều lưu luyến Trường; có học viên về nước chiến đấu lập công xuất sắc đã gửi thư và chiến lợi phẩm đến Trường để làm quà lưu niệm.

Các bạn có những yêu cầu đào tạo rất khác nhau; có khi gửi học viên đào tạo cấp tốc chỉ trong nửa tháng để đi chiến đấu được ngay; có lúc nhờ ta đào tạo và bổ túc 4 tháng, 6 tháng, 1 năm, hoặc đào tạo toàn diện dài hạn như hệ chính quy ở Nhà trường. Số lượng học viên các khóa cũng rất khác nhau, có khóa chỉ từ 1 đến 2 đồng chí... Nhà trường đã vận dụng linh hoạt mọi biện pháp và nắm chắc phương châm, yêu cầu đào tạo, nên đã đảm bảo cho các khóa học viên bạn học tập và ra trường đạt kết quả tốt.

Cùng với huấn luyện, đào tạo học viên cho nước bạn, Nhà trường còn cử các giáo viên có kinh nghiệm đi làm nhiệm vụ chuyên gia huấn luyện tại nước bạn. Các đồng chí được cử đi đều hoàn thành tốt nhiệm vụ, một số giáo viên đã được nước bạn tặng thưởng Huân chương, Huy chương.

Dù trong hoàn cảnh nào, Nhà trường cũng tìm mọi cách để hoàn thành tốt nhất nhiệm vụ quốc tế được giao trên tinh thần quốc tế vô sản *"Giúp nhân dân bạn là tự giúp mình"*[22].

Như vậy, kết thúc giai đoạn *"Nhà trường chuyển dần sang nhiệm vụ đào tạo là chủ yếu",* chỉ riêng 4 khóa đào tạo dài hạn (từ khóa 2 đến khóa 5) đã có 1.780 học viên tốt nghiệp ra trường, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng, chiến đấu trước mắt cũng như lâu dài của Binh chủng Pháo binh trên khắp các chiến trường. Trong dịp kỷ niệm 10 năm ngày thành lập Trường, đại biểu các trung đoàn, sư đoàn, các quân khu... về dự đã nhận xét đối với học viên của Nhà trường tốt nghiệp ra trường về các đơn vị chiến đấu: *"Đó là những cán bộ được giáo dục chính trị tốt, có trình độ kỹ thuật cơ bản, vững vàng, yên tâm công tác, hăng hái nhiệt tình, luôn sẵn sàng nhận mọi nhiệm vụ, lúc đầu tuy có lúng túng về mặt chỉ huy, quản lý phân đội, song những năm sau đã phát triển tốt, hiện là nòng cốt trong đội ngũ cán bộ chủ trì của đơn vị"*[23] *và "Ở chiến trường B2, khoa học quân sự pháo binh phát triển là do cán bộ pháo binh được đào tạo cơ bản tại Trường sỹ quan Pháo binh từ miền Bắc vào"*[24].

---

[21] Tiểu đoàn 10 (Đội huấn luyện Tây Bắc)

[22] Lời Hồ Chủ Tịch

[23] Trích sổ vàng truyền thống của Nhà trường.

[24] Ý kiến của Tư lệnh sư đoàn 75 Pháo binh miền Đông Nam Bộ.

5. Tách hệ cao xạ ra khỏi Trường Sĩ quan Pháo binh (năm 1964)

Năm 1964, đế quốc Mỹ điên cuồng đẩy mạnh "Chiến tranh đặc biệt" ở miền Nam nước ta, tăng cường khiêu khích phá hoại miền Bắc bằng không quân và hải quân, nhằm uy hiếp nhân dân ta, hạn chế và ngăn chặn sự chi viện của hậu phương lớn miền Bắc đối với tiền tuyến lớn miền Nam.

Tình hình mới yêu cầu bộ đội phòng không, không quân phát triển nhanh chóng. Sau Hội nghị phòng không nhân dân toàn miền Bắc lần thứ nhất (tháng 1 năm 1964), tổ chức phòng không nhân dân được thành lập ở các địa phương. Quân chủng Phòng không - Không quân có bước nhảy vọt về tổ chức lực lượng và trang bị. Hệ cao xạ thuộc Trường Sĩ quan Pháo binh có trách nhiệm nặng nề hơn trước. Số lượng học viên ngày càng đông và nội dung chương trình ngày càng phong phú, đa dạng với nhiều loại khí tài và pháo cao xạ các cỡ khác nhau.

Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và để thuận lợi trong sự chỉ đạo chặt chẽ về huấn luyện và chiến đấu của các quân binh chủng, ngày 16 tháng 7 năng 1964, Bộ Quốc Phòng ra Quyết định số 79/QĐ-QP : " *... Tách Hệ cao xạ ra khỏi Trường Sĩ quan Pháo binh và tổ chức thành 2 trường:*

-Trường Sĩ quan Pháo binh trực thuộc Bộ tư lệnh Pháo binh

-Trường Sĩ quan cao xạ trực thuộc Quân chủng Phòng không - Không Quân".

Trước yêu cầu nhiệm vụ mới đó, Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường đã họp kiểm điểm tình hình mọi mặt và giao trách nhiệm đối với toàn Trường đóng góp công sức của mình nhanh chóng làm công tác chuẩn bị để Trường Sĩ quan Cao xạ sớm được hình thành. Hai hệ Pháo mặt đất và Pháo cao xạ bấy lâu gắn bó, giờ tách ra, tình cảm ấy được thể hiện bằng trách nhiệm và việc làm cụ thể của Nhà trường. Những ngày này, cán bộ, giáo viên, học viên, chiến sĩ của Nhà Trường cùng sang đồi "D" lao động xây dựng Trường Cao xạ. Với tinh thần đoàn kết, tương thân, tương ái, dành thuận lợi cho bạn, chỉ chưa đầy 3 tháng, ngày 1 tháng 10 năm 1964, Trường Sĩ quan Cao xạ đã bước đầu ổn định ở địa điểm mới. Trung tá Hoàng Khải Tiến được bổ nhiệm Quyền Hiệu Trưởng, Trung tá Nguyễn Tuyên làm Quyền Chính ủy. Từ đây, hai trường kề vai sát cánh bên nhau, tiến bước trên con đường xây dựng chính quy, hiện đại.

Lịch sử Trường Sĩ quan Pháo binh giai đoạn 1957-1964 đã ghi một mốc son truyền thống của mình về nhiệm vụ bổ túc và đào tạo cơ bản Cán bộ Pháo binh Mặt đất và Cao xạ cho toàn quân; gắn liền với những chiến công hiển hách của cả nước thời kỳ chống đế quốc Mỹ xâm lược. Nhà trường đã trải qua nhiều gian lao thử thách, nhiều bước thăng trầm để hoàn thành nhiệm vụ. Một đội ngũ sĩ quan với 9.653 đồng chí được đào tạo và bồi dưỡng qua trường tỏa đi khắp mọi miền Tổ quốc, cùng với toàn quân, toàn dân ta chiến đấu chống đế quốc Mỹ xâm lược và bè lũ tay sai của chúng. Nhà trường có một đội ngũ giáo viên với bản lĩnh chính trị vững vàng, năng lực chuyên môn ngày càng cao, giáo trình giảng dạy ngày càng đổi mới, hoàn chỉnh; một hệ thống về tổ chức vững vàng dần hoàn thiện; một cơ ngơi trường sở hữu tương đối đầy đủ, hệ thống giảng đường, nhà làm việc, nhà ăn, nhà ở, các bãi tập, thao trường, sa bàn, lầu bắn và

hàng trăm xe, pháo, khí tài ngày càng hiện đại. Đây là giai đoạn phát triển mạnh mẽ của nhà Trường từ khi thành lập. Chất lượng giáo dục đào tạo của Nhà trường mỗi năm được khẳng định tốt hơn. Nhà Trường xây dựng được nền nếp tốt cho việc rèn luyện, chính quy. Các phong trào thi đua được tổ chức liên tục và mang lại hiệu quả đáng kể, tạo ra không khí và nhịp độ sôi nổi cho toàn Trường. Tuy gặp rất nhiều những khó khăn, nhưng Nhà trường vẫn bảo đảm sự phát triển đúng hướng, tạo cơ sở, tiền đề tốt nhất cho những giai đoạn sau. Nhà trường có những đóng góp ban đầu vào cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước và góp phần vào sự trưởng thành, ngày một lớn mạnh của Binh chủng Pháo binh; vào quá trình xây dựng chính quy hóa, hiện đại hóa của quân đội ta, cùng toàn quân và toàn dân ta tích cực chuẩn bị cho cuộc đọ sức quyết liệt để chiến thắng đế quốc Mỹ xâm lược.

CHƯƠNG 2

TRƯỜNG SĨ QUAN PHÁO BINH TRONG GIAI ĐOẠN CẢ NƯỚC TIẾN HÀNH CHIẾN TRANH CHỐNG MỸ (1965-1975)

I. CHUYỂN HƯỚNG ĐÀO TẠO THEO YÊU CẦU CỦA CHIẾN TRƯỜNG (1965-1968)

Thất bại liên tiếp trong "Chiến tranh đặc biệt", để cứu vãn sự sụp đổ hoàn toàn, đế quốc Mỹ bị động chuyển sang thực hiện chiến lược "Chiến tranh cục bộ" ở miền Nam và gây chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân đối với miền Bắc ở nước ta.

Tháng 3 năm 1965, Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa III) đánh giá về tình hình và nhiệm vụ cấp bách trước mắt, nhận định: "... *Với những âm mưu và hành động mới của Đế quốc Mỹ, tình hình nửa nước có chiến tranh, nửa nước có hòa bình đã biến thành tình hình cả nước có chiến tranh... miền Nam vẫn là tiền tuyến lớn, miền Bắc vẫn là hậu phương lớn, nhưng nhiệm vụ ở miền Bắc là vừa xây dựng, vừa trực tiếp chiến đấu, vừa chi viện cho tiền tuyến miền Nam".* Nghị quyết còn nêu rõ: " ... *Phải tăng thêm lực lượng bộ đội thường trực, tăng cường các quân, binh chủng. Gọi nhập ngũ lại một số quân nhân phục viên, tuyển thêm thanh niên vào bộ đội, tăng thêm thời hạn phục vụ nghĩa vụ quân sự, tăng thêm số người phục vụ trực tiếp cho quốc phòng...; ra sức tăng cường chi viện cho miền Nam, tích cực giúp đỡ cách mạng Lào, kịp thời chuyển hướng tư tưởng và tổ chức phù hợp với tình hình mới..."*

Quán triệt Nghị quyết của Trung ương Đảng, đáp lời kêu gọi cứu nước thiêng liêng của Hồ Chủ tịch: "*Quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược",*lực lượng vũ trang gồm ba thứ quân ở miền Nam phát triển nhanh chóng. Pháo binh, mặc dù chỉ với pháo mang vác các loại, đã triển khai đứng chân trên các địa bàn quan trọng từ Trị - Thiên - Huế đến đồng bằng sông Cửu Long và đã lập nhiều chiến công vang dội. Ở miền Bắc, để tăng cường lực lượng chiến đấu, nhiều đơn vị mới được thành lập. Lực lượng Pháo binh ba thứ quân cũng nhanh chóng phát triển; do đó nhu cầu về Cán bộ Pháo binh rất lớn.

Theo chỉ thị của trên, Trường phải "*chuyển hướng nhiệm vụ đào tạo thời bình sang đào tạo thời chiến, thu gọn chương trình cho ra trường sớm các khóa trước (khóa 5, khóa 6); mở lớp đột kích, đào tạo ngắn ngày cả quân sự và chính trị, mở rộng thêm các loại pháo nhỏ, tiếp tục làm nhiệm vụ khóa tiếp theo đồng thời với nhiệm vụ huấn luyện cho bạn và các nhiệm vụ đột xuất khác."*[25]

Nhà trường tiến hành tổ chức nghiên cứu lại toàn bộ nội dung, chương trình huấn luyện Khóa 6, lấy đó làm chuẩn để sửa và bổ sung cho các khóa khác đang học (Khóa 4C, Khóa 5). Kế hoạch đào tạo của Khóa 6 từ 3 năm được rút gọn xuống còn 19 tháng[26]. Đồng thời với Khóa 6, mở các khóa đột kích sơ cấp quân sự và chính trị. Tiếp theo là các khóa ngắn hạn thời chiến: Đào tạo sơ cấp

[25] Nghị quyết Đảng ủy Trường Sỹ quan Pháo binh (năm 1965).
[26] Không kể 7 tháng đã học ở học kỳ 1.

quân sự (từ Khoá 7 đến Khóa 10) và đào tạo sơ cấp chính trị (từ Khóa 5 đến Khóa 8),...

Tháng 10 năm 1964, đồng chí Nguyễn Hữu Mỹ - Phó Hiệu trưởng được bổ nhiệm chức vụ Hiệu trưởng Nhà trường. Tổ chức, biên chế của Nhà trường cũng được chấn chỉnh cho thích ứng với tình hình nhiệm vụ mới. Các cơ quan từ 6 phòng (Giáo vụ, Chính trị, Hậu cần, Giáo viên Quân sự, Giáo viên Chính trị, Hành chính) thu gọn lại còn 3 phòng (Tham mưu, Chính trị, Hậu cần) và Ban Hành chính. Các phòng giáo viên giải thể để thành lập các tổ giáo viên (Chiến thuật, Kỹ thuật, Chính trị). Ở các tiểu đoàn học viên hình thành tiểu đoàn huấn luyện (năm 1965), rồi đại đội huấn luyện (1965-1966); sau đó bỏ cấp trung gian đại đội, tổ chức tiểu đoàn xuống thẳng lớp (năm 1967) cho phù hợp với sự chỉ đạo và thực hành huấn luyện do điều kiện thời chiến, đóng quân phân tán.

Từ tháng 10 năm 1964, để đảm bảo yêu cầu " *tình huống nào cũng phải hoàn thành nhiệm vụ trung tâm của Nhà trường là huấn luyện"*[27], khi địch leo thang chiến tranh, ta "*phải phòng tránh an toàn, trong phòng tránh phải tích cực đánh địch."*[24] Toàn trường tạm thời dãn rộng đội hình, phân tán ra các khu vực thuộc địa phương xung quanh Nhà trường.

Tháng 7 năm 1965, khi Đế quốc Mỹ ngày càng mở rộng leo thang đánh phá miền Bắc, theo lệnh của Bộ Tư lệnh Pháo Binh, Nhà trường thực hiện sơ tán triệt để, lâu dài[28], chỉ để lại một bộ phận nhỏ trông coi và trực chiến đánh địch tại chỗ, bảo vệ trường sở. Mặc dù máy bay Mỹ đã 2 lần ném bom vào doanh trại của Nhà trường (tháng 4 và tháng 7 năm 1967), nhưng do sơ tán kịp thời nên đã giữ được an toàn tuyệt đối về người và cơ sở vật chất kỹ thuật. Ở nơi sơ tán, Nhà trường nhanh chóng triển khai công tác bố phòng, đào hầm hào, công sự ngụy trang cho xe pháo huấn luyện và hiệp đồng chặt chẽ với chính quyền địa phương sẵn sàng tác chiến. Công tác huấn luyện không bị cản trở. Khóa 6 và các khóa đột kích ngắn hạn vẫn được triển khai học tập theo đúng kế hoạch đã định.

Khóa 6 Đào tạo Sĩ quan Sơ cấp Quân sự có đặc điểm nổi bật là Khóa Đào tạo Chuyển tiếp từ thời bình sang thời chiến, gồm có Khóa 6A (4-1964 đến 6-1966) và Khóa 6B (8-1964 đến 9-1966). Do yêu cầu nhiệm vụ, 271 học viên trong tổng số 624 học viên Khóa 6 được tách ra học 1 năm gọi là Khóa 6C (4-1964 đến 4-1965). Phần đông học viên Khóa 6 là hạ sĩ quan và chiến sĩ nghĩa vụ, tuổi đời từ 20 đến 23, trẻ, khỏe, văn hóa hết lớp 7, một số ít đã học cấp 3 (lớp 9, lớp 10), hầu hết chưa trải qua chiến đấu nhưng đã được rèn luyện trưởng thành từ pháo thủ đến khẩu đội trưởng ở đơn vị. Chương trình huấn luyện của Khóa 6 ban đầu là 3 năm, sau học kỳ 1 được sửa lại: lược bỏ phần tiểu đoàn, nội dung còn lại chủ yếu phục vụ theo yêu cầu của cán bộ trung đội, theo phương châm: " *Cái gì cần thì học, chưa cần chưa học",* làm được cả 2 chức trung đội trưởng chỉ huy và trung đội trưởng pháo; các lớp trung đội trưởng chỉ huy đi sâu

[27] Nghị quyết Đảng ủy Trường Sỹ quan Pháo binh (năm 1965).

[28] Tiểu đoàn 1 ở Lục Xuân, Tiểu đoàn 2 ở Tản Lĩnh, Tiểu đoàn 3 ở Cung sơn, Tiểu đoàn 4 ở Phụng Thượng sau về Thanh Thắc, Tiểu đoàn 5 ở Tam Sơn, Tiểu đoàn 6 ở Cá Trê, Tiểu đoàn 10 ở Hiệu Lực, Hiệu Bộ ở Yên Mỹ và Nhân Lý.

vào khoa mục trinh sát, xạ kích, các lớp trung đội trưởng pháo đi sâu vào khoa mục binh khí, thao tác, thời gian huấn luyện đêm nâng lên 50% và tăng cường dã ngoại, luyện tập tổng hợp kỹ thuật và các hình thức chiến thuật tập kích, phục kích, bổ sung thêm môn hành quân xa, mang vác nặng... Chương trình Khóa 6 sau khi sửa là bước cải tiến mới trong việc chuyển hướng nhiệm vụ đào tạo của Nhà trường, vừa đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ trung tâm, vừa đáp ứng đòi hỏi của chiến trường.

Sau Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 12 - Khóa III (12-1965), với tinh thần "*Động viên lực lượng cả nước, kiên quyết đánh bại cuộc chiến tranh xâm lược của Đế quốc Mỹ trong bất cứ tình huống nào, để bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước";* Nhà trường đã quán triệt vào nhiệm vụ, phát huy khả năng kiêm nhiệm của đội ngũ cán bộ, giáo viên, mỗi người làm việc bằng hai, bằng ba. Học viên tích cực học tập với mục tiêu "*Tuổi trẻ lên đường chống Mỹ, cứu nước"*, đấu tranh khắc phục tư tưởng ngại khó, ngại khổ, xây dựng ý chí chiến đấu, sẵn sàng nhận nhiệm vụ khi được phân công.

Trong thời gian này, Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường đã giải quyết tốt những khó khăn, mâu thuẫn giữa nội dung huấn luyện nhiều với thời gian ngắn, giữa yêu cầu cao với trình độ học viên có hạn, giữa nền nếp xây dựng chính quy với điều kiện học tập, rèn luyện ở nơi sơ tán... bảo đảm cho Nhà trường vừa hoàn thành nhiệm vụ đào tạo, vừa thích ứng với tình hình thời chiến, sẵn sàng chiến đấu trong mọi tình huống có thể xảy ra.

Những hình thức hoạt động công tác chính trị thời kỳ này rất sinh động. Qua báo chí và tin tức hàng ngày, trước khi giảng bài, giáo viên dành ít phút tuyên truyền tin chiến thắng của ta ở hai miền, kịp thời động viên khích lệ tinh thần cán bộ, học viên toàn Trường, thôi thúc học viên tích cực luyện tập, mong chóng được lên đường giết giặc lập công.

Phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, nâng cao chất lượng huấn luyện lan rộng khắp Trường. Các hội thi kỹ thuật diễn ra sôi động và đạt kết quả tốt. Những kinh nghiệm trong huấn luyện và chiến đấu được phổ biến rộng rãi như: kinh nghiệm của giáo viên xạ kích Đỗ Sâm từ thực tế bắn pháo bờ biển được bổ sung kịp thời vào giáo trình giảng dạy, những vấn đề về quan sát mục tiêu trên biển lộ sáng và không lộ sáng ban đêm, từ bắn trực tiếp chuyển sang bắn gián tiếp, bắn bậc thang bắn biển, bắn bằng phân đội ra-đa có chiếu sáng, bắn bằng súng cối 160mm, trinh sát tiềm nhập, v.v ... được nghiên cứu và đưa vào giảng dạy. Trong phong trào phát huy sáng kiến, Đại đội 13 thuộc Tiểu đoàn 1 là đơn vị tiêu biểu đã có 77 sáng kiến, cải tiến mô hình học cụ và phương pháp học tập tốt. Đại đội 14 cũng làm ra hàng trăm ống sắt để tập vác thay pháo...

Khóa 6 học tập và rèn luyện trong khí thế sục sôi đánh Mỹ của cả dân tộc. Đại đôi 12 pháo mang vác vừa học hết chương trình đã cấp tốc ra trường, tất cả đều hăng hái lên đường đi chiến đấu. Nhiều học viên Khóa 6 mới ra trường đã dũng cảm chiến đấu, lập công xuất sắc, tiêu biểu như đồng chí Thuyết - Đại đội

trưởng Đại đội 1, Tiểu đoàn 1, Trung đoàn 84 trong trận Do An ngày 6 tháng 7 năm 1967 đã lập công xuất sắc, được tặng thưởng Huân chương Chiến công Hạng Ba; đồng chí Võ Duy Tân ở Tiểu đoàn 2, Trung đoàn 84 trong trận làng Vạn Kim, chỉ huy bộ phận đài "chia lửa" với bộ binh giành thắng lợi giữa lúc cái chết gần kề gang tấc; đồng chí Phạm Mược - Đại đội trưởng Đại đội Chỉ huy Trung đoàn 68, khi đơn vị chi viện cho Sư đoàn bộ binh 2 đánh điểm cao 723 trong chiến dịch Đường 9 - Nam Lào, đã dẫn tổ đài dùng vũ khí bộ binh dũng cảm chiến đấu chặn đầu, rồi tiến công vào đội hình địch đang rút chạy, buộc địch phải cụm lại bộc lộ lực lượng, tạo điều kiện cho Trung đoàn 368 trút bão lửa tiêu diệt; toàn bộ tổ đài được khen thưởng, đồng chí Phạm Mược được tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng Nhì.

Tháng 6 năm 1965, Nhà trường nhận nhiệm vụ mở các lớp huấn luyện cấp tốc 3 tháng đào tạo cán bộ trung đội trưởng pháo. Do tính chất khẩn trương và yêu cầu cấp bách của chiến trường nên các khóa huấn luyện này được gọi là "*Khóa đột kích".* Khác với các đối tượng đào tạo, trong số 947 học viên về trường học tập (do Trường đi chiêu sinh) có 90% là quân nhân tái ngũ, mỗi người ở mỗi cương vị, hoàn cảnh khác nhau: chủ nhiệm, phó chủ nhiệm hợp tác xã, đội trưởng đội sản xuất...; nhiều đồng chí là cán bộ, công nhân, nhân viên ở các cơ quan, nông trường,... theo tiếng gọi của Tổ quốc, một lần nữa lại từ giã quê hương, ruộng đồng, nhà máy lên đường trở lại quân ngũ. Mặc dù nhiệt tình hăng hái đi chống Mỹ cứu nước, song nhiều đồng chí vẫn còn có những băn khoăn, lo lắng về hoàn cảnh gia đình, vợ con, chính sách tiền lương, sức khỏe...; một số đồng chí do đã xuất ngũ lâu năm (3 đến 8 năm) nên ngại học pháo, ngại gò bó... Nhưng do chiêu sinh những đồng chí có chất lượng chính trị tốt, có tinh thần tự giác, ý thức tổ chức kỷ luật cao nên số học viên này đã sớm xác định trách nhiệm học tập.

Khó khăn của Nhà trường lúc này là chưa từng đảm nhận nhiệm vụ với đối tượng như vậy, điều kiện Nhà trường lại ở nơi sơ tán, thiếu thốn nhiều mặt, tổ chức huấn luyện như thế nào để với yêu cầu " *sau 3 tháng, học viên ra trường hoàn thành được chức trách chủ yếu của người trung đội trưởng pháo"*[29].

Quán triệt nhiệm vụ, Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường đã tập trung lãnh đạo, phát huy thế mạnh của đối tượng này (80% là đảng viên, một số đồng chí đã qua cấp ủy, chất lượng chính trị tốt, nhiều đồng chí đã là cán bộ trung đội hoặc cán bộ dân quân ở địa phương), khơi dậy tinh thần trách nhiệm, ý thức nhiệt tình và khí thế của toàn quân, toàn dân quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược. Về phương pháp, Nhà trường đặt ra yêu cầu: "*Sát đối tượng, lấy kỹ thuật làm trọng tâm, huấn luyện trận địa là chủ yếu; binh khí, thao tác, bắn pháo là khoa mục hàng đầu"*[26], tập trung huấn luyện những vấn đề phù hợp với yêu cầu thực tế và theo chức trách: "*Cái gì cần cho chiến đấu mới học; cần trước học trước, cần sau học sau, chưa cần thì chưa dạy"*[26]. Những chủ trương trên được thể hiện bằng thực tế: từ việc chuẩn bị giáo án của giáo viên đến chỉ đạo trong

[29] Báo cáo tổng kết khóa đột kích (12-1965).

luyện tập tổng hợp; phong trào "*Học ngày chưa đủ, tranh thủ học đêm, thêm giờ chống Mỹ", "Chưa biết thì hỏi, chưa giỏi thì ôn"* Ở Tiểu đoàn 1, Tiểu đoàn 2; phong trào *"Anh dũng như 7 gương dũng sĩ Điện Ngọc", "Trả thù cho anh Trỗi"* ở Tiểu đoàn 4, cùng với phong trào "*Sáng kiến chống Mỹ"...* của cán bộ, giáo viên, công nhân viên, chiến sĩ trong toàn Trường đã làm cho phong trào thi đua của khóa đột kích trở nên sôi động và đạt được những kết quả tốt đẹp.

Sau 3 tháng học tập, 624 học viên pháo mang vác và 260 học viên pháo xe kéo đã trở thành những trung đội trưởng "cấp tốc" hăng hái lên đường đánh Mỹ. Qua khóa học này, cán bộ, giáo viên Nhà trường cũng trưởng thành lên và rút ra nhiều kinh nghiệm trong đào tạo cán bộ thời chiến.

Tháng 12 năm 1965, tại thôn Yên Mỹ, khi tổng kết khóa đột kích, trước các đại biểu Cục Nhà trường, Bộ Tư lệnh Pháo binh và các trường bạn (Lục quân, Cao xạ, Thông tin,...) Hiệu trưởng Nguyễn Hữu Mỹ và Chính ủy Nông Quốc Tiến đã báo cáo những kinh nghiệm và bài học thành công của khóa học, được hội nghị nhiệt liệt hoan nghênh. Những kinh nghiệm này được cán bộ, giáo viên Nhà trường vận dụng, phát huy vào công tác huấn luyện các khóa học sau.

Sau các khóa đột kích, từ tháng 12 năm 1965 đến tháng 10 năm 1968 là các khóa ngắn hạn thời chiến. Đây là các khóa đào tạo ngắn hạn sĩ quan sơ cấp quân sự (7,8,9,10), sơ cấp chính trị (5,6,7,8) và bổ túc cán bộ sơ cấp quân sự (6,7,8,9,10); với phương châm " *Tương đối hệ thống và toàn diện, nắm chắc cơ bản, biết vận dụng sáng tạo"*[30], và phương hướng huấn luyện "*2 quán triệt, 3 phù hợp, 2 sẵn sàng"*[31]. Thời gian học trong 6 tháng đối với pháo nhỏ và các lớp đại đội, 9 tháng đối với pháo lớn.

Khác với các khóa "đột kích", học viên đào tạo trung đội lần này đa số là các chiến sĩ nghĩa vụ (1962, 1963) đã phụ trách tiểu đội phó, tiểu đội trưởng; một số đã qua học hạ sĩ quan, tái ngũ hoặc nghĩa vụ tái đăng. Học viên đào tạo đại đội đa số có cấp bậc chuẩn úy và thiếu úy. Nhìn chung, học viên trình độ chuyên môn yếu, trừ một số ở các lớp đại đội, đã được đào tạo các khóa trước tại Trường, đã phụ trách cán bộ đại đội, có kinh nghiệm huấn luyện, tổ chức chỉ huy và quản lý đơn vị.

Tháng 12 năm 1965, Khóa 7 Đào tạo, Khóa 6 Bổ túc Sơ cấp Quân sự, các khóa "ngắn hạn thời chiến" đầu tiên bắt đầu khai giảng. Mục tiêu đào tạo Khóa 7, đối với pháo xe kéo: ban đầu học chức trung đội trưởng pháo, hoặc trung đội trưởng chỉ huy. Do "*chưa phù hợp với yêu cầu xây dựng và tác chiến của Binh chủng",* Nhà trường đã kịp thời rút kinh nghiệm, điều chỉnh bổ sung thêm nhiệm vụ cho Khóa 7, từ Khóa 8 trở đi: học 2 chức, biết thêm một phần cấp đại đội, học một loại pháo là chính. Đối với pháo mang vác: hoàn thành chức trách trung đội trưởng, biết thêm một phần cấp đại đội, biết một loại pháo là chính, học thêm thao tác và bắn pháo của một loại pháo khác. Đối với cán bộ đại đội, phải hoàn thành cả 2 chức: đại đội phó và đại đội trưởng; bộ phận học pháo mang vác

[30] Chỉ thị huấn luyện (1965-1968).

[31] Hai quán triệt là quán triệt nhiệm vụ và đường lối quân sự của Đảng; ba phù hợp là chiến đấu, chiến trường, công nông; hai sẵn sàng là chiến đấu và nhận nhiệm vụ bất cứ lúc nào.

phải biết sử dụng và bắn thêm được một loại pháo khác ngay trong chính khóa huấn luyện. Các khóa bổ túc chỉ học một loại pháo, yêu cầu ra trường làm được đại đội trưởng; riêng pháo mang vác, ngoài pháo cối chính phải biết các loại pháo cối khác và sử dụng được súng máy 12,7mm.

Mặc dù từ năm 1967, các quân khu đã đảm nhiệm huấn luyện một phần pháo bộ binh, nhưng các khóa ngắn hạn thời chiến ở Nhà trường (bổ túc và đào tạo quân sự, chính trị) vẫn chú trọng huấn luyện pháo mang vác để nhanh chóng đáp ứng nhu cầu của chiến trường.

Từ những bài học kinh nghiệm huấn luyện khóa đột kích, cơ cấu tổ chức của Trường được biên chế gọn nhẹ ở cơ quan, tăng cường cho cơ sở, phù hợp với thời chiến. Cùng với việc điều động hàng loạt cán bộ, giáo viên bổ sung cho các đơn vị chiến đấu hoặc luân phiên đi chiến trường rút kinh nghiệm, Trường đã tiến hành nhiều biện pháp quan trọng như: kiện toàn đầy đủ hệ thống lãnh đạo chỉ huy ở các cấp (lớp có thêm chính trị viên; thành lập Ban Công tác Chính trị; đẩy mạnh việc bồi dưỡng nghiệp vụ, chức trách cho cán bộ giáo viên; xây dựng chi bộ 4 tốt, chi đoàn Quyết thắng; xây dựng hệ thống hậu cầu các khối, lớp và bếp 6 tốt). Từ Khóa 7 trở đi, cơ cấu đại đội huấn luyện được triển khai rộng khắp trong toàn Trường. Việc thay đổi cơ cấu tổ chức và xây dựng khả năng kiêm nhiệm của đội ngũ cán bộ là một việc làm *"mạnh dạn và sáng tạo, là thành tích rất lớn"*[32] của Trường, đã đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ thời chiến (bảo đảm huấn luyện sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu); đồng thời thay đổi nếp huấn luyện cũ, chống giáo điều, máy móc, ngại khó, bảo thủ... Tác phong chỉ đạo huấn luyện của các cấp do đó cũng tiến bộ rõ rệt.

Ngày 18 tháng 7 năm 1966, Đại hội Đại biểu Đảng bộ Nhà trường lần thứ 5 được tổ chức trong khí thế quyết tâm của cả nước thực hện lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch: *"Không có gì quý hơn độc lập tự do",* quyết tâm chiến đấu và chiến thắng giặc Mỹ xâm lược. Đại hội đã khẳng định những thành tích mà Đảng bộ Nhà trường đã lãnh đạo: *"Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ cả về tư tưởng và tổ chức, phù hợp với thời chiến, xây dựng được mối đoàn kết nhất trí trong toàn Trường"*[29], đã *"hoàn thành nhiệm vụ đào tạo bồi dưỡng cán bộ với số lượng đông, chất lượng tốt, thời gian ngắn trong điều kiện khó khăn, góp phần xứng đáng vào công tác xây dựng và tác chiến của Binh chủng và Quân đội"*[29]. Đại hội ra nghị quyết chỉ rõ nhiệm vụ cấp bách thời gian tới là *"Đẩy mạnh công tác huấn luyện quân sự và sẵn sàng chiến đấu, tích cực cách mạng nội dung huấn luyện, không ngừng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên; tiếp tục cải tiến biên chế tổ chức, thực hiện đồng hóa cán bộ giáo viên, bảo đảm tốt vật chất, phương tiên cho sinh hoạt, huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu... Tăng cường công tác xây dựng Đảng, nhất là tích cực xây dựng chi bộ 4 tốt để làm cơ sở cho việc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ"*[29].

Chấp hành Nghị quyết của Đảng ủy Binh chủng về chuyển hướng huấn luyện và thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ 5, cơ cấu tổ

[32] Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ 5.

chức của Trường tiếp tục được hoàn thiện, từ 4 cấp thành 3 cấp (bỏ cấp trung gian đại đội), thực hiện tiểu đoàn xuống thẳng lớp; cơ quan hiệu bộ từ 3 phòng thành 4 phòng (bỏ Phòng Tham mưu, lập thêm Phòng Huấn luyện; Ban Hành chính chuyển thành Phòng Hành chính); đơn vị học viên từ 7 tiểu đoàn thành 5 tiểu đoàn.

Nhà trường tiếp tục đồng hóa đội ngũ cán bộ, bồi dưỡng văn hóa, gửi đi học hàm thụ đại học, đi học dài hạn ở các học viện; đồng thời mở lớp "đột kích", lớp "lý luận bắn" để bồi dưỡng giáo viên.

Để thực hiện chủ trương "Nhà trường gắn liền với chiến trường", công tác nghiên cứu khoa học quân sự và biên soạn tài liệu được đẩy mạnh; tập trung cải tiến nội dung kỹ thuật, chiến thuật, phương châm, phương pháp huấn luyện phục vụ cho các hình thức tác chiến tiến công, vận động đang không ngừng phát triển hết sức phong phú ở chiến trường miền Nam. Về chiến thuật, lấy tiến công vận động, chiến đấu hiệp đồng binh chủng làm chính; trong tiến công vận động, lấy tập kích, phục kích là chủ yếu, chú trọng tập kích, coi trọng đúng mức đánh quân đổ bộ đường không, đánh trong điều kiện chuẩn bị gấp, coi trọng đánh gần, đánh đêm, đánh liên tục, học trên địa hình đồng bằng, rừng núi và ven đô (chú trọng rừng núi), đối tường tác chiến là Mỹ - Ngụy, đối tượng huấn luyện là quân đội Mỹ...

Từ yêu cầu và cách đánh trên, Nhà trường xác định nội dung huấn luyện cho học viên là: Cơ động pháo liên tục trên mọi địa hình, thời tiết (cối, ĐKZ vượt sông bằng phao ni lông, pháo 85mm "lặn" qua sông...) chi viện kịp thời chi bộ binh dưới hỏa lực trên nhiều cự ly; lấy thời gian chuẩn bị chiến đấu gấp là chủ yếu. Trong tập kích, bố chí đội hình chiến đấu đưa pháo vào gần địch để bắn được chính xác, trinh sát vào sát địch để đo đạc chuẩn bị phần tử bắn, bắn liên tục không qua bắn thử, bắn sửa độ lệch bằng một đài, bắn có chiếu sáng hoặc không có chiếu sáng, cối bắn có bàn đế hoặc không có bàn đế, ĐKZ bắn nổ trên không, đánh ngày chuyển sang đánh đêm,... Ngoài ra, đối tượng học pháo mang vác còn được nghiên cứu kỹ về địch, về hiệp đồng chiến đấu với bộ binh, luyện tập xử lý các tình huống đo đạc không có điểm quan sát trước, bảo đảm thời gian nổ súng kịp thời hoặc quan sát mục tiêu trong đêm tối lúc địch nghi binh nhiều, v.v...

Những nội dung huấn luyện cơ bản trên đây được kết hợp với những kinh nghiệm chiến đấu do bộ phận đi chiến trường về đúc rút nên, đã hình thành tài liệu "gốc" đưa vào giảng dạy, được Cục Nhà trường tặng giải thưởng Loại 1 về thành tích biên soạn vì *"đạt được 4 yêu cầu của Bộ đề ra: Cơ bản, tương đối hệ thống, mang tính chất tài liệu giáo khoa và mang nội dung của Việt Nam đánh Mỹ"*[33]. Đây là cơ sở để giáo viên hệ thống lại đề cương huấn luyện, viết lại các bài giảng mới, các bài thập và kinh nghiệm chiến đấu dùng giảng dạy cho học viên.

[33] Tổng kết huấn luyện năm 1969.

Về phương pháp huấn luyện, trải qua các khóa ngắn hạn thời chiến, những thao trường "cố định"[34], kỹ thuật theo 3 bước[35], chiến thuật qua 4 bước [36] được đánh giá có tác dụng tốt và được áp dụng rộng rãi, đỡ công sức cho giáo viên phải chuẩn bị địa hình trong điều kiện thời gian eo hẹp. Đặc biệt, phương pháp huấn luyện tổng hợp liên tục với các hình thức chiến thuật không những đã đem lại nhiều hiệu quả về môn chiến thuật, vận dụng kỹ thuật một các toàn diện để kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học viên mà còn bồi dưỡng cho giáo viên và cán bộ quan điểm, tư tưởng đường lối quân sự của Đảng, nguyên tắc chỉ đạo tác chiến nguyên tắc sử dụng pháo binh, nâng cao trình độ giảng dạy của giáo viên, năng lực tổ chức chỉ đạo nói trên là cơ sở để trong giai đoạn này Nhà trường 3 lần làm đột phá cho Bộ, có các trường bạn đến thăm quan về phương pháp huấn luyện kỹ thuật cơ bản, huấn luyện chiến thuật, bắn pháo, binh thao...

Quá trình chỉ đạo huấn luyện, Ban Giám hiệu Nhà trường mà trực tiếp là Hiệu trưởng Nguyễn Hữu Mỹ và Phó Hiệu trưởng Nguyễn Thước đã sớm phát hiện được khuyết điểm về nội dung chương trình chưa thật sát với đối tượng, kỹ thuật còn tách rời chiến thuật, không đáp ứng yêu cầu luyện tập chiến thuật bằng bắn đạn thật (trinh sát chưa đo hết các mục tiêu, trắc địa chưa đo hết địa hình, kế toàn chưa tính toán xong phần tử...); từ đó tổng kết công tác huấn luyện năm 1967 đã đề ra phương châm huấn luyện *"2 sát, 4 kết hợp"*[37] được Đảng ủy Nhà trường nhất trí thông qua. Việc vận dụng phương châm *"2 sát, 4 kết hợp"* đã làm chuyển biến mạnh mẽ cả 3 khâu: dạy, học và chỉ đạo; trong chuẩn bị nội dung và tổ chức phương pháp, trong tư tưởng và tác phong của cán bộ, giáo viên, làm cho học viên tin tưởng học thế nào sẽ chiến đấu thế ấy, do đó mà xây dựng được tác phong chuẩn xác, bảo đảm thời gian nổ súng...

Cùng với những chiến công vang dội ở miền Nam trong cuộc Tổng tiến công và nội dậy Tết Mậu Thân (1968), ở miền Bắc bắn rơi nhiều máy bay địch, toàn Trường đã dấy lên phong trào *"Lấy Nhà trường làm trận tuyến chiến đấu chống Mỹ cứu nước", "Lấy thao trường làm chiến trường", "miền Nam gọi, miền Bắc trả lời"...* Nhà trường vừa huấn luyện, vừa xây dựng, vừa sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của địch. Để xứng đáng với lời khen của Hồ Chủ tích với bộ đội pháo binh *"Chân đồng, vai sắt, đánh giỏi, bắn trúng"*[38] Nhà trường đã tổ chức những cuộc hành quân xa, mang vác nặng liên tiếp với nội dung mới: Nguyên tắc và tác nghiệp dã ngoại hành trú quân; tổ chức chỉ huy và quản lý phân đội, bao gồm cả kế hoạch tác chiến, công sự, ngụy trang xe pháo, bếp Hoàng Cầm...

Thời gian này, các đơn vị pháo xe kéo lấy việc đẩy, kéo pháo để rèn luyện. Đến Khóa 9 học ca nông 152mm thì tập đẩy, kéo pháo bằng lựu 122mm;

---

[34] Thao trường kỹ thuật ở cạnh các tiểu đoàn; thao trường chiến thuật ở Thanh Sơn, Bất Bạt (vùng giáp ranh); ở Thạch Thất, Phúc Thọ, Mỹ Đức, Hoài Đức (vùng đồng bằng); ở Vụ Bản, Đào Kiếm, cao điểm Cá Vàng (vùng núi).
[35] Ba bước: Phân đoạn, tổng hợp và hợp luyện với chiến thuật.
[36] Bốn bước: Đội ngũ, phân đoạn, tổng hợp, bắn đạn thật.
[37] Hai sát: Sát đối tượng chức trách, sát chiến trường; 4 Kết hợp: Kết hợp giữa chiến thuật, kỹ thuuật, tư tưởng và tác phong.
[38] Thư khen của Chủ tịch Hồ Chủ tịch đối với Binh chủng Pháo Binh, ngày 13 tháng 4 năm 1967.

chiếm lĩnh trận địa dưới trời mưa to, bùn trơn, cự ly xa để quen với khó khăn, nguy hiểm. Đại đội 21 thuộc Tiểu đoàn 2 pháo xe kéo xứng đáng là lá cờ đầu về đẩy pháo xe kéo của toàn Trường.

Trải qua 3 năm (1965-1968), Nhà trường đã hoàn thành 26 khóa học cả đào tạo và bổ túc, cả quân sự và chính trị, cho tốt nghiệp ra trường 2678 học viên (trong đó, riêng ngắn hạn thời chiến là 1080 đồng chí) bổ sung kịp thời cho chiến trường, nhất là trong giai đoạn Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân (1968).

Cuộc kháng chiến chống Đế quốc Mỹ xâm lược đang ở thời kỳ quyết liệt, chiến tranh đã lan đến cả khu vực đóng quân sơ tán của Nhà trường. Máy bay Mỹ đánh phá khu vực Suối Hai, đê Phong Vân, làng Trung Nghĩa, Lễ Khê và cả thôn Thanh Thắc - nơi ở của Tiểu đoàn 4, làm nhà cháy, đồng bào bị thương ... càng làm tăng thêm ý chí căm thù giặc và lòng quyết tâm chiến đấu của cán bộ, học viên Nhà trường. Tiểu đoàn 4 có phong trào *"3 nhận"*[39]; ở các tiểu đoàn khác có phong trào viết đơn tình nguyện đi chiến đấu bằng máu; phong trào xin gia nhập quân đội của công nhân viên...

Từ năm 1965 đến 1968, "*Nhà trường đã thành công trong việc làm lực lượng dự bị cho Binh chủng, cung cấp trên 200 cán bộ, giáo viên đi chiến trường, chiếm ¾ số cán bộ của Nhà trường lúc bấy giờ"*[40].

Tháng 10 năm 1966, đoàn cán bộ giáo biên đầu tiên của Nhà trường do Đại úy Nguyễn Khắc Lục - Đại đội trưởng Đại đội 14 Tiểu đoàn 1, phụ trách lên đường vào mặt trận Đường 9. Đến Vĩnh Linh, đoàn chia làm 2 bộ phận: một bộ phận đi với đơn vị pháo mang các vào Cồn Tiên. Trong 6 tháng bám sát chiến trường, khắc phục khó khăn, anh dũng chiến đấu, bộ phận này đã giúp đơn vị chỉ đạo đánh ngày, đánh đêm, đánh lẻ, đánh tỉa; xây dựng đại đội súng cối Quảng Bình thành đại đội khá và đã trực tiếp tham gia đánh 23 trận, góp phần tiêu diệt 470 tên địch, bắn cháy 3 trực thăng và 3 xe vận tải GMC… Bộ phận thứ 2 ở lại Bộ Tư lệnh đặc khu Vĩnh Linh (Bắc sông Bến Hải), bám sát các đơn vị pháo cơ giới (Trung đoàn 164) tham gia huấn luyện tháng 3 năm 1967 lịch sử - trận đầu tiên pháo lớn miền Bắc từ bờ Bắc sông Bến Hải bắn phá dữ dội căn cứ Mỹ ở Cồn Tiên, Dốc Miếu - diệt nhiều giặc Mỹ và tay sai, phá hủy nhiều phương tiện chiến tranh của chúng, làm cho kẻ địch phải kinh hoàng, khiếp sợ, Đoàn đã hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình. Hai đồng chí: Nguyễn Khắc Lúc và Nguyễn Thành Long - Giáo viên của Nhà trường đã anh dũng hy sinh tại mặt trận Đường 9 (tháng 4-1967).

Năm 1967, hàng trăm cán bộ, chiến sĩ 7 khung tiểu đoàn của Nhà trường lần lượt lên đường vào Nam chiến đấu. Đặc biệt, có một tiểu đoàn hoàn chỉnh mang phiên hiệu 400[41] do đồng chí Xuân Dương - Trưởng ban Quân lực làm Tiểu đoàn trưởng, được bổ sung về Trung đoàn 84 ra mặt trận chiến đấu. Với truyền thống được xây dựng từ Nhà trường "*Đã đi là đến, đã đánh là thắng"*,

---

[39] Nhận bất cứ nhiệm vụ gì, đi bất cứ nơi đâu, với bất cấp chức gì được giao.
[40] Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ 6.
[41] Hay còn gọi là Tiểu đoàn Xuân Phương - Trung đoàn 84.

Tiểu đoàn đã chiến đấu liên tục trong một năm, đánh hơn 40 trận, vừa đánh hiệp đồng, vừa đánh độc lập trên mặt trận Đường 9. Năm 1968, Tiểu đoàn vinh dự được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng Ba. Đầu năm 1969, Tiểu đoàn đã gửi về Trường món quà đầy ý nghĩa - đó là chiếc mũ Giải phóng quân, tập san *"Chiến thắng"* và tấm bản đồ hành quân đã ghi nhận bước đường trưởng thành và nói lên lòng mến yêu, lưu luyến của cán bộ, chiến sĩ toàn tiểu đoàn luôn hướng về Trường, quyết vượt qua những khó khăn thử thách để chiến đấu và chiến thắng.

Tiếp đó, Nhà trường liên tiếp cử cán bộ, giáo viên quân sự, chính trị với số lượng đông hơn đi thực tế chiến đấu, rút kinh nhiệm chiến trường, bổ sung cho nội dung huấn luyện ngày thêm phong phú và góp phần nghiên cứu đưa pháo xe kéo vào miền Nam chiến đấu trong những năm tiếp theo. Đó là các đoàn đi về Trung đoàn 204 (tháng 3-1967) đã tham gia bắn cháy Tuần Dương hạm của Mỹ (ngày 13-4-1967); đồng chí Trần Xuân Khuê - giáo viên xạ kích của Nhà trường đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong trận chiến đấu này và sau đó đồng chí chỉ huy Đại đội 2 hành quân an toàn dưới bom đạn ác liệt của địch bằng xe to, pháo lớn, được Trung đoàn 204 nêu gương *"Cán bộ như Trần Xuân Khuê, một con thoi trong tuyến lửa"*. Một lần, trận địa bị bom địch đánh trúng, Trần Xuân Khuê đã dũng cảm cùng anh em cứu được hầm đạn khỏi bị cháy nổ và đã cùng đơn bị bạn dùng ca nông 130mm bắn vào cảng Đông Hà làm cháy kho dầu của địch; lửa bốc ngút trời. Sau trận này, Trần Xuân Khuê được tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng Ba.

Các cán bộ, giáo viên khác được điều về Trung đoàn Pháo binh 208, Trung đoàn Pháo binh 675, Trung đoàn Pháo binh 45 (tháng 6-1967) hay mặt trận làm nhiệm vụ gì trên mọi cương vị được giao, cán bộ, giáo viên tỏ rõ lòng trung thành tuyệt đối với Đảng, với nhân dân; phát huy bản chất cách mạng đã từng được đào tạo, bồi dưỡng ở Nhà trường.

Đồng chí Đào Hùng - giáo viên Binh thao về Trung đoàn 208, trong lúc đang làm nhiệm vụ bắn tàu chiến địch thì bị máy bay oanh tạc, pháo hỏng, đồng chí vẫn kiên gan sửa pháo, tiếp tục chiến đấu và đã hy sinh anh dũng. Sau trận này, đồng chí Đào Hùng được truy tặng Huân chương Chiến công hạng Ba (tháng 6-1967); đồng chí Đào Hừu - giáo viên Chiến thuật, xung phong vào Nam chiến đấu (tháng 11-1967), trong trận Khâm Đức, khi gặp tình huống khẩn cấp, đồng chí đã dùng lựu đạn để đánh chiếm trận địa pháo 105mm của địch với ý định dùng pháo đó bắn chi viện cho bộ binh ta chiến đấu, đồng chí đã hy sinh anh dũng tại Ngọc Ka Vát - một tiền đồn của Khâm Đức, đồng chí được truy tặng Huân chương Chiến công Giải phóng hạng Ba.

Nhiều giáo viên khác của Nhà trường cũng được cử đến mặt trận B4, B5 (từ tháng 3 năm 1967 đến tháng 7 năm 1968) đã mở các lớp tập huấn pháo 122mm, 85mm, ĐKB cho cán bộ phân đội và trợ lý tham mưu của Trung đoàn 84, Trung đoàn 204 đi chiến đấu.

Hiệu trưởng Nhà trường - Thượng tá Nguyễn Hữu Mỹ được chỉ định đi chỉ huy cụm pháo phòng thủ bờ biển của Bộ ở vùng Sầm Sơn - Thanh Hóa; vừa

sẵn sàng chiến đấu, vừa nghiên cứu thử nghiệm sử dụng tên lửa đất đối không (SAM-2) bắn tàu chiến địch. Các đồng chí Nông Quốc Tiến - Chính ủy và Nguyễn Thước - Phó Hiệu trưởng cũng có mặt ở đường 9 và khu giới tuyến Vĩnh Linh tham gia rút kinh nghiệm chiến đấu của các đơn vị pháo trong những giai đoạn chiến tranh ác liệt nhất.

Những chuyến đi tham gia chiến đấu hay huấn luyện bổ sung tại chiến trường của cán bộ giáo viên Nhà trường đã mang về nhiều điều bổ ích cho công tác huấn luyện của Trường cả về nội dung, phương châm, phương pháp cả về những bài học kinh nghiệm sinh động, phong phú của chiến trường, vận dụng kỹ thuật - chiến thuật và công tác chính trị… làm cho bài giảng ở Nhà trường nâng cao thêm chất lượng và sát thực, sinh động. Những tấm dương chiến đấu anh dũng, hy sinh của cán bộ, giáo viên Nhà trường đã làm rạng rỡ và tô thắm thêm truyền thống vẻ vang của Nhà trường trong bước đường trưởng thành, lớn mạnh.

Trong lúc các khóa ngắn hạn thời chiến đang triển khai huấn luyện, Nhà trường vẫn mở các lớp tập huấn ngày về đo đạc, bắn pháo, chiến thuật bộ binh, bom mìn, trinh sát, tiềm nhập... và cử giáo viên đi huấn luyện pháo cho đặc công, xe tăng, huấn luyện sĩ quan dự bị cho Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội và đảm nhiệm bổ túc văn hóa cho Binh chủng.

Ngày 15 tháng 1 năm 1965, Trường Văn hóa của Binh chủng đang ở Chợ Hỗ (Hải Phòng) được sáp nhập vào Trường Sĩ quan Pháo binh, mang phiên hiệu Tiểu đoàn 6. Với phương châm *"Cơ bản, tinh giản, thiết thực"*; dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy Nhà trường mà trực tiếp là Chi bộ Văn hóa, Tiểu đoàn 6 đã chuyển biến nhanh chóng đáp ứng theo tình hình mới. Tập thể cán bộ, giáo viên văn hóa mạnh dạn cải tiến nội dung chương trình rút ngắn thời gian học tập mỗi lớp từ 3 tháng xuống còn 1 tháng; riêng lớp 5 chỉ học trong 19 ngày bảo đảm được những yêu cầu cơ bản của chương trình. Để phù hợp với đối tượng và chương trình rút gọn, giáo viên đã tích cực áp dụng phương pháp vấn đáp và tăng cường sử dụng các mô hình học cụ, làm thí nghiệm, học theo hệ thống từ thấp đến cao. Được sự cổ vũ của phong trào *"Dạy hay, học giỏi"* của toàn Trường, với ý thức: *"Điểm 2 của học viên cũng là điểm 2 của giáo viên"* [42] Tiểu đoàn 6 đã đề ra phong trào "3 xung phong"[43] được Nhà trường hết sức hoan nghênh, khen ngợi. Những tấm gương tiêu biểu như giáo viên Vũ Đệ thường xuyên theo sát giúp đỡ học viên học tập; của Nguyễn Ngọc Minh vừa dạy vừa tự học nâng trình độ lên bậc đại học; của nhiều giáo viên khác đã gắn liền nội dung giảng dạy văn hóa với thực tế Binh chủng, nghiên cứu đưa nguyên lý cấu tạo vận chuyển của pháo, quy tắc bắn pháo rãnh xoắn, yếu lĩnh cơ bản về đo đạc... vào giáo án, làm cho học viên rất phấn khởi về lợi ích thiết thực của học tập văn hóa.

Tính từ tháng 1 năm 1965 đến tháng 10 năm 1971, khi Tiểu đoàn 6 giải thể, Nhà trường đã hoàn thành bổ túc văn hóa cho 188 lớp với 3.321 học viên từ vỡ lòng đến hết cấp 3; trong số học viên hoàn thành chương tình bổ túc, có

[42] Theo thang điểm 5.
[43] Dạy thêm giờ, thêm lớp, thêm khoa.

những đồng chí đủ trình độ văn hóa để đi học nước ngoài hoặc thi vào các học viên (Quân y, Kỹ thuật); nhiều đồng chí được chiêu sinh vào học đào tạo hay bổ túc quân sự, chính trị tại Trường. Cùng với các kết quả trên, Tiểu đoàn 6 đã phấn đấu xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện, 3 năm liền đạt danh hiệu Đơn vị Quyết thắng (năm 1966, 1967, 1968); được nhận phần thưởng của Đại đội Quyết thắng Pháo binh (năm 1969). Chi đoàn Văn hóa được Trung ương Đoàn tặng 2 Bằng khen (1967, 1968) và được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng Ba (năm 1968). Với thành tích đó, năm 1968, Bộ Tư Lệnh Pháo binh và Tổng cục Chính trị đã lấy Trường Sĩ quan Pháo binh làm nơi đăng cai tổ chức Hội nghị Chuyên đề rút kinh nghiệm về công tác bổ túc văn hóa của Binh chủng và toàn quân.

Song song với các nhiệm vụ huấn luyện quân sự, chính trị, văn hóa, đi thực tế chiến đấu, chi viện chiến trường, chấn chỉnh biên chế tổ chức và xây dựng nội bộ, Nhà trường còn không ngừng củng cố hậu phương và sẵn sàng chiến tranh phá hoại của Đế quốc Mỹ.

Đầu năm 1965, và nhất là từ khi Nhà trường đi sơ tán, công tác dân vận ở Nhà trường càng được đẩy mạnh, Nhà trường đã tổ chức hàng trăm cán bộ, học viên về các thôn xã, trường học, xí nghiệp, đơn vị kết nghĩa.... tuyên truyền, phổ biến những chủ trương, chính sách của Đảng, Chính phủ và thắt chặt mối quan hệ đoàn kết giữa Nhà trường với các địa phương. Tại xã Phụng Thượng - địa phương có phong trào hợp tác hóa và là nơi Tiểu đoàn 4 sơ tán, bằng những việc làm cụ thể: sửa đường, trồng cây, san bãi làm sân, xây bảng tin, giúp đỡ những gia đình thương binh, liệt sĩ, neo đơn; xây nhà nông thôn kiểu mẫu, vận động nhân dân thực hiện nếp sống văn hóa mới... Tiểu đoàn đã làm cho quan hệ quân - dân ngày càng thêm gắn bó. Tiểu đoàn còn phối hợp cùng địa phương vận động đưa thêm 30% số hộ nông dân tự nguyện vào hợp tác xã nông nghiệp. Những việc làm thiết thực đó của Tiểu đoàn 4 đã góp phần vào thành tích chung của xã Phụng Thượng năm 1966.

Phong trào kết nghĩa công - nông - binh đã trở thành hình thưc phổ biến đối với các đơn vị trong toàn Trường. Chi đoàn 26, Tiểu đoàn 2 kết nghĩa với Chi đoàn Hợp tác xã Cẩm Phương, cùng phối hợp tuyên truyền vận động nhân dân bảo vệ trị an, chống chiến tranh phá hoại của địch, đẩy mạnh sản xuất, đẩy mạnh phong trào văn hóa, văn nghệ ở địa phương và phát triển đoàn viên; sau một năm, chi đoàn Cẩm Phương đã kết nạp thêm 13 đoàn viên mới và 5 đoàn viên tiến tiến được kết nạp vào Đảng. Lớp 34, Tiểu đoàn 3 kết nghĩa với Trường cấp 2 xã Tích Giang, đã huấn luyện cho các thầy, cô giáo và các em học sinh cách phòng tránh, cứu thương khi máy bay địch oanh tạc; xây dựng thêm 2 phòng học mới (cho lớp 5 và lớp 7) đã góp phần đưa trường cấp 2 Tích Giang thành trường tiên tiến.

Trên mặt trận sản xuất, Nhà trường đã tham gia xây dựng đập Suối Hai, đóng góp 16.786 công lao động. Trong 5 năm (1965 - 1969), Nhà trường đã giúp dân 157.227 công gặt, đập lúa, đào đắp 9.805m^3 đê điều, cứu được nhiều

người và 18 tấn lương thực khỏi bị ngập lũ. Với thành tích ấy, năm 1969, Nhà trường được Ban chỉ huy Phòng chống lụt bão Trung ương tặng Bằng khen.

Trong công tác dân vận, Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường rất quan tâm đến chỉ đạo các đơn vị làm tốt việc xây dựng lực lượng vũ trang địa phương, xây dựng làng xã chiến đấu, cùng địa phương tổ chức phòng tránh, đánh địch tại chỗ. Khi Đế quốc Mỹ leo thang đánh phá miền Bắc, khu vực Suối Hai (nơi Tiểu đoàn 5 sơ tán) là một trọng điểm oanh tạc của không quân Mỹ. Tiểu đoàn 5 đã phối hợp với các đơn vị và nhân dân khu vực, tổ chức huấn luyện dân quân, xây dựng kế hoạch luyện tập và tham gia chiến đấu bắn máy bay địch, xử lý, cấp cứu khi tình huống xảy ra. Trong các trận chiến đấu quyết liệt ngày 24 và 27 tháng 7 năm 1965, Tiểu đoàn 5 và dân quân xã Thụy An đã hiệp đồng chiến đấu góp phần cùng bộ đội tên lửa và pháo phòng không bắn rơi 8 máy bay địch, bảo vệ nhân dân, và bờ đập Suối Hai an toàn.

Ở các tiểu đoàn khác và Cơ quan Hiệu bộ cũng nhanh chóng xây dựng các phương án tác chiến chống máy bay oanh tạc, chống biệt kích, cứu thương, cứu hỏa, phối hợp với dân quân địa phương thường xuyên luyện tập. Đến quý I năm 1966, toàn Trường đã đào được 17.817m giao thông hào, 2.376 hố cá nhân, 86 hầm pháo, 49 hố trung liên, 43 hầm cứu thương và hầm chỉ huy... với khả năng bảo đảm tốt nhất để chống lại cuộc chiến tranh phá hoạt của Đế quốc Mỹ.

Với thành tích trong 10 năm (1957-1967) trên tất cả các lĩnh vực: đào tạo, bổ túc cán bộ; huấn luyện thời chiến, đào tạo bổ túc văn hóa, sẵn sàng chiến đấu và xây dựng Nhà trường góp phần cùng Binh chủng và toàn quân chuẩn bị Lực lượng chi viện đắc lực cho miền Nam, chống chiến tranh phá hoại của địch ở miền Bắc, hoàn thành nhiệm vụ *"một đội quân chiến đấu, một đội quân công tác"*, Nhà trường đã vinh dự được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng Nhất.

II. KẾT HỢP ĐÀO TẠO NGẮN HẠN VÀ DÀI HẠN, TĂNG CƯỜNG HUẤN LUYỆN PHÁO XE KÉO, ĐÁP ỨNG NHIỆM VỤ TRƯỚC MẮT VÀ LÂU DÀI CỦA BINH CHỦNG (1969-1975)

Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân (1968) của quân và dân ta đã làm phá sản chiến lược "Chiến tranh cục bộ" Đế quốc Mỹ, buộc chúng bị động chuyển sang chiến lược "Việt Nam hóa chiến tranh".

Đến tháng 11 năm 1968, tình thế cách mạng nước ta buộc Đế quốc Mỹ phải chấm dứt chiến tranh phá hoại ở miền Bắc, ngồi vào bàn đàm phán với ta ở Hội nghị Pa-ri. Với chiến lược *"Việt Nam hóa chiến tranh"* của Đế quốc Mỹ, quân và dân ta trong cả nước đứng trước một giai đoạn cam go và quyết liệt, nhưng cũng là giai đoạn có những khả năng và triển vọng to lớn trong quyết tâm *"Đánh cho Mỹ cút, đánh cho Ngụy nhào"* [44].

Binh chủng Pháo binh bước sang năm 1969 có nhiệm vụ *"vừa phải giữ vững và phát triển mạnh mẽ, rộng rãi pháo mang vác ba thứ quân... vừa phải*

[44] Thư chúc tết xuân Kỷ Dậu (1968) của Hồ Chủ tịch.

khẩn trương khôi phục lực lượng pháo kéo xe tầm xa, uy lực lớn để sẵn sàng đánh hiệp đồng quy mô lớn, giành thắng lợi có ý nghĩa quyết định"[45].

Đại hội Đảng bộ Binh chủng Pháo binh lần thứ 2 (1-3/11/1969) cũng chỉ rõ: *"Tích cực, chủ động khắc phục mọi khó khăn để sử dụng pháo binh xe kéo trên những chiến trường có điều kiện"* [46]. Trường Sĩ quan Pháo binh phải là nơi đào tạo cán bộ để đáp ứng yêu cầu đó.

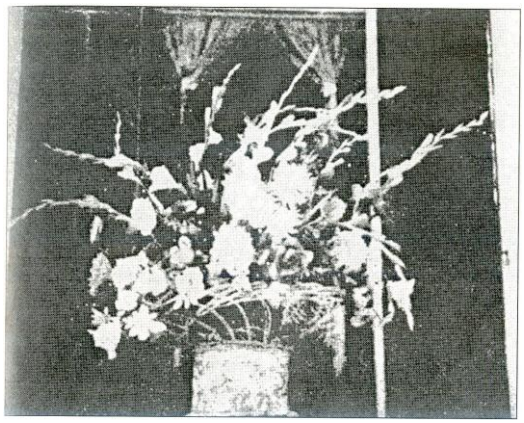

Lẵng hoa của Chủ Tịch Hồ Chí Minh tặng Nhà trường (1969)

Ngày 2 tháng 9 năm 1969, vinh dự và cảm động, Nhà trường được Bác Hồ gửi tặng lẵng hoa thể hiện sự quan tâm và tấm lòng của Bác trước lúc Người đi xa. Toàn Trường nguyện làm hết sức mình vì sự nghiệp thiêng liêng mà Bác Hồ tin tưởng ở Bộ đội Pháo binh. Để tỏ lòng biết ơn đối với Bác kính yêu, Trường Sĩ quan Pháo binh đã hoàn thành tốt nhiệm vụ thiêng liêng bắn pháo lễ tại Quảng trường Ba Đình trong ngày Quốc tang vĩnh biệt Người (ngày 9 tháng 9 năm 1969); và cũng từ đây, biến đau thương thành hành động cách mạng, Nhà trường đã có những bước phát triển mới rất quang trọng: *"Từ nhiệm vụ huấn luyện và xây dựng chủ yếu đáp ứng yêu cầu trước mắt, nay vừa phải đáp ứng trước mắt, đồng thời phải đáp ứng lâu dài; từ nhiệm vụ đào tạo bổ túc ngắn hạn với dài hạn: cơ bản, hệ thống, toàn diện; tiếp tục đào tạo pháo mang vác, đào tạo pháo mang vác, đào tạo bổ túc trung cấp và đào tạo cán bộ tiểu đoàn cho ta và bạn..."*[43].

Từ năm 1969, các đơn vị của Nhà trường ở nơi sơ tán lần lượt trở về Trường để huấn luyện tập trung. Việc xây dựng và cùng cố lại nhà ăn, nhà ở, giảng đường... trong hoàn cảnh mới (cơ sở vật chất đã phân tán và hư hỏng nhiều, một số giảng đường bị bom địch phá hoại) được tiến hành rất khẩn trương và cấp bách. Vừa xây dựng, vừa triển khai công tác huấn luyện ngay sau khi học viên mới vào. Với tinh thần lao động hăng say, chỉ sau một thời gian ngắn, mọi điều kiện đảm bảo cho công tác huấn luyện đã được chuẩn bị khá đầy đủ.

Tháng 11 năm 1968, các lớp ngắn hạn và dài hạn của Khóa 11 Đào tạo Cán bộ Sơ cấp Quân sự khai giảng; sau đó, tháng 1 năm 1969, Khóa 12 cũng khai giảng tiếp. Từ năm 1971 đến năm 1974, Nhà trường tiếp tục đào tạo các Khóa 13 (13A, 13B), Khóa 14, Khóa 15 và Khóa 16. Trừ Khóa 14 đào tạo 12 tháng còn các khóa khác vừa có các lớp ngắn hạn, vừa có các lớp dài hạn 3 năm. tất cả các khóa vừa huấn luyện pháo mang các, vừa huấn luyện pháo xe kéo. Học viên đào tạo các khóa này là những chiến sĩ, hạ sĩ quan nghĩa vụ, đã từng được rèn luyện và thử thách trong chiến đấu, có trình độ nhận thức chính trị, tư

[45] Pháo binh nhân dân Việt Nam - tập II, tr. 213.
[46] Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ 7.

tưởng tốt, trẻ khỏe, được lựa chọn từ các đơn vị pháo binh toàn quân (chủ yếu ở các đơn vị pháo binh dự bị) về học; trình độ văn hóa từ lớp 7 trở lên, riêng các lớp 3 năm được chọn và bồi dưỡng để có văn hóa hết lớp 10, một số đồng chí có trình độ đại học. Yêu cầu đào tạo đối với các khóa dài hạn học viên ra trường phải trở thành trung đội trưởng (pháo và chỉ huy); sau một thời gian, qua thực tế xây dựng và chiến đấu ở đơn vị, làm được cán bộ đại đội, không phải qua trường; phải trở thành đảng viên và đạt 5 yêu cầu chung mà Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ 7 đã đề ra là : *"Vững vàng về chính trị tư tưởng, tinh thông về kỹ chiến thuật, tổ chức chỉ huy quản lý bộ đội tốt, kỷ luật tác phong nghiêm, sức khỏe bền bỉ dẻo dai"*.

Mặc dù trong những năm 1969-1970, các chiến trường đang trải qua những ngày tháng cự kỳ khó khăn, gian khổ; nhiều đơn vị pháo xe kéo tạm thời giải thể, Nhà trường vẫn dự kiến được sự phát triển của tình hình. Chương trình của các khóa đào tạo dài hạn và pháo xe kéo được quan tâm đúng mức, có chú ý đến điều kiện chiến tranh, khi có lệnh là lên đường chiến đấu được ngay. Vì vậy, phần kỹ thuật vơ bản chung của cá nhân được học năm thứ nhất; phần khẩu đội và trung đội học trong năm 2; phần đại đội và tổng ôn sát hạch, diễn tập cuối khóa học ở năm thứ 3.

Về nội dung, trên cơ sở học một loại pháo, biết nhiều loại pháo khác, học cả đài và trận địa, để sẵn sàng đáp ứng mọi tình huống chiến đấu; những kinh nghiệm chiến đấu từ thực tế cũng được bổ sung kịp thời vào nội dung giảng dạy. Cụ thể: đối với các lớp xe kéo là: *Trên cơ sở được bồi dưỡng quan điểm quân sự của Đảng, tư tưởng chỉ đạo tác chiến và nguyên tắc sử dụng pháo binh mà nắm vững kỹ chiến thuật cơ bản, toàn diện, hệ thống của quân đội và của người chỉ huy sơ cấp pháo binh (b,c) tác chiến độc lập và hiệp đồng đều tốt, nắm chắc được các loại pháo Đ74 và ĐKB, đồng thời sử dụng các loại pháo 122, 85, cối 120mm*. Đối với các lớp pháo mang vác là: *thành thạo 2 loại pháo chính: cối 82 và ĐKZ 75, đồng thời sử dụng được cối 120, hiểu biết binh khí, thao tác lựu 122 và ĐKB*. Học viên học cả 4 hình thức chiến thuật cơ bản, nhưng lấy hình thức đánh tập kích và đánh công sự vững chắc là 2 hình thức chủ yếu; học địa hình rừng núi và đồng bằng, có cả địa hình giáp ranh ven đô; học cả bắn núi và bắn biển. Riêng Khóa 11, Nhà trường đã thử nghiệm cho học viên học lái xe. Chỉ trong 11 ngày, anh em đã có thể lái xe xích và xe hơi trên đường bằng, có khả năng đảm nhiệm thay lái xe khi bị thương vong, kéo pháo trong phạm vi từ 3 đến 5 km. Đến Khóa 16, Nhà trường đề ra phải học thêm về pháo địch, để biết sử dụng khi ta thu được.

Bên cạnh các khóa sơ cấp nói trên, Nhà trường còn có các khóa trung cấp (bổ túc và đào tạo quân sự, chính trị). Từ sau khi Phân khoa Pháo binh thuộc Trường trung cao Quân sự (nay là Học viện Quốc phòng) có quyết định sáp nhập về Trường sĩ quan Pháo binh (tháng 11 năm 1966), Nhà trường đã khẩn trương chuẩn bị mọi mặt để mở các khóa trung cấp.

Tiểu đoàn 4 được giao nhiệm vụ ngoài các khóa bổ túc trung cấp quân sự từ 3 đến 6 tháng và bổ túc trung cấp, sơ cấp chính trị (sau khi Tiểu đoàn 3 chính

trị giải thể) còn có các khóa đào tạo dài hạn trung cấp quân sự. Tháng 5 năm 1968, khóa đào tạo cán bộ trung cấp quân sự pháo binh đầu tiên được khai giảng, học trong 9 tháng; các khóa tiếp theo học 18 tháng đến 2 năm.

Học viện đào tạo trung cấp Khóa 1 là những cán bộ tiểu đoàn phó - tham mưu trưởng tiểu đoàn; đại đội trưởng; trợ lý tham mưu trung đoàn, sư đoàn hoặc giáo viên nhà trường cấp tương đương. Từ Khóa 2 trở đi trình độ thấp hơn, đa số là thiếu úy, trung úy đã chỉ huy trung đội, đại đội hoặc trợ lý cơ quan từ trung đoàn đến quân khu, một số đã qua trường sơ cấp. Nói chung học viên đến trường đều đã có kinh nghiệm chiến đấu, lãnh đạo và quản lý đơn vị, những trình độ cơ bản về kỹ thuật, chiến thuật chiến đấu hiệp đồng binh chủng còn có những mặt hạn chế; khi tốt nghiệp ra trường, yêu cầu phải là cán bộ tiểu đoàn quân sự pháo xe kéo D74, lựu pháo 122, ngoài ra phải biết thêm ĐKZ 66 (ĐKB), A12, pháo 130, 105mm, cối 120, 160mm.....

Đây là những khóa đào tạo trung cấp tương đối cơ bản, hệ thống và toàn diện nhưng vẫn phải tập trung có trọng tâm trọng điểm. Chương trình đào tạo được chia làm 3 giai đoạn: Giai đoạn 1 củng cố và mở rộng kiến thức cơ sở của cán bộ tiểu đoàn; giai đoạn 2 huấn luyện nội dung cơ bản theo chức trách; giai đoạn 3 huấn luyện hệ thống và hợp luyện dưới các hình thức chiến thuật và các tập bài đánh công sự vững chắc, đánh tập kích, đánh độc lập, tập kích hỏa lực... Trên cơ sở quán triệt phương châm "2 sát, 4 kết hợp" và phấn đấu theo 5 yêu cầu đào tạo chung nhưng trình độ cao hơn.

Về nội dung, học viên trung cấp học cả đánh hiệp đồng và đánh độc lập, nhưng trọng tâm là chiến đấu hiệp đồng binh chủng; học cả tiến công và phòng ngự, nhưng chủ yếu là tiến công; trong tiến công chú trọng đánh công sự vững chắc và các hình thức vận động. Ngay từ Khóa 1, Nhà trường đã có những chỉ thị luyện tập tổng hợp; tiểu đoàn pháo binh chi viện cho trung đoàn bộ binh đánh thành phố, chiến thuật đánh thành phố, thị xã, kết hợp với kinh nghiệm thực tế của chiến trường qua các đợt Tổng tiến công và nổi dậy đồng loạt Tết Mậu Thân ở miền Nam mà nhiều học viên đã trải qua.

Những cải tiến trên thể hiện sự tiến bộ rất lớn trong việc vận dụng đường lối lãnh đạo dạy và học của Nhà trường, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ 7 xác định: *Đã khai thác được những kinh nghiệm chiến đấu để vận dụng vào huấn luyện, đã nắm được và ngày càng nắm chắc các khâu chủ yếu trong huấn luyện giáo dục, như cải tiến nội dung chương trình, biên soạn tài liệu, xây dựng đội ngũ cán bộ giáo viên, nâng cao năng lực lãnh đạo và tổ chức thực hiện.* Luôn luôn theo sát và đón trước sự phát triển của chiến trường.

Đầu năm 1970, toàn Trường từ nơi sơ tán đã trở về doanh trại tập trung đầy đủ. Các tổ giáo viên ở các tiểu đoàn cũng trở lại Phòng Huấn luyện. Sang năm 1971, để tiện việc chỉ đạo, Phòng Huấn luyện được tách làm 2 phòng: Phòng Giáo viên và Phòng Kế hoạch. Nhà trường có thêm điều kiện thuận lợi để thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ 8 *"Vừa đào tạo bổ túc trung cấp, vừa đào tạo bổ túc sơ cấp,... nhưng lấy nhiệm vụ đào tạo là chính... Nhiệm vụ đào tạo sơ cấp có chuyển hướng mới; đào tạo 3 năm cơ bản,*

toàn diện, hệ thống; đây cũng là nhiệm vụ quan trọng của Nhà trường. Bên cạnh đó vẫn tiếp tục đào tạo lớp pháo nhỏ 12 tháng, đào tạo giáo viên…".

Dù đã về địa điểm doanh trại tập trung, mối quan hệ quân dân với những vùng sơ tán vẫn bền chặt như trước. Các cấp trong Nhà trường vẫn giữ mối quan hệ thường xuyên với địa phương, sửa chữa lại hầm hào, sẵn sàng chiến đấu và giúp đỡ nhân dân vượt qua khó khăn do thiên tai, địch họa. Tháng 8 năm 1971, một trận lũ lớn đã xảy ra, đê Cống Chuốc bị vỡ làm ngập nước một số khu vực lớn và đe dọa trực tiếp tới Thủ đô Hà Nội. Hàng nghìn cán bộ, giáo viên, học viên, chiến sĩ của Nhà trường được lệnh đi hàn khẩu. Bất kể ngày đêm, thời tiết khắc nghiệt, Nhà trường đã thực hiện nghiêm chỉnh mệnh lệnh của Ban chống lụt bão Trung ương, góp 5.083 công, cứu 39 người thoát khỏi chết đuối, 30 tấn thóc, 282 trâu bò, 6 máy xay xát, máy bơm không bị nước cuốn trôi. Với những đóng góp này, Nhà trường đã được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba. Đặc biệt lúc này nổi lên tấm gương chiến sĩ Quyết thắng Lăng Sĩ Khánh đã dũng cảm lái xe lội nước vượt gió bão và nước lũ sông Hồng, cùng đồng đội cứu hàng trăm đồng bào ở các xã Tản Hồng, Tản Đức, Chu Minh đến nơi an toàn; đồng chí được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng Ba.

Tháng 4 năm 1972, một lần nữa Đế quốc Mỹ lại huy động không quân và hải quân đánh phá miền Bắc, hòng cứu vãn sự thất bại của ngụy quân Sài Gòn và chiến lược *"Việt Nam hóa chiến tranh"* khỏi sụp đổ. Nhà trường lại phải tiếp tục đi sơ tán lần thứ 2 (13-4-1972).

Do có kinh nghiệm sơ tán lần trước, lại được sự giúp đỡ tận tình của nhân dân nên các đơn vị đã nhanh chóng ổn định nơi ăn chốn ở, dạy và học. Các kế hoạch hiệp đồng và phòng tránh đánh địch được triển khai ngay. Công tác huấn luyện lại đi vào nền nếp. Mặc dù gặp không ít khó khăn trong điều kiện Nhà trường sơ tán nhiều nơi; giáo viên một phần phân tán xuống các tiểu đoàn, một phần đi công tác và đi chiến trường khá đông (năm 1972 đi 118 người), Nhà trường vẫn chỉ đạo biên soạn lại chương trình tài liệu cho phù hợp với nội dung đã cải tiến và đối tượng huấn luyện mới, *"Trước mặt phục vụ kịp thời cho các khóa đào tạo sơ cấp 3 năm và đào tạo trung cấp"*. Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Thường vụ Đảng ủy và Ban Giám hiệu, năm 1972, Nhà trường đã hoàn thành một khối lượng tài liệu và đề cương trung - sơ cấp cho Bộ và dùng cho Nhà trường sử dụng, vừa đáp ứng được yêu cầu trước mắt vừa có giá trị lâu dài. Những đề cương và tài liệu này cùng với những công trình biên soạn các năm sau, do đồng chí Mai Sơn - Phó phòng Huấn luyện chủ trì, đã được Cục Nhà trường tặng giải loại 2 và được Hội nghị nhà trường toàn quân năm 1976 rất hoan nghênh.

Từ tháng 01 năm 1973, sau khi đế quốc Mỹ bị thất bại thảm hại trong cuộc tập kích chiến lược đường không quy mô lớn chủ yếu bằng máy bay B.52 vào Thủ đô Hà Nội và các thành phố khác của miền Bắc, buộc phải tuyên bố chấm dứt hoàn toàn không điều kiện mọi hoạt động ném bom bắn phá miền Bắc, Nhà trường lại từ nơi sơ tán tập trung về doanh trại tiếp tục làm nhiệm vụ đào tạo, bổ túc cán bộ.

Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ 9 (12 - 15.15.1973) đã đánh giá về những thành tích đạt được: *"... Vừa phấn đấu nâng cao chất lượng hoàn thành nhiệm vụ đào tạo, bổ túc cán bộ theo yêu cầu mới, vừa nhận và hoàn thành mọi nhiệm vụ khác trên giao có tính chất khẩn trương, liên tục, thường xuyên..."*; trong đó, nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu không còn là nhiệm vụ đột xuất, mà đã trở thành nhiệm vụ thường xuyên của Nhà trường.

Tháng 12 năm 1971, đồng chí Hiệu trưởng Nguyễn Hữu Mỹ vào chi viện chiến trường ở mặt trận B5. Từ năm 1972 cho đến ngày toàn thắng (30-4-1975), Nhà trường đã tổ chức nhiều đoàn cán bộ giáo viên tham gia chiến đấu ở các mặt trận Đường 9 - Nam Lào, chiến dịch giải phóng Quảng Trị… và cùng Trung đoàn 68 tập huấn cho các đơn vị về chiến thuật bắn pháo, nên khi chiến dịch Quảng Trị nổ ra, nhiều cán bộ qua tập huấn đã về tổ chức đơn vị chiến đấu giành thắng lợi. Cũng trong thời gian này, Nhà trường còn tổ chức 7 khung tiểu đoàn, 1 khung trung đoàn chiến đấu, 3 khung cán bộ đi vận chuyển, 2 đoàn vận chuyển xe pháo và hàng hóa vào chiến trường.

Tháng 10 năm 1972, Nhà trường tổ chức 6 đại đội cối 120mm, 82mm và ĐKZ 75mm cùng 1 tiểu đoàn bao gồm 3 lớp học viên, cán bộ, giáo viên, chiến sĩ sẵn sàng cơ động theo yêu cầu nhiệm vụ. Khóa 13 đào tạo thuộc Tiểu đoàn 2 gồm 5 lớp được mang phiên hiệu Trung đoàn 234 thuộc Sư đoàn 312B do đồng chí Phó Hiệu trưởng Nguyễn Văn Khiếu làm Phó Sư đoàn trưởng, đồng chí Trần Liễn làm Trung đoàn trưởng, với nhiệm vụ nghi binh chiến lược và sẵn sàng chiến đấu trong 5 tháng (năm 1972) tại vùng Tam Điệp, Bỉm Sơn; đơn vị đã hoàn thành tốt nhiệm vụ trên giao. Từ năm 1973, Nhà trường có những đoàn cán bộ, giáo viên đi huấn luyện cho Trung đoàn 368 và Trung đoàn 38; huấn luyện pháo bờ biển cho mặt trận B5; các đoàn đi nghiên cứu chiến trường của các đồng chí: Lưu Hưởng, Tống Đức Vượng, Nguyễn Văn Khiếu,… và đoàn tham gia vào Đoàn Liên hiệp quân sự bốn bên tại Sài Gòn, do Tổng cục Chính trị điều động, v.v…

Nhiều tấm gương mưu trí sáng tạo, dũng cảm trong chiến đấu, lập công xuất sắc, có ý thức tổ chức kỷ luật cao, nhận lệnh là đi, đã đi là hoàn thành tốt nhiệm vụ của cán bộ, giáo viên Nhà trường còn in đậm trong trí nhớ mọi người, mãi mãi là niềm tự hào chung của toàn Trường. Tiêu biểu là giáo viên xạ kích Chu Hữu Phần, một mình làm nhiệm vụ chỉ huy các đơn vị hỏa lực phối thuộc với Trung đoàn bộ binh 48 Sư đoàn 320, chiến đấu ròng rã 2 tháng dưới trời mưa bom bão đạn tại thành cổ Quảng Trị; khi quân địch liều chết mở chiến dịch *"tái chiếm Quảng Trị"*, đồng chí đã cùng đơn vị gây cho chúng những tổn thất nặng nề. Đồng chí được tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng Hai.

Để xứng đáng với những chiến công của những người ra đi chiến đấu và với tiền tuyến lớn anh hùng, toàn Trường sôi nổi trong phong trào thi đua "Dạy hay, học giỏi, công tác tốt". Trong phong trào đó, nổi lên gương phá bom của công nhân xưởng mô hình học cụ Cao Đình Được; gương rà quét hàng trăm quả bom bi do máy bay địch thả trong khu doanh trại Nhà trường của giáo viên công trình Lê Hữu Tỵ; gương "dạy hay" của giáo viên xạ kích Đinh Khắc Hiệu, giáo

viên chính trị Phạm Thế Toản, giáo viên văn hóa Ngô Văn Thái...; gương Chiến sĩ Quyết thắng của học viên Vũ Văn Cống vừa hoàn thành tốt nhiệm vụ lớp trưởng kiêm chức, vừa là chi ủy viên gương mẫu, vừa là học viên học giỏi; gương rèn luyện và học tập tốt của Thiếu tá Trần Văn Cách, của Đại úy Trần Luyện, Nguyễn Văn Ba - những học viên của Khóa 6, Khóa 7 trung cấp; gương của học viên Trần Duy Hưng lớp 28 khóa 15 đào tạo sơ cấp được cấp Bằng khen về thành tích thi tốt nghiệp đạt loại giỏi cả về quân sự và chính trị…

Về tổ chức, thời gian này Nhà trường đã có một số thay đổi: Tháng 10 năm 1973, Thượng tá Lê Trung được điều về làm Chính ủy thay đồng chí Nông Quốc Tiến được bổ nhiệm làm Phó chính ủy Bộ Tư lệnh Pháo binh. Tháng 11 năm 1974, Thượng tá Trần Ngọc Anh về giữ chức Quyền Hiệu trưởng thay đồng chí Nguyễn Hữu Mỹ nghỉ hưu. Trong năm 1974, Nhà trường được lệnh bàn giao Tiểu đoàn 1 (Tiểu đoàn đào tạo trung đội trưởng cối 82 và ĐKZ75) cho Trường sỹ quan Lục quân, kết thúc thời kỳ đào tạo pháo cối nhỏ của Nhà trường, đồng thời thành lập thêm Tiểu đoàn 3; tách Ban Quân lực Vật chất thành 2 ban; đưa phân đội thao trường và bộ phận xưởng mô hình học cụ về Ban Vật chất,… nhằm nâng cao chất lượng phục vụ cho nhiệm vụ trung tâm và đẩy mạnh phong trào thi đua trong cơ quan theo 3 tiêu chuẩn: *"Thông thạo chức trách, năng lực nghiệp vụ giỏi, chế độ tác phong công tác tốt"*.

Về nhiệm vụ huấn luyện cho bạn: Từ khi Đế quốc Mỹ mở rộng và không ngừng leo thang xâm lược Lào, cách mạng Lào có bước phát triển mới, yêu cầu về đội ngũ cán bộ ngày càng cao. Ngoài các khóa huấn luyện giúp bạn trước đây, Nhà trường nhận nhiệm vụ mở các khóa pháo phản lực, phân đội pháo đặc công, chuyển binh chủng, các khóa đào tạo 3 năm tham mưu và đo đạc, các khóa đào tạo giáo viên… Tiểu đoàn 10 có nhiệm vụ như là một hệ riêng chuyên huấn luyện giúp bạn - được biên chế giáo viên riêng, có tài liệu riêng; vũ khí, khí tài được trang bị ưu tiên đặc biệt. Bạn học tập đạt kết quả tốt, khóa nào cũng đạt 100% yêu cầu và có trên dưới 70% khá giỏi.

Vào dịp này, nhiều đoàn khách nước ngoài ở nhiều nước thuộc phong trào giải phóng dân tộc đến Trường tham quan, học hỏi kinh nghiệm. Dù khác nhau cả màu da và tiếng nói, cả phong tục tập quán và tôn giáo, lễ nghi… song các bạn đến tham quan, công tác, đều được Nhà trường đón tiếp, trao đổi kinh nghiệm trên tinh thần đoàn kết quốc tế cùng chung một chiến hào chống đế quốc, thực dân.

Trải qua 10 năm (1965 - 1975) trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, để hoàn thành các nhiệm vụ được giao, hoạt động công tác đảng, công tác chính trị ở Nhà trường luôn được hết sức coi trọng. Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường đặc biệt quan tâm đến việc giáo dục chính trị tư tưởng. Những đợt sinh hoạt chính trị, học tập các nghị quyết của Đảng được tổ chức rất nghiêm túc; những tin chiến thắng của hai miền Nam, Bắc được thông báo liên tục và thường xuyên cả khi Nhà trường tập trung hay khi sơ tán, đã có tác dụng cổ vũ phong trào thi đua và xây dựng ý chí quyết tâm chống Mỹ cứu nước của toàn Trường, kịp thời đấu tranh giải quyết những nhận thức không đúng đắn, hoài

nghi dao động trước khó khăn ác liệt, thiếu an tâm công tác; xây dựng được khối đoàn kết thống nhất từ trên xuống dưới, cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ. Công tác xây dựng Đảng tập trung vào 2 khâu: xây dựng chi bộ và rèn luyện đảng viên 4 tốt. Số chi bộ đạt tiêu chuẩn 4 tốt ngày càng tăng: từ 67,7% năm 1965 lên 81,39% năm 1975. Số đảng viên đạt tiêu chuẩn 4 tốt năm 1965 là 90,21% đến năm 1975 tăng lên là 94,74%. Nhiều lớp học dài hạn 3 năm đã kết nạp 100% học viên vào Đảng. Số đoàn viên và chi đoàn 4 tốt cũng tiến bộ đáng kể: năm 1966 chỉ có 7,8% số chi đoàn và 12,2% số đoàn viên 4 tốt, đến năm 1975 đã có 76,4% số chi đoàn và 95% số đoàn viên đạt tiêu chuẩn này. Đời sống vật chất, tinh thần của Nhà trường ngày càng được cải thiện. Hoạt động thể dục thể thao, thi bơi, thi bắn súng bộ binh được duy trì đều đặn. Đội bóng đá của Nhà trường thời gian này là một đội bóng mạnh, đứng đầu ở khu vực Sơn Tây. Đội tuyển bắn súng ngắn thể thao quân sự tham gia thi toàn quân đạt kết quả cao. Đặc biệt, đội chiếu bóng lưu động của Nhà trường hầu hết nhân viên (lái xe, thuyết minh, người chiếu…) đều là nữ đã không quản ngại vất vả, khó khăn, thường xuyên đến với các tiểu đoàn và nhân dân địa phương những nơi Trường sơ tán, kể cả thời kỳ chiến tranh phá hoại ác liệt nhất do địch gây ra, để phục vụ góp phần nâng cao đời sống tinh thần cho mọi người. Công tác hậu cần, kỹ thuật trong điều kiện lúc tập trung, khi sơ tán, di chuyển nhiều lần, bom đạn Mỹ bắn phá, cơ sở vật chất trên trang bị còn nhiều thiếu thốn… song Nhà trường đã chủ động tự lực, tự cường, tích cực củng cố xây dựng doanh trại ở các nơi sơ tán và ở Nhà trường, bảo đảm trong mọi điều kiện Nhà trường vẫn tổ chức huấn luyện thường xuyên. Công tác chỉ đạo tăng gia, chăn nuôi cải thiện đời sống được phát động và duy trì liên tục, góp phần cung cấp lương thực, thực phẩm, nâng cao sức khỏe bộ đội; quân số khỏe luôn đạt 98,5%. Việc bảo đảm kỹ thuật cho huấn luyện được chú ý thường xuyên; việc sửa chữa xe pháo, khí tài để chi viện cho chiến trường và bảo đảm vật chất cho huấn luyện trong giai đoạn này là một nỗ lực lớn của Ban Quân giới và Xưởng Mô hình học cụ.

Tuy vẫn còn những hạn chế *"... Xây dựng Nhà trường chính quy mẫu mực chuyển biến tiến bộ chưa toàn diện mạnh mẽ,... chức trách, chế độ, nền nếp tác phong công tác chưa được xây dựng đầy đủ,... biên chế tổ chức còn có chỗ chưa hợp lý"* (Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ 9); nhưng có thể khẳng định, trong khoảng 10 năm (1965 - 1975) của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước là thời kỳ ghi dấu ấn rực rỡ trong lịch sử xây dựng và phát triển của Trường Sĩ quan Pháo binh.

Dưới sự lãnh đạo và chỉ đạo trực tiếp của Đảng ủy và Bộ Tư lệnh Pháo binh, Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường; với sự nỗ lực cao của tập thể cán bộ, giáo viên, học viên, chiến sĩ, công nhân viên toàn Trường; được sự giúp đỡ tận tình của đảng ủy, chính quyền và nhân dân địa phương, cùng sự cộng tác của các đơn vị bạn trong những năm chiến tranh ác liệt, Nhà trường đã đào tạo, bổ túc được 6.009 cán bộ sơ cấp, 616 cán bộ trung cấp cả quân sự và chính trị, 250 giáo viên cho Trường và các quân khu, 3.321 học viên văn hóa, 301 sĩ quan dự bị,

mở các khóa cho các bạn quốc tế, chưa kể huấn luyện quân sự cho hàng ngàn học sinh phổ thông, dân quân tự vệ và cán bộ, chiến sĩ của các đơn vị bạn.

Những gương hy sinh oanh liệt của Trung úy Vũ Xuân Lương tại Đông Hà, Quảng Trị (tháng 12 năm 1968) được truy tặng Huân chương Chiến công hạng Nhất; của Thượng úy Trần Uông tại chiến trường Quảng Trị (ngày 25 tháng 12 năm 1972); gương chiến đấu dũng cảm của Lê Văn Nhâm - Đại đội trưởng Đại đội 1 anh hùng Lữ đoàn 368 - nguyên là học viên đào tạo sơ cấp 3 năm khóa 5 và đào tạo trung cấp 2 năm Khóa 4 đã được tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng Ba sau 43 ngày đêm bám trụ đánh địch tại chiến dịch Đường 9 - Nam Lào (năm 1971) và Huân chương Chiến công hạng Hai sau Chiến dịch giải phóng Quảng Trị (năm 1972); của Nguyễn Văn Sơn - học viên bổ túc đại đội (năm 1969) về Lữ đoàn 45 đã tham gia nhiều trận chiến đấu được tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng Ba trong Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử và biết bao những tấm gương tiêu biểu khác của học viên đào tạo, bổ túc sơ cấp, trung cấp, ngắn hạn, dài hạn trong những năm chống Mỹ cứu nước trên khắp các chiến trường đã nói lên *"chất lượng cán bộ được đào tạo ở Nhà trường đều có phẩm chất chính trị tốt và tuyệt đại đa số đã hoàn thành nhiệm vụ chiến đấu"*.[47]

Từ sau năm 1969, *"Cùng với đào tạo ngắn ngày đáp ứng yêu cầu trước mắt, Nhà trường cũng chú trọng tổ chức đào tạo và bổ túc dài hạn theo phương hướng hệ thống cơ bản và toàn diện cho các loại pháo của Binh chủng"*.[44]

Để không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo, bổ túc bồi dưỡng và tăng cường đội ngũ giáo viên có số lượng, chất lượng và cơ cấu tương đối phù hợp, *"Nhà trường đã gắn liền với chiến trường, luân phiên cán bộ giáo viên đi chiến đấu, vận dụng kịp thời những kinh nghiệm nóng hổi của chiến trường vào giảng dạy"*, chú ý giúp đỡ các đơn vị ở chiến trường như cử giáo viên có kinh nghiệm, chuẩn bị tài liệu, vật chất huấn luyện cho các đơn vị ở B4 (112 đoàn gồm 508 cán bộ giáo viên, 1.008 chiến sĩ, đưa 53 xe và 47 pháo vào các chiến trường Quảng Trị, Thừa Thiên, Tây Nguyên, Nam Bộ)… Những số liệu trên thể hiện tình cảm thắm thiết và trách nhiệm to lớn của Nhà trường đối với tiền tuyến lớn anh hùng.

Những đề tài nghiên cứu bắn biển, bắn ứng dụng A12, ĐKZ, ĐKZ75,… của Nhà trường có giá trị thực tiễn sâu sắc đã được đem ra thực nghiệm ở chiến trường; những đề cương chương trình, tài liệu giáo khoa, bài giảng, bài học quân sự pháo binh và chính trị ngày càng súc tích về nội dung, phong phú về thể loại, mang bản sắc Việt Nam đánh Mỹ, quán triệt nhuần nhuyễn khoa học quân sự của Chủ nghĩa Mác - Lênin và đường lối cách mạng của Đảng, là những công trình sáng tạo về trí tuệ và ý chí chiến đấu, tự lực, tự cường của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên Nhà trường trong những năm tháng cùng với toàn quân, toàn dân chống Mỹ cứu nước.

[47] Nghị quyết của Đảng ủy Binh chủng Pháo binh đánh giá về công tác Nhà trường 2 năm 1974 -1975.

Năm 1975, Trường Sĩ quan Pháo binh là đơn vị dẫn đầu phong trào "Thi đua Quyết thắng" của Binh chủng; Nhà trường được Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa tặng cờ "Thi đua Quyết thắng".

Với những thành tích to lớn đã đạt được trong thời kỳ qua, Nhà trường vinh dự được Nhà nước, tặng thưởng 2 Huân chương Chiến công và 1 Huân chương Lao động hạng Ba.

Nghị quyết Đảng ủy Binh chủng Pháo binh về công tác nhà trường (1974-1975) đánh giá: *"Trường Sĩ quan Pháo binh đã phát huy được tính tích cực, chủ động của tập thể Đảng bộ… Triển khai chấp hành nghiêm chỉnh, chuyển hướng kịp thời, đi đúng phương hướng, nên căn bản đã đáp ứng được yêu cầu về chính trị và quân sự của Quân ủy giao cho Binh chủng. Đảng ủy Pháo binh nhiệt liệt biểu dương những ưu điểm, thành tích trên, đặc biệt đối với toàn thể cán bộ giáo viên, chiến sĩ, công nhân viên Nhà trường đã góp phần quan trọng trong thành tích chiến đấu và xây dựng của Binh chủng"*.

Chặng đường xây dựng và phát triển của Trường Sĩ quan Pháo binh trong 10 năm kháng chiến chống Mỹ, cứu nước là chặng đường Nhà trường có những đóng góp to lớn cùng với toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta hoàn thành cuộc cách mạng giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc, thống nhất Tổ quốc. Đây là thời ký phát triển rực rỡ, thời nghiệp giáo dục về công sức, trí tuệ của cán bộ, giáo viên, học viên, chiến sĩ, công nhân viên, gắn liền với giai đoạn lịch sử vẻ vang của dân tộc. Những đóng góp đó là tiền đề để Nhà trường cùng với quân đội và Binh chủng hoàn thành nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong những năm tiếp theo.

CHƯƠNG 3

TRƯỜNG SĨ QUAN PHÁO BINH TRONG THỜI KỲ ĐẤT NƯỚC THỐNG NHẤT, THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHIẾN LƯỢC XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC (1976 - 1986)

I. CHUYỂN HƯỚNG HUẤN LUYỆN THEO PHƯƠNG CHÂM "CƠ BẢN, HỆ THỐNG, TOÀN DIỆN, THỐNG NHẤT"[48]

Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975 đã đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân ta đến thắng lợi hoàn toàn; giải phóng miền Nam, cả nước thống nhất đi lên chủ nghĩa xã hội.

Nhiệm vụ của Quân đội nhân dân Việt Nam trong giai đoạn mới là sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa và tham gia xây dựng đất nước. Nhiệm vụ của Binh chủng Pháo binh lúc này là xây dựng thành một binh chủng cách mạng, chính quy, hiện đại, vừa sẵn sàng chiến đấu cao, cùng với các lực lượng vũ trang của cả nước bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc Việt Nam, thống nhất; vừa lao động sản xuất góp phần xây dựng kinh tế, xây dựng đất nước và làm nhiệm vụ quốc tế.

Bước vào thời kỳ, Nhà trường được Bộ Tư lệnh Pháo binh giao nhiệm vụ: *"Nhanh chóng chuyển đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo yêu cầu cơ bản, hệ thống, toàn diện, thống nhất... đảm bảo học viên tốt nghiệp ra trường nắm chắc lý thuyết thực hành giỏi..."*.

Đây là nhiệm vụ nặng nề, trong lúc công tác huấn luyện đang triển khai đào tạo theo yêu cầu chiến trường, kết hợp với đào tạo ngắn hạn và dài hạn chuyển sang huấn luyện theo phương châm "Cơ bản, hệ thống, toàn diện, thống nhất"; lưu lượng học viên đông[49], có thêm nhiệm vụ đột xuất như (duyệt binh, bắn pháo lễ; pháo hoa). Đội ngũ giáo viên tuy có được sự bổ sung nhưng do phân tán xuống các tiểu đoàn trong những năm chiến tranh nên thiếu tập trung và chuyên sâu. Trường, lớp bị đánh phá đã được sửa chữa nhưng chưa được bao nhiêu. Công tác bảo đảm đời sống và kỹ thuật còn gặp nhiều khó khăn. Tư tưởng cán bộ, học viên nói chung phấn khởi trước thắng lợi của cách mạng, nhưng một số ít lại nảy sinh tư tưởng thỏa mãn dừng lại, tính toán cá nhân, công thần, ngại khó.

Trước tình hình đó, Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường đã tổ chức học tập quán triệt Nghị quyết 24 của Trung ương Đảng và Nghị quyết của Bộ Chính trị về nhiệm vụ quân sự trong giai đoạn mới, đồng thời tập trung uốn nắn những tư tưởng lệch lạc, đề ra biện pháp giải quyết về lãnh đạo và tổ chức… nhằm tạo cho Nhà trường một khí thế mới. Cùng lúc này, Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ 10 được tổ chức (6-1978) đề ra nghị quyết *"Xây dựng Nhà trường cách mạng, chính quy, vững mạnh, toàn diện, hoàn thành tốt nhiệm vụ xây dựng kinh*

---

[48] Chỉ thị nhiệm vụ công tác Nhà trường của Bộ Tư lệnh Pháo binh, tháng 6 năm 1975.

[49] Khóa 16,17,18 đào tạo sơ cấp dài hạn, 17 sơ cấp ngắn hạn, khóa 16 bổ túc sơ cấp, khóa 6 và 7 đào tạo trung cấp, khóa 8 bổ túc trung cấp.

tế xây dựng cơ bản và các nhiệm vụ khác trên giao". Về huấn luyện "Phải tiếp tục phấn đấu nâng cao chất lượng và đẩy mạnh nghiên cứu, vận dụng một cách tích cực, sáng tạo phương châm huấn luyện trên tất cả các mặt dạy học và chỉ đạo… huấn luyện phải sát thực tế chiến đấu…".

Triển khai, thực hiện Nghị quyết Đại hội, Ban Giám hiệu Nhà trường chỉ đạo xây dựng lại hệ thống chương trình cho các đối tượng phù hợp với tình hình và nhiệm vụ mới. Xác định việc đào tạo bồi dưỡng giáo viên là nhiệm vụ quan trọng cấp bách vì: Trong các khoa giáo viên có từ 34% đến 60% được giữ lại từ các khóa đào tạo trong chiến tranh mà chưa được qua đào tạo các lớp giáo viên.

Tháng 9 năm 1976, Khóa 2 Đào tạo Giáo viên 2 năm khai giảng. Toàn khóa có 61 đồng chí, chia 3 chuyên ngành là: Xạ kích, Trinh sát và Binh thao. Giáo viên giảng dạy là những đồng chí lâu năm có kinh nghiệm và năng lực, đồng thời còn mời giáo viên Học viện Kỹ thuật Quân sự và cán bộ cơ quan Bộ Tư lệnh Pháo binh tham gia giảng dạy. Cùng thời gian đó, Nhà trường gửi 38 đồng chí giáo viên quân sự, chính trị và văn hóa đi đào tạo ở các trường Đại học Mỏ địa chất, Bách khoa, Sư phạm, Học viện Kỹ thuật Quân sự và Học viện Chính trị.

Ngoài công tác đào tạo chính quy như trên, Nhà trường còn quy định việc học văn hóa là một chế độ bắt buộc đối với cán bộ và giáo viên. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ 10 chỉ rõ: "Từ năm 1976 đến 1979, yêu cầu cán bộ chỉ huy phải hoàn thành hết cấp 3, cán bộ và giáo viên chính trị phải học xong chương trình văn, sử, địa cấp 3; cán bộ đã học hết cấp 3 thì phải học Nga văn và chương trình khoa học cơ bản, kỹ thuật cơ sở… từng bước phấn đấu đưa đội ngũ giáo viên cán bộ lên trình độ đại học".

Thực hiện nghị quyết đó, từ năm 1976 đến 1978 Nhà trường đã tổ chức 37 lớp học văn hóa tập trung cấp 2 đến cấp 3, cuối cấp thi tốt nghiệp có 98% học viên đạt yêu cầu trở lên, riêng lớp học tiếng Nga phải bỏ dở do khâu tổ chức không chặt chẽ.

Những biện pháp bồi dưỡng giáo viên như trên của Nhà trường tuy có chỗ còn hạn chế nhất định song đã tạo được một đội ngũ cán bộ, giáo viên mới đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ của Nhà trường và Binh chủng.

Để rút kinh nghiệm chỉ đạo nội dung chương trình, nội dung cho các khóa sau, Nhà trường lấy Khóa 17 Sơ cấp và Khóa 8 Trung cấp làm thí điểm.

Khóa 17 Đào tạo Sơ cấp dài hạn khai giảng tháng 3 năm 1976 [50] gồm 243 học viên đã tốt nghiệp lớp 10, là những đồng chí có thành tích trong công tác và chiến đấu được về trường học tập.

Chương trình toàn khóa có 33 môn học, trong đó có học văn hóa bậc đại học chiếm 12% tổng thời gian, bao gồm: Toán cao cấp, vật lý đại cương, hóa học, lý thuyết xác suất và lý thuyết đường đạn… làm cơ sở cho học viên vận dụng trong quá trình công tác.

[50] Từ tháng 9.1975 - 2.1976 học văn hóa.

Phần huấn luyện quân sự, Nhà trường quán triệt và vận dụng phù hợp quan điểm tư tưởng quân sự của Đảng trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, vừa nhấn mạnh tác chiến đánh hiệp đồng quân binh chủng, vừa đưa vào những kinh nghiệm tác chiến pháo binh ở địa hình rừng núi và biên giới.

Trong học tập chiến thuật, lấy địa hình trung du và rừng núi là chính, học tiến công và phòng ngự. Trong chiến thuật tiến công, lấy hình thức đánh địch vận động và đánh địch phòng ngự lâm thời cơ bản, luyện tập từ đội ngũ chiến thuật đến tổng hợp chiến thuật, chú trọng động tác chỉ huy và tham mưu.

Trong học tập kỹ thuật, coi trọng yếu lĩnh động tác cơ bản, đi sâu kỹ thuật của người chỉ huy. Trong kỹ thuật chỉ huy, đi sâu kỹ thuật của người chỉ huy. Trong kỹ thuật chỉ huy, phải giỏi kỹ thuật bắn pháo và chỉ huy bắn.

Từ năm 1977 tình hình khu vực biên giới phức tạp, nhất là ở biên giới Tây Nam bọn Pôn Pốt Iêng Xa Ri đẩy mạnh chiến tranh xâm lấn. Để đáp ứng với tình hình, nội dung huấn luyện được bổ sung thêm như: Học trinh sát cơ động luồn sâu, học pháo cối nhỏ, học đêm và hành quân cơ động; đồng thời rút ngắn chương trình và thời gian học tập của khóa 17; một số được điều ra đơn vị chiến đấu trước, số còn lại thi tốt nghiệp đạt 100% yêu cầu, trong đó có 74% khá, giỏi và tất cả đều hăng hái nhận nhiệm vụ.

Khóa 8 (thí điểm) Đào tạo Cán bộ Trung cấp Quân sự, thời gian 2 năm, khai giảng tháng 7 năm 1977. Đối tượng học là cán bộ từ thiếu úy đến đại úy, đều qua chiến đấu, 98% đã qua chỉ huy từ đại đội đến tiểu đoàn hay trợ lý cơ quan trung đoàn, lữ đoàn. Chương trình đào tạo của Khóa 8 Trung cấp gồm 22 môn học, Nhà trường kiên quyết tập trung thời gian vào những môn trọng điểm, phần quân sự chuyên ngành là 58% thời gian toàn khóa, phần lý luận bắn và chỉ huy bắn cấp tiểu đoàn (cụm pháo) chiếm 30% thời gian môn xạ kích, môn chiến thuật dành 41,4% thời gian cho thực hành, công tác tham mưu cấp phân đội pháo binh chủ yếu làm tác nghiệp.

Với sự chỉ đạo của Nhà trường, Khóa 8 Đào tạo cán bộ Trung cấp đã ra trường ngày 30-7-1979 với kết quả thi tốt nghiệp đạt 100% yêu cầu trong đó có 96% khá giỏi.

Qua chương trình đào tạo thí điểm của Khóa 17 Sơ cấp dài hạn và Khóa 8 Đào tạo Cán bộ Trung cấp Pháo binh, Nhà trường đã rút ra được một số kinh nghiệm:

1. Đảng ủy và Ban Giám hiệu bám sát phương châm và tư tưởng chỉ đạo của trên về tác chiến trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, âm mưu thủ đoạn của đối tượng tác chiến mới để điều chỉnh, bổ sung nội dung và chương trình huấn luyện phù hợp.

2. Công tác chuẩn bị giáo viên và tài liệu tương đối đầy đủ, phản ánh đúng đắn việc thực hiện sáng tạo phương châm huấn luyện.

3. Khôi phục và tăng cường các chế độ chính quy trong huấn luyện như: chế độ quản lý thời gian, chế độ quản lý kế hoạch huấn luyện, báo cáo, sơ kết, tổng kết… từ đó đã góp phần nâng cao chất lượng huấn luyện.

4. Kịp thời tổ chức các hội nghị rút kinh nghiêm về công tác phương pháp dạy học và quản lý để khắc phục những nhược điểm trong chỉ đạo.

Bên cạnh những mặt đã làm được, Nhà trường cũng nhận thấy một số điểm hạn chế như: Chiêu sinh chưa đạt yêu cầu về sức khỏe[51], nội dung chương trình chưa được giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa kỹ thuật riêng lẻ và kỹ thuật tổng hợp, coi nhẹ học tập kỹ thuật ở đài quan sát và ở trận địa; tỉ lệ học văn hóa nhiều và quá sâu (12%) không phù hợp với trình độ của học viên, coi nhẹ luyện tập đêm và những môn quan trọng lại dồn về cuối nên khi phải rút ngắn thời gian đào tạo thì lúng túng dẫn đến ảnh hưởng kết quả của khóa học.

Rút kinh nghiệm Khóa 17 Đào tạo Sơ cấp và Khóa 8 Đào tạo Trung cấp Chỉ huy Pháo binh, Ban Giám hiệu Nhà trường chỉ đạo:

Phòng giáo viên Quân sự kịp thời xây dựng các bài tập cơ bản, bãi tập tổng hợp và sa bàn "Gậy chỉ" để học viên luyện tập xạ kích trong giờ, ngày nghỉ. Cuối năm 1978 có 11 phòng học chuyên dùng và một số phòng học khác được xây dựng xong và bắt đầu đưa vào sử dụng, chấm dứt tình trạng lên lớp ở nhà ngủ và dưới gốc cây.

Về phương pháp huấn luyện, Khoa Binh thao vận dụng cách học "quay vòng"[52] để khắc phục tình trạng thiếu vũ khí, khí tài, Ban Giáo dục chính trị và Chiến thuật tổ chức thảo luận ở lớp có giáo viên điều khiển một số bài trọng điểm để khắc phục nhược điểm trước đây thảo luận ở tổ do tổ trưởng điều khiển chất lượng không cao.

Để nâng cao chất lượng huấn luyện và xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện, Nhà trường đổi mới cơ cấu tổ chức theo phương hướng "gọn, nhẹ, mạnh, giảm bớt trung gian, tạo điều kiện để Ban Giám hiệu chỉ đạo dạy và học"[53].

Theo chủ trương đó, cuối năm 1975, Ban Hành chính thuộc Phòng Kế hoạch được tách ra thành Phòng Hành chính trực thuộc Ban Giám hiệu nhằm tập trung hiệu lực chỉ đạo xây dựng nền nếp chính quy. Năm 1976 thực hiện biên chế 3 cấp ở tiểu đoàn đào tạo và bổ túc sơ cấp (lớp, đại đội và tiểu đoàn) và hai cấp ở tiểu đoàn đào tạo trung cấp (lớp, tiểu đoàn).

Tháng 10 năm 1978, theo chỉ đạo của trên, Nhà trường giải thể Phòng Giáo viên quân sự và tách Ban Giáo viên ra khỏi Phòng Chính trị, thành lập 7 khoa giáo viên trực thuộc Ban Giám hiệu. Như vậy, từ cuối năm 1978 về biên chế tổ chức của Nhà trường gồm 4 phòng, 7 khoa và 6 tiểu đoàn[54]; thông qua đó Ban Giám hiệu có điều kiện chỉ đạo trực tiếp đến các đầu mối trong trường nâng cao chất lượng toàn diện.

Về đời sống tinh thần, vật chất được nâng lên, chỉ trong 2 năm (1976, 1977) tại khu trại tăng gia, Nhà trường đã cấy được 17 ha lúa và trồng được 10 ha cây màu, đồng thời mở rộng chăn nuôi, nên cuối năm 1978 thu nhập bình quân đầu người đạt 19 kg bột, 11 kg rau và 7,1 kg thịt. Tiêu chuẩn ăn của bộ đội

---

[51] 61 đồng chí đã phải trả về đơn vị do thiếu sức khỏe (26%).

[52] Nhiều lớp thay nhau học một bài trong một ngày.

[53] Văn kiện Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ 11.

[54] Bốn phòng: Chính trị, Huấn luyện, Hậu cần, Hành chính. 7 khoa: Chính trị, Chiến thuật, Xạ kích, Trinh sát, Binh thao, Quân sự chung và văn hóa. 6 tiểu đoàn: 1, 2, 3, 4, 9, 10.

được bảo đảm, dịch bệnh được hạn chế, quân số khỏe đạt 98,5%. Phong trào thi đua Quyết thắng thời kỳ này cũng phát triển sôi nổi, từ: "Dạy giỏi, học giỏi, công tác tốt" đến "Dạy hay, học giỏi, lao động sản xuất tốt và sẵn sàng chiến đấu cao"; các phong trào thi đua gắn liền với mục tiêu và nội dung cuộc vận động "Phát huy bản chất tốt đẹp, nâng cao sức mạnh chiến đấu của lực lượng vũ trang nhân dân".

Công tác tư tưởng, công tác xây dựng các tổ chức Đảng và tổ chức quần chúng được Nhà trường quan tâm đúng mức. Thông qua việc quán triệt Chỉ thị 129 và Thông tư 22 của Trung ương Đảng, Đảng ủy - Ban Giám hiệu Nhà trường đã xây dựng được nền nếp tự phê bình và phê bình trong cán bộ đảng viên, góp phần nâng cao chất lượng đảng viên (năm 1975 số đảng viên phấn đấu tốt là 81,3% đến năm 1978 tăng lên 87,5%).

Tóm lại, với sự nỗ lực chung của toàn Trường trên tất cả các mặt hoạt động trong những năm 1976 đến 1978, "Nhà trường, đã tiến bộ trưởng thành toàn diện" đã xây dựng được nhiều đơn vị điển hình thi đua như: Khoa giáo viên Xạ kích, Khoa Binh thao 7 năm liên tục đạt danh hiệu Đơn vị Quyết thắng, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng Ba. Năm 1978, Nhà trường xây dựng được Tiểu đoàn 3 Quyết thắng; có 1.571 học viên của 15 khóa tốt nghiệp ra trường đều hăng hái nhận nhiệm vụ ở biên giới Tây Nam và phía Bắc.

II. ĐÀO TẠO, BỔ TÚC CÁN BỘ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CHIẾN ĐẤU BẢO VỆ TỔ QUỐC

Sau chiến thắng mùa Xuân năm 1975, nước ta thống nhất và đi lên chủ nghĩa xã hội. Trong khi toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đang tập trung sức để khắc phục hậu quả chiến tranh thì tình hình biên giới Tây Nam và phía Bắc lại trở nên phức tạp và căng thẳng. Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ V đánh giá "Đất nước ta đang ở trong tình thế vừa có hòa bình vừa phải đương đầu với một kiểu chiến tranh phá hoại nhiều mặt"[55] nhằm đáp ứng hoàn thành 2 nhiệm vụ chiến lược "Một là xây dựng thành công xã hội chủ nghĩa; hai là sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa". Đồng chí Võ Nguyên Giáp chỉ rõ "Trong bất kỳ tình hình nào, Pháo binh cũng phải mạnh, phải luôn sẵn sàng chiến đấu tốt, nhất là những nơi xảy ra hành động khiêu khích, xâm phạm lãnh thổ nước ta"[56].

Quán triệt tình hình nhiệm vụ và sự chỉ đạo của trên, Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ 11 họp từ ngày 5 đến ngày 18 tháng 4 năm 1979 đề ra chủ trương: *Nhà trường vừa phải làm nhiệm vụ trung tâm hàng đầu là đào tạo và bổ túc cán bộ đáp ứng mọi yêu cầu chiến đấu và xây dựng Binh chủng, vừa phải chuẩn bị chiến đấu và sẵn sàng chiến đấu tại chỗ, vừa khẩn trương thực hiện kế hoạch đưa Nhà trường từng bước lên bậc đại học, vừa triển khai nhiệm vụ xây dựng trường và làm nhiệm vụ quốc tế…*

[55] Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ V- Nxb Sự thật,, Hà Nội, 1982, tr.42.
[56] Trích bài nói của Đại tướng Võ Nguyên Giáp trong Hội nghị Tổng kết chiến đấu pháo binh toàn quân năm 1977.

Triển khai chủ trương trên, ngay từ năm 1977, Nhà trường đã có hàng trăm học viên và các khóa đào tạo, bổ túc trung, sơ cấp quân sự và chính trị cùng lớp đào tạo giáo viên, trong đó có khóa ra trường sớm để bổ sung cho các đơn vị phía Nam, đó là: tháng 3 năm 1977 có 6 giáo viên xạ kích, trinh sát và binh thao tăng cường cho Tỉnh đội Long An tham gia huấn luyện và chiến đấu; tháng 6 năm 1977, 40 cán bộ và giáo viên do Thiếu tá, Phó Trưởng phòng Huấn luyện Vũ Văn Tứ và Thiếu tá, Trưởng Ban Tuyên huấn Nguyễn Văn Hoàng phụ trách vào công tác tại căn cứ Quang Trung, Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh; tháng 2-1978 Nhà trường tổ chức 3 đoàn gồm 8 giáo viên (xạ kích, trinh sát, binh thao) để huấn luyện cho các đơn vị pháo binh Quân khu 5, Quân khu 7 và Quân khu 9.

Tại biên giới phía Bắc, tháng 5 năm 1978, Nhà trường được lệnh của trên cử 30 học viên năm thứ 2 (Khóa 18 Đào tạo Sơ cấp dài hạn) đi huấn luyện cho các đơn vị pháo binh ở Lạng Sơn. Cũng thời gian này, Khóa 17 Đào tạo Sơ cấp dài hạn và Khóa 8 Trung cấp rút ngắn thời gian ra trường (trước 31-7-1978) để kịp thời bổ sung cho đơn vị sẵn sàng chiến đấu.

Sau chiến tranh biên giới phía Bắc (tháng 2-1979), ngày 21 tháng 4 năm 1979, Nhà trường cử 497[57] cán bộ, giáo viên, học viên đi tham gia huấn luyện và chiến đấu bảo vệ biên giới ở các quân khu 1,2,3,4, Quân khu Thủ đô và Đặc khu Quảng Ninh. Đáp ứng yêu cầu tham gia huấn luyện và chiến đấu của đoàn trước khi lên đường, Nhà trường kịp thời mở các lớp tập huấn ngắn ngày, bồi dưỡng kiến thức về súng cối 60mm, pháo phản lực БМ-13 và БМ-14.

Đối với nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu trên địa bàn đóng quân, Nhà trường chấp hành nghiêm chỉ thị của Bộ Tổng Tham mưu: "Phải thực sự đưa công tác lãnh đạo, tổ chức Nhà trường vào trạng thái sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu thắng lợi tại khu vực và sẵn sàng cơ động khi có lệnh". Ngày 17 tháng 7 năm 1978, Nhà trường đã hoàn thành kế hoạch tổ chức một khung tiểu đoàn pháo lựu 122mm và một tiểu đoàn pháo Д-74, được luyện tập theo phương án tác chiến của trên. Cùng với nhiệm vụ huấn luyện, Nhà trường còn thường xuyên tập báo động phòng không, đánh máy bay bay thấp và đổ bộ đường không…

Trước tình hình khó khăn của đất nước, Nhà trường vẫn chỉ đạo: "Tập trung hoàn thành nhiệm vụ trung tâm là dạy và học, khẩn trương đưa Nhà trường lên chính quy từng bước vững chắc lên bậc đại học"[58] đồng thời "song song với nhiệm vụ huấn luyện dài hạn, ngắn hạn vẫn phải chuẩn bị huấn luyện cấp tốc, bổ túc xen kẽ với số lượng lớn, đáp ứng với yêu cầu chiến đấu, xây dựng của Binh chủng".

Từ tư tưởng chỉ đạo đó, tháng 4 năm 1979, với sự giúp đỡ của cố vấn Liên Xô, Nhà trường tiếp thu kinh nghiệm của bạn, đã nhanh chóng xây dựng được chương trình, nội dung tập huấn các loại phảo phản lực (БМ-13, БМ-14, БМ-21). Do đó cuối năm 1979, Nhà trường đã có thể mở được các lớp tập huấn nội dung pháo phản lực cho cán bộ quân khu, quân đoàn.

---

[57] Gồm học viên năm thứ 3 khóa 18, năm thứ 2 khóa 19 đào tạo sơ cấp và khóa 11 bổ túc trung cấp và giáo viên Nhà trường.

[58] Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ 11 (tháng 4 năm 1979).

Cũng thời gian này, Nhà trường còn mở lớp bồi dưỡng cho cán bộ khoa học kỹ thuật Nhà nước được động viên vào quân đội và đào tạo sĩ quan dự bị cho Đại học Mỏ địa chất. Vì vậy, số lượng học viên tăng nhiều (2.835 học viên vào tháng 10-1979) gồm 16 khóa khác nhau, trong khi số lượng giáo viên thiếu (chỉ 164 đồng chí); mặc dù đã huy động 31 cán bộ khung kiêm nhiệm giảng dạy một số bài nhưng cường độ giảng vẫn cao nhất từ trước đến nay (Khoa Xạ kích có đồng chí giảng 1.230 tiết).

Trong điều kiện khó khăn, cơ sở vật chất dạy học chưa đảm bảo, đời sống của cán bộ, giáo viên, học viên, chiến sĩ, công nhân viên toàn trường còn thiếu thốn, Đảng ủy, Ban Giám hiệu tập trung lãnh đạo hoàn thành tốt nhiệm vụ trung tâm, xây dựng nền nếp các chế độ chính quy trong toàn trường. Kết quả là qua 138 lần kiểm tra chất lượng giảng dạy của giáo viên, Nhà trường đã phân loại được 42,6% giáo viên giảng tốt, 50,4% trung bình và 7% yếu, từ đó có cơ sở bồi dưỡng nâng cao trình độ cho giáo viên.

Học viên tốt nghiệp ra trường trong năm 1979 là 1.127 đồng chí, so với năm 1978 gấp 2,8 lần, kết quả đều đạt 100% yêu cầu, trong đó có 75% khá giỏi. Trong 7 khóa bắn đạn thật có 4 khóa đạt loại khá, ngoài ra, số học viên thi hết cấp 3 đạt 98% tốt nghiệp (xếp thứ 3 toàn quân), luyện thi đại học đạt 60% trúng tuyển vào hệ chính quy và 78% vào hệ tại chức.

Những thành tích trên đây nói lên sự quyết tâm của Đảng ủy và Ban Giám hiệu Nhà trường, đã giải quyết các mối quan hệ giữa giảng dạy gắn liền với yêu cầu chiến đấu, giữa xây dựng Trường với xây dựng Binh chủng, vừa hoàn thành nhiệm vụ chính trị trung tâm vừa hoàn thành nhiệm vụ đột xuất trên giao.

Ngày 14 tháng 12 năm 1979, theo chủ trương của trên, Bộ Tư lệnh Pháo binh quyết định tách Trường Sĩ quan Pháo binh thành 2 cơ sở và chỉ đạo "Nhà trường khẩn trương tổ chức sắp xếp, hình thành cơ sở 2 Trường Sĩ quan Pháo binh tại Lam Sơn, xã Ninh Sơn, huyện Ninh Hòa, tỉnh Phú Khánh; tổ chức di chuyển nhanh chóng ổn định để đầu tháng 2 năm 1980 bước vào huấn luyện".

Triển khai thực hiện chủ trương cấp trên, Đảng ủy Trường Sĩ quan Pháo binh họp ngày 19 tháng 12 năm 1979 ra nghị quyết lãnh đạo đã xác định: *Trước mắt, cơ sở 2 là một bộ phận có nhiệm vụ chủ yếu đào tạo cán bộ sơ cấp dài hạn, một phần ngắn hạn… cơ sở 1 làm nhiệm vụ bổ túc và đào tạo cán bộ trung cấp 3 năm, bổ túc sơ cấp, huấn luyện sĩ quan dự bị và các nhiệm vụ khác*. Yêu cầu cụ thể là: *Phải tập trung lãnh đạo chặt chẽ tư tưởng và tổ chức bảo đảm mọi người nhận nhiệm vụ, đoàn kết tốt, chuẩn bị sẵn sàng hành quân bí mật, an toàn, đúng thời gian, tránh bản vị, cục bộ*.

Theo quyết định của Bộ Quốc phòng, cơ sở 2 do Đại tá Nguyễn Văn Khiếu làm Hiệu trưởng, Thượng tá Phan Viêm làm Phó chính ủy, Bí thư Đảng ủy.

Được lệnh di chuyển, 685 học viên khóa 19, 20, 21 đào tạo sĩ quan sơ cấp dài hạn và 193 cán bộ, giáo viên, công nhân viên, chiến sĩ cùng xe pháo, khí tài, lương thực lần lượt lên đường đến địa điểm mới đúng thời gian quy định và an toàn tuyệt đối.

Lam Sơn là một trại huấn luyện biệt kích thời Mỹ - Ngụy, nằm ở chân đèo Phượng Hoàng ven đường 21 (từ Ninh Hòa đi Buôn Ma Thuột) thuộc vùng rừng núi xa dân, thời tiết khắc nghiệt, bệnh sốt rét và bệnh sốt xuất huyết thường xuyên xảy ra, khả năng bảo đảm hậu cần khó khăn, nước hiếm, ăn uống không bảo đảm làm cho sức khỏe cán bộ, học viên giảm sút, từ đó tư tưởng "Đa số chưa yên tâm phấn khởi xây dựng Nhà trường lâu dài, lo lắng bi quan trước khó khăn". Song, được sự chỉ đạo chặt chẽ của Đảng ủy và Bộ Tư lệnh Pháo binh, sự giúp đỡ động viên của cấp ủy, chính quyền và nhân dân địa phương, Đảng ủy, Ban Giám hiệu cơ sở 2 tăng cường sự lãnh đạo cả về tư tưởng và tổ chức, đoàn kết nhất trí, tự lực khắc phục khó khăn. Bằng hành động gương mẫu của cấp ủy, Thủ trưởng, cùng với công sức toàn thể cán bộ, giáo viên, chiến sĩ, công nhân viên toàn Trường, đã tự xây dựng giảng đường, thao trường, bãi tập, lầu bắn, nhà xe, nhà pháo, đồng thời tích cực chăn nuôi, tăng gia sản xuất…; nên chỉ sau một tháng, Khóa 19 bước vào huấn luyện; ngày 19 tháng 2 năm 1980, Khóa 20 và 21 đào tạo dài hạn cũng bắt đầu học tập đúng thời gian quy định.

Dù điều kiện khó khăn vất vả hơn trước, đời sống tinh thần và vật chất thiếu thốn nhưng cơ sở 2 vẫn xác định tốt nhiệm vụ, phấn đấu đưa công tác huấn luyện từng bước đi vào nền nếp, chất lượng ngày càng nâng lên, đó là: tháng 8 năm 1980 Khóa 19 Đào tạo Sơ cấp dài hạn kết thúc chương trình học tập, thi tốt nghiệp ra trường đạt 99,4% yêu cầu, có 30,5% khá giỏi; tháng 8 năm 1981, Khóa 20 ra tường đạt kết quả cao hơn có 99% yêu cầu, trong đó có 50,3% khá giỏi và 11% có thể hoàn thành chức trách đại đội trưởng.

Từ năm học 1980-1981, theo chỉ thị của Bộ Quốc phòng, các trường sĩ quan sơ cấp huấn luyện theo chương trình chuẩn 3 năm đào tạo dài hạn và 1 năm bổ túc ngắn hạn. Khóa 22 Đào tạo dài hạn (1980-1983), được Đảng ủy và Ban Giám hiệu cơ sở 2 giao nhiệm vụ thực hiện chương trình thí điểm đó nhằm "*Đào tạo thành người chỉ huy cấp phân dội (trung đội, đại đội, tiểu đoàn) có đủ phẩm chất, năng lực hoàn thành tốt nhiệm vụ"* theo tinh thần nghị quyết của Bộ Chính trị về cải các giáo dục.

Bước đầu thực hiện chương trình chuẩn với 36 môn học, cơ sở 2 gặp nhiều khó khăn về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, tài liệu huấn luyện thiếu… nên học kì 1 Khóa 22 phải bỏ bớt một số bài hoặc đẩy sang năm thứ 2 học vì thiếu xe, thiếu pháo. Sang học kỳ 2, Nhà trường được giao thêm nhiệm vụ giúp bạn Cam-pu-chia đào tạo cán bộ trung đội tưởng chỉ huy và trung đội tưởng pháo. Để phù hợp với nhiệm vụ mới và tiếp tục thực hiện chương trình mới, Nhà trường tiến hành tập huấn quán triệt mục tiêu đào tạo, nội dung chượng trình, các hình thức phương pháp giảng dạy mới, thông qua đó làm cho cán bộ, giáo viên có sự chuyển biến về nhận thức, cập nhật sát với chương trình chuẩn.

Về tổ chức, để đảm bảo công tác điều hành quản lý huấn luyện tốt hơn, Nhà trường thành lập thêm Phòng Kỹ thuật, Khoa Quân sự chung; giải thể Khoa Trinh sát, sáp nhập các môn của khoa này vào Khoa Chiến thuật và Binh thao… Với khối học viên, hình thành 3 tiểu đoàn phụ trách 3 khóa và đại đội huấn luyện giúp bạn Cam-pu-chia.

Thông qua sự chỉ đạo và tổ chức thực hiện tích cực như trên, cơ sở 2 thu được kết quả đáng phấn khởi trong nhiệm vụ quốc tế đó là: Chỉ trong 6 tháng học tiếng Việt, bạn Cam-pu-chia đã có thể chuyển sang học chuyên môn (12 tháng) không qua phiên dịch; kết quả kiểm tra các khóa, các môn học đề đạt 100% yêu cầu, môn chiến thuật bạn học tốt hơn, lớp trung đội trưởng chỉ huy 100% khá giỏi, và 86,7% khá giỏi với lớp trung đội trưởng pháo.

Các mặt công tác khác đều được đẩy mạnh; Đảng ủy rất coi trọng xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh. Kết quả, đầu năm 1980, số chi bộ phấn đấu tốt là 52,9%, cuối năm tăng lên 66,7%; số đảng viên đủ tư các năm 1980 đạt 98,94% sang năm 1981 là 98,97%, công tác phát thẻ đảng viên tiến hành tốt, đúng tiêu chuẩn, có 353 đảng viên được phát thẻ đều là đảng viên tốt.

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh được củng cố, thực sự làm nòng cốt cho các phong trào thi đua: giúp đỡ dân hàng nghìn ngày công lao động làm thủy lợi, gặt lúa và xung kích khôi phục đường sắt ga Suối Cát (nam Nha Trang) sau cơn lũ lớn (12-1980) đảm bảo thông đường sắt Bắc - Nam trước thời gian quy định của Trung ương. Ngoài ra, Nhà tường còn cử 20 cán bộ, giáo viên chính trị xuống các xã giới thiệu về lịch sử Đảng và tuyên truyền chính trị cho cán bộ và nhân dân địa phương, nên cơ sở 2 đã để lại ấn tượng tốt đẹp trong cấp ủy, chính quyền và nhân dân trên địa bàn đóng quân, xây dựng được mối quan hệ quân dân đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau.

Phong trào tăng gia sản xuất cải thiện đời sống và các hoạt động văn hóa văn nghệ phát triển rộng khắp, thu được nhiều kết quả như (trong hội diễn văn nghệ quần chúng toàn Binh chủng Pháo binh năm 1981 cơ sở 2 đoạt giải Nhất).

Cơ sở 2 đạt thành tích cao trên các mặt công tác là do lãnh đạo thấy hết khó khăn, động viên cán bộ, giáo viên, học viên, chiến sĩ và công nhân viên, toàn Trường đoàn kết, nhất trí, quyết tâm cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ.

Ngày 9 tháng 9 năm 1981, Bộ Tổng Tham mưu quyết định cơ sở 2 về lại Trường Sĩ quan Pháo binh (Sơn Tây).

Cơ sở 2 đóng tại Lam Sơn trong thời gian chỉ có 2 năm, song là dịp thử thách để Nhà trường có thêm kinh nghiệm và độ dày truyền thống: Khắc phục khó khăn, tự lực, tự cường, chủ động sáng tạo.

Sau khi tách làm 2 cơ sở, cơ sở 1 ở lại Sơn Tây do Đại tá Nguyễn Kim Điện làm chính ủy và Thượng tá Hoàng Đỉnh làm Phó hiệu trưởng, có các nhiệm vụ: đào tạo sĩ quan cấp tiểu đoàn trong thời gian 2 năm (Khóa 9, 10, 11); cấp trung đoàn, lữ đoàn 2 năm (Khóa 11); bổ túc cán bộ trung cấp thời gian 10 tháng (Khóa 13, 14) đào tạo sĩ quan chính trị thời gian 1 năm (Khóa 15, 16, 17); tập huấn cán bộ trung cấp; huấn luyện sĩ quan dự bị, đào tạo giúp bạn và bồi dưỡng văn hóa cho cán bộ. Từ tháng 10 năm 1981, Nhà trường có thêm nhiệm vụ đào tạo sơ cấp dài hạn, thời gian 3 năm (Khóa 23 quân sự và Khóa 2 chính trị).

Trong hai năm (1980, 1981), sau khi chia thành 2 cơ sở; cơ sở 1 cũng gặp nhiều khó khăn đó là: lực lượng cán bộ, giáo viên, tài liệu và cơ sở vật chất, kỹ thuật thiếu do phân tán; mặt khác cũng phải điều chỉnh và điều hành nhiều loại

chương trình cho các khóa khác nhau (của ta và bạn, của dài hạn và ngắn hạn, của quân sự và chính trị…) cho phù hợp với đối tượng, cách đánh và địa hình mới trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, đúng với quan điểm quân sự của Đảng.

Cuối những năm 70 đất nước ta lâm vào tình trạng khủng hoảng kinh tế, xã hội, đời sống nhân dân (cả lực lượng vũ trang) gặp nhiều khó khăn, cùng với điều kiện của Nhà trường như trên đã tác động, làm nảy sinh tư tưởng hữu khuynh tiêu cực, hạn chế chất lượng hoàn thành nhiệm vụ. Trước tình hình đó, Đảng ủy cơ sở 1 đã tập trung lãnh đạo xây dựng Đảng bộ Nhà trường trong sạch vững mạnh và làm tốt công tác phát thẻ đảng viên. Từ tháng 9 năm 1980 đến tháng 11 năm 1981, Nhà trường tổ chức 7 đợt học tập, kiểm điểm phê bình đánh giá mạnh yếu các tổ chức Đảng và từng đảng viên. Kết quả là, trong công tác xây dựng Đảng có tiến bộ số lượng chi bộ trong sạch vững mạnh tăng từ 13% (2-1980) lên 53,84% (10-1982), đến năm 1982 không còn chi bộ yếu kém. Trong năm 1982 có 16 Đảng bộ bộ phận tự kiểm điểm thì có 13 Đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh, còn lại là Đảng bộ khá. Toàn Trường có 853/904 đảng viên được phát thẻ đảng, chiếm (94,3%), còn 51 đảng viên (5,7%) phải xem xét lại, trong đó có 7 người phải đưa ra khỏi Đảng.

Từ công tác xây dựng Đảng, Nhà trường đã làm chuyển biến tiến bộ trên nhiều mặt, nhất là nâng cao chất lượng đào tạo với các khóa trung cấp. Tiếp tục hoàn thành chương trình Khóa 9, Khóa 10 và bắt đầu huấn luyện với Khóa 11 với mục tiêu "Đào tạo từ những sĩ quan pháo binh đã giữ chức vụ chỉ huy đại đội hoặc tiểu đoàn, trợ lý cơ quan từ trung đoàn, lữ đoàn đã trải qua chiến đấu… ra trường làm được tiểu đoàn trưởng pháo binh, qua thực tế và học tập tại chức có đủ điều kiện phát triển lên trung đoàn và chức vụ tương đương".

Khóa 11 học 2 năm (từ 9-1980 đến 8-1982), với chương trình học tập gồm 3 phần: chuyên ngành 67%; chính trị 27% và quân sự chung 6% diễn tập chiến thuật cuối khóa có bắn đạn thật.

Phương châm huấn luyện vẫn là "Cơ bản - hệ thống - toàn diện và thống nhất" nhưng có "Chú ý tới trọng điểm".

Trong tổ chức huấn luyện, Nhà trường đã tập trung số giáo viên cũ có trình độ và kinh nghiệm tốt tham gia giảng dạy khóa trung cấp, đồng thời chú ý xây dựng đội ngũ giáo viên, cả số lượng và chất lượng đảm bảo giảng dạy cho tất cả các khóa.

Mặc dù Nhà trường đã có nhiều cố gắng trong giáo dục chính trị tư tưởng và tổ chức điều hành huấn luyện, song kết quả huấn luyện còn có mặt hạn chế do Nhà trường chậm quán triệt và triển khai nghị quyết cải cách giáo dục của Bộ Chính trị.

Khắc phục thiếu sót trên, Đảng ủy cơ sở 1 họp ngày 17 tháng 4 năm 1981, ra nghị quyết: Nhà trường tiếp tục giáo dục quán triệt sâu sắc nghị quyết (cải cách giáo dục), chấn chỉnh các lớp học cho phù hợp, nhanh chóng kết luận chương trình các khóa, kiên quyết thực hiện phương châm huấn luyện mới, đồng thời tăng cường cơ sở vật chất kỹ thuật và biên soạn tài liệu cho huấn luyện. Do đó chất lượng huấn luyện có chuyển biến, mọi chế độ huấn luyện đi vào nền

nếp. Kết quả các khóa trung cấp học tập tốt; các khóa đào tạo đạt khá, riêng khóa đào tạo ngắn hạn đạt yêu cầu.

Đầu năm 1980, Trường Đảng của Binh chủng được thành lập, đóng quân tại Trường Sĩ quan Pháo binh và "Là một bộ phận dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy cơ sở 1, cơ quan Nhà trường có trách nhiệm hướng dẫn chỉ đạo như một đầu mối, từ nội dung chương trình và chính sách". Sau khi cơ sở 2 sáp nhập năm 1982, Trường Đảng được chuyển thành Tiểu đoàn 11 thuộc Trường Sĩ quan Pháo binh có nhiệm vụ quản lý học viên đào tạo cán bộ chính trị cơ cấp 3 năm và 1 năm.

III. THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ CẢI CÁCH GIÁO DỤC

Sau khi có Nghị quyết của Bộ Chính trị (số 14 - NQ/TW) và Chỉ thị của Quân ủy Trung ương (số 26/CT- QUTW) về cải cách giáo dục, Đảng ủy Nhà trường họp ngày 19 tháng 12 năm 1979 ra nghị quyết lãnh đạo: *Với cơ sở 2, trong năm thức nhất của Khóa 22 Đào tạo Sơ cấp dài hạn (1980-1981) vận dụng những nội dung có điều kiện thực hiện được, các năm sau sẽ thực hiện hoàn chỉnh theo chương trình mới*.

Quán triệt nghị quyết của Đảng ủy, Ban Giám hiệu quyết tâm, cùng với sự nỗ lực cố gắng chung của toàn Trường, cơ sở 2 đã vượt lên khó khăn, thực hiện chương trình chuẩn (trừ 2 môn lái xe và lịch sử quân sự, do chưa có tài liệu và giáo viên) với khối lượng kiến thức và thời gian quy định.

Trong thời gian này ở cơ sở 1 "Việc nghiên cứu quán triệt nghị quyết chưa sâu sắc nên chưa tạo được sự chuyển biến mạnh mẽ về tư tưởng và hành động…. Việc thực hiện cải cách về tổ chức còn lúng túng. Đặc biệt về chương trình và nội dung chưa định hình một cách chắc chắn, về cải tiến phương pháp còn khó khăn"[59]

Để kịp thời rút kinh nghiệm trong thời gian đầu thực hiện nghị quyết cải cách giáo dục và lãnh đạo thực hiện có hiệu quả trong thời gian tới, tháng 6 năm 1981, Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ 12 ra Nghị quyết xác định: "Phải tiếp tục nghiên cứu quán triệt nghị quyết của trên về cải cách giáo dục, nâng cao chất lượng dạy và học, trước hết trong Đảng ủy và cán bộ chủ trì để có một chương trình toàn bộ… phải đổi mới tổ chức phương pháp; phải bồi dưỡng cho các giáo viên và cán bộ; phải tăng cường trao đổi và học hỏi các trường bạn và học tập kinh nghiệm của cơ sở 2, nơi đã thực hiện có hiệu quả cải cách giáo dục đối với khóa đào tạo sơ cấp dài hạn".[60]

Từ tháng 1 năm 1982, hai cơ sở hợp nhất, Nhà trường có điều kiện tập trung đội ngũ giáo viên, tập trung cơ sở vật chất kỹ thuật và phương tiện cho dạy học; kiện toàn được tổ chức lãnh đạo và chỉ huy; có kinh nghiệm của Khóa 22 bước sang năm thứ 2 thực hiện thí điểm chương trình chuẩn, có Nghị quyết

[59] Nghị quyết Đảng ủy cơ sở 1 Trường Sĩ quan Pháo binh (4-1981)

[60] Tại cơ sở 1: Đại hội tiến hành từ ngày 11 đến 12-6-1981, có 98 đại biểu, bầu Ban chấp hành gồm 11 đồng chí; đồng chí Trần Quang Lâm được bầu làm Bí thư.

36/NQ-QU của Thường vụ Quân ủy Trung ương về công tác Nhà trường 5 năm (1981-1985).

Ban Giám hiệu Nhà trường nắm chắc tình hình, chỉ đạo hoàn thành việc học tập và phát thẻ đảng viên, xây dựng tổ chức Đảng trong sạch vững mạnh, đồng thời từng bước kiện toàn các cơ cấu tổ chức. Từ năm học 1982-1983, Nhà tường tổ chức khối cơ quan thành 6 phòng (Chính trị, Huấn luyện, Hậu cần, Kỹ thuật, Hành chính và Cán bộ); 7 khoa (Khoa học xã hội, Chiến thuật, Bắn pháo, Kỹ thuật chuyên ngành, Quân sự chung, Văn hóa và Thể dục thể thao); 2 ban trực thuộc Hiệu trưởng (Tài vụ và Điều tra hình sự). Đến tháng 8 năm 1984, Khoa Khoa học xã hội tách thành 2 khoa là Khoa Mác - Lênin và Khoa Công tác đảng, công tác chính trị; ngày 25 tháng 10 năm 1985, thành lập thêm Khoa Trinh sát đo đạc và Ban Thông tin.

Khối đơn vị có 9 tiểu đoàn học viên (6 tiểu đoàn đào tạo sĩ quan chỉ huy, 1 tiểu đoàn đào tạo sĩ quan chính trị, 1 tiểu đoàn bổ túc trung cấp và 1 tiểu đoàn quốc tế); cùng 1 tiểu đoàn phục vụ huấn luyện và 1 tiểu đoàn xe (Tiểu đoàn xe đến tháng 8-1986 chuyển thành Đội xe).

Nhiệm vụ cơ bản của Nhà trường được trên giao trong giai đoạn này là "Đào tạo hai chuyên ngành sĩ quan chỉ huy, sĩ quan chính trị phân đội pháo binh dài hạn 3 năm và ngắn hạn 10 tháng"[61], ngoài ra còn đào tạo bổ túc sĩ quan chỉ huy tham mưu chiến thuật, chiến dịch, huấn luyện giúp bạn và huấn luyện sĩ quan dự bị. Từ thực tế những năm thực hiện chương trình thí điểm của Khóa 22, Nhà trường xác định mục tiêu đào tạo với Khóa 23 như sau: "Học viên tốt nghiệp ra trường làm tốt chức trách trung đội trưởng pháo, cối, làm được cán bộ đại đội, có điều kiện phát triển lên làm cán bộ tiểu đoàn và chức vụ tương đương trong các đơn vị pháo binh"[62]. Mục tiêu này đã phù hợp với đối tượng đào tạo, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng và chiến đấu của Binh chủng trước mắt cũng như lâu dài.

Căn cứ vào nhiệm vụ, mục tiêu đào tạo đã xác định, Nhà trường điều chỉnh nội dung chương trình, phân phối lại thời gian cho từng khối kiến thức phù hợp với phương châm: Cơ bản, toàn diện, hệ thống thống nhất và chuyên sâu. Lấy thực hành là chính (70-80% thời gian) và xác định rõ mức phấn đấu của từng năm học cụ thể: Năm thứ nhất hoàn thành chức trách cấp khẩu đội, một phần trung đội; năm thứ 2 cấp trung đội và một phần cấp đại đội; năm thứ 3 cấp đại đội và biết một phần tiểu đoàn. Cuối khóa có đi thực tập ở các đơn vị chiến đấu ở biên giới phía Bắc.

Chương trình này có nhược điểm là chưa bám sát thực tế chiến đấu; về sau Nhà trường đã kịp thời điều chỉnh bổ sung sát với yêu cầu chiến tranh bảo vệ Tổ quốc như: Sử dụng pháo binh chi viện cho bộ binh đánh chiếm lại và giữ vững một điểm cao; tăng cường luyện tập chiến đấu ở vùng rừng núi, luyện tập tổng hợp có bắn đạn thật, đánh đêm… Nhà trường còn chủ động đề nghị trên

[61] Báo cáo tổng kết công tác Nhà trường 5 năm (1981-1985).
[62] Mục tiêu đào tạo khóa 23 sĩ quan dài hạn 3 năm (1981-1984)

không huấn luyện các môn: lái xe hơi, xe xích, đo đạc bằng ra - đa, trinh sát định hướng trên xe có khí tài… vì chưa có đủ điều kiện, đã được trên chấp nhận.

Để nâng cao chất lượng huấn luyện, Ban Giám hiệu chỉ đạo đẩy mạnh cải tiến phương pháp thông qua thực hiện các bài giảng mẫu, giảng mở rộng, giảng thử, hướng dẫn công tác phương pháp, đồng thời phát động phong trào thi giáo viên dạy giỏi. Nhờ đó phương pháp giảng dạy ở các bộ môn đã có bước tiến bộ, phong trào thi giáo viên dạy giỏi được tổ chức thường xuyên góp phần nâng cao chất lượng dạy học lên một bước. Năm học 1984 -1985 có 11 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp Trường. Tháng 10 năm 1985, bình xét danh hiệu giáo viên dạy giỏi có các đồng chí: Phạm Văn Bản (Khoa Mác - Lênin), Nguyễn Văn Du (Khoa Kỹ thuật chuyên ngành), Lê Như Xuyên (Khoa Bắn pháo) đoạt giải Nhất, Nguyễn Duy Học (Khoa Mác - Lênin) giải Nhì và Nguyễn Thế Giao (Khoa Quân sự chung) đoạt giải Ba. Tháng 3 năm 1986, tham gia thi giáo viên dạy giỏi có 17 đồng chí, trong đó có 6 đồng chí đạt điểm giỏi.

Ngoài biện pháp trên, Nhà trường còn thường xuyên cử giáo viên đi thực tế ở các đơn vị và gửi đi đào tạo ở các trường trong và ngoài nước theo kế hoạch của cấp trên[63], giữ lại Trường những học viên tốt nghiệp loại giỏi bổ sung cho các khoa giáo viên làm nguồn kế tiếp. Với những nỗ lực ấy, Nhà trường đã đưa đội ngũ giáo viên phát triển cả về số lượng và chất lượng[64] bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ giảng dạy theo nghị quyết cải cách giáo dục. Đội ngũ cán bộ quản lý được tăng cường và củng cố (từ 84 lên 174 đồng chí).

Tuy vậy, số giáo viên giỏi vẫn còn ít (14,8%), một số cán bộ khoa, tổ tưởng bộ môn chưa thật mạnh, số cán bộ quản lý khá 57,8%, số còn lại chưa thật sự lăn lộn với kết quả học tập và rèn luyện của học viên, có đồng chí chưa là tấm gương sáng để học viên noi theo.

Về công tác nghiên cứu biên soạn, từ năm 1980 được đẩy mạnh và bám sát mục tiêu đào tạo theo chương trình chuẩn 3 năm. Năm học 1985-1986 các khoa biên soạn được một số đề cương tóm tắt, 4 tập sách giáo khoa, 3 giáo trình tiếng Nga và hoàn thành 3 đề tài nghiên cứu về khoa học giáo dục, 7 đề tài về phương pháp và công tác phương pháp. Kết quả trên chứng tỏ công tác nghiên cứu khoa học cải tiến kỹ thuật của Nhà trường thời kỳ này đã có bước phát triển mới.

Phong trào phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật thu được một số kết quả, có 3 sáng kiến được Bộ Quốc phòng và Bộ Tổng Tham mưu tặng Bằng khen, là: *Quy trình in bản đồ bằng phương pháp thủ công; Bộ đồ chỉ huy pháo mặt đất và Vam hạn chết tầm, hướng bắn*. Trong thời gian này có 10 sáng kiến được Cục Nhà trường Bộ Tổng Tham mưu công nhận.[65]

Cơ sở vật chất bảo đảm cho huấn luyện ngày càng được bổ sung và củng cố. Công trình "75885" do Liên Xô giúp đỡ xây dựng từ năm 1981 gồm hệ

---

[63] Từ năm 1961 - 1985 có 17 đồng chí tốt nghiệp đại học tại chức, 47 đồng chí đi học trong nước và 10 đồng chí đi học nước ngoài.

[64] Năm 1981 có 131 giáo viên , năm 1985 tăng lên 317 giáo viên, trong đó có 17,9 % qua đại học.

[65] Tại Hội nghị khoa học và phương tiện dạy học của Cục Nhà trường tổ chức tại Trường Sĩ quan Pháo binh tháng 11-1984 công nhận 10 sáng kiến loại 1, 01 sáng kiến loại 2 và 03 sáng kiến loại 3.

thống giảng đường cao tầng khang trang với hàng trăm phòng học, phòng thí nghiệm và phòng làm việc… cùng với sa bàn"MAP", xưởng in ti-pô, xưởng cơ khí, nhà bảo dưỡng kỹ thuật, nhà để xe pháo và trạm biến thế… với tổng diện tích 18.615m^2 đến năm 1987 hoàn thành đưa vào sử dụng, tạo điều kiện thuận lợi lớn cho Nhà trường trong huấn luyện và xây dựng chính quy.

Để nâng cao chất lượng dạy và học, Nhà trường coi trọng xây dựng chính quy trên tất cả các lĩnh vực hoạt động. Toàn bộ các mặt công tác đều được thể chế hóa trong kế hoạch công tác cơ bản hằng năm. Bắt đầu từ năm học 1981-1982, Nhà trường thực hiện thí điểm chế độ tuyển sinh, từ đó về sau chế độ này được tổ chức chặt chẽ và đi vào nền nếp. Từ năm học 1982-1983, Nhà tường đã xây dựng được kế hoạch huấn luyện toàn khóa, từng học kỳ và từng quý, giúp cho các khoa giáo viên, các ban ngành phục vụ chủ động thực hiện công tác của mình. Các quy chế và kiểm tra, sát hạch, thi tốt nghiệp… được ban hành và ngày càng hoàn thiện.

Cùng với việc thực hiện chế độ chính quy trong huấn luyện, Ban Giám hiệu Nhà trường còn quan tâm đến công tác giáo dục lễ tiết tác phong quân nhân, rèn luyện theo điều lệnh quân đội, chấp hành pháp luật Nhà nước.

Quá trình đổi mới của Nhà trường gắn liền với việc đổi mới và hoàn thiện cơ chế Đảng lãnh đạo và thực hiện chế độ một người chỉ huy. Tháng 4 năm 1984, Quân ủy Trung ương chỉ định Hội đồng Nhà trường[66] và Hội đồng Phòng Chính trị[67]. Trong thời gian này, Nhà trường 2 lần triệu tập hội nghị Đảng để phát huy vai trò lãnh đạo tập thể của Đảng bộ. Hội nghị lần thứ Nhất họp ngày 27 tháng 11 năm 1984 đã xác định:… *Tập trung vào vấn đề chất lượng huấn luyện, xây dựng chính quy, rèn luyện kỷ luật*; hội nghị lần thứ 2 họp ngày 27 tháng 4 năm 1985 bàn về chuyên đề bảo đảm đời sống trong tình hình kinh tế đất nước khó khăn.

Tháng 9 năm 1985, theo chỉ đạo của trên, Nhà trường trở lại thực hiện chế độ Đảng ủy. Chấp hành Nghị quyết của Bộ Chính trị ngày 4 tháng 7 năm 1985 về: *Tiếp tục kiện toàn cơ chế lãnh đạo của Đảng đối với quân đội…*; Đảng ủy Binh chủng chỉ định Đảng ủy Nhà trường gồm 9 đồng chí, do đồng chí Quang Lâm làm Bí thư. Từ đấy, đánh dấu một bước ngoặt mới phát triển toàn diện của Nhà trường.

Năm 1985 công tác hậu cần cũng được đẩy mạnh. Toàn trường cấy được 20ha lúa, chuyển đất trồng khoai, sắn sang trồng mía và phát triển chăn nuôi. Kết quả thu hoạch được là 32,6 tấn lúa, 144 tấn rau, 6 tấn mật mía, 3,6 tấn cá và nuôi được 100 con trâu, bò; liên kết với Trường Đại học Mỏ địa chất, Trường Trung cấp Nghiệp vụ mỏ để khai thác than ở Mạo Khê đạt hiểu quả cao, do đó đã góp phần nâng cao đời sống, cải thiện mức ăn của bộ đội, các bếp ăn trong Trường thực hiện chia theo định suất 100%. Từ 1984, Nhà trường đã dập tắt

[66] Hội đồng Nhà trường gồm 3 đồng chí: Đại tá Hiệu trưởng Nguyễn Văn Khiếu, Đại tá Phó hiệu trưởng Nguyễn Hữu Dần, Đại tá Chủ nhiệm chính trị Trần Quang Lâm; đồng chí Khiếu làm chủ tịch.

[67] Hội đồng Phòng Chính trị gồm 03 đồng chí: Đại tá Trần Thanh Lâm, Đại tá Đỗ Son và Đại tá Vũ Ngọc Thành; do đồng chí Nguyễn Thanh Lâm làm chủ tịch.

được dịch bệnh lỵ trước đây thường xảy ra, quân số khỏe đảm bảo từ 98,5% trở lên. Ngoài ra Nhà trường còn chủ động sản xuất vôi, gạch, ngói, đào đá ong để tu sửa doanh trại.

Đời sống văn hóa, tinh thần của cán bộ, giáo viên, học viên… thời gian này cũng có nhiều tiến bộ; các tổ chức quần chúng được kiện toàn và hoạt động sôi nổi như: Công đoàn[68] đã thực hiện có hiệu quả Cuộc vận động "Kế hoạch hóa gia đình" và giáo dục ý thức làm chủ, ý thức kỷ luật cho công nhân viên. Đoàn thanh niên thông qua hội thi tuyên truyền viên trẻ, hội thao kỹ thuật, tham quan văn hóa văn nghệ và thể dục thể thao đã giáo dục động viên tuổi trẻ hăng hái học tập, công tác xứng đáng là lực lượng xung kích của Nhà trường. Công trình "Xe ca thanh niên"[69], Nhà trẻ "Vì tương lai tuổi trẻ" là những sản phẩm của phong trào thi đua "40 việc tốt "giành 4 đỉnh cao: trong huấn luyện, rèn luyện kỷ luật, cải thiện đời sống và quản lý cơ sở vật chất kỹ thuật, chào mừng 40 năm ngày truyền thống Binh chủng Pháo binh (29.6.1946 - 29.6.1986).[70]

Từ năm 1981 đến 1986, Binh chủng tổ chức 4 lần hội diễn văn nghệ quần chúng, cả 4 lần Trường Sĩ quan Pháo binh đều giành giải Nhất. Trải qua 5 năm (1981-1986), thực hiện nghị quyết cải cách giáo dục của Bộ Chính trị và nghị quyết của Thường vụ Đảng ủy quân sự Trung ương, Nhà trường phấn đấu liên tục đã thu được kết quả huấn luyện năm sau cao hơn năm trước: Năm học 1981-1982 đạt kết quả trung bình; năm 1982-1983 trung bình khá; năm 1983-1984 khá; năm 1984-1985 và năm 1985-1986 khá toàn diện với 5.188 học viên ra trường đều nhận nhiệm vụ. Qua khảo sát chất lượng ở các quân khu, quân đoàn đều được đánh giá cao kết quả đào tạo của Nhà trường (có 35% học viên hoàn thành nhiệm vụ khá). Từ năm 1982, Nhà trường làm tốt nhiệm vụ giúp bạn Cam-pu-chia do Bộ giao, của các cán bộ của Nhà trường sang làm chuyên gia giúp bạn về pháo binh và đã đào tạo 3 khóa gồm 104 cán bộ pháo binh cấp phân đội (89 cán bộ chỉ huy, 15 cán bộ chính trị), học viên ra trường đều hoàn thành nhiệm vụ.

Trong những năm thực hiện nghị quyết cải cách giáo dục, trong Nhà trường xuất hiện nhiều đơn vị và cá nhân Quyết thắng. Năm học 1984-1985 có 4 đơn vị quyết thắng là: Tiểu đoàn 8, Khoa Chiến thuật, Phòng Chính trị và Ban Cán bộ. Trong số các Chiến sĩ Quyết thắng có Đại úy Đỗ Viết Huy, giáo viên kỹ thuật chuyên ngành và các học viên học giỏi, thi tốt nghiệp giỏi của khóa 24 như: Lý Thanh Toàn (Tiểu đoàn 5), Nguyễn Sĩ Hòa (Tiểu đoàn 6) cùng đồng chí Hiệu trưởng được đi gặp Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Phạm Văn Đồng tại Hà Nội ngày 19 tháng 8 năm 1985. Năm học 1985-1986, đồng chí Nguyễn Văn Lai học viên Khóa 25, Tiểu đoàn 8 là học viên đầu tiên của Nhà trường được công nhận tốt nghiệp loại xuất sắc và khi ra trường được ưu tiên chọn nơi công tác.

---

[68] Đại hội công đoàn lần thứ nhất tổ chức vào ngày 20-7-1985, bầu 7 đồng chí vào Ban chấp hành. Đồng chí Ngô Đường được bầu làm Thư ký.

[69] Do thanh niên góp tiền. Đoàn cơ sở Phòng kỹ thuật góp công đóng.

[70] Trong đợt thi đua này Nhà trường đạt danh hiệu 4 nhất (4 đỉnh cao) và được Binh chủng trao giải thưởng 1 xe ca.

Để rút kinh nghiệm trong những năm 1981-1986 và ra nghị quyết lãnh đạo Trường trong những năm tới, Đại hội đại biểu Đảng bộ Nhà trường lần thứ 13 được tổ chức từ ngày 23 đến ngày 27 tháng 8 năm 1986, đã đánh giá:… *Trong hoàn cảnh khó khăn của đất nước… nhiệm vụ trung tâm của Nhà trường là đào tạo cán bộ và nhiệm vụ xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện về chính trị, tư tưởng, tổ chức, bảo đảm đời sống, bảo đảm kỹ thuật… đều có một bước chuyển biến tiến bộ rõ rệt trên tất cả các mặt…*

Với những cố gắng và những thành tích đạt được trong 5 năm (1981-1986), Trường Sĩ quan Pháo binh đã vinh dự được Đảng và Nhà nước tặng thưởng 2 Huân chương Chiến công hạng Nhì (1982 và 1983), 1 Huân chương Chiến công hạng Nhất (1984); 1 Huân chương Quân công hạng Nhất nhân kỷ niệm 40 năm ngày truyền thống Quân đội (22.12.1944 - 22.12.1984). Năm 1985, Nhà trường được công nhận là đơn vị lá cờ đầu và được nhận vĩnh viễn cờ thưởng luân lưu của Bộ Quốc phòng.

Kết quả thành tích nói trên đã phản ánh đúng đắn sự kiên trì, chủ động, sáng tạo của lãnh đạo và chỉ huy Nhà trường trong quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết cải cách giáo dục của Bộ Chính trị, đã đem lại cho Nhà trường sự tiến bộ mới trên tất cả các mặt.

Tuy nhiên, "So với yêu cầu mục tiêu đào tạo, chất lượng hiệu suất trên nhiều mặt xây dựng Nhà trường chưa cao, cơ sở vật chất và nền nếp chưa thật ổn định vững chắc"[71]; chưa quán triệt đầy đủ đường lối quân sự của Đảng trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc; dạy về địch chưa kỹ, tập đêm, tập trên địa hình rừng núi còn quá ít…; công tác tư tưởng và tổ chức "Chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ". Chất lượng rèn luyện chính quy, kỷ luật chưa cao, đời sống tinh thần, vật chất khối cơ quan, giáo viên chưa được chăm lo đầy đủ… Đây là những hạn chế mà Đảng ủy, Ban Giám hiệu đã chỉ ra để Nhà trường có hướng khắc phục, vượt qua và đạt được kết quả vững chắc hơn trong chặng đường tiếp theo.

[71] Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ 13.

CHƯƠNG 4

XÂY DỰNG TRƯỜNG SĨ QUAN PHÁO BINH CHÍNH QUY MẪU MỰC, HOÀN THÀNH MỌI NHIỆM VỤ TRONG THỜI KỲ ĐỔI MỚI (1987 - 2017)

A. TRƯỜNG SĨ QUAN PHÁO BINH GIAI ĐOẠN 1987 - 2007

I. THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG VÀ NGHỊ QUYẾT 115 CỦA THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY QUÂN SỰ TRUNG ƯƠNG VỀ TIẾP TỤC CẢI CÁCH GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO CÁN BỘ THEO CHỨC VỤ (1987 - 1992)

Những năm cuối của thập niên 80, thế kỷ XX, tình hình quốc tế và khu vực có những diễn biến phức tạp, chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch ráo riết thực hiện mục tiêu xóa bỏ chủ nghĩa xã hội, xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản ở các nước xã hội chủ nghĩa. Tình hình trong nước gặp rất nhiều khó khăn, do hậu quả nặng nề của chiến tranh để lại và do sự kìm hãm của cơ chế bao cấp lâu năm đã đưa nước ta lâm vào cuộc khủng hoảng kinh tế xã hội sâu sắc. Trước tình hình đó, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI đề ra đường lối đổi mới toàn diện nhằm đưa nước ta từng bước vượt qua khó khăn thử thách, kiên quyết bảo vệ chế độ, bảo vệ thành quả cách mạng mà nhân dân ta giành được.[72]

Đối với lực lượng vũ trang, Nghị quyết Đại hội chỉ ra nhiệm vụ "Xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam chính quy, ngày càng hiện đại, có số lượng hợp lý, cân đối, gọn mạnh, có trình độ sẵn sàng chiến đấu cao". Tiếp đó, Nghị quyết 02 của Bộ Chính trị xác định nhiệm vụ cụ thể của quân đội là bảo vệ vững chắc công cuộc xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân, tham gia xây dựng kinh tế và thực hiện tốt nhiệm vụ quốc tế.

Nhiệm vụ của Nhà trường năm 1987 được Đảng ủy Bộ tư lệnh Pháo binh chỉ rõ: *Chuyển mạnh về chất lượng đào tạo, coi trọng giáo dục phẩm chất đạo đức lối sống, rèn luyện nâng cao trình độ quản lý bộ đội, chú ý bồi dưỡng kinh nghiệm thực tế, học viên ra trường hoàn thành nhiệm vụ chức trách…*

Năm 1987 là năm Trường Sĩ quan Pháo binh kỷ niệm 30 năm ngày thành lập (18.2.1957 - 18.2.1987). Nhận dịp này, Trường vinh dự được đồng chí Thượng tướng Đoàn Khuê - Thứ trưởng Bộ Quốc phòng Tổng Tham mưu trưởng quân đội nhân dân Việt Nam về thăm và dự lễ kỷ niệm[73].

Năm học 1987-1988, Nhà trường có một số thay đổi về công tác tổ chức: Tháng 6 năm 1988, Đại tá Trương Hùng - Phó Tham mưu trưởng Binh chủng Pháo binh được điều về làm Hiệu trưởng thay đồng chí Nguyễn Văn Khiếu nghỉ hưu. Tháng 10 năm 1987, đồng chí Đỗ Son - Chủ nhiệm chính trị được bổ nhiệm làm Phó hiệu trưởng chính trị, Bí thư Đảng ủy thay đồng chí Trần Quang Lâm nghỉ hưu. Thực hiện quyết định của trên, Nhà trường thu gọn Phòng Cán

[72] Đại hội được tổ chức từ ngày 15 đến 18 tháng 12 năm 1986 tại thủ đô Hà Nội.

[73] Ngày 18-2-1987, Trường Sĩ quan pháo binh được Bộ trưởng Bộ Quốc phòng gửi thư khen và Bộ Tư lệnh pháo binh tặng bức trướng.

bộ thành Ban Cán bộ trực thuộc Phòng Chính trị, sáp nhập hai khoa Mác - Lênin và Công tác đảng, công tác chính trị thành Khoa Khoa học xã hội, thành lập Ban Thông tin thuộc Phòng Hành chính, tổ giáo viên Thông tin thuộc Khoa Chiến thuật, tổ Văn - Sử về Khoa Khoa học cơ bản.

Được sự nhất trí của trên, Nhà trường điều chỉnh, cắt giảm nội dung chương trình đối với các khóa năm thứ nhất, thứ hai: giảm 50% thời gian học ngoại ngữ, bỏ nội dung học toán, lý, hóa và các bài học về vũ khí, khí tài trang bị đã cũ ít sử dụng đến. Các khóa bổ túc giáo viên, chuyển loại chính trị được rà soát lại nội dung chương trình cho sát với mục tiêu yêu cầu đào tạo, củng cố bổ sung những kiến thức đã học, chú trọng vào chức vụ đảm nhiệm khi ra trường.

Kết quả giáo dục đào tạo năm học 1987-1988 đi vào thực chất hơn. Khóa 27 có 99% tốt nghiệp, tỉ lệ khá giỏi tăng 2,3%. Trong 7 học viên được công nhận tốt nghiệp loại Giỏi, tiêu biểu có đồng chí Nguyễn Minh Phương học giỏi, thi tốt nghiệp 2 môn đều đạt điểm giỏi. Khóa 6 đào tạo cán bộ chính trị đạt 89,9% tốt nghiệp, tỉ lệ khá giỏi tăng 6,3% so với khóa trước. Các lớp bổ túc trung đoàn, chuyển loại chính trị, 100% tốt nghiệp, Khóa 28 và 29 sơ cấp quân sự; Khóa 7, Khóa 8 sơ cấp chính trị 100% lên lớp.

Tuy nhiên, so với yêu cầu của tình hình và mục tiêu giáo dục đào tạo, việc đổi mới phương pháp giảng dạy của Trường chưa đáp ứng kịp với nội dung, chương trình, chưa huy động hết khả năng của mọi cấp, mọi ngành để nâng cao chất lượng và hiệu quả của giáo dục đào tạo, tỉ lệ thải loại còn cao (26,5%).

Tháng 5 năm 1988, Thường vụ Đảng ủy Quân sự Trung ương ra Nghị quyết 115 về tiếp tục thực hiện cải cách giáo dục, đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong các nhà trường quân đội. Nghị quyết đề ra phương hướng đào tạo cán bộ nâng cao trình độ học vấn và năng lực thực hành nhằm vào chức vụ chỉ huy trọng điểm khi học viên ra trường. Đây là nghị quyết quan trọng giúp cho các nhà trường quân đội, trong đó có Trường Sĩ quan Pháo binh, định ra phương hướng, nội dung, chương trình để đạt được mục tiêu và khắc phục những hạn chế của thời gian trước.

Triển khai thực hiện nghị quyết, Nhà trường xác định đối với đối tượng đào tạo 3 năm, chức vụ của học viên ra trường là trung đội trưởng; các đối tượng khác nhằm vào chức vụ ban đầu để xây dựng chương trình, nội dung, phương pháp huấn luyện.

Trong thời gian này, cùng với tình hình chung của kinh tế đất nước, Nhà trường gặp nhiều khó khăn về kinh phí đào tạo, cơ sở vật chất kỹ thuật, nhà ăn, nhà ở, kho tàng, bãi tập đều xuống cấp. Theo chủ trương chung, Nhà trường thực hiện giảm biên chế một số lượng lớn cán bộ, công nhân viên. Sự việc này làm nảy sinh tư tưởng không yên tâm trong thực hiện nhiệm vụ của không ít cán bộ, giáo viên, công nhân viên trong trường, nhiều đồng chí xin ra quân, xin đi lao động nước ngoài, nhiều học viên xin thôi học… Trước tình hình đó, Nhà trường tập trung vào nhiệm vụ củng cố ổn định về tư tưởng, tổ chức, rà soát, sắp xếp đội ngũ cán bộ, tăng cường giáo dục, động viên để mọi cán bộ, giáo viên, học viên, công nhân viên Nhà trường yên tâm công tác.

Cuối năm 1988, Thượng tá Nguyễn Hoàng Mỗi - Chủ nhiệm Chính trị được bổ nhiệm làm Phó Hiệu trưởng Chính trị thay đồng chí Đỗ Son nghỉ hưu. Ngày 16 và 17 tháng 1 năm 1989, Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ 14 được tổ chức. Đại hội bầu Đảng ủy Nhà trường gồm 11 đồng chí là ủy viên chính thức, 2 đồng chí là ủy viên dự khuyết, bầu 3 đồng chí trong Ban Thường vụ: Nguyễn Hoàng Mỗi, Trương Hùng và Đinh Khắc Hiệu. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ 14 chỉ rõ: *Tăng cường sức chiến đấu của các tổ chức Đảng, đề cao ý chí trách nhiệm của đảng viên, tạp trung nâng cao chất lượng đào tạo, ổn định tình hình về mọi mặt…*

Nhà trường bám sát vào định hướng của Nghị quyết 115 của Đảng ủy Quân sự Trung ương và thực tế để tập trung giải quyết kịp thời những yêu cầu trước mắt, đồng thời đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp huấn luyện đáp ứng yêu cầu "Cơ bản, hệ thống, thống nhất, chuyên sâu". Năm học 1989-1990 thực hiện tuyển sinh theo quy chế mới, chất lượng đầu vào bảo đảm tốt hơn; khóa 28 và 29 rút bớt 110 tiết phần học về tiểu đoàn, tập trung cho huấn luyện thực hành cấp trung đội. Khóa 7, Khóa 8 chính trị bớt 140 tiết quân sự, 60 tiết lý thuyết chính trị để tăng thời gian cho học bắn và chỉ huy bắn pháo binh, tăng thực hành công tác đảng, công tác chính trị theo chức vụ đào tạo sau khi ra trường. Kết quả học tập của mỗi học viên được đánh giá nghiêm túc qua kỳ thi tốt nghiệp quốc gia. Khóa 29 quân sự; Khóa 7, Khóa 8 chính trị năm học 1989-1990 "Đã đạt được yêu cầu cơ bản… 694 sĩ quan chỉ huy, 82 sĩ quan chính trị tốt nghiệp ra trường, đạt tỉ lệ khá giỏi từ 3,5 đến 3,8%"[74]. Trong những khóa học này tiêu biểu có khóa 29 quân sự (Tiểu đoàn 8) đạt đơn vị huấn luyện giỏi, học viên Nguyễn Văn Tiến (khóa 28) 3 năm liền là học viên giỏi, thi tốt nghiệp quốc gia 2 môn đạt 18,5 điểm; nhiều học viên ra trường, sớm phát huy kết quả học tập, hoàn thành được chức vụ ban đầu. Đây là thành tích đáng ghi nhận của Nhà trường, thể hiện việc chấp hành nghiêm túc Nghị quyết 115, trong tình hình còn nhiều khó khăn, thử thách.

Tháng 6 năm 1989, Hội thi Sĩ quan Pháo binh giỏi toàn quân được tổ chức tại Trường, đoàn Trường Sĩ quan Pháo binh đoạt giải nhất về tập thể, Đại úy Lê Việt Hùng đoạt giải Nhất, Thượng úy Vũ Ngọc An đoạt giải Nhì về cá nhân.

Tháng 4 năm 1990, Nhà trường được Bộ Quốc phòng chỉ định làm điểm rút kinh nghiệm về tổ chức nội dung, phương pháp giáo dục đào tạo theo Nghị quyết 115. Đồng chí Nguyễn Đức Học - giáo viên Khoa Chiến thuật thực hành giảng mẫu đạt kết quả tốt, được Cục Nhà trường biểu dương.

Cuối năm 1990, Nhà trường phát động cán bộ, giáo viên viết kinh nghiệm chiến đấu và huấn luyện nhằm vận dụng vào công tác giảng dạy: Sau một năm nghiên cứu, biên soạn, cán bộ, giáo viên Trường đã biên soạn được 130 bài, xuất bản tập sách *"Kinh nghiệm huấn luyện chiến đấu của bộ đội pháo binh"*. Đây là tài liệu quý của Nhà trường.

---

[74] Báo cáo tổng kết năm học 1989 - 1990.

Cùng thời gian này Nhà trường tổ chức xây dựng trung tâm huấn luyện tại vùng núi Múc, trên đất tăng gia của Bộ Tư lệnh Pháo binh, cách trường 20km. Có Trung tâm huấn luyện bảo đảm thuận lợi cho nhiệm vụ dã ngoại luyện tập bắn mục tiêu cố định, mục tiêu di động, ngắm bắn trực tiếp… góp phần nâng cao chất lượng huấn luyện thực hành chiến đấu.

Ngày 30 tháng 10 năm 1991, Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ 15 được tổ chức; triệu tập 97 đại biểu chính thức, 15 đại biểu dự khuyết tham gia. Đại hội bầu Ban chấp hành Đảng bộ gồm 11 đồng chí, Ban Thường vụ 5 đồng chí: Nguyễn Hoàng Mỗi (Bí thư); Trương Hùng (Phó bí thư); Đinh Khắc Hiệu, Nguyễn Nghĩa, Trần Nhự (ủy viên).

Nghị quyết Đại hội xác định: *Những năm tới, Nhà trường tiếp tục đổi mới mọi mặt, từng bước hoàn thiện công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ, xây dựng Nhà trường chính quy mẫu mực…*

Từ năm học 1990-1991, theo chủ trương của Bộ, Nhà trường thực hiện đào tạo liên kết với Trường Sĩ quan Lục quân 1. Học viên trúng tuyển, sau khi nhập trường được kiểm tra lại sức khỏe và đưa về Trường Sĩ quan Lục quân 1 đào tạo 6 tháng với những nội dung cơ bản của binh chủng hợp thành, bước đầu rèn luyện phẩm chất, phong cách người cán bộ làm cơ sở để giai đoạn 2 đào tạo chuyên ngành pháo binh. Từ sự phân chia liên kết này đã làm thay đổi kết cấu chương trình đào tạo ở trường. Để phù hợp, tránh chồng chéo, lặp lại, Nhà trường điều chỉnh nội dung chương trình đào tạo, bổ sung kiến thức theo hướng ngày càng cao hơn, sâu hơn.

Cũng trong năm học 1990-1991, Nhà trường bắt đầu đào tạo vòng 2 Khóa 1, thời gian học 1 năm, đào tạo hạ sĩ quan cho toàn quân, thời gian học 6 tháng, tiếp tục đào tạo giáo viên quân sự pháo binh cho các trường quân chính, quân khu, quân đoàn. Thời gian này Nhà trường mở các lớp tập huấn Bí thư Đảng ủy tiểu đoàn và Phó Tiểu đoàn trưởng Chính trị cho 22 đồng chí từ các đơn vị của Binh chủng về học. Mở lớp tập huấn tên lửa chống tăng Pha-gốt và ra-đa CHAP-10, lớp khai thác sử dụng pháo tự hành thế hệ mới, lớp lý luận bắn, bắn biển, bắn cối và ĐKZ do Bộ Quốc phòng và Binh chủng giao.

Song song với nhiệm vụ đào tạo, công tác nghiên cứu khoa học, cải tiến mô hình học cụ của Nhà trường được đẩy mạnh và có kết quả tốt. Năm 1992, được sự giúp đỡ của Cục Quản lý khoa học Kỹ thuật Bộ Quốc phòng và Bộ Tư lệnh Pháo binh, Nhà trường triển khai một số đề tài lớn: *"Thiết bị hệ thống mô phỏng vũ khí trang bị kỹ thuật pháo binh"* gọi tắt là *"Mô phỏng Pháo binh"* do Đại tá kỹ sư, Phó Hiệu trưởng Đinh Khắc Hiệu làm chủ nhiệm. Đề tài *"Mô phỏng Pháo binh"* gồm 12 đề tài thành phần do cán bộ, giáo viên trong Nhà trường nghiên cứu từ thực tế nhiệm vụ huấn luyện, giáo dục đào tạo ở Nhà trường đòi hỏi cần phải có những sáng kiến, đổi mới cho phù hợp. Tháng 8 năm 1993, Bộ Quốc phòng, Bộ Tư lệnh Pháo binh tổ chức nghiệm thu đề tài *"Mô phỏng Pháo binh"*. Các đề tài thành phần đều đạt khá, trong đó có 1 đề tài *"Đạn cối bắn nổ nhiều lần"* của Đại úy kỹ sư Vũ Minh Dân được Hội đồng khoa học đánh giá xuất sắc *"Sản phẩm làm ra hợp với thực tế huấn luyện của Nhà trường*

và Binh chủng Pháo binh, gọn nhẹ, tiết kiệm công sức, tiền của và thời gian, tạo điều kiện nâng cao năng lực thực hành kỹ - chiến thuật của bộ đội"[75]. Thành công của đề tài *"Mô phỏng Pháo binh"* đặc biệt là đề tài *"Đạn cối bắn nổ nhiều lần"* đã được các đơn vị trong Binh chủng và Lực lượng Pháo binh toàn quân sử dụng rộng rãi vì tính hiệu quả và giá trị tiết kiệm tiền của nó trong mỗi mùa huấn luyện.

Những năm thực hiện Nghị quyết 115 của Thường vụ Đảng ủy Quân sự Trung ương về công tác nhà trường, Trường Sĩ quan Pháo binh luôn quán triệt và tổ chức thực hiện theo yêu cầu của nghị quyết về tiếp tục cải cách giáo dục, đào tạo cán bộ theo chức vụ. Cùng với giáo dục đào tạo, Nhà trường luôn chú trọng xây dựng vững mạnh toàn diện; tập trung vào công tác giáo dục chính trị tư tưởng, xây dựng nền nếp chính quy và xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Về công tác giáo dục chính trị tư tưởng, Nhà trường duy trì đều đặn các buổi thông báo chính trị hàng tháng cho các đối tượng, cung cấp kịp thời những thông tin về tình hình quốc tế và trong nước, định hướng đúng đắn, giữ vững ổn định về chính trị tư tưởng trước sự tan rã của các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu; tổ chức tốt việc học tập chính trị và thường xuyên quán triệt những nghị quyết lãnh đạo của Đảng, tạo ra sự thống nhất nhận thức của cán bộ, giáo viên, học viên, hạ sĩ quan - chiến sĩ, công nhân viên chức của Nhà trường xác định tốt hơn trách nhiệm trước những nhiệm vụ được phân công.

Công tác quản lý giáo dục rèn luyện đảng viên, công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ sung nguồn cán bộ được chú trọng đúng mức. Trong 5 năm (1987-1992) Nhà trường cử 156 lượt cán bộ đi học, 152 lượt đi thực tế, nhưng tỉ lệ cán bộ của Nhà trường có trình độ học vấn đại học những năm này ở mức thấp, từ đây đặt ra yêu cầu đổi mới mạnh mẽ về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, cần đầu tư thích đáng hơn nữa mới đáp ứng được xu hướng phát triển những năm tiếp theo.

Từ năm 1987-1993, việc xây dựng chính quy, rèn luyện kỷ luật có những chuyển biến rõ rệt. Tháng 12 năm 1988, Ban Giám hiệu Nhà trường phát động phong trào thi đua "Khôi phục kỷ cương, làm sạch đơn vị" và phong trào xây dựng "Đại đội mạnh về điều lệnh". Nhà trường lấy Đại đội 31 Tiểu đoàn 3 làm đơn vị điểm với chỉ tiêu "5 tốt, 5 không, 1 dứt điểm". Năm tốt là đội ngũ đẹp, nội vụ thống nhất, vệ sinh gọn sạch, chính quy và văn minh khoa học; 5 không là không hút thuốc, không uống rượu, không vẽ bậy, không gây gổ đánh nhau và không nói năng thô tục; 1 dứt điểm là không có người vi phạm kỷ luật. Phong trào được nhân rộng ra toàn Trường và thu được kết quả tốt, năm học 1989 tỉ lệ vi phạm kỷ luật phải xử lý giảm 1% so với năm học trước.

Đối với các tổ chức quần chúng, những năm 1987-1993 có nhiều phong trào hoạt động tích cực đáng ghi nhận. Nhà trường thường xuyên củng cố hệ thống tổ chức Đoàn và tổ chức Công đoàn, Phụ nữ. Phong trào phấn đấu "Xứng danh Bộ đội Cụ Hồ" của Đoàn thanh niên tiếp tục được duy trì, kết hợp với các

[75] Biên bản nghiệm thu đề tài.

phong trào "Học giỏi, rèn nghiêm", "Xây dựng chi đoàn mạnh", "Xây dựng môi trường văn hóa mới"…, xung kích vào "5 tốt, 5 không, 1 dứt điểm"… đã tạo cho phong trào thanh niên của Nhà tường những hoạt động sôi nổi và có kết quả nhất định. Năm 1992, chi đoàn 11 Đoàn cơ sở Tiểu đoàn 1 trở thành chi đoàn điển hình của Nhà trường, được Binh chủng tặng cờ "Chi đoàn khá nhất". Từ năm 1990 đến 1993, các tổ chức Đoàn cơ sở Tiểu đoàn 1, Tiểu đoàn 2, Tiểu đoàn 8 được Trung ương Đoàn tặng Bằng khen và tặng cờ "Đoàn cơ sở khá nhất".

Công đoàn, Phụ nữ Nhà trường vận động đoàn viên công đoàn và hội viên phụ nữ tham gia hoạt động hưởng ứng những chủ trương chính sách lớn của Đảng, Nhà nước, tập trung vào "Xây dựng phát triển kinh tế gia đình", "Nuôi con khỏe dạy con ngoan". Nhiều năm liền, Công đoàn Nhà trường được Công đoàn Bộ Quốc phòng tặng Bằng khen; Nhà trẻ mầm non Pháo binh luôn là đơn vị điển hình của ngành học mẫu giáo thị xã Sơn Tây.

Những năm thực hiện Nghị quyết 115 của Đảng ủy Quân sự Trung ương, Nhà trường có một niềm vinh dự lớn, đó là tháng 11 năm 1990, 4 đồng chí: Đại tá Nguyễn Văn Khiếu - nguyên Hiệu trưởng, Thượng tá Đinh Khắc Hiệu - Phó Hiệu trưởng, Thượng tá Vũ Văn Tứ và Trung tá Trần Đức Lũng - nguyên Trưởng khoa Kỹ thuật chuyên ngành được Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam phong tặng danh hiệu "Nhà giáo ưu tú".

Những kết quả về huấn luyện và các mặt công tác khác của Nhà trường trong những năm này đã đánh dấu một bước phát triển tiến bộ mới, đây là thời kỳ chuẩn bị mọi điều kiện để Nhà tường phát triển lên đào tạo ở bậc cao đẳng và đại học trong những năm tiếp theo.

II. GIAI ĐOẠN ĐÀO TẠO SĨ QUAN BẬC CAO ĐẲNG, ĐẠI HỌC VÀ NHÂN VIÊN CHUYÊN MÔN KỸ THUẬT PHÁO BINH TRONG SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC (1993 - 1996)

Tháng 1 năm 1994, Hội nghị giữa nhiệm kỳ Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VII được tổ chức, đánh dấu một giai đoạn phát triển mới của đất nước - giai đoạn "Công nghiệp hóa, hiện đại hóa". Đây là thời kỳ mở ra những thời cơ và thuận lợi lớn cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; đồng thời toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta cũng phải đứng trước những khó khăn và thách thức không nhỏ. Sự nghiệp xây dựng quân đội và Binh chủng theo hướng cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại đặt ra yêu cầu ngày càng cao. Nhiệm vụ giáo dục đào tạo ở Nhà trường chuyển sang giai đoạn đào tạo cán bộ có học vấn cao đẳng, chuẩn bị mọi yếu tố cho bước phát triển đào tạo ở bậc đại học.

Từ tháng 7 năm 1992, song song với nhiệm vụ đào tạo cơ bản dài hạn 3 năm, Nhà trường bắt đầu thành lập Tiểu đoàn 8 đào tạo thí điểm chương trình cao đẳng khóa 34B. Qua kỳ thi tuyển với yêu cầu cao hơn, Nhà trường đã báo gọi 118 thí sinh trúng tuyển vào học khóa cao đẳng đầu tiên. Mục tiêu đào tạo được xác định với học viên cao đẳng là tốt nghiệp phải biết làm tốt chức vụ ban đầu là trung đội trưởng, quá trình phát triển tới cán bộ đại đội, cán bộ tiểu đoàn theo chuyên ngành đào tạo. Quy trình đào tạo cao đẳng được chia làm 3 giai

đoạn: Giai đoạn 1 huấn luyện chiến sĩ tạo nguồn 1 năm, giai đoạn 2 liên kết đào tạo với Trường Sĩ quan Lục quân 6 tháng, giai đoạn 3 về Trường Sĩ quan Pháo binh học chuyên ngành với thời gian 7 học kỳ. Tổng thời gian đào tạo là 4 năm.

Chương trình đào tạo theo nhóm 5 hệ cao đẳng với 45 môn học được phân chia theo tỉ lệ 36,5% khoa học cơ bản, 7,5% khoa học cơ sở, 45% khoa học chuyên ngành. Quá trình học có 3 lần luyện tập tổng hợp theo 3 cấp: khẩu đội, trung đội và đại đội, kiểm tra 81 học trình, thi 29 học phần và thi tốt nghiệp quốc gia.

Năm 1993, khóa 35 đào tạo cao đẳng tuyển sinh đông hơn khóa 34B, tổng số 336 học viên (218 quân nhân, 118 học sinh tốt nghiệp phổ thông). Để bảo đảm cho các khóa cao đẳng học theo yêu cầu của mục tiêu đào tạo, Nhà trường đã mua sắm thêm thiết bị cho hai phòng học vi tính, trang bị một phòng học ngoại ngữ chuyên dùng và một phòng thí nghiệm vật lý. Công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ, giáo viên được chú trọng hơn, bằng nhiều hình thức như, cử giáo viên đi học các trường trong và ngoài quân đội, tổ chức các lớp bồi dưỡng tại chức tiếng Anh, tin học… Đến năm 1995 nâng tỉ lệ cán bộ, giáo viên có trình độ đại học lên 47%.

Ngày 11 tháng 7 năm 1995, Bộ Giáo dục - Đào tạo ra quyết định công nhận Trường Sĩ quan Pháo binh là trường đào tạo sĩ quan phân đội bậc cao đẳng. Việc nâng cấp nhiệm vụ đào tạo lên bậc cao đẳng là một bước phát triển mới trong sự nghiệp giáo dục của Nhà trường.

Song song với các khóa cao đẳng được tuyển sinh hằng năm, Nhà trường còn nhận nhiệm vụ hoàn thiện đào tạo sĩ quan phân đội pháo binh bậc cao đẳng cho những học viên đã học chương trình đào tạo sơ cấp ngắn hạn trước đây. Khóa 1 hoàn thiện cao đẳng nhập học tháng 3 năm 1996 có 27 học viên, quân hàm từ trung úy đến thiếu tá, thời gian học tập 3 học kỳ với tỉ lệ kiến thức: khoa học xã hội 28%, khoa học cơ bản 19%, quân sự chung 4%, cơ sở chuyên ngành 6%, chuyên ngành pháo binh 39%. Tháng 8 năm 1996, khóa 34A đào tạo dài hạn 3 năm kết thúc khóa học, học viên không thi tốt nghiệp ra trường mà được chuyển sang học hoàn thiện cao đẳng trong 6 tháng. Tháng 1 năm 1997, khóa 34A dự thi tốt nghiệp quốc gia, ra trường với bằng tốt nghiệp "Cử nhân cao đẳng".

Thời gian này, Thường vụ Đảng ủy Quân sự Trung ương ra Nghị quyết 93 lãnh đạo đối với các nhà trường trong quân đội. Nghị quyết xác định tiếp tục đổi mới công tác đào tạo cán bộ, nhân viên chuyên môn kỹ thuật, xây dựng Nhà trường chính quy, tiến tới đại học hóa trình độ học vấn và năng lực chuyên ngành của đội ngũ sĩ quan, trình độ chuyên sâu của đội ngũ nhân viên chuyên môn kỹ thuật. Chức năng, nhiệm vụ của Trường Sĩ quan Pháo binh được xác định là "Trường đào tạo tổng hợp chuyên ngành pháo binh, là trung tâm nghiên cứu khao học quân sự pháo binh và khoa học giáo dục". Nhà trường có 2 nhiệm vụ trung tâm là: "Đào tạo bồi dưỡng cán bộ, nhân viên chuyên môn kỹ thuật pháo binh đa cấp, đa ngành và xây dựng Nhà trường chính quy mẫu mực, đi

trước và làm gương cho các đơn vị"[76]. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ 16 xác định nhiệm vụ đào tạo sĩ quan bậc đại học đặt ra rất khẩn trương, "Nhà trường phải tự đổi mới mạnh mẽ, nâng lên ngang tầm với nhiệm vụ".

Tháng 6 năm 1995, Đại tá Đinh Khắc Hiệu được bổ nhiệm làm Hiệu trưởng Nhà trường thay đồng chí Trương Hùng nghỉ hưu, đồng chí Nguyễn Hữu Bội được bổ nhiệm làm Phó Hiệu trưởng Quân sự.

Cuối năm học 1994-1995, sau khi Khóa 33 ra trường, Nhà trường tạm ngừng nhiệm vụ đào tạo sĩ quan chỉ huy phân đội dài hạn 3 năm, chuẩn bị những yếu tố cần thiết cho nhiệm vụ đào tạo sĩ quan bậc đại học.

Để sẵn sàng đào tạo bậc đại học, Nhà trường tập trung chuẩn bị 3 khâu cơ bản; nội dung chương trình, đội ngũ cán bộ, giáo viên và cơ sở vật chất bảo đảm cho huấn luyện.

Việc chuẩn bị nội dung chương trình, Nhà trường căn cứ hướng dẫn của Tổng cục Chính trị, Bộ Tổng Tham mưu mà trực tiếp là Cục Nhà trường, tham khảo những chương trình đào tạo đại học của các nhà trường trong và ngoài quân đội; căn cứ vào mục tiêu yêu cầu đào tạo sĩ quan pháo binh để xây dựng hoàn chỉnh một chương trình đào tạo bậc đại học. Chương trình vừa bảo đảm được mặt bằng kiến thức của Bộ giáo dục đào tạo quy định, vừa bảo đảm tính chuyên sâu của chuyên ngành pháo binh. Kế tiếp sự phát triển nhận thức cho người học sau khi đã hoàn thành giai đoạn 1 ở Trường Sĩ quan Lục quân; về Trường Sĩ quan Pháo binh được trang bị những kiến thức cơ bản, khoa học quân sự đi sâu vào kỹ, chiến thuật pháo binh, bảo đảm cho học viên ra trường thực hiện được ngay chức vụ trung đội trưởng và có đủ điều kiện phát triển lên cán bộ đại đội, tiểu đoàn.

Về chuẩn bị đội ngũ cán bộ giáo viên, rút kinh nghiệm những năm trước, thời gian này Nhà trường tích cực nâng cấp trình độ học vấn theo tiêu chuẩn hóa đội ngũ cán bộ bằng biện pháp xin tăng chỉ tiêu đi học đào tạo, hoàn thiện để có trình độ đại học và sau đại học, kết hợp với tích lũy học phần, đào tạo lại, học tại chức, phát huy kiêm nhiệm, tăng cường độ với những cán bộ, giáo viên ở trường. Do đó, mặt bằng trình độ được nâng lên nhanh chóng, năm 1996, cán bộ giáo viên có trình độ đại học tăng 35% so với năm 1992.

Về chuẩn bị cơ sở vật chất bảo đảm cho đào tạo đại học, Nhà trường đầu tư xây dựng các thao trường, bãi tập cố định, nâng cấp các giảng đường chuyên dùng, giảng đường phương pháp, sa bàn tập bắn và chỉ huy bắn pháo binh, hoàn thiện các phòng học tin học, ngoại ngữ, thí nghiệm vật lý, biên soạn, in ấn nhân bản tài liệu giáo trình cùng với tăng cường đầu sách trong thư viện để học viên có đủ tài liệu học tập, nghiên cứu.

Năm học 1994-1995, Trường Sĩ quan Pháo binh tuyển sinh khóa đại học đầu tiên (khóa 36) với 213 học viên; chương trình đào tạo 5 năm: 1 năm tạo nguồn ở Trung đoàn 36, ba học kỳ học ở Trường Sĩ quan Lục quân 1, thời gian còn lại (3 năm rưỡi) về Trường thực hiện chương trình đào tạo sĩ quan.

[76] Nghị quyết Đảng ủy Binh chủng Pháo binh triển khai Nghị quyết 93 đối với Nhà trường.

Năm học 1995-1996, Nhà trường đào tạo khóa 2 theo chương trình đại học. Khóa 37 tuyển sinh 143 học viên; chương trình đào tạo như khóa 36: phân chuyên ngành học 36 môn với 36% thời gian học các môn cơ sở chuyên ngành và khoa học xã hội nhân vân; 62% thời gian học các môn chuyên ngành chính, trong đó bắn pháo 26,5%, chiến thuật 24,6%, binh khí thao tác 12,4%, trinh sát 7%, đo đạc 8,1% và công tác đảng, công tác chính trị 7%.

Cùng với nhiệm vụ đào tạo sĩ quan bậc đại học theo Nghị quyết 93, Nhà trường còn triển khai công tác đào tạo cán bộ, nhân viên chuyên môn kỹ thuật. Thực hiện Quyết định số 364/TLP của Tư lệnh Pháo binh, ngày 8 tháng 4 năm 1996, Trường Chuyên môn Kỹ thuật[77] được thu gọn thành phân hiệu chuyên môn kỹ thuật trực thuộc Trường Sĩ quan Pháo binh, với nhiệm vụ đào tạo lái xe, thợ xe, thợ pháo và quang học (gọi chung là đào tạo nhân viên chuyên môn kỹ thuật pháo binh). Để tiện cho việc quản lý, Nhà trường chuyển Tiểu đoàn 7 Đào tạo Hạ sĩ quan ở Phân hiệu Chuyên môn kỹ thuật về Trường (Tiểu đoàn 7 Đào tạo Hạ sĩ quan được chuyển sang Trường Chuyên môn Kỹ thuật từ năm 1992). Mặc dù việc chỉ đạo điều hành huấn luyện đối với Phân hiệu Chuyên môn Kỹ thuật tuy có khó khăn do ở cách xa (15 km), nhưng được sự quan tâm chỉ đạo thường xuyên của Bộ Tư lệnh Pháo binh và sự chủ động tích cực của Nhà trường, kết quả đào tạo nhân viên chuyên môn kỹ thuật hằng năm bảo đảm đúng kế hoạch và chất lượng, đủ nguồn cung cấp theo yêu cầu huấn luyện của toàn Binh chủng và Nhà trường.

Như vậy, bước vào giai đoạn mới với chức năng nhiệm vụ đào tạo tổng hợp cán bộ, nhân viên chuyên môn kỹ thuật thuật pháo binh; Trường Sĩ quan Pháo binh có tổ chức; Ban Giám hiệu, 5 phòng, 7 khoa, 1 phân hiệu, 5 tiểu đoàn quản lý học viên sơ cấp, 1 tiểu đoàn quản lý học viên sĩ quan, 1 tiểu đoàn quản lý học viên bạn Lào và Cam-pu-chia, 1 tiểu đoàn đào tạo hạ sĩ quan, 2 tiểu đoàn đào tạo nhân viên chuyên môn kỹ thuật và 1 khu trung tâm huấn luyện.

Trong bước chuyển chức năng, nhiệm vụ và trong bối cảnh tình hình quốc tế vẫn có những biến động phức tạp, Nhà trường đã thường xuyên làm tốt công tác tư tưởng giữ được sự ổn định với mọi tổ chức, mọi đối tượng, gắn việc củng cố bản lĩnh, lập trường với hành động, thực hiện tốt nhiệm vụ, tập trung vào giáo dục đào tạo và xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho mọi người phấn đấu vươn lên.

Ngày 8 tháng 2 năm 1996, Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ 16 được tổ chức. Đại hội triệu tập 100 đại biểu, ra nghị quyết lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ giáo dục đào tạo của Nhà trường. Đại hội bầu Ban chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ mới gồm 12 đồng chí, Ban thường vụ gồm 4 đồng chí: Nguyễn Hoàng Mỗi (Bí thư), Đinh Khắc Hiệu (Phó bí thư), Nguyễn Nghĩa và Bùi Minh Tiến (ủy viên).

Đảng bộ Nhà trường đã triển khai nghị quyết, lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ đào tạo cán bộ pháo binh có học vấn đại học và đào tạo đội ngũ nhân

[77] Trường Chuyên môn Kỹ thuật thành lập tháng 7 năm 1983, trực thuộc Bộ Tư lệnh Pháo binh - đóng quân tại Hòa Lạc - Hà Tây.

viên chuyên môn kỹ thuật theo đúng tinh thần Nghị quyết 93 của Thường vụ Đảng ủy Quân sự Trung ương. Mọi hoạt động của Nhà trường đi vào nền nếp, tình hình vi phạm kỷ luật thông thường giảm từ 3% năm 1991 xuống còn 1,5% năm 1995, số vụ việc phải xử lý còn 0,8%, không có vụ việc nghiêm trọng. Công tác bảo đảm hậu cần, kỹ thuật thời gian này cũng có nhiều cố gắng trước tình hình kinh phí hạn hẹp, giá cả thị trường biến động, đồng lương của cán bộ, công nhân viên chưa được cải thiện.

Để động viên và tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên quân nhân chuyên nghiệp, công nhân viên Nhà trường yên tâm công tác, ổn định hậu phương gia đình, Nhà trường đã cấp 142 suất đất làm nhà ở và tận dụng những khu vực không sử dụng đến làm khu tập thể cho những gia đình cần hợp lý hóa.

Bám sát nhiệm vụ đào tạo và sẵn sàng chiến đấu, công tác kỹ thuật đã chủ động khắc phục khó khăn, hằng năm tự sản xuất được hằng trăm chi tiết kỹ thuật phục vụ cho sữa chữa bảo dưỡng xe pháo, khí tài, phục vụ tốt nhiệm vụ huấn luyện thường xuyên, diễn tập dã ngoại, hội thi, hội thao và các hoạt động của Nhà trường.

Ngày 18 tháng 2 năm 1997, Nhà trường long trọng tổ chức kỷ niệm lần thứ 40 ngày truyền thống. Nhân dịp này, Nhà trường vinh dự được đón các đoàn đại biểu của Bộ Quốc phòng, Bộ Tư lệnh Pháo binh, các địa phương cùng các đơn vị bạn đến chúc mừng và tổ chức gặp mặt thân mật các thế hệ cán bộ giáo viên đã từng học tập, công tác ở Nhà trường trong 40 năm, ôn lại những chặng đường lịch sử vẻ vang và tuyên truyền, biểu dương những thành tích mà Trường Sĩ quan Pháo binh đã đạt được.

Trong vòng 10 năm, từ kỷ niệm 30 năm (1987) đến kỷ niệm 40 năm (1997) triển khai thực hiện công cuộc đổi mới, thực hiện Nghị quyết 115 và Nghị quyết 93 của thường vụ Đảng ủy Quân sự Trung ương về công tác nhà trường, Trường sĩ quan Pháo binh liên tục được củng cố, đổi mới và lớn mạnh, 23 lượt đơn vị đạt danh hiệu Đơn vị Quyết thắng. Năm 1994, Nhà trường được tặng cờ luân lưu "Đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua của Bộ Quốc phòng", năm học 1994-1995 được Bộ Giáo dục đào tạo khen tặng Bằng khen, liên tục 3 năm liền từ 1993 đến 1995, Nhà trường được Binh chủng tặng cờ "Đơn vị khá nhất". Tháng 11 năm 1994, 10 đồng chí cán bộ Nhà trường được tặng Huy chương Vì sự nghiệp giáo dục; cũng trong thời gian này, 2 đồng chí Đại tá Nguyễn Hữu Hội - Phó Hiệu trưởng Nhà trường và Thượng tá Đỗ Viết Huy - Trưởng Khoa Kỹ thuật chuyên ngành được Nhà nước phong tặng danh hiệu "Nhà giáo ưu tú", nâng tổng số Nhà giáo ưu tú của Nhà trường lên 6 đồng chí. Đặc biệt ngày 28 tháng 4 năm 1997, Đại tá Đinh Khắc Hiệu - Hiệu trưởng, Nhà giáo ưu tú, vinh dự được Nhà nước phong tặng danh hiệu Nhà giáo nhân dân.

Phấn khởi trước những thành tích đã đạt được, Trường Sĩ quan Pháo binh bước vào chặng đường lịch sử mới tiếp tục đào tạo sĩ quan pháo binh bậc đại học, chuẩn bị đội ngũ cán bộ pháo binh và nhân viên chuyên môn kỹ thuật của Binh chủng cho quân đội trong thế kỷ XXI, xây dựng Nhà trường ngang tầm với nhiệm vụ, sẵn sàng đáp ứng với yêu cầu đào tạo ở bậc cao hơn.

III. TIẾP TỤC ĐỔI MỚI NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC, XÂY DỰNG NHÀ TRƯỜNG TIẾN BƯỚC TRONG THẾ KỶ XXI (1997-2007)

Mốc son đánh dấu sự phát triển của Nhà trường thời kỳ đổi mới đó là ngày 21 tháng 9 năm 1998, Trường Sĩ quan Pháo binh được Nhà nước giao nhiệm vụ đào tạo sĩ quan pháo binh bậc đại học. Nhà trường tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết 93 của Đảng ủy Quân sự Trung ương, Nghị quyết Đại hội lần thứ IX của Đảng bộ Binh chủng và Nghị quyết Đại hội lần thứ 16 của Đảng bộ Nhà trường, tập trung nhằm mục tiêu đại học hóa trình độ học vấn của đội ngũ sĩ quan và nâng cao trình độ của nhân viên chuyên môn kỹ thuật, hoàn thành tốt nhiệm vụ tạo sự chuyển tiếp vững chắc để Nhà trường bước vào thế kỷ mới.

Tình hình tổ chức viên chế của Nhà trường gồm: Ban Giám hiệu, 5 phòng: Chính trị, Đào tạo, Tham mưu - Hành chính, Hậu cần, Kỹ thuật; 7 khoa giáo viên: Khoa Khoa học xã hội, Chiến thuật, Bắn pháo, Binh thao, Trinh sát đo đạc, Quân sự chung, Khoa học cơ bản; 5 tiểu đoàn học viên: 1,2,3,4,7, Trong đó tiểu đoàn 4 chuyên quản lý học viên là sĩ quan, Tiểu đoàn 7 chuyên đào tạo hạ sĩ quan khẩu, tiểu đội trưởng) và Phân hiệu Chuyên môn Kỹ thuật.

Trong 2 năm (1997-1998), Ban Giám hiệu Nhà trường có sự thay đổi về nhân sự: Tháng 5 năm 1997, Đại tá Bùi Minh Tiến - nguyên là Chủ nhiệm Chính trị được bổ nhiệm làm Phó Hiệu trưởng về Chính trị, Bí thư Đảng ủy, thay đồng chí Nguyễn Hoàng Mỗi nghỉ hưu; tháng 12 năm 1998 đồng chí Đại tá Nguyễn Nghĩa - nguyên là Phó Hiệu trưởng Đào tạo, được bổ nhiệm làm Hiệu trưởng, Phó bí thư Đảng ủy, thay đồng chí Đinh Khắc Hiệu nghỉ hưu; đồng chí Nguyễn Văn Bão tốt nghiệp ở Học viện Quốc Phòng, nguyên là Lữ đoàn trưởng Lữ đoàn 675, được bổ nhiệm làm Phó Hiệu trưởng Đào tạo, Thượng tá Nguyễn Đình Sơn nguyên là Trưởng phòng Tham mưu - Hành chính được bổ nhiệm làm Phó Hiệu trưởng Quân sự...

Những năm 1998-2000, từ khi Nhà trường được nâng cấp đào tạo lên bậc đại học, lưu lượng học viên về học tập tăng lên nhiều so với các năm trước. Trong một năm học Nhà trường phải đào tạo 5 khóa sĩ quan chỉ huy phân đội bậc đại học (4 khóa tại trường, 1 khóa đào tạo liên kết với Trường Sĩ quan Lục quân 1 năm thứ nhất) với lưu lượng khoảng 500 đến 600 học viên, đào tạo cán bộ hoàn thiện đại học với hai đối tượng 1 năm và 1,5 năm, lưu lượng từ 300 đến 400 học viên, đào tạo sĩ quân chỉ huy tham mưu, trung đoàn, lữ đoàn pháo binh (thực chất là đào tạo liên kết với Học viện Lục quân để hoàn thiện cho những cán bộ trung, lữ đoàn) thời gian 1 học kỳ, lưu lượng mỗi khóa từ 40 đến 50 học viên; đào tạo khẩu tiểu đội trưởng, tiểu đội trưởng pháo binh cho toàn quân, thời gian 6 tháng, với lưu lượng trên 300 học viên[78]; bồi dưỡng cán bộ chuyển loại chính trị cấp phân đội 9 tháng, mỗi khóa từ 30 đến 40 học viên; đào tạo sĩ quan dự bị 5 tháng lưu lượng khoảng 60 đến 80 học viên. Từ năm 2001 đào tạo

[78] Đào tạo Hạ sĩ quan gồm 07 đối tượng: Khẩu đội trưởng (KĐT) pháo rãnh xoắn, KĐT pháo hỏa tiễn, KĐT tên lửa chống tăng, tiểu đội trưởng (TĐT) trinh sát, TĐT đo đạc, TĐT kế toán, TĐT thông tin.

chuyển loại sĩ quan tên lửa mặt đất và tên lửa chống tăng thời gian 1 học kỳ, lưu lượng từ 20 đến 30 học viên; đào tạo học viên quốc tế bạn Lào theo chương trình đại học, mỗi năm 1 khóa, số lượng mỗi khóa từ 5 đến 10 học viên. Đến năm 2003 có thêm đối tượng sĩ quan bạn Lào sang bổ túc pháo binh từ 3 đến 6 tháng. Với học viên Cam-pu-chia, Nhà trường dừng đào tạo từ năm 1990 đến năm 2003 theo sự thỏa hiệp của hai quốc gia, Nhà trường lại tiếp tục đào tạo giúp bạn với chương trình học tập 3 năm, mỗi năm 1 khóa với lưu lượng từ 5 đến 10 học viên. Đào tạo trung đội trưởng pháo cối theo Chỉ thị 801 của Bộ Quốc phòng, học viên ra trường là quân nhân chuyên nghiệm thời gian đào tạo 1 năm, lưu lượng từ 70 đến 80 học viên. Đào tạo sĩ quan pháo binh 3 năm, học viên là những quân nhân (có những đồng chí là quân nhân chuyên nghiệp) được tuyển chọn ở các đơn vị toàn quân (ở phía Nam) về học, tốt nghiệp ra trường được phong quân hàm sĩ quan với chức vụ là trung đội trưởng, lưu lượng khoảng 50 đến 60 học viên.

Như vậy, đến thời gian này, Nhà trường thực hiện nhiệm vụ đào tạo cán bộ pháo binh 3 loại: đào tạo bậc đại học 5 năm, đào tạo sơ cấp 3 năm và đào tạo quân nhân chuyên nghiệp 1 năm.

Cùng với những đối tượng đào tạo ở Trường, tại Phân hiệu Chuyên môn Kỹ thuật còn đảm nhiệm tập huấn bổ túc, nâng bậc thợ lái xe, thợ sửa chữa pháo... và từ năm 2004, Phân hiệu chuyên môn Kỹ thuật của Nhà trường bắt đầu đảm nhiệm đào tạo lái xe hơi, xe xích cho Binh chủng và toàn quân.

Bước vào thế kỷ XXI, một thuận lợi lớn có ý nghĩa quan trọng, định hướng sự phát triển của Nhà trường đó là Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ 17 được tổ chức vào ngày 10 và 11 năm 2000. Đại hội kế thừa, phát huy thành tích, kinh nghiệm lãnh đạo những năm thực hiện Nghị quyết 115, nghị quyết 93 và đề ra phương hướng nhiệm vụ lãnh đạo của Đảng bộ là tập trung xây dựng Nhà trường phát triển vững chắc trong những năm đầu của thế kỷ, hoàn thành tốt nhiệm vụ giáo dục đào tạo và nghiên cứu khoa học của Binh chủng Pháo binh. Đại hội bầu Ban chấp hành Đảng bộ gồm 13 đồng chí, Ban Thường vụ gồm 4 đồng chí: Bùi Minh Tiến (Bí thư), Nguyễn Nghĩa (Phó bí thư); Nguyễn Văn Bão và Nguyễn Văn Lưu (ủy viên thường vụ).

Một thuận lợi lớn hơn nữa, có ý nghĩa định hướng chiến lược cho sự nghiệp cách mạng nước ta đó là Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX được tổ chức từ ngày 19 đến ngày 22 tháng 4 năm 2001. Đại hội đã tổng kết 10 năm thực hiện chiến lược kinh tế xã hội, 15 năm đổi mới, rút ra những bài học kinh nghiệm sâu sắc, từ đó phát triển và hoàn thiện đường lối, định ra chiến lược phát triển đất nước trong hai thập kỷ đầu của thế kỷ XXI. Đại hội Đảng IX đã mở ra niềm tin phấn khởi cho toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta hăng hái tiến bước theo sự nghiệp đổi mới công nghiệp hóa, hiện đại hóa, trong đó có Trường Sĩ quan Pháo binh là một mắt xích quan trọng trong sự nghiệp xây dựng và phát triển quân đội.

Thời gian này, Nhà trường đứng trước một khó khăn về tư tưởng cần giải quyết là theo ý định của Bộ, Trường Sĩ quan Pháo binh và một số trường sĩ quan

cấp binh chủng khác sáp nhập vào Trường Sĩ quan Lục quân; biểu biên chế cán bộ khung của Nhà trường giảm đi đáng kể; Thường vụ Đảng ủy Binh chủng đặt chỉ tiêu cho Nhà trường phải giải quyết cán bộ nghỉ hưu đợt I là 60%, đợt 2 là 90%, đối với những đối tượng cần đưa ra. Để giải quyết vấn đề trên, Nhà trường đã tổ chức giáo dục quán triệt nhiều lần, xác định dù sáp nhập hay không thì vị trí của Nhà trường vẫn không thay đổi, do đó việc tập trung vào nhiệm vụ vẫn phải được đề cao, kiên quyết chống tư tưởng tạm bợ, chợ chiều. Việc giải quyết đưa ra được tiến hành dân chủ từ cơ sở, Thường vụ Đảng ủy thống nhất hướng giải quyết với những đối tượng chính là: những đồng chí khó sắp xếp nhiệm vụ, khó phát triển lên cao hơn; những đồng chí dư thừa không có nhiệm vụ chính thức; những đồng chí chất lượng hoàn thành nhiệm vụ thấp, uy tín không cao...vì vậy, tình hình chính trị tư tưởng cơ bản giữ được ổn định (sau này, việc sáp nhập không diễn ra được do thực tế đòi hỏi phải có một Trường sĩ quan Pháo binh độc lập với chức năng đào tạo tổng hợp cả sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên viên kỹ thuật pháo binh mặt đất và sĩ quan tên lửa cho toàn quân. Nhà trường đã trình bày báo cáo, mô hình, kế hoạch và hướng phát triển trong tương lai, được Bộ chấp nhận).

Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ 17, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX và để đáp ứng với nhiệm vụ đào tạo bậc đại học, với mô hình đào tạo tổng hợp, năm 2000 Nhà trường thành lập thêm khoa thứ 8 (Khoa Tên lửa), tuyển chọn những cán bộ ở các đơn vị tên lửa trong Binh chủng về Trường và đưa một số cán bộ, giáo viên đi nước ngoài tập huấn 6 tháng (ở Bêlarút). Năm 2003, thành lập trở lại Tiểu đoàn Học viên Quốc tế, lấy phiên hiệu truyền thống là Tiểu đoàn 10 (Tiểu đoàn 10 được đầu tư xây dựng thành một khu doanh trại khang trang, hiện đại) hoàn thành vào tháng 7 năm 2005.

Cùng với biên chế tổ chức, từ khi được giao nhiệm vụ đào tạo đại học, Nhà trường đã tập trung giải quyết những vấn đề mấu chốt nhằm xây dựng Nhà trường tương xứng với một cơ sở đào tạo đại học, hòa nhập với các trường đào tạo đại học trong quân đội và trong cả nước, thực hiện chủ trương chuẩn hóa về chương trình nội dung đào tạo bồi dưỡng đội ngũ giáo viên và xây dựng quy chế đào tạo, xây dựng cơ sở vật chất.

Đối với xây dựng chương trình, nội dung đào tạo: trước đây Nhà trường đào tạo sĩ quan pháo binh theo chương trình 3 năm, đến năm 1995 đào tạo chương trình bậc cao đẳng 4 năm, chương trình cao đẳng áp dụng được 2 khóa 34B và 35, đến đào tạo đại học, đòi hỏi phải có một chương trình mới hoàn toàn, phù hợp với mặt bằng kiến thức của Bộ Giáo dục đào tạo xác định cho các trường đại học và phù hợp với mục tiêu đào tạo của các Nhà trường quân đội. Bộ Quốc phòng đã thành lập một Hội đồng tư vấn xây dựng chương trình khung đào tạo bậc đại học, đồng chí Nguyễn Nghĩa - Hiệu trưởng được chỉ định làm ủy viên Hội đồng. Dưới sự chỉ đạo của Bộ, các trường thành lập Hội đồng ngành trực tiếp xây dựng chương trình cho trường mình. Trường Sĩ quan Pháo binh thành lập Hội đồng gồm 11 đồng chí; sau gần 1 năm làm việc "Chương trình

khung đào tạo đại học ngành chỉ huy kỹ thuật pháo binh" hoàn thành được Bộ đánh giá khá và được công nhận là một chương trình đào tạo ngành trong danh mục các ngành đào tạo đại học của Nhà nước (trong nhóm ngành khoa học quân sự Việt Nam). Chương trình đào tạo của Nhà trường gồm 3 chuyên ngành: Chỉ huy - kỹ thuật pháo binh mặt đất, Chỉ huy - kỹ thuật tên lửa mặt đất và Chỉ huy - kỹ thuật tên lửa chống tăng, các chuyên ngành đều thỏa mãn được 2 yêu cầu: Đào tạo có trình độ chọ vấn cử nhân quân sự có chức vụ chỉ huy phân đội (từ trung đội trưởng đến tiểu đoàn trường không cần đào tạo lại).

Chương trình gồm 2 khối kiến thức chính: giáo dục đại cương và giáo dục chuyên nghiệp. Khối kiến thức giáo dục đại cương chiếm tỉ lệ khoảng 40%, khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp chiếm tỉ lệ khoảng 60% tổng số đơn vị học trình. Trong giáo dục chuyên nghiệp bao gồm có khối kiến thức cơ sở nhóm ngành, khối kiến thức cơ sở ngành và khối kiến thức chuyên ngành, với 54 môn học và gần 300 đơn vị học trình; quá trình thực hiện chương trình được tổ chức dạy, học ở giảng đường, thao trường, bãi tập, có 3 lần luyện tập chiến thuật tổng hợp bắn đạn chiến đấu, 1 lần đi thực tập tại các đơn vị pháo binh trong 2 tháng và 1 lần ôn, thi tốt nghiệp quốc gia trong 1 tháng.

Chương trình khung ngành Chỉ huy - kỹ thuật pháo binh của Nhà trường được coi là chương trình "gốc" cơ bản, từ đây có thể vận dụng để xây dựng các chương trình đạo tạo khác như: đào tạo sĩ quan 3 năm, đào tạo trung đội trưởng 1 năm, đào tạo sĩ quan dự bị, đào tạo sĩ quan pháo binh Lào 5 năm, sĩ quan pháo binh Cam-pu-chia 3 năm,v.v...

Song song với xây dựng chương trình, Nhà trường tổ chức biên soạn giáo trình, tài liệu; đây là một nhiệm vụ lớn, phải tổ chức thực hiện ngay nhằm kịp thời có tài liệu giảng dạy theo chương trình đào tạo sĩ quan chỉ huy phân đội bậc đại học. Nhà trường giao nhiệm vụ cho các khoa chủ động biên soạn theo quỹ thời gian đối với từng môn học; một mặt sử dụng tài liệu dung chung do Cục Nhà trường, Tổng cục Chính trị cung cấp; một mặt phát huy trí tuệ của đội ngũ cán bộ giáo viên biên soạn liên tục trong 3 năm (1998-2000). Hội đồng nghiệm thu Nhà trường đã dành nhiều công sức chỉnh lý, sữa chữa, bảo đảm về nội dung và phương pháp trình bày, sau khi được Bộ thẩm định, công nhận là tài liệu chuẩn Nhà trường tổ chức in ấn, xuất bản thành giáo trình, tài liệu chính thức đưa vào giảng dạy (mỗi loại giáo trình tài liệu in ấn từ 200 đến 250 quyển, đủ dùng cho lưu lượng đào tạo hằng năm). Công tác biên soạn giáo trình tài liệu là một cố gắng lớn đánh dấu bước trưởng thành mới về chất của Nhà trường; sau những năm 2000-2007, việc nghiên cứu biên soạn tài liệu vẫn được tiếp tục hoàn thiện và nâng cao, bổ sung kịp thời những đổi mới và phát triển, chỉnh lý sửa chữa những nội dung không phù hợp với mục tiêu giáo dục đào tạo của Nhà trường.

Đào tạo bồi dưỡng đội ngũ giáo viên: khi Nhà trường được giao nhiệm vụ đào tạo bậc đại học, trình độ học vấn của đội ngũ giáo viên vẫn chưa đáp ứng, một số đồng chí chưa có bằng đại học, Nhà trường chưa có thạc sĩ, tiến sĩ; nhiều đồng chí đã là giáo viên nhưng chưa được đào tạo giáo viên. Trước tình hình đó, Nhà trường tìm mọi cách để nhanh chóng nâng cao trình độ đội ngũ giáo viên

lên một bước cao hơn, tương xứng với nhiệm vụ đào tạo. Nhiệm vụ tập trung trước hết là giải quyết đại học hóa trình độ trọng một thời gian nhất định, không để kéo dài, sau đố phải có kế hoạch đào tạo ngay giáo viên sau đại học (thạc sĩ, tiến sĩ) bảo đảm tỉ lệ theo quy định. Nhà trường đã sắp xếp để các khoa cử giáo viên luân phiên nhau đi học hoàn thiện đại học tại Trường, những đồng chí giáo viên là cán bộ trung lữ đoàn thì học hoàn thiện đại học tại các học viện trong và ngoài quân đội. Song song với hoàn thiện đại học, Nhà trường tiếp tục cử một số giáo viên đi đào tạo đại học cấp cán bộ trung đoàn và xây dựng kế hoạch nhiều năm cho cán bộ, giáo viên đi đào tạo cao học và nghiên cứu sinh tại các học viện như: Học viện Quốc phòng, Học viện Lục quân, Học viện Chính trị - Quân sự, Học viện Kỹ thuật Quân sự, Học viện Quốc gia Hồ Chí Minh, Học viện Hậu cần. Giai đoạn này, cán bộ, giáo viên Nhà trường đi học với số lượng rất lớn, có năm tới 50% dẫn tới tình trạng thiếu giáo viên giảng dạy, để khắc phục, Nhà trường động viên số giáo viên đã có bằng cấp và giáo viên chưa đi học tăng cường độ giảng dạy (có đồng chí giảng tới 1000 tiết 1 năm), thuê giáo viên bên ngoài vào giảng các môn khoa học cơ bản và tuyển thêm giáo viên các môn toán, lý, hóa, ngoại ngữ. Do có sự tập trung cao độ nâng cao trình độ đội ngũ giáo viên nên trong vòng 5 năm từ khi nhận nhiệm vụ đào tạo đại học (1998-2000) mặt bằng trình độ của đội ngũ giáo viên Nhà trường nâng lên rõ rệt (từ 19,09% đại học và 1,4% sau đại học năm 1997 lên 62% đại học và 5,58% sau đại học năm 2002).

Năm 2003, Nhà trường có những tiến sĩ đầu tiên. Tháng 11 năm 2002 đồng chí Nguyễn Đức Khang - giáo viên Khoa Khoa học xã hội bảo vệ thành công luận án tiến sĩ triết học, trở về trường công tác với chức vụ Phó chủ nhiệm khoa Khoa học xã hội; tháng 12 năm 2002, đồng chí Trần Quyết Tiến - nguyên trưởng phòng khoa học công nghệ Binh chủng Pháo binh, bảo vệ thành công luận án tiến sĩ với đề tài *"Nghệ thuật chiến dịch"* tại Học viện Quốc phòng, tháng 7 năm 2003 về công tác tại Nhà trường với chức vụ Phó Hiệu trưởng Đào tạo. Tháng 6 năm 2004 đồng chí Nguyễn Du bảo về thành công luận án tiến sĩ *"Nghệ thuật sử dụng pháo binh chi viện đánh trận then chốt, tiêu diệt địch tiến công đường bộ trong chiến dịch phản công"* tại Học viện Quốc phòng, về Trường nhận công tác với chức vụ Phó Hiệu trưởng đào tạo....Tới năm 2005 tỉ lệ giáo viên có trình độ đại học của Nhà trường nâng lên 92,43%, tỉ lệ sau đại học 13,24% (trong đó có 0,7% tiến sĩ), nhiều đồng chí là giảng viên chính, đội ngũ giáo viên có đủ khả năng hoàn thành tốt nhiệm vụ giáo dục đào tạo của Nhà trường.

Đối với nhiệm vụ đổi mới phương pháp dạy học cho phù hợp với dạy học bậc đại học cũng là yêu cầu cấp thiết đối với Nhà trường. Để giải quyết vấn đề này, Nhà trường đã tổ chức soạn thảo nhiều chuyên đề về tổ chức và phương pháp dạy học, ban hành thành chỉ thị, quy chế, thực hiện chung trong toàn trường. Các đề tài "*Tổ chức và phương pháp dạy học đại học ở Trường Sĩ quan Pháo binh", "Quy trình chuẩn bị và tiến hành một bài giảng", "Quy trình dạy học về chỉ huy trong đào tạo sĩ quan chỉ huy phân đội pháo binh bậc đại học"* của đồng chí Hiệu trưởng Nguyễn Nghĩa và chuyên đề "Phương pháp dạy học

tích cực ở Trường Sĩ quan Pháo binh" của đồng chí Trưởng khoa Binh thao Lã Phú Cầu... đã được đưa vào tập huấn, thực hiện thống nhất trong toàn Trường. Nhiều nội dung của các đề tài, chuyên đề đã trở thành quy chế dạy học, là cơ sở để đánh giá trình độ giảng dạy, hội thao, hội thi giáo viên dạy giỏi, cán bộ quản lý học viên tốt hằng năm. Đổi mới quy chế đào tạo, khi nâng lên bậc đại học, Nhà trường đã kiểm tra soát xét lại tất cả các quy chế, quy định, chế độ, mẫu biểu thống kê báo cáo, sửa đổi bổ sung cho phù hợp với tổ chức đào tạo mới. Năm học 2001-2002, Bộ Quốc phòng ban hành 3 quy chế cơ bản về tổ chức đào tạo, kiểm tra, thi công nhận tốt nghiệp, về quản lý học viên và vệ thực tập của Học viên. Nhà trường đã biên soạn chuyên đề "*Hướng dẫn thực hiện 3 quy chế"*[79], chuyên đề cụ thể hóa với Trường Sĩ quan Pháo binh, đề ra những quy định như: Phân loại học phần thành 3 loại (học phần lý thuyết, học phần thực hành, học phần vừa lý thuyết vừa thực hành); quy định về tổ chức dạy học, kiểm tra, thi đối với từng loại học phần; quy định về xử lý học viên vi phạm quy chế trong thi, kiểm tra; quy định về tổ chức quản lý học viên, cách thức và tiêu chuẩn cho điểm bình xét rèn luyện của học viên hằng tháng, học kỳ, năm học, quy định về tổ chức và đánh giá cho điểm học viên làm cán bộ kiêm chức; quy định về tổ chức cho học viên đi thực tập, đánh giá điểm thực tập, vị trí điểm thực tập trong xét dự thi và làm luận văn tốt nghiệp; quy định về công nhận và phân loại tốt nghiệp của học viên (là điểm trung bình chung và kết quả rèn luyện toàn khóa); quy định về tổ chức thi tốt nghiệp quốc gia, về làm khóa luận, về cách tính điểm trung bình chung khóa học và về cách bình xét, phân loại rèn luyện trong toàn khóa của học viên...

Sau một năm thực hiện theo quy chế mới, Phòng Đào tạo tổ chức rút kinh nghiệm và biên soạn lại thành quy chế chính thức của Nhà trường. Quy chế áp dụng đối với đối tượng đào tạo sĩ quan chỉ huy Phân đội Pháo binh bậc đại học, đây là cơ sở để vận dụng đối với các đối tượng khác như đào tạo 1 năm, 3 năm, đào tạo hạ sĩ quan khẩu, tiểu đội trưởng....

Song song với ban hành quy chế dạy học, việc tích cực đổi mới phương pháp được Nhà trường, các khoa giáo viên, tổ bộ môn đặc biệt quan tâm, coi đây là chìa khóa mở cửa chiếm lĩnh phương pháp dạy học đại học. Hằng năm, căn cứ vào kế hoạch công tác phương pháp của Nhà trường, các khoa, tổ bộ môn xây dựng chương trình thực hiện hằng tuần, hằng tháng. Hình thức công tác phương pháp, bồi dưỡng giáo viên ở khoa và tổ bộ môn rất đa dạng, sinh động như thông qua bài giảng trực tiếp (giáo viên mới thông qua nhiều lần), tổ chức giảng thử, giảng mẫu, dự giảng, hội nghị rút kinh nghiệm, hội thao, hội thi giáo viên dạy giỏi cấp khoa, trường... Từ những việc làm tích cực chủ động, kết hợp nhiều biện pháp và sự quan tâm lãnh đạo đúng mức của Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường, mà chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên những năm đầu của thế kỷ XXI đã ngang tầm với yêu cầu của Bộ Giáo dục đào tạo, Bộ Quốc phòng.

[79] Đồng chí Nguyễn Nghĩa - nguyên Hiệu trưởng là chủ biên.

Từ sau năm 2005, chất lượng đội ngũ giáo viên càng được khẳng định, gần 100% có trình độ đại học, 40% có trình độ sau đại học, đủ sức hoàn thành nhiệm vụ đào tạo cho tất cả các đối tượng hiện có và sẵn sàng tiếp nhận nhiệm vụ đào tạo sau đại học.

Đối với nhiệm vụ củng cố, cải tạo, xây dựng cơ sở vật chất huấn luyện: Từ những năm cuối thế kỷ XX, Nhà trường đã có một hệ thống giảng đường, thao trường, bãi tập....phục vụ cho giảng dạy nhiều năm, nhưng so với yêu cầu đào tạo bậc đại học chưa đáp ứng, vì các thiết bị đều nghèo nàn, lạc hậu. Được sự quan tâm đầu tư của trên, Nhà trường từng bước củng cố, cải tạo và xây dựng mới cơ sở vật chất bảo đảm cho huấn luyện như: Thay toàn bộ bàn ghế, bảng, bục trong các giảng đường, các phòng làm việc của cán bộ, giáo viên bằng chất liệu mới bảo đảm tốt hơn, đẹp hơn. Cải tạo xây dựng, lắp đặt mới hệ thống giảng đường chuyên dùng ở các khoa (K1, K3, K4, K7, K8) bằng các phương tiện thông tin, máy vi tính, máy chiếu đa năng, ca bin dùng cho học ngoại ngữ, thiết bị thí nghiệm hóa học hiện đại. Xây dựng giảng đường tên lửa phục vụ cho dạy học thao tác tên lửa đạn đạo. Xây dựng mới khu sa bàn bắn với 6 lầu bắn kiên cố, khép kín thay cho khu sa bàn cũ lầu bắn nhà cấp 4. Xây dựng hồ bơi vũ trang rộng 5000m^2. Các bãi tập, thao trường đều được củng cố, mở rộng thêm đủ các hạng mục luyện tập từ khẩu, tiểu đội đến cấp tiểu đoàn theo yêu cầu đào tạo sĩ quan chỉ huy phân đội pháo binh bậc đại học.

Tất cả những khâu chuẩn bị trên đây đều nhằm mục đích bảo đảm cho Nhà trường hoàn thành nhiệm vụ đào tạo bậc đại học những năm đầu thế kỷ XXI. Kết quả giáo dục đào tạo của các khóa, các đối tượng sau từng năm đã phán ánh chính xác những cố gắng của Nhà trường; Tháng 7 năm 1999, Khóa 36 Đào tạo Sĩ quan Chỉ huy phân đội pháo binh bậc đại học đầu tiên tốt nghiệp ra trường (K36 khai giảng năm 1994-1995). Sau 5 năm đào tạo với nội dung chương trình mới, 202 học viên tốt nghiệp, từ những học sinh phổ thông đã trở thành sĩ quan mạng quân hàm thiếu úy; một số đồng chí học giỏi, thi giỏi được phong quân hàm trung úy và được giữ lại ở Trường làm công tác quản lý giảng dạy. Khóa đại học đầu tiên có 4 học viên đạt kết quả giỏi, 40 khá, 136 trung bình khá, 2 trung bình. Thủ khoa là đồng chí Ngô Minh Phương.

Một năm sau, khóa hoàn thiện đại học đầu tiên của Nhà trường tốt nghiệp; học viên là những sĩ quan có bằng đào tạo dài hạn hoặc cao đẳng, đã công tác ở các đơn vị pháo binh toàn quân về học, có đồng chí là thiếu tá, trung tá, phần đông là thượng úy và đại úy. Nhà trường đào tạo theo hai chương trình hoàn thiện: chương trình A thời gian đào tạo 2 học kỳ, chương trình B đào tạo thời gian 3 học kỳ (khóa 1 đào tạo chung 3 học kỳ, từ khóa 2 trở đi mỗi khóa đề có 2 chương trình A và B). Khóa 1 hoàn thiện đại học có 172 học viên tốt nghiệp, trong đó 10 học viên đạt giỏi, 82 khá, 78 trung bình khá và 2 trung bình.

Năm 2000, Khóa 37 Đào tạo Sĩ quan Chỉ huy phân đội Pháo binh bậc đại học tốt nghiệp, 140 học viên ra trường, 6 đồng chí giỏi, 60 đồng chí khá, 57 đồng chí trung bình khá, 17 đồng chí trung bình, thủ khoa là đồng chí Vũ Tiến Long. Từ đó đến năm 2007, Trường Sĩ quan Pháo binh đào tạo được 9 khóa đào

tạo sĩ quan chỉ huy phân đội pháo binh bậc đại học, 986 học viên tốt nghiệp, tỉ lệ khá giỏi được nâng lên, có năm gần chục học viên giỏi (năm 2001: 9 học viên, năm 2002:8 học viên...); học viên thủ khoa năm nào cũng có: Năm 2001 Trần Tiến Tùng, năm 2002 Nguyễn Hồng Lợi, năm 2003 Phạm Xuân Chiến, năm 2004 Nguyễn Văn Mích...

Cùng với 9 khóa đào tạo là 12 khóa hoàn thiện đại học với tổng số 876 học viên ra trường, 8 khóa chỉ huy tham mưu trung, lữ đoàn, 4 khóa đào tạo giáo viên, 9 khóa bồi dưỡng chuyển loại chính trị, mỗi khóa từ 20 đến 40 học viên. Từ năm học 2003-2004, Nhà trường bắt đầu và công nhận tốt nghiệp cho đối tượng trung đội trưởng quân nhân chuyên nghiệp theo Chỉ thị 801 (1 năm) và đào tạo trung đội trưởng 3 năm. Đến năm 2007 có 4 khóa quân nhân chuyên nghiệp, 1 khóa trung đội trưởng 3 năm ra trường kịp thời cung cấp cán bộ pháo binh cho toàn quân, đáp ứng tình hình thiếu cán bộ trung đội....Đối tượng này sẽ công tác ở trung đội nhiều năm, vừa tích lũy kinh nghiệm vừa bảo đảm giảm bớt nguồn bổ sung cơ bản. Các khóa 801 và 3 năm mặc dù năng lực không bằng đào tạo đại học, nhưng qua phản ánh của các đơn vị, các đối tượng này bước đầu đã hoàn thành nhiệm vụ, nhiều đồng chí có triển vọng phát triển tốt có thể đào tạo lại trình độ cao đẳng, đại học để đảm nhiệm chức vụ cao hơn.

Năm 2002, Khóa 1 Sĩ quan Tên lửa mặt đất ra trưởng, 16 học viên tốt nghiệp, Năm 2003, Khóa 1 Sĩ quan Tên lửa chống tăng ra trường, 20 học viên tốt nghiệp.

Từ năm 1997-2007, Nhà trường đào tạo được 10 khóa sĩ quan dự bị với 433 học viên tốt nghiệp chuyển về bộ chỉ huy quân sự các địa phương, đào đạo được 10 khóa hạ sĩ quan với 2500 học viên tốt nghiệp, kịp thời bổ sung cán bộ khẩu đội trưởng, tiểu đội trưởng pháo binh cho toàn quân.

Từ năm 2001-2007, Nhà trường đào tạo và bổ túc được 7 khóa học viên quốc tế Lào, Cam-pu-chia, mỗi khóa trên dưới 10 học viên, góp phần tăng cường mối quan hệ đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau giữa quân đội, Nhà nước ta với quân đội, Nhà nước Lào, Cam-pu-chia.

Cùng với kết quả dạy học, kết quả thi giáo viên dạy giỏi và công tác nghiên cứu khoa học những năm đầu thế kỷ XXI càng khẳng định Nhà trường là cơ sở giáo dục đào tạo, trung tâm nghiên cứu khoa học Binh chủng Pháo binh.

Về tổ chức thi giáo viên giỏi, cán bộ quản lý học viên tốt, Nhà trường duy trì thành phong trào thi đua sôi nổi, thường xuyên hằng năm, được sự hưởng ứng, chăm lo xây dựng của các khoa giáo viên, các tiểu đoàn quản lý học viên. Số lượng tham gia thi năm sau cao hơn năm trước và chất lượng ngày càng khẳng định về năng lực toàn diện cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý học viên trong trường.

Năm 1997 có 23 giáo viên giỏi cấp khoa, 6 giáo viên giỏi cấp Trường, năm 1998, có 19 giáo viên giỏi cấp khoa 9 giáo viên giỏi cấp Trường; đến năm 2004 có 60 giáo viên giỏi, cán bộ quản lý học viên giỏi cấp khoa, cấp tiểu đoàn, 10 giáo viên giỏi cấp Nhà trường và năm 2005 có tới 85 giáo viên giỏi, cán bộ quản lý học viên giỏi cấp khoa, cấp tiểu đoàn, 18 giáo viên giỏi, cán bộ quản lý

học viên giỏi cấp Nhà trường. Trong 2 năm (1997 và 2001), Nhà trường có 6 giáo viên giỏi cấp Bộ. Về chất lượng, nếu như trước đây chỉ tập trung thi từ 3 đến 4 môn, trong đó điểm thi bài giảng là chính đến năm 2002 thêm môn tin học, năm 2005 thêm môn ngoại ngữ nâng tổng số lên 6 môn thi, đòi hỏi cán bộ, giáo viên phải đầu tư nhiều công sức, thời gian mới có kết quả. Ngoài 6 môn thi, người thi bắt buộc phải có đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường, cấp Binh chủng và phải có định mức giờ giảng trong năm tối thiểu là 250 tiết.

Kết quả công tác nghiên cứu khoa học, biên soạn tài liệu và hoạt động công nghệ thông tin từ năm 1997 đến năm 2007 đã có những đóng góp quan trọng vào nhiệm vụ giáo dục đào tạo hằng năm. Nhà trường đã tổ chức thực hiện 92 đề tài, trong đó có 6 đề tài cấp ngành, 10 đề tài cấp Binh chủng, 76 đề tài cấp Trường. Các đề tài được nghiệm thu có 11 xuất sắc, 69 khá và 13 trung bình. Biên soạn 116 tài liệu, in ấn phát hành 50 loại tài liệu với số lượng 250 bản 1 loại. Biên soạn lịch sử Trường sĩ quan Pháo binh (1957-2007). Biên soạn 74 mục từ cho từ điển pháo binh, nhiều tài liệu dùng riêng cho học viên bạn Lào và Cam-pu-chia, hằng trăm đầu bài tập các loại, các quy chế về tổ chức đào tạo, kiểm tra, thi công nhận tốt nghiệp, quy chế về thi giáo viên giỏi, cán bộ quản lý học viên giỏi, quy chế sử dụng tài liệu mật...In ấn phát hành 9 số nội san *"Thông tin, nghiên cứu trao đổi - Trường Sĩ quan Pháo binh"* với số lượng từ 350 đến 1.200 bản một số và hằng nghìn mẫu biểu các loại. Xây dựng và đưa vào sử dụng 2 phần mền mô phỏng dạy học các môn: bắn - chỉ huy bắn và đạn - ngòi - liều pháo binh. Nối mạng internet phục vụ cho công tác giáo dục đào tạo, thông tin khoa học quân sự và tuyển sinh quân sự.... Từ kết quả đó, Nhà trường đã được Bộ Tư lệnh Pháo binh hai lần tặng cờ huân lưu "Đơn vị xuất sắc trọng hoạt động khoa học công nghệ và môi trường 5 năm" (1996-2000 và 2001-2005); được Bộ Tổng Tham mưu tặng bằng khen "Đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ khoa học công nghệ môi trường năm 2002" hàng chục đơn vị, ban đề tài, cá nhân được Thủ trưởng Bộ Tư lệnh Pháo binh và Thủ trưởng Nhà trường tặng Bằng khen, Giấy khen, 10 đồng chí được Bộ Khoa học công nghệ tặng Huy chương "Vì sự nghiệp công nghệ và môi trường".

Hoạt động công tác đảng, công tác chính trị những năm này tiếp tục đổi mới nội dung chương trình đào tạo đại học, xây dựng Nhà trường tiến bước trong thế kỷ XXI (1997-2007) đã có những đóng góp quan trọng vào tiến trình phát triển của Nhà trường. Công tác đảng, công tác chính trị luôn quán triệt sâu sắc và vận dụng sáng tạo những quan điểm tư tưởng của Đảng, tổ chức thực hiện nghiêm túc nghị quyết, chỉ thị, hướng dẫn của trên, thường xuyên bám sát nhiệm vụ chính trị và thực tiễn của Nhà trường, tích cực đổi mới, chủ động nhạy bén triển khai đồng bộ, toàn diện các nhiệm vụ theo kết hoạch đề ra, giữ vững ổn định về chính trị, tư tưởng với mọi đối tượng công tác và học tập trong trường; đã thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục chính trị tư tưởng, tuyên truyền thi đua, xây dựng đời sống văn hóa, liên tục từ năm 1999 đến năm 2004 đạt đơn vị giỏi của Binh chủng về lĩnh vực này.

Nhà trường tập trung xây dựng cấp ủy, tổ chức cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh, gắn với xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện. Đảng bộ Nhà trường chủ động triển khai tích cực toàn diện, có chất lượng hiệu quả nhiệm vụ xây dựng Đảng bộ vững mạnh về chính trị, tư tưởng và chức; đẩy mạnh cuộc vận động xây dựng chỉnh đốn Đảng, tạo được bước chuyển biến tiến bộ rõ rệt về năng lực lãnh đạo toàn diện, nhất là năng lực lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, sức chiến đấu, của tổ chức Đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên, bảo đảm cho Đảng bộ thực sự là hạt nhân chính trị, lãnh đạo hoàn thành tốt nhiệm vụ của Nhà trường. Làm tốt công tác phát triển đảng, nhất là phát triển đảng viên trong học viên đào tạo sĩ quan. Từ năm 1997-2007 mở được 18 lớp đối tượng đảng cho 890 quần chúng, kết nạp được 1.179 đảng viên (trong đó 1038 đồng chí là học viên). Tổng kết 10 năm công tác phát triển đảng, Nhà trường được đánh giá là đơn vị có tỉ lệ phát triển đảng cao nhất trong các học viện, nhà trường quân đội. Triển khai thực hiện tốt công tác chính sách, dân vận, quán triệt và thực hiện đúng quan điểm chính sách của Đảng. Phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền, đoàn thể nhân dân địa phương xây dựng địa bàn an ninh, an toàn góp phần giữ vững ổn định chính trị trong khu vực đóng quân. Làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, giáo dục ý thức cảnh giác phòng gian giữ bí mật, xây dựng đơn vị an toàn. Trong 10 năm (1997-2007), Nhà trường có 9 năm đạt đơn vị an toàn tuyệt đối, 1 năm đạt đơn vị an toàn (2002). Việc triển khai toàn diện các nhiệm vụ của công tác kiểm tra đã góp phần tích cực vào việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, củng cố ngày càng tốt hơn sự đoàn kết, nhất trí trong toàn Đảng bộ Nhà trường. Cấp ủy các cấp thường xuyên quan và tạo mọi điều kiện thuận lợi để các tổ chức quần chúng, Đoàn thanh niên, Công đoàn Phụ nữ hoạt động có nền nếp, hiệu quả, đúng chức năng nhiệm vụ. Tổ chức tốt các hội thi, hội thao, diễn đàn thanh niên, hái hoa dân chủ, nói chuyện truyền thống, tuyên truyền viên trẻ, hồng thắm chuyên sâu, giao lưu văn hóa văn nghệ, triển khai sâu rộng các phong trào thi đua "Giành 3 đỉnh cao quyết thắng" của thanh niên "5 nhất, 3 không" của Công đoàn và "Giỏi việc nước, đảm việc nhà, xây dựng gia đình văn hóa" của Hội Phụ nữ, có tác dụng giáo dục cho đoàn viên thanh niên, đoàn viên công đoàn, hội viên phụ nữ về ý thức trách nhiệm đối với nhiệm vụ giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp Bộ đội Cụ Hồ, nâng cao đời sống văn hóa tinh thần, tình cảm cách mạng trong sáng cho quần chúng trong Trường.

Từ những cố gắng đó, hoạt động công tác đảng, công tác chính trị đã thu được những kết quả đáng khích lệ, có nhiều hội thi được giải, nhiều tập thể và cá nhân tiêu biểu: Năm 1999, Bộ Tư lệnh Pháo binh tặng Nhà trường bằng khen, đơn vị đoạt giải xuất sắc hội diễn văn nghệ quần chúng. Năm 2001, Tổng cục Chính trị tặng Giấy khen đơn vị đoạt giải Khuyến khích "Hội thi Olympic các môn khoa học Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh" toàn quân năm 2002, được Tổng cục Chính trị tặng cờ đơn vị đoạt giải Nhất hội thi "Quân đội với nhiệm vụ bảo vệ môi trường"; Bộ Tư lệnh Pháo binh tặng Giấy khen đơn vị hoàn thành tốt cuộc thi "Phó Đại đội trưởng về Chính trị giỏi". Năm 2003, Bộ Tư lệnh Pháo binh tặng cờ đơn vị đoạt giải Xuất sắc "Liên hoan tiếng hát công nhân viên chức

quốc phòng", tặng giải Nhất cuộc thi "Âm vang Điện Biên". Năm 2004, Tổng cục Chính trị tặng Bằng khen đơn vị đoạt giải Ba "Hội thi Olympic các môn khoa học Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh" toàn quân lần thứ 3; Binh chủng Pháo binh tặng Bằng khen đơn vị đạt giải Xuất sắc hội thi: "Cán bộ giỏi hát ru và hát dân ca"; tặng cờ đơn vị đoạt giải Nhì hội thi "Cán bộ, chiến sĩ làm công tác dân vận giỏi". Năm 2005, Đoàn cơ sở Nhà trường được Tổng cục Chính trị tặng Bằng khen về thành tích 5 năm (2000-2005) xây dựng chi đoàn cơ sở vững mạnh; tặng Bằng khen về hoạt động công tác Đoàn, tặng Bằng khen về công tác dân vận và tuyên truyền đặc biệt. Binh chủng Pháo binh tặng Bằng khen về công tác phụ nữ, tặng Bằng khen về thành tích 5 năm hoạt động phong trào "5 nhất, 3 không" của Đoàn cơ sở. Ủy ban dân số gia đình, trẻ em thị xã Sơn Tây tặng Giấy khen về công tác tác chiến, trị an và an toàn giao thông địa bàn. Trong năm 2005, Đảng bộ Nhà trường được Đảng ủy Quân sự Trung ương tặng Bằng khen hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong nhiệm kỳ Đại hội, Đảng bộ khoa Binh thao được tặng cờ "Tổ chức cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh tiêu biểu". Từ năm 2000 đến 2005, Nhà trường có 8 tổ chức cơ sở đảng được tặng Bằng khen, 31 tổ chức cơ sở đảng được tặng Giấy khen, 89 đảng viên được tặng Bằng khen và 265 đảng viên được tặng Giấy khen.

Cùng với giáo dục đào tạo và hoạt động công tác đảng công tác chính trị, công tác hậu cần, kỹ thuật của Nhà trường những năm đầu thế kỷ XXI cũng có rất nhiều cố gắng, bảo đảm phục vụ tốt nhiệm vụ trung tâm và góp phần đổi mới, nâng cao đời sống cho cán bộ, giáo viên, học viên, hạ sĩ quan, chiến sĩ, công nhân viên Nhà trường. Ngành Hậu cần đã tổ chức khai thác, tiếp nhận, cung cấp đầy đủ theo tiêu chuẩn về quân nhu, quân trang cho các đối tượng. Tổ chức tăng gia sản xuất và dịch vụ kinh tế từ năm 1997-2007 đạt gần 4 tỷ đồng, trong đó đưa vào ăn thêm cho bộ đội đạt gần 2 tỷ đồng (bình quân 435 đồng/người/ngày). Bảo đảm khám chữa bệnh thường xuyên, duy trì quân số khỏe đạt 94,04%. Tổ chức tốt công tác xây dựng cơ bản và quản lý nhà đất. Từ năm 1997 đến năm 2007, Trường đã xây dựng được nhiều công trình có giá trị, hiện đại hóa từng bước bộ mặt của Nhà trường: Năm 1997 xây dựng lại công trường, với 2471m^2, năm 1998 xây dựng nhà cơ quan 597m^2, cải tạo đường cung cấp nước. Năm 1999 xây dựng nhà khách Ban Giám hiệu với diện tích 219m^2. Năm 2001 xây dựng giảng đường Tên lửa 518m^2, xây dựng nhà ở cho học viên bạn Lào 273m^2. Năm 2003 xây dựng khu doanh trại khép kín Tiểu đoàn 4, với 1.700m^2, xây dựng nhà ở cho Tiểu đoàn 7 với 590m^2. Năm 2004 xây dựng khu doanh trại khép kín cho Tiểu đoàn 1 là 2468m^2, cải tạo mái nhà làm việc của Ban Giám hiệu và cơ quan 5.170m^2, sửa mái nhà truyền thống 2.150m^2, sửa chữa cơ bản hội trường N4, xây dựng cải tạo 183m^2 phòng khách 53m^2 phòng tiếp dân 1.800m^2 sân nhà làm việc cơ quan 120m^2 nhà để xe cho cán bộ, công nhân viên 856m^2 nhà phụ trợ thể thao.... Các năm 2005, 2006 tiếp tục xây dựng 2 khu doanh trại khép kín của 2 tiểu đoàn (2 và 3) với diện tích 4.936m^2. Cùng với xây dựng cơ bả, Nhà trường còn tích cực, chủ động sửa chữa, chống dột, chống sập các khu nhà cấp 4 của cơ quan và các tiểu đoàn học viên chưa có

điều kiện xây dựng lại với tổng diện tích 35.253m^2 bằng kinh phí của trên và quỹ vốn Nhà trường. Nhà trường còn trích quỹ vốn để mua sắm bàn ghế, giường, tủ phục vụ cho làm việc và sinh hoạt của cán bộ, giáo viên, học viên, chiến sĩ công nhân viên, góp phân nâng cao đời sống cho các đối tượng trong trường. Trong vòng 10 năm tổng kinh phí đầu tư cho xây dựng cơ bản các công trình của Nhà trường lên đến hằng trăm tỷ đồng. Năm 2004, Tiểu đoàn 7 được Tổng cục Hầu cần tặng Bằng khen về đơn vị có môi trường xanh, sạch, đẹp. Từ năm 2000 đến 2005, bệnh xá Nhà trường được Tổng cục Hậu cần tằng 2 Bằng khen về "Xây dựng, quản lý bệnh xá giỏi". Tiểu đoàn 2 được Binh chủng Pháo binh tặng 2 Bằng khen về thành tích đơn vị có phong trào thi đua "Ngành Hậu cần quân đội làm theo lời Bác Hồ dạy". Tiểu đoàn 3 được Binh chủng Pháo binh tặng Bằng khen về thành tích đơn vị có "Phong trào quân y 5 tốt".

Trong 2 năm (2000 và 2003) Ngành Hậu cần Nhà trường tham gia hội thi "Hậu cần tổng hợp" được Binh chủng Pháo binh tặng Cờ và đoạt giải Ba toàn đoàn. Năm 2005 tham gia hội thi "Nuôi quân giỏi và tiểu đoàn tăng gia sản xuất giỏi" cấp Binh chủng đạt loại giỏi và được Bộ tư lệnh Pháo binh tặng cờ thi đua. Tham gia hội thi "Quản lý doanh trại chính quy xanh-sạch- đẹp" đạt đơn vị giỏi, được Binh chủng tặng Bằng khen. Tổng kết phong trào thi đua Quyết thắng năm 2005, Phòng Hậu cần được tặng công nhận Đơn vị Quyết thắng.

Công tác kỹ thuật đã có những đóng góp tích cực cho nhiệm vụ giáo dục đào đạo, sẵn sàng chiến đấu và hoạt động thường xuyên cũng như đột xuất của Nhà trường, Trường thường xuyên quán triệt và tổ chức thực hiện cuộc vận động "Quản lý, khai thác vũ khí trang bị kỹ thuật tốt, bền, an toàn tiết kiệm và an toàn toàn giao thông". Bảo đảm Nhà trường luôn đồng bộ được nhiều xe, pháp, khí tài. phục vụ cho huấn luyện thường xuyên và diễn tập tổng hợp (mỗi năm diễn tập tổng hợp 4 đợt cho 2-3 đối tượng ở Cấm Sơn - Bắc Giang và Đồng Doi - Hà Tây).

Trong điều kiện khó khăn về kinh phí và trang bị vũ khí, khí tài mới, Nhà trường đã phát huy trách nhiệm và năng lực của đội ngũ cán bộ, nhân viên chuyên môn kỹ thuật trong bảo dưỡng. sửa chữa và sáng kiến cải tiến kỹ thuật. Từ năm 2000 đến năm 2005 có 10 sáng kiến cấp Trường và Binh chủng có giá trị được áp dụng ngay vào thực tế huấn luyện và sẵn sàng chiến đấu như sáng kiến: "Thiết bị chống nạp đạn chồng cối 100mm", sáng kiến: "Giá súng bắn sa bàn ngoài trời", sáng kiến "Giá đỡ động cơ xe ô tô khi bảo quản, sửa chữa" sáng kiến "Cải tiến đạn học tập dùng cho pháo 76,2mm và 85mm"...Tổ chức sửa chữa vừa và nhỏ 1.421 khẩu pháo rãnh xoắn, 1039 lượt khẩu pháo cối và ĐKZ, 3257 lượt khẩu súng bộ binh, 1414 lượt xe ô tô, 5.819 lượt chiếc khí tài quang học. Gia công sản xuất 13.850 chi tiết kỹ thuật. Từ năm 1998 đến năm 2005 không có tai nạn giao thông loại A, B giảm đến mực thấp nhất tai nạn giao thông loại C. Hằng năm tổ chức chạy xe trên 300.000km an toàn. Nhà trường thường xuyên quán triệt các quy định của Chính phủ và Bộ Quốc phòng về an toàn giao thông, đồng thời đề ra một số quy định riêng, phù hợp với điều kiện của Nhà trường đối với người điều khiển xe máy: hạ sĩ quan, chiến sĩ không được đi xe

máy, học viên sĩ quan không được mang xe máy đến trường; người điều khiển xe máy phải có đầy đủ 4 loại giấy tờ quy định là đăng ký xe, giấy phép lái xe, bảo hiểm, chứng minh thư và khi ra cổng trưởng bắt buộc phải đội mũ bảo hiểm.

Năm 1997, Ngành kỹ thuật thi chủ nhiệm kỹ thuật, trưởng ngành quân khí, ngành xe máy cấp Binh chủng đạt loạt Giỏi, thi đồng bộ vũ khí trang bị kỹ thuật pháo binh dự bị đoạt giải Nhất. Năm 1999, thi đồng bộ vũ khí trang bị kỹ thuật đoạt giải 3 Binh chủng, thi lái xe giỏi đạt giải Nhất toàn đoàn. Năm 2001, thi lái xe đặc chủng Giỏi cấp Binh chủng đạt giải Nhất toàn đoàn và 1 giải Nhì cá nhân; thi kho tàng khu kỹ thuật trạm xưởng đoạt giải Ba; thi lái xe giỏi toàn quốc đạt 1 giải Nhất cá nhân (đồng chí Nguyễn Nam Tuyến) và 1 giải Ba cá nhân (đồng chí Phạm Ngọc Toản). Năm 2002, thi đồng bộ vũ khí trang bị kỹ thuật - trạm xưởng giỏi cấp Binh chủng đoạt giải Nhất trạm xưởng, giải Nhì đồng bộ vũ khí trang bị kỹ thuật; thi thợ xe, thợ vũ khí, khí tài Giỏi cấp Binh chủng đoạt giải Nhì toàn đoàn. Năm 2003 thi trưởng ngành quân khí, trưởng ngành xe máy giỏi cấp Binh chủng đoạt 1 giải Ba về trường trưởng ngành quân khí, thi thợ xe Giỏi toàn quân, đồng chí Phùng Tiến Thắng đạt loại Giỏi. Năm 2004 thi vũ khí trang bị kỹ thuật cấp Binh chủng đoạt giải Ba; thi lái xe giỏi cấp Binh chủng đoạt 1 giải Nhất cá nhân (đồng chí Nguyễn Trung Kiên) và 1 giải Nhì cá nhân (đồng chí Nguyễn Hoàng Thông). Năm 2005 thi trạm sửa chữa tổng hợp cấp Binh chủng đoạt giải Nhất, được Bộ Tư lệnh Pháo binh tặng Cờ thi đua; tổng kết công tác kỹ thuật trong năm xếp thứ Nhất Binh chủng và được đồng chí Chủ nhiệm Tổng cục kỹ thuật kiểm tra đánh giá là đơn vị thực hiện nền nếp công tác kỹ thuật tốt nhất trong Binh chủng Pháo binh.

Những năm tiếp tục thực hiện mục tiêu đổi mới, xây dựng Nhà trường vững mạnh, tiến bước trong thế kỷ XXI, Trường sỹ quan Pháo binh đã giành được nhiều kết quả đáng ghi nhận: đổi mới mạnh mẽ nội dung chương trình giáo dục đào tạo, đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học, biên soạn giáo trình tài liệu, chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên ngang tầm với nhiệm vụ, tiến hành tốt các hoạt động công tác đảng, công tác chính trị, duy trì nền nếp chính quy, bảo đảm tốt hậu cần, kỹ thuật đáp ứng nhiệm vụ trung tâm và từng bước nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, giáo viên, học viên, hạ sĩ quan chiến sĩ, công nhân viên chức trong Nhà trường.

Từ năm 2003-2004, Ban Giám hiệu Nhà trường có sự thay đổi về nhân sự; tháng 7 năm 2003, Đại tá An Viết Bình - nguyên Chủ nhiệm Chính trị Nhà trường được bổ nhiệm làm Phó Hiệu trưởng về chính trị, Bí thư Đảng ủy, thay đồng chí Bùi Minh Tiến nghỉ hưu. Tháng 7 năm 2004, Đại tá, Tiến sĩ Trần Quyết Tiến - nguyên Phó Hiệu trưởng Đào tạo được bổ nhiệm là Hiệu trưởng, Phó bí thư Đảng ủy, thay đồng chí Nguyễn Nghĩa nghỉ hưu. Tháng 8 năm 2004, Đại tá Nguyễn Du được bổ nhiệm làm Phó Hiệu trưởng Đào tạo thay đồng chí Nguyễn Văn Bão chuyển về Bộ Tư lệnh Binh chủng. Ban Giám hiệu mới tiếp tục thực hiện những mục tiêu mà Nhà trường đề ra từ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ 17 và có những giải pháp đẩy mạnh, nâng cao chất lượng

các nhiệm vụ trọng tâm của Nhà trường theo xu hướng phát triển chung của đất nước, của quân đội.



Ban Chấp hành Đảng bộ Nhà trường nhiệm kỳ 2005 - 2010

Năm 2005, một sự kiện có ý nghĩa quan trọng đối với Nhà trường đó là Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ 18 được tổ chức trong 2 ngày (20 và 21-9-2005). Đại hội bầu Ban chấp hành Đảng bộ gồm 13 đồng chí, Ban Thường vụ 4 đồng chí: đồng chí An Viết Bình - Bí thư, đồng chí Trần Quyết Tiến - Phó bí thư, đồng chí Nguyễn Du và đồng chí Nguyễn Văn Đoài - Ủy viên.

Đại hội đánh giá khách quan, chính xác kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ trong 5 năm từ 2000-2005 và đề ra phương hướng lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị từ năm 2006 đến năm 2010. Nghị quyết Đại hội xác định rõ: *Tranh thủ thời cơ, phát huy nội lực, tiếp tục đổi mới toàn diện, không ngừng nâng cao chất lượng hiệu quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, xây dựng Nhà trường vững mạnh toàn diện và chính quy mẫu mực....Tạo sự chuyển biến tiến bộ mới cao hơn, toàn diện hơn, trước hết là chất lượng giáo dục đào tạo, rèn luyện kỷ luật, đáp ứng yêu cầu phát triển trong thời kỳ mới của Nhà trường, xứng đáng là trung tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và nghiên cứu khoa học của Binh chủng và quân đội. Giữ vững và phát huy những kết quả đã đạt được, phấn đấu lập nhiều thành tích mới cao hơn, chào mừng kỷ niệm 50 năm ngày thành lập Nhà trường...*

Đối với nhiệm vụ giáo dục đào tạo, hướng tập trung của Nhà trường đến năm 2010 là không ngừng đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp dạy học để có chất lượng cao nhất; bảo đảm hoàn thành mọi chương trình kế hoạch đào tạo với các đối tượng ngày càng đa dạng ở Nhà trường. Phấn đấu hằng năm có Nhà giáo Ưu tú, đội ngũ giáo viên có trên 50% sau đại học, trong đó có 8% tiến sĩ, có giáo sư, phó giáo sư, đáp ứng với nhiệm vụ giáo dục đào tạo sau đại học và tập trung đổi mới, nâng cấp cơ sở vật chất trang thiết bị phục vụ cho nhiệm vụ giáo dục đào tạo ở Nhà trường theo hướng chính quy, hiện đại.

Sau Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ 18, các phòng khoa, tiểu đoàn và Phân hiệu Chuyên mon kỹ thuật đã triển khai thực hiện nghiêm túc những mục tiê mà nghị quyết đề ra, tạo được chuyển biến mới trên tất cả các mặt hoạt động của Nhà trường.

Kết quả các khóa ra trường năm học 2004-2005, 2005-2006 đều đạt đượt mục tiêu yêu cầu đào tạo đề ra. Tổng kết Phong trào Thi đua Quyết thắng năm 2005, Nhà trường có 10 tập thể đạt danh hiệu Đơn vị Quyết thắng, 23 tập thể được tặng Bằng khen, 21 tập thể được tặng Giấy khen, 53 cá nhân được tặng

Danh hiệu Chiến sĩ Thi đua, 74 đồng chí được tặng Bằng khen, 152 đồng chí được tặng Giấy khen và 15 chiến sĩ được tặng Danh hiệu Chiến sĩ Tiên tiến. Đặc biệt, Nhà trường được Bộ Quốc Phòng tặng cờ thi đua "Đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2005".

Tháng 7 năm 2006, Khóa 43 Đào tạo Sĩ quan Chỉ huy phân đội Pháo binh bậc đại học tốt nghiệp ra trường có kết quả 100% tốt nghiệp, trong đó 56% khá giỏi, các đồng chí Lê Việt Dũng (lớp 221), Phạm Huy Hoàng (lớp 223), Nguyễn Văn Hà lớp (224) tốt nghiệp loại giỏi được phong quân hàm trung úy.

Trong năm 2006, Trường Sĩ quan Pháo binh được Bộ Tư lệnh Pháo binh giao nhiệm vụ đăng cai Hội thao Sĩ quan Pháo binh huấn luyện giỏi toàn quân, do hoàn thành tốt nhiêm vụ Nhà trường được Binh chủng tặng Bằng khen. Tham gia hội thi Olympic các môn lý luận Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh toàn quân xếp thứ tư. Tham gia hội diễn văn nghệ chào mừng 60 năm thành lập Binh chủng xếp thứ Nhất, thi tìm hiểu *"60 năm Binh chủng Pháo binh một chặng đường"* đoạt giải Nhì tập thể. Tham gia thi thể thao phong trào cấp Binh chủng đoạt giải Nhất toàn đoàn. Tham dự hội thi triển lãm sáng kiến cải tiến kỹ thuật toàn quân đoạt giải Nhất, trong đó có 8 sáng kiến được tặng Bằng khen, Giấy khen. Hoàn thành 40 đề tài nghiên cứu khoa học cấp khoa, 12 đề tài cấp Trường, 2 đề tài cấp Binh chủng, 60 giáo viên đạt Danh hiệu "Giáo viên dạy giỏi" cấp khoa, 22 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp trường...

Tháng 5 năm 2006, Trường Sĩ quan Pháo binh tổ chức quán triệt Nghị quyết số 51/NQ-TW của Bộ Chính trị về tiếp tục hoàn thiện cơ chế lãnh đạo của Đảng, thực hiện chế độ một người chỉ huy gắn với thực hiên chế độ chính ủy, chính trị viên trong Quân đội nhân dân Việt Nam, Nhà trường đã tổ chức học tập sâu rộng cho mọi đối tượng và triển khai thực hiện nghiêm túc từ cấp Chính ủy Nhà trường đến cấp chính trị viên các tiểu đoàn và đại đội, tạo nên một nền nếp mới, thúc đẩy quá trình thực hiện mọi nhiệm vụ của toàn trường có chất lượng và hiệu quả hơn.

Cùng thời gian này (năm 2006), Nhà trường tích cực chuẩn bị mọi yếu tố để kỷ niệm 50 ngày thành lập Trường Sĩ quan Pháo binh (18.2.1957-18.2.2007). Các hoạt động thi đua được nâng lên, nền nếp các mặt công tác được giữ vững, cảnh quan môi trường được củng cố tạo nên một dáng vẻ mới văn minh, khoa học. thôi thúc mọi sự cố gắng nổ lực và là niềm tự hào của toàn thể cán bộ, giáo viên, học viên, hạ sĩ quan, chiến sĩ, công nhân viên Nhà trường hướng về ngày truyền thống, thi đua lập thành tích xây dựng Trường Sĩ quan Pháo binh chính quy, mẫu mực, từng bước hiện đại.

Chặng đường lịch sử 20 năm của Nhà trường (1997-2007) là chặng đường phấn đấu liên tục của Nhà trường nhằm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, thực hiện Nghị quyết 115, Nghị quyết 93 của thường vụ Đảng ủy quân sự Trung ương, triển khai thực hiện các nghị quyết lãnh đạo của Đảng ủy Binh chủng Pháo binh, các nghị quyết 15,16,17,18 của Đảng bộ Nhà trường, xây dựng Trường Sĩ quan Pháo binh lớn mạnh không ngừng, thực sự là trung tâm đào tạo và nghiên cứu khoa học của Binh chủng và quân đội, Nhà trường luôn phát huy và giữ vững

truyền thống ***"Tự lực, tự cường, chủ động, sáng tạo, dạy tốt, học tốt, công tác tốt".*** Trên chặng đường lịch sử mới, Trường Sĩ quan Pháo binh có điểm tựa và niệm tự hào về truyền thống 50 năm xây dựng và trưởng thành, chắc chắn Đảng bộ Nhà trường và lớp lớp cán bộ, giáo viên, học viên, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân viên, hạ sĩ quan, chiến sĩ sẽ tập trung mọi cố gắng nỗ lực cao hơn nữa để xây dựng Nhà trường ngày càng chính quy, hiện đại, sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ Đảng, Nhà nước và quân đội giao cho.

B. TRƯỜNG SĨ QUAN PHÁO BINH GIAI ĐOẠN 2007 - 2017

I. THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 86/NQ-ĐUQSTW CỦA ĐẢNG ỦY QUÂN ỦY TRUNG ƯƠNG VỀ CÔNG TÁC GD - ĐT TRONG TÌNH HÌNH MỚI

Tiếp nối truyền thống 50 năm, Trường Sĩ quan Pháo binh bước vào giai đoạn mới với những đặc điểm tình hình và yêu cầu phát triển cao hơn. Tiếp tục triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ XVIII, thực hiện phương hướng nhiệm vụ lãnh đạo nhiệm kỳ 2005 - 2010 được xác định: *"Quán triệt sâu sắc và triển khai thực hiện thắng lợi đường lối, quan điểm của Đảng, nghị quyết, chỉ thị, mệnh lệnh cấp trên. Tranh thủ thời cơ, phát huy nội lực, tiếp tục đổi mới toàn diện, không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, xây dựng Nhà trường vững mạnh toàn diện và chính quy mẫu mực, hoàn thành các nhiệm vụ được giao nhằm tạo được chuyển biến tiến bộ mới, cao hơn, toàn diện hơn, trước hết là chất lượng giáo dục - đào tạo, xây dựng chính quy, đáp ứng yêu cầu phát triển trong thời kỳ mới của Nhà trường, xứng đáng là trung tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và nghiên cứu khoa học của Binh chủng và Quân đội"* và phương hướng, nhiệm vụ xây dựng Đảng bộ Nhà trường: *"Quán triệt, cụ thể hóa và thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị của Đảng. Tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn đảng, xây dựng Đảng bộ Nhà trường luôn luôn vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức. Tập trung xây dựng các cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng trong sạch vững mạnh gắn với xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện. Chủ động, sáng tạo nâng cao hiệu quả công tác chính trị tư tưởng, tăng cường bản chất giai cấp công nhân; xây dựng đội ngũ đảng viên thực sự tiêu biểu về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức lối sống. Phát huy tốt vai trò tiền phong gương mẫu, tạo bước chuyển biến vững chắc hơn về năng lực lãnh đạo toàn diện, sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ đảng viên; đáp ứng yêu cầu lãnh đạo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, xây dựng Nhà trường vững mạnh toàn diện, thường xuyên ổn định và không ngừng phát triển"*.

Nhà trường đã tập trung chỉ đạo vào nhiệm vụ trung tâm giáo dục - đào tạo đến năm 2010 là: Không ngừng đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp dạy - học để có chất lượng cao nhất; bảo đảm hoàn thành mọi chương trình kế hoạch đào tạo với các đối tượng ngày càng đa dạng ở Nhà trường. Phấn đấu hằng năm có Nhà giáo ưu tú, đội ngũ giảng viên có trên 50% trình độ sau đại học, trong đó có 8% tiến sĩ, có phó giáo sư, đáp ứng nhiệm vụ giáo dục - đào tạo, được công nhận là trường đại học; đồng thời tập trung đổi mới, nâng cấp cơ

sở vật chất trang thiết bị phục vụ cho nhiệm vụ giáo dục - đào tạo của Nhà trường theo hướng chính quy, hiện đại.

Quán triệt sâu sắc và triển khai thực hiện nghiêm túc các quan điểm của Đảng về giáo dục - đào tạo, khoa học và công nghệ, các Nghị quyết 93, 94, 86 của Đảng ủy Quân sự Trung ương (Quân ủy Trung ương), các nghị quyết, chỉ thị của Đảng ủy Binh chủng Pháo binh về đổi mới công tác giáo dục - đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nhân viên chuyên môn kỹ thuật, xây dựng Nhà trường chính quy, mẫu mực, đáp ứng yêu cầu xây dựng đội ngũ cán bộ Pháo binh trong tình hình mới. Nhà trường luôn bám sát các nghị quyết, chỉ thị, hướng dẫn của trên để đổi mới quy trình, chương trình, nội dung đào tạo. Tích cực, chủ động rà soát, bổ sung, điều chỉnh quy trình, chương trình đào tạo cho từng cấp, từng bậc học, hạn chế sự bất cập và trùng lặp chương trình nội dung; các môn học cơ bản được kết cấu hợp lý, bảo đảm tính logic, tính khoa học.



Tích cực, đổi mới nội dung, phương pháp dạy học

Quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết 86 của Đảng ủy Quân sự Trung ương (Quân ủy Trung ương) về công tác giáo dục - đào tạo trong tình hình mới. Đảng ủy Binh chủng ra Nghị quyết số 98/NQ-ĐU ngày 22.6.2007 về lãnh đạo công tác giáo dục đào tạo trong tình hình mới, xây dựng Trường Sĩ quan Pháo binh theo hướng "chuẩn hóa, hiện đại hóa" đây là một nghị quyết rất quan trọng đối với sự phát triển của Nhà trường. Tích cực rà soát, bổ sung, hoàn thiện quy trình, chương trình, nội dung đào tạo cán bộ, nhân viên chuyên môn kỹ thuật trên cơ sở Đề án 63 của Bộ Quốc phòng: *Tạm dừng đào tạo trung đội trưởng từ 801, đào tạo sĩ quan chỉ huy phân đội 5 năm, chuyển đào tạo 4 năm, bồi dưỡng chuyển loại cán bộ chính trị 1 năm, đào tạo chỉ huy tham mưu 1 học kỳ và hạ sĩ quan 5 tháng. Theo hướng tinh giảm thời gian lên lớp lý thuyết, tăng thời gian thực hành, thảo luận nhưng vẫn bảo đảm thời gian lên lớp và thời gian tự học. Chương trình, nội dung đào tạo các đối tượng sát với mục tiêu, yêu cầu đào tạo, bảo đảm mặt bằng kiến thức theo quy định. Nội dung đào tạo toàn diện, bảo đảm tính liên thông, thống nhất và chuyên sâu theo chuyên ngành đào tạo, tập trung cho chức vụ ban đầu, có tính kế thừa và phát triển, kết cấu tương đối hợp lý giữa các khối kiến thức*. Nhà trường đã chú trọng đổi mới nâng cao chất lượng dạy học; xây dựng chính quy trong giáo dục - đào tạo. Bám sát phương châm "Cơ bản, hệ thống, thống nhất, chuyên sâu" và mục tiêu, yêu cầu đào tạo, xây dựng chương trình, nội dung, lịch dạy học sát đúng với các đối tượng theo hướng liên thông kiến thức, coi trọng năng lực thực hành, trình độ tổ chức chỉ huy, quản lý, huấn luyện, tiến hành công tác đảng, công tác chính trị trong đơn vị; sát với đối tượng tác chiến, tổ

chức biên chế trang bị của Quân đội, Binh chủng những năm tiếp theo, cập nhật được những nội dung phát triển của nghệ thuật quân sự.

Nhà trường đã có nhiều đổi mới hoàn thiện quy trình, thực hiện có chất lượng việc đổi mới nội dung, chương trình đào tạo các đối tượng. Tích cực chủ động triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án: *"Kiện toàn và phát triển đội ngũ nhà giáo Quân đội đến năm 2010"* và Đề án *"Tăng cường hợp tác quốc tế về đào tạo trong quân đội, giai đoạn 2007 - 2015 và những năm tiếp theo"*. Để nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, tăng cường bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, tâm huyết với nghề nghiệp và năng lực toàn diện cho đội ngũ nhà giáo đủ sức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới, Nhà trường đã tích cực cử cán bộ, giáo viên đi học, đi thực tế nâng cao trình độ học vấn và hoàn thiện chức danh. Từ 2005 đến 2010, Nhà trường đã cử 205 lượt cán bộ, giáo viên đi học, trong đó 47 đồng chí đào tạo sau đại học; 90 đồng chí đi thực tế tại các đơn vị trong Binh chủng. Đến tháng 02 năm 2010, 100% giáo viên, giảng viên có trình độ đại học, sau đại học chiếm 30% (có 4,9% tiến sĩ). Năm học 2005 - 2006, Nhà trường có 01 đồng chí được phong hàm phó giáo sư; 01 Nhà giáo Ưu tú, 02 Nhà Giáo giỏi cấp Bộ Quốc phòng, 81 giáo viên giỏi, 12 cán bộ quản lý học viên tốt cấp Trường, cấp khoa, tiểu đoàn.

Tích cực đổi mới tổ chức, phương pháp dạy - học, phương pháp đánh giá kết quả dạy - học. Nâng cao chất lượng dạy, học theo hướng tích cực, coi trọng huấn luyện cơ bản, dạy học thực hành. Vận dụng linh hoạt phương pháp dạy học tích cực, tiếp cận phương pháp dạy học tiên tiến. Đổi mới phương pháp dạy học truyền thống sang kết hợp truyền thống với hiện đại, đổi mới phương pháp đánh giá kết quả gắn với đổi mới nội dung, chương trình, nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, khuyến khích sức sáng tạo của người học. Thực hiện tốt rút kinh nghiệm dạy học đầu năm, đầu xuân, hội thi giáo viên dạy giỏi, cán bộ quản lý học viên tốt ở các cấp trong Nhà trường; duy trì có nền nếp công tác huấn luyện sẵn sàng chiến đấu kết quả đạt khá, giỏi.

Thường vụ, Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả cuộc vận động của Bộ Giáo dục và Đào tạo "Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục" và chủ trương "3 thực chất" (Dạy thực chất; học thực chất; thi, kiểm tra thực chất) trong giáo dục - đào tạo. Thường xuyên duy trì nghiêm quy chế, quy định của Bộ Quốc phòng, Bộ Giáo dục và Đào tạo trong tổ chức đào tạo, kiểm tra, thi, đặc biệt là trong thi tuyển sinh quân sự, thi tốt nghiệp quốc gia và công nhận tốt nghiệp. Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác kiểm tra giáo dục - đào tạo, có biện pháp phát hiện, ngăn chặn kịp thời, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy chế, gian lận trong thi cử. Thường xuyên giáo dục, bồi dưỡng nâng cao trách nhiệm, năng lực tổ chức tự học cho học viên; đổi mới phương pháp tự học, tự nghiên cứu cho học viên, bồi dưỡng thái độ, động cơ học tập đúng đắn, trung thực, phát huy dân chủ, tự giác, sáng tạo trong học tập và rèn luyện.

Năm học 2006 - 2007, Nhà trường đào tạo: Khóa 44, 45, 46, 47 - Đào tạo Sĩ quan chỉ huy phân đội Pháo binh bậc đại học; Khóa 1 - Đào tạo Cao đẳng

Chính trị từ 801; Khóa 1, 2, 3 - Đào tạo Sĩ quan chỉ huy phân đội 3 năm; Khóa 4 - Đào tạo trung đội trưởng là quân nhân chuyên nghiệp; Khóa 35 - Đào tạo Chỉ huy trung (lữ) đoàn pháo binh; Khóa 7b - Hoàn thiện đại học; Khóa 9 - Đào tạo giáo viên quân sự Pháo binh; Khóa 15 - Đào tạo Chuyển loại cán bộ Chính trị; Khóa 11, 12, 13, 14 - Đào tạo Sĩ quan chỉ huy phân đội bậc đại học Lào; Khóa 9, 10, 11 - Đào tạo Sĩ quan chỉ huy phân đội bậc đại học Campuchia; Khóa 16, 17 - Đào tạo Hạ sĩ quan với tổng số 1.577 học viên. Ngoài ra, Nhà trường còn tổ chức các khóa bồi dưỡng kiến thức quân sự, bồi dưỡng lý luận chỉ huy bắn, bồi dưỡng tiếng Anh, huấn luyện dự bị động viên, tập huấn cán bộ chỉ huy tham mưu pháo binh và giáo viên cho các nước bạn Lào, Campuchia.

Tổ chức bế giảng ra trường cho 12 khóa học của các đối tượng: Khóa 44 - Đào tạo Sĩ quan Chỉ huy phân đội Pháo binh bậc đại học; Khóa 11 - Đào tạo Sĩ quan Chỉ huy phân đội bậc đại học Lào và Khóa 9 - Đào tạo Sĩ quan Chỉ huy phân đội bậc đại học Campuchia; Khóa 35 - Bổ túc chỉ huy Tham mưu trung (lữ) đoàn Pháo binh; Khóa 15 - Đào tạo Chuyển loại cán bộ Chính trị; Khóa 7b - Hoàn thiện đại học; Khóa 1 - Đào tạo Sĩ quan Chỉ huy phân đội 3 năm; Khóa 4 - Đào tạo Trung đội trưởng là quân nhân chuyên nghiệp; Khóa 22 - Đào tạo Sĩ quan dự bị; Khóa 16 - Đào tạo Hạ sĩ quan chỉ huy; Khóa 9 - Đào tạo Giáo viên quân sự; Khóa 1 - Bồi dưỡng kiến thức quân sự, với tổng số 689 học viên tốt nghiệp ra trường; kết quả 100% đạt yêu cầu, có 77,5% khá giỏi (12,5% giỏi; 65,0% khá); 19,6% trung bình khá; 2,9% trung bình.

Triển khai thực hiện Đề án 63 của Bộ Quốc phòng về đổi mới quy trình đào tạo sĩ quan chỉ huy phân đội bậc đại học từ 5 năm xuống 4 năm, Nhà trường đã chỉ đạo các cơ quan, các khoa giáo viên làm tốt công tác chuẩn bị, tiến hành đổi mới cả về nội dung, chương trình, quy trình đào tạo phù hợp theo Đề án của Bộ. Tháng 9 năm 2007, tiếp nhận đào tạo Khóa 49 - Chỉ huy phân đội Pháo binh bậc đại học, thời gian đào tạo 4 năm. Đây là khóa đầu tiên đào tạo ở Nhà trường theo Đề án 63.

Bước và năm học 2007 - 2008, công tác giáo dục - đào tạo của Nhà trường tiếp tục được đẩy mạnh theo hướng nâng cao chất lượng. Tổ chức đào tạo cho 9 đối tượng, 22 khóa học với tổng số 1.634 học viên; tổ chức tốt nghiệp ra trường cho 11 khóa học tổng số 920 học viên; kết quả có 99,89% đạt yêu cầu (14,02% giỏi; 54,78% khá; 26,63% trung bình khá; 4,46% trung bình), 01 học viên đào tạo sĩ quan 3 năm (0,11%) không tốt nghiệp.

Năm học 2008 - 2009, Nhà trường đào tạo 11 đối tượng, 25 khóa học với tổng số 1.785 học viên; tổ chức tốt nghiệp ra trường cho 12 khóa học: Khóa 46 - Đào tạo Sĩ quan Chỉ huy phân đội Pháo binh bậc đại học; Khóa 14 - Đào tạo Sĩ quan Chỉ huy phân đội bậc đại học Lào và Khóa 11 - Đào tạo sĩ quan Chỉ huy phân đội bậc đại học Campuchia; Khóa 36 - Bổ túc Chỉ huy tham mưu trung (lữ) đoàn pháo binh; Khóa 10 - Đào tạo giáo viên quân sự; Khóa 17 - Chuyển loại cán bộ Chính trị; Khóa 3 - Đào tạo Sĩ quan Chỉ huy phân đội 3 năm; Khóa 1 - Đào tạo Cao đẳng Quân sự; Khóa 1 - Đào tạo Cao đẳng Chính trị; Khóa 24 - Đào tạo Sĩ quan dự bị; Khóa 19, 20 - Đào tạo hạ sĩ quan Chỉ huy Pháo binh tổng số 851 học viên; kết

quả 99,88% đạt yêu cầu (6,35% giỏi; 70,74% khá; 19,39% trung bình khá; 3,41% trung bình), 01 học viên đào tạo sĩ quan 3 năm không tốt nghiệp (0,12%).

Trong năm học, Nhà trường được Bộ Tư lệnh Pháo binh giao nhiệm vụ đăng cai tổ chức các hội thi của Binh chủng, như: Hội thi "Cán bộ quân sự trung, lữ đoàn Pháo binh giỏi toàn quân"; Hội thi: "Chủ nhiệm, phó chủ nhiệm pháo binh giỏi toàn quân" năm 2008. Nhà trường đã làm tốt công tác chuẩn bị, phục vụ chu đáo, tạo điều kiện tốt nhất cho hội thi, được các đoàn tuyển thủ đánh giá cao và được Bộ Tư lệnh tặng Giấy khen.

Năm học 2009 - 2010, Nhà trường đào tạo 9 đối tượng, 21 khóa học học viên: Khóa 47, 48, 49, 50 - Đào tạo Sĩ quan Chỉ huy phân đội bậc đại học; Khóa 2, 3 - Cao đẳng Quân sự từ 801; Khóa 2, 3, 4 - Cao đẳng Chính trị từ 801; Khóa 4, 5, 6 - Đào tạo Sĩ quan Chỉ huy phân đội 3 năm; Khóa 18 - Chuyển loại cán bộ Chính trị; Khóa 15, 16 - Đào tạo Sĩ quan Chỉ huy phân đội bậc đại học Lào; Khóa 12, 13, 14 - Đào tạo Sĩ quan Chỉ huy phân đội bậc đại học Campuchia; Khóa 25 - Đào tạo Sĩ quan dự bị; Khóa 21, 22 - Đào tạo Hạ sĩ quan chỉ huy Pháo binh, với tổng số 1.562 học viên.

Để bảo đảm nâng cao một bước chất lượng công tác giáo dục - đào tạo của Nhà trường, đồng thời phù hợp chung yêu cầu phát triển của hệ thống giáo dục và đào tạo trong và ngoài Quân đội, ngày 25 tháng 11 năm 2009, Bộ Tư lệnh Binh chủng Pháo binh đã ra Quyết định số 2215/QĐ-BTL về việc thành lập Ban Khảo thí và bảo đảm chất lượng giáo dục - đào tạo của Nhà trường. Ban Khảo thí và bảo đảm chất lượng giáo dục - đào tạo được thành lập trên cơ sở bổ sung chức năng, nhiệm vụ và tổ chức lại Ban Kiểm tra thuộc Phòng Đào tạo trước đây. Ban Khảo thí và bảo đảm chất lượng giáo dục - đào tạo khi thành lập có biên chế gồm 04 sĩ quan; về chức năng, nhiệm vụ trực thuộc Ban Giám hiệu Nhà trường, về quản lý hành chính trực thuộc Phòng Đào tạo.

Kết thúc năm học 2009 - 2010, Nhà trường đã tổ chức bế giảng tốt nghiệp ra trường cho 08 khóa học: Khóa 47 - Đào tạo Sĩ quan Chỉ huy phân đội Pháo binh bậc đại học; Khóa 12 - Đào tạo Sĩ quan Chỉ huy phân đội bậc đại học Campuchia; Khóa 18 - Chuyển loại cán bộ Chính trị; Khóa 4 - Đào tạo Sĩ quan Chỉ huy phân đội 3 năm; Khóa 2 - Đào tạo Cao đẳng Chính trị; Khóa 25 - Đào tạo Sĩ quan dự bị; Khóa 21, 22 - Đào tạo Hạ sĩ quan Chỉ huy Pháo binh, với tổng số 754 học viên. Kết quả 99,9% đạt yêu cầu, có 73,9% khá giỏi (3,6% giỏi; 70,3% khá); 21,8% trung bình khá; 4,2% trung bình; 01 đồng chí đào tạo sĩ quan chỉ huy phân đội bậc đại học Campuchia không tốt nghiệp (0,1%).

Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2009 - 2010, nghị quyết Đảng ủy Nhà trường khẳng định: Nhà trường đã quán triệt và thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị, mệnh lệnh, hướng dẫn của cấp trên, tích cực chủ động triển khai toàn diện các nhiệm vụ, các mặt công tác, động viên mọi tổ chức, cá nhân khắc phục tốt mọi khó khăn, nỗ lực phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao; các chỉ tiêu, yêu cầu nghị quyết lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ năm học đề ra đều đạt được và có nhiều chỉ tiêu vượt. Nhà trường luôn ổn định, chuyển biến tiến bộ toàn diện; chất lượng xây dựng Đảng bộ và xây dựng

Nhà trường vững mạnh toàn diện được nâng lên đáp ứng yêu cầu lãnh đạo và khả năng hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

Bước vào năm học 2010 - 2011, Nhà trường có thuận lợi rất lớn là Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng diễn ra từ ngày 12 đến ngày 19 tháng 01 năm 2011. Đại hội đã thông qua các văn kiện quan trọng như: Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011); Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2020; Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI; … Đây là Đại hội có ý nghĩa trọng đại, định hướng cho toàn Đảng, toàn dân ta tiếp tục đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, tạo nền tảng để đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại; đến giữa thế kỷ XXI nước ta trở thành một nước công nghiệp hiện đại, theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Đại hội XI của Đảng đã củng cố niềm tin tưởng, phấn khởi cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta hăng hái tiến bước trong sự nghiệp đổi mới đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Đây cũng là thời cơ thuận lợi để Trường Sĩ quan Pháo binh quán triệt quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng theo nghị quyết Đại hội XI của Đảng và triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ XIX trong thực hiện nhiệm vụ và xây dựng Nhà trường chính quy, mẫu mực, từng bước hiện đại.

Năm học 2010 - 2011, Nhà trường tiếp tục đào tạo 14 đối tượng, 30 khóa học tổng số 1.613 học viên. Nghị quyết lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ năm học của Đảng ủy Nhà trường xác định: Quán triệt sâu sắc và triển khai thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị, mệnh lệnh của trên và các mục tiêu, yêu cầu nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng bộ theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ XIX, Đại hội Đảng bộ Binh chủng lần thứ XII. Tiếp tục giữ vững và phát huy thành tích 53 năm Nhà trường đã đạt được, tích cực đổi mới, triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung của 3 khâu đột phá theo nghị quyết Đại hội XIX của Đảng bộ Nhà trường đã xác định, xây dựng bản lĩnh chính trị vững vàng, đổi mới nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo và nghiên cứu khoa học, xây dựng nền nếp chính quy, rèn luyện kỷ luật, tạo được bước chuyển biến vững chắc hơn về chấp hành kỷ luật. Tiếp tục nâng cao chất lượng hiệu quả thực hiện nội dung "Làm theo" của cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", xây dựng Đảng bộ Nhà trường luôn vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức, thực hiện tốt cơ chế Đảng lãnh đạo Quân đội và Nghị quyết 199 của Đảng ủy Binh chủng về "Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ đảng viên trong giai đoạn mới", giữ vững thành tích danh hiệu đơn vị anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, phấn đấu đạt tiêu chuẩn trường Đại học và sớm được trên giao nhiệm vụ đào tạo sau đại học chuyên ngành Pháo binh.

Kết thúc năm học 2010 - 2011, Nhà trường đã tổ chức thi tốt nghiệp cuối khóa và tốt nghiệp quốc gia ra trường cho 15 khóa học: Khóa 48, 49 - Đào tạo Sĩ quan Chỉ huy phân đội Pháo binh bậc đại học; Khóa 2 - Đào tạo Cao đẳng Quân sự; Khóa 3 - Đào tạo Cao đẳng Chính trị; Khóa 5 - Đào tạo Sĩ quan Chỉ

huy phân đội 3 năm; Khóa 8 - Hoàn thiện đại học; Khóa 37 - Đào tạo Chỉ huy Tham mưu trung (lữ) đoàn Pháo binh; Khóa 11 - Đào tạo Giáo viên Quân sự Pháo binh; Khóa 19 - Chuyển loại cán bộ Chính trị; Khóa 15 - Đào tạo Sĩ quan Chỉ huy phân đội bậc đại học Lào; Khóa 26 - Đào tạo Sĩ quan dự bị; Khóa 23, 24 - Đào tạo Hạ sĩ quan chỉ huy Pháo binh; Khóa 1, 2 - Đào tạo nhân viên chuyên môn kỹ thuật Tên lửa, với tổng số 939 học viên. Kết quả 100% đạt yêu cầu, có 80,7% khá giỏi (5,1% giỏi; 75,6% khá); 16,3% trung bình khá; 3,0% trung bình.

Đánh giá kết quả hoàn thành nhiệm vụ năm học, nghị quyết Đảng ủy Nhà trường khẳng định: Nhà trường đã quán triệt và thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị, mệnh lệnh, hướng dẫn của cấp trên, tích cực chủ động triển khai toàn diện các nhiệm vụ, các mặt công tác, động viên mọi tổ chức, cá nhân khắc phục tốt mọi khó khăn, nỗ lực phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao; hầu hết các chỉ tiêu, yêu cầu nghị quyết lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ năm học đề ra đều đạt được và có nhiều chỉ tiêu vượt. Nhà trường luôn ổn định, có nhiều chuyển biến tiến bộ; chất lượng xây dựng Đảng bộ và xây dựng Nhà trường vững mạnh toàn diện được nâng lên.

Từ ngày 20 đến 25 tháng 6 năm 2011, Nhà trường được Bộ Tư lệnh Pháo binh giao nhiệm vụ đăng cai tổ chức Hội thi Chủ nhiệm pháo binh sư đoàn bộ binh, bộ binh cơ giới và vùng hải quân toàn quân. Nhà trường đã hoàn thành tốt nhiệm vụ đăng cai, giúp cho Hội thi thành công tốt đẹp, được Bộ Tư lệnh Binh chủng tặng Bằng khen.

Năm học 2011 - 2012, nhiệm vụ của Nhà trường cơ bản ổn định; nhiệm vụ giáo dục và đào tạo tiếp tục được đẩy mạnh với nhiều biện pháp trong lãnh đạo, chỉ đạo. Nghị quyết lãnh đạo năm học của Đảng ủy Nhà trường xác định: Quán triệt sâu sắc và triển khai thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị, mệnh lệnh của trên và các mục tiêu, yêu cầu nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng bộ theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ XIX, Đại hội Đảng bộ Binh chủng lần thứ XII. Phát huy truyền thống Nhà trường anh hùng, chủ động khắc phục tốt mọi khó khăn, đẩy mạnh đổi mới, triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung của 3 khâu đột phá theo nghị quyết Đại hội XIX của Đảng bộ Nhà trường đã xác định, tập trung xây dựng bản lĩnh chính trị vững vàng, nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo và nghiên cứu khoa học, xây dựng nền nếp chính quy, rèn luyện kỷ luật, tạo cho được chuyển biến vững chắc về chấp hành kỷ luật. Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và "làm theo" tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, xây dựng Đảng bộ Nhà trường luôn vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức. Xây dựng Nhà trường vững mạnh toàn diện với chất lượng cao hơn, vững chắc hơn. Phấn đấu hết năm học 2011 - 2012, Nhà trường đủ các yếu tố được trên công nhận là trường đại học.

Năm học 2011 - 2012, Nhà trường đào tạo 11 đối tượng, 25 khóa học: Khóa 50, 51, 52 - Đào tạo Sĩ quan Chỉ huy phân đội Pháo binh bậc đại học; Khóa 3, 4, 5 - Cao đẳng Quân sự từ 801; Khóa 4, 5 - Cao đẳng Chính trị từ 801; Khóa 1, 2 -Cao đẳng Quân sự xét tuyển; Khóa 6 - Đào tạo Sĩ quan Chỉ huy phân

đội 3 năm; Khóa 9 - Hoàn thiện đại học; Khóa 20 - Chuyển loại cán bộ Chính trị; Khóa 16, 17 - Đào tạo Sĩ quan Chỉ huy phân đội bậc đại học Lào; Khóa 13, 14, 15, 16 - Đào tạo Sĩ quan Chỉ huy phân đội bậc đại học Campuchia; Khóa 25, 26, 27 - Đào tạo Hạ sĩ quan Chỉ huy Pháo binh; Khóa 3, 4, 5 - Nhân viên chuyên môn kỹ thuật Tên lửa, với tổng số 1.267 học viên. Ngoài ra, Nhà trường thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng lý luận bắn cho đối tượng sĩ quan chỉ huy quân sự pháo binh cấp đại đội trở lên của khối pháo binh dự bị; bồi dưỡng tiếng Anh trình độ C; tập huấn chỉ huy tham mưu pháo binh cho Quân đội Nhân dân Lào và Quân đội Hoàng gia Campuchia; tập huấn giáo viên pháo binh cho Quân đội Hoàng gia Campuchia. Phân hiệu Chuyên môn kỹ thuật đảm nhiệm tập huấn, nâng bậc thợ lái xe, thợ sửa chữa pháo, đào tạo lái xe hơi, xe xích…

Để đẩy mạnh phong trào học tập, Nhà trường đã chỉ đạo các cơ quan chức năng và khoa giáo viên bồi dưỡng, thành lập các đội tuyển tham gia các hội thi do trên phát động. Từ ngày 15 đến ngày 19 tháng 10 năm 2012, tại Học viện Kỹ thuật Quân sự, Nhà trường tham gia Hội thi Olympic các môn khoa học Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh toàn quân lần thứ VI. Đội tuyển của Nhà trường đạt giải Ba toàn quân, được Thủ trưởng Tổng cục Chính trị tặng Cờ thưởng đơn vị xuất sắc. Đây là sự khích lệ lớn cho phong trào thi đua dạy tốt, học tốt trong Nhà trường.

Kết thúc năm học 2011 - 2012, Nhà trường đã tổ chức bế giảng tốt nghiệp ra trường cho 13 khóa học: Khóa 50 - Đào tạo Sĩ quan Chỉ huy phân đội Pháo binh bậc đại học; Khóa 9 - Hoàn thiện đại học; Khóa 16 - Chỉ huy phân đội bậc đại học Lào; Khóa 13 - Đào tạo Sĩ quan Chỉ huy phân đội bậc đại học Campuchia; Khóa 20 - Chuyển loại cán bộ Chính trị; Khóa 3 - Cao đẳng Quân sự; Khóa 4 - Cao đẳng Chính trị; Khóa 6 - Đào tạo Sĩ quan Chỉ huy phân đội 3 năm; Khóa 27 - Đào tạo Sĩ quan dự bị; Khóa 26, 27 - Đào tạo Hạ sĩ quan Chỉ huy Pháo binh và Khóa 4, 5 - Nhân viên chuyên môn kỹ thuật Tên lửa; với tổng số 723 học viên. Kết quả 100% đạt yêu cầu, có 79,3% khá giỏi (4,1% giỏi; 75,2% khá); 18,1% trung bình khá; 2,6% trung bình.

Luyện tập tổng hợp theo cấp chức vụ đào tạo và diễn tập tổng hợp cuối khóa là yêu cầu bắt buộc trong chương trình đào tạo của các khóa học viên. Thông qua luyện tập và diễn tập tổng hợp để rèn luyện trình độ kỹ chiến thuật, tổ chức chỉ huy và tiến hành công tác đảng, công tác chính trị cho các đối tượng học viên; đồng thời đánh giá kết quả, chất lượng công tác huấn luyện, giáo dục đào tạo của Nhà trường qua từng khóa học, năm học để kịp thời rút kinh nghiệm, có biện pháp điều chỉnh, uốn nắn cho các khóa học tiếp sau.

Từ ngày 05 đến 13 tháng 3 năm 2012, Nhà trường tổ chức diễn tập cuối khóa có bắn đạn thật cho Khoá 50 - Chỉ huy phân đội Pháo binh bậc đại học, Khoá 6 - Chỉ huy phân đội 3 năm, Khoá 3 - Cao đẳng Quân sự, Khóa 4 - Cao đẳng Chính trị và Khóa 20 - Bồi dưỡng chuyển loại cán bộ chính trị tại Trường bắn Quốc gia TB1 - Cấm Sơn (Lục Ngạn - Bắc Giang); kết quả 100% các bài bắn đều đạt khá, giỏi; trong đó cả 9 mục tiêu đều đạt Xuất sắc và Giỏi; bảo đảm an toàn tuyệt đối về người và vũ khí trang bị kỹ thuật. Sau đó, từ ngày 16 đến 19 tháng 4 năm 2012, Nhà trường tổ chức luyện tập tổng hợp có bắn đạn thật cho

học viên Khóa 51 - Chỉ huy phân đội Pháo binh bậc đại học và Khóa 1 - Cao đẳng xét tuyển tại Trường bắn Đồng Doi (Yên Bài - Ba Vì - Hà Nội); kết quả bắn 22 mục tiêu: Giỏi 15, Khá 05, Trung bình khá 01.

Để nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu của Nhà trường trong tình hình mới; dưới sự chỉ đạo và giám sát của Bộ Tư lệnh Pháo binh, từ ngày 20 đến 22 tháng 4 năm 2012, Nhà trường đã tổ chức luyện tập chuyển trạng thái sẵn sàng chiến đấu từ thường xuyên lên tăng cường và từ tăng cường lên cao; chuyển toàn bộ Nhà trường từ thời bình sang thời chiến, hành quân đến khu sơ tán (Xã Yên Bài - Ba Vì - Hà Nội) thực hiện nhiệm vụ dạy học, huấn luyện trong thời chiến. Đây là lần đầu tiên Nhà trường tổ chức luyện tập chuyển trạng thái sẵn sàng chiến đấu từ thời bình sang thời chiến, hành quân ra nơi sơ tán phạm vi toàn bộ Nhà trường kết quả đạt tốt. Thông qua đợt luyện tập, cán bộ, giáo viên, học viên, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân viên, hạ sĩ quan - binh sĩ toàn Trường có được kinh nghiệm thực tế và nâng cao một bước về trình độ chuyển trạng thái sẵn sàng chiến đấu.

Tuyển sinh quân sự là khâu đầu tiên tạo nguồn đầu vào để nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo của Nhà trường. Qua nhiều năm thực hiện quy trình tuyển sinh quân sự theo chỉ đạo của Bộ Quốc phòng, Trường Sĩ quan Pháo binh luôn là một trong những học viện, nhà trường Quân đội thực hiện tốt công tác tuyển sinh quân sự. Ngày 17 tháng 5 năm 2012, Nhà trường đã tổ chức Hội thảo *"Nâng cao chất lượng công tác tuyển sinh quân sự trong giai đoạn mới"*; đồng chí Đại tá Tiến sĩ Hoàng Hoa Châu - Phó Cục trưởng Cục Nhà trường Bộ Quốc phòng đến dự và chỉ đạo Hội thảo. Phát biểu tại Hội thảo, đồng chí đã đánh giá cao công tác tuyển sinh quân sự ở Trường Sĩ quan Pháo binh và định hướng một số vấn đề biện pháp tiếp tục nâng cao chất lượng công tác tuyển sinh quân sự đối với Nhà trường.

Tháng 7 năm 2012, Nhà trường được Bộ Tư lệnh Pháo binh giao nhiệm vụ tổ chức đăng cai Tập huấn Pháo binh toàn Quân về phương pháp huấn luyện hỏa lực đi cùng pháo binh về: Phương pháp huấn luyện kỹ thuật chuyên ngành Pháo binh; phương pháp huấn luyện chiến thuật khẩu đội Pháo, cối; động tác Pháo thủ cối 100mm làm công tác chuẩn bị và thực hành bắn đạn thật; chiến thuật khẩu đội Pháo chống tăng ĐKZ SPG-9 trong chiến đấu tiến công; tổ chức chuẩn bị và bắn đạn thật ĐKZ SPG-9 ban ngày và ban đêm cho các Chủ nhiệm Pháo binh các sư đoàn bộ binh, các quân khu, quân đoàn, Quân chủng Hải quân, các khoa binh chủng khối các trường sĩ quan, tiểu đoàn trưởng hỏa lực của các sư đoàn bộ binh. Bế mạc lớp tập huấn, thay mặt Bộ Tư lệnh Pháo binh, đồng chí Đại tá Nguyễn Văn Bão - Phó Tư lệnh Binh chủng Pháo binh đã biểu dương tinh thần cố gắng của các học viên lớp tập huấn, biểu dương cơ quan Bộ Tham mưu Binh chủng Pháo binh và Trường Sĩ quan Pháo binh đã phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ, hiệu quả; Trường Sĩ quan Pháo binh đã làm tốt công tác chuẩn bị từ cơ sở vật chất trang bị, nơi ăn ở, sinh hoạt, đến thao trường, địa điểm thực hành tập huấn cũng như về giáo viên giảng bài, tổ chức bắn đạt thật, kết quả bắn đạn thật đạt

giỏi, bảo đảm cho lớp tập huấn thành công tốt đẹp. Nhà trường được Bộ Tư lệnh Pháo binh tặng Giấy khen đã hoàn thành tốt nhiệm vụ đăng cai lớp tập huấn.

Công tác nghiên cứu khoa học, cải tiến mô hình học cụ, xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật, bảo đảm trang thiết bị cho nhiệm vụ giáo dục - đào tạo đạt kết quả tốt. Cùng với giáo trình, tài liệu do Bộ Tổng Tham mưu, Tổng cục Chính trị, Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, Nhà trường tổ chức biên soạn, in ấn giáo trình, tài liệu, tập bài giảng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ nghiên cứu, giảng dạy của giảng viên và học tập của học viên góp phần trực tiếp nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo của Nhà trường.

Để đáp ứng yêu cầu đào tạo ngày càng đa dạng các đối tượng, mục tiêu yêu cầu đào tạo ngày càng cao, Nhà trường tiếp tục đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị, thao trường bãi tập… phục vụ cho giáo dục - đào tạo. Năm 2012, Nhà trường đã tổ chức biên soạn 12 đầu giáo trình, tài liệu; thực hiện 15 đề tài cấp trường, 01 đề tài cấp Tổng cục Chính trị *"Nâng cao chất lượng công tác đảng, công tác chính trị ở các phân đội pháo binh hiện nay"* của Đại tá, Thạc sĩ Nguyễn Văn Long - Chủ nhiệm khoa Khoa học xã hội và nhân văn; 03 đề tài cấp binh chủng đó là: Đề tài *"Một số giải pháp bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo Trường Sĩ quan Pháo binh đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới"* của nhóm tác giả Đại tá Tiến sĩ Trần Quyết Tiến, Đại tá Tiến sĩ Bùi Văn Cơ và Thượng tá Lê Văn Tuấn; đề tài *"Kết hợp nghiên cứu khoa học với dạy học các nội dung chuyên ngành ở Trường Sĩ quan Pháo binh"* của nhóm tác giả Đại tá Vũ Ký Vệ, Đại tá Tiến sĩ Nguyễn Minh Châu, Thượng tá Cao Mạnh Tấn, Thượng tá Phan Văn Thuận và Thượng tá Bùi Cao Thế; 01 công trình tổng kết *"Tổng kết công tác nghiên cứu khoa học ở Trường Sĩ quan Pháo binh giai đoạn 1957 - 2007"* do Đại tá, Tiến sĩ Ngô Văn Tầm làm chủ biên. Với những kết quả đạt được trong công tác nghiên cứu khoa học, năm 2012 Nhà trường đã được Bộ Tư lệnh Pháo binh tặng Bằng khen về công tác nghiên cứu khoa học, biên soạn. Nhà trường tiếp tục xây dựng hệ thống giảng đường chuyên dùng như: phòng học Tin học, phòng học Chuyên ngành Tên lửa chống tăng, phòng học chuyên dùng Quân sự chung, phòng học chuyên dùng Lịch sử đường lối quân sự; nâng cấp phòng Thí nghiệm vật lý và nâng cấp Phòng Điều hành huấn luyện...

Năm học 2011 - 2012, Nhà trường hoàn thành tốt các nhiệm vụ trên giao, hầu hết các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm học đề ra đều đạt được, nhiều chỉ tiêu vượt, Nhà trường tiếp tục ổn định và phát triển; chất lượng xây dựng Đảng bộ Nhà trường và xây dựng Nhà trường vững mạnh toàn diện được nâng lên.

Từ năm 2007 đến 2012 Nhà trường đã biên soạn được 39 giáo trình, tài liệu, tập bài giảng; thực hiện 08 đề tài cấp bộ và binh chủng; 04 công trình tổng kết, biên soạn lịch sử, đó là: Lịch sử Trường Sĩ quan Pháo binh 1957 - 2007 (năm 2007); Tổng kết công tác đảng, công tác chính trị Trường Sĩ quan Pháo binh 1957 - 2007 (năm 2008); Tổng kết công tác giáo dục, đào tạo của Trường Sĩ quan Pháo binh 1957 - 2007 (năm 2008) và Tổng kết công tác giáo dục, đào

tạo, nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến kỹ thuật của Nhà trường 5 năm 2006 - 2010 (năm 2010); có 64 đề tài, chuyên đề, sáng kiến cải tiến kỹ thuật cấp trường và 129 cấp cơ sở… Một số đề tài tiêu biểu như: Đề tài *"Nghiên cứu nâng cao hiệu quả quản lý giáo dục đào tạo ở Trường Sĩ quan Pháo binh"* của Đại tá, Tiến sĩ Ngô Văn Tầm - Trưởng phòng Đào tạo; đề tài *"Nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở Trường Sĩ quan Pháo binh"* của Trung tá, Thạc sĩ Nguyễn Văn Thuyên - Phó Chủ nhiệm khoa Khoa học cơ bản; đề tài *"Nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của học viên ở Trường Sĩ quan Pháo binh hiện nay"* của Đại tá, Tiến sĩ Trần Văn Lý - Chủ nhiệm Chính trị; đề tài *"Đổi mới tổ chức xây dựng chương trình đào tạo ở Trường Sĩ quan Pháo binh"* do đồng chí Đại tá, Tiến sĩ Ngô Văn Tầm - Trưởng phòng Đào tạo làm chủ biên. Công tác thư viện được Nhà trường ứng dụng công nghệ thông tin đã hồi cố 10.000 đầu tài liệu, số hóa 40.000 trang tài liệu đáp ứng nhu cầu phục vụ bạn đọc.

Bên cạnh đó, Nhà trường đã chủ động, tích cực xây dựng, củng cố và đưa vào sử dụng hệ thống các giảng đường chuyên dùng, mỗi khoa có từ 1 đến 3 giảng đường chuyên dùng; đầu tư nâng cấp và trang bị mới nhiều trang thiết bị hiện đại phục vụ nhiệm vụ dạy, học và đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy - học tích cực, góp phần quan trọng nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo của Nhà trường trong giai đoạn mới.

Hội thi giáo viên giỏi, cán bộ quản lý học viên tốt luôn được tổ chức chặt chẽ sôi nổi, chất lượng ngày càng cao; là một trong những biện pháp bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực sư phạm cho đội ngũ giáo viên và năng lực tổ chức quản lý, chỉ huy cho cán bộ quản lý học viên, khẳng định năng lực toàn diện của đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý học viên. Số lượng, chất lượng giáo viên giỏi, cán bộ quản lý học viên tốt cấp cơ sở năm sau cao hơn năm trước: Năm học 2006 - 2007 có 13 đồng chí; năm học 2007 - 2008 có 21 đồng chí; năm học 2008 - 2009 có 19 đồng chí và năm học 2009 - 2010 có 23 đồng chí; năm học 2010 - 2011 có 25 đồng chí. Thi giáo viên giỏi, cán bộ quản lý học viên tốt đã trở thành phong trào sôi nổi, có nền nếp thường xuyên hằng năm ở Nhà trường. Năm học 2011 - 2012 Nhà trường tổ chức Hội thi giáo viên giỏi, cán bộ quản lý học viên tốt cấp Trường nghiêm túc, đạt chất lượng cao. Hội đồng thi và xét giáo viên giỏi, cán bộ quản lý học viên tốt Nhà trường đã đề nghị và được Bộ Tư lệnh Pháo binh công nhận 20 đồng chí đạt giáo viên giỏi, cán bộ quản lý học viên tốt cấp cơ sở năm học 2011 - 2012.

Trong thời gian này, dấu ấn ghi nhận sự phát triển của Nhà trường đó là: Ngày 28 tháng 12 năm 2007, đồng chí Đại tá, Tiến sĩ Trần Quyết Tiến - Hiệu trưởng Nhà trường đã được phong hàm chức danh Phó Giáo sư (Đồng chí Trần Quyết Tiến là người đầu tiên của Trường Sĩ quan Pháo binh được công nhận học hàm Phó Giáo sư). Ngày 17 tháng 11 năm 2008, đồng chí Thượng tá Vũ Ký Vệ - Trưởng ban Nghiên cứu Khoa học của Nhà trường được Nhà nước phong tặng danh hiệu "Nhà giáo Ưu tú". Một vinh dự và tự hào đối với Trường Sĩ quan Pháo binh là ngày 16 tháng 7 năm 2010, đồng chí Đại tá, Tiến sĩ, Phó Giáo sư Trần Quyết Tiến - Hiệu trưởng Nhà trường được Thủ tướng Chính phủ ký quyết

định phong quân hàm Thiếu tướng. Ngày 09 tháng 11 năm 2010, đồng chí Đại tá, Tiến sĩ Nguyễn Du - Phó Hiệu trưởng Đào tạo Nhà trường đã được phong hàm Phó Giáo sư.

Cùng với các hoạt động giáo dục - đào tạo, hoạt động công tác đảng, công tác chính trị được triển khai toàn diện, có chiều sâu, góp phần hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ được giao. Trong những năm từ 2007 đến 2010, Nhà trường tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết 51 của Bộ Chính trị và Nghị quyết 513 của Đảng ủy Quân sự Trung ương; cấp ủy, chỉ huy các cấp luôn quán triệt sâu sắc và vận dụng sáng tạo những quan điểm tư tưởng của Đảng, tổ chức thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị, hướng dẫn của trên, thường xuyên bám sát nhiệm vụ chính trị và tình hình thực tiễn của Nhà trường; tích cực đổi mới, chủ động triển khai đồng bộ, toàn diện các nhiệm vụ theo kế hoạch, giữ vững sự ổn định về chính trị, tư tưởng, tổ chức xây dựng ý chí quyết tâm, sự đoàn kết thống nhất cao trong toàn Trường.

Thường xuyên thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; công tác tuyên truyền, thi đua, phong trào văn hóa văn nghệ, xây dựng đời sống văn hóa tinh thần trong toàn Trường, đẩy mạnh và mang lại hiệu quả tốt. Nhà trường tham gia nhiều hoạt động phong phú có chất lượng: Chương trình "Chúng tôi là chiến sĩ" do VTV3 - Đài Truyền hình Việt Nam phối hợp với Tổng cục Chính trị tổ chức đạt kết quả tốt; Hội thi Olympic các môn khoa học Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh toàn Quân đạt giải Khuyến khích được Tổng cục Chính trị tặng Giấy khen. Sơ kết cuộc vận động "Xây dựng môi trường văn hóa" 5 năm (2002 - 2007) Nhà trường được Bộ Tư lệnh Pháo binh tặng "Giấy khen". Hội diễn Nghệ thuật quần chúng lực lượng Pháo binh dự bị năm 2008 được Bộ Tư lệnh tặng "Cờ xuất sắc". Trong đợt thi đua Cao điểm "60 ngày đêm hành động kiểu mẫu" kỷ niệm 60 năm ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi thi đua ái quốc (11/6/1948 - 11/6/2008) được Bộ Quốc phòng tặng Bằng khen.

Một sự kiện đặc biệt ghi dấu mốc trong lịch sử truyền thống của Trường Sĩ quan Pháo binh, đó là: Ngày 09 tháng 10 năm 2009, Chủ tịch Nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam Nguyễn Minh Triết đã ký quyết định số 1488/QĐ-CTN tặng thưởng danh hiệu "Đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân" cho Trường Sĩ quan Pháo binh vì đã có thành tích đặc biệt xuất sắc trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Đây là sự khẳng định kết quả vững chắc, những đóng góp to lớn vào thắng lợi và sự phát triển của Quân đội nhân dân Việt Nam anh hùng, của Lực lượng Vũ trang nhân dân nói chung mà Trường Sĩ quan Pháo binh đã đạt được; đồng thời nâng cao vị thế của Nhà trường trong quá trình xây dựng, phát triển và trưởng thành, tô thắm thêm truyền thống "Tự lực, tự cường, chủ động, sáng tạo, dạy tốt, học tốt, công tác tốt" của Trường Sĩ quan Pháo binh.

Thường xuyên chủ động triển khai tích cực toàn diện, có chất lượng, hiệu quả nhiệm vụ xây dựng Đảng bộ vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức; đẩy mạnh "Xây dựng chỉnh đốn đảng", tạo bước chuyển biến tiến bộ rõ rệt về năng lực lãnh đạo toàn diện, nhất là năng lực lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ

chính trị, sức chiến đấu của các tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, đảm bảo cho Đảng bộ Nhà trường thực sự là hạt nhân chính trị, lãnh đạo hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

Công tác xây dựng cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng trong sạch vững mạnh, gắn với xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện được Nhà trường xác định là khâu then chốt. Thường xuyên làm tốt công tác giáo dục, bồi dưỡng, rèn luyện, quản lý, sàng lọc và phát triển đảng viên. Chú trọng quản lý đảng viên cả về phẩm chất, năng lực, đạo đức lối sống, các mối quan hệ xã hội và thực hiện quy định những điều đảng viên không được làm; kiên quyết xử lý các đảng viên vi phạm kỷ luật. Thực hiện tích cực, đúng phương châm, phương hướng công tác phát triển đảng viên và các quy định, hướng dẫn về đánh giá chất lượng, khen thưởng đảng viên, cấp ủy, tổ chức đảng các cấp. Kết quả đánh giá chất lượng đảng viên và tổ chức đảng từ 2006 đến 2010, hằng năm Nhà trường có từ 81% - 85% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ (trong đó có từ 13% - 15% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ); có trên 93% tổ chức cơ sở đảng, trên 96% chi bộ trực thuộc và trên 95% cấp ủy đạt trong sạch vững mạnh, không có cấp ủy, tổ chức đảng yếu kém; kết nạp được 995 đảng viên mới, chuyển từ đảng viên dự bị thành đảng viên chính thức cho 819 đồng chí; phát thẻ đảng viên cho 773 đồng chí; tặng Huy hiệu "30 năm tuổi đảng" cho 33 đồng chí; mở 25 lớp bồi dưỡng đối tượng đảng cho 1.384 đồng chí, 23 lớp bồi dưỡng đảng viên mới cho 1.089 đồng chí. Học viên các khóa học khi tốt nghiệp ra trường được kết nạp vào Đảng đạt từ 98% đến 100%. Các cấp ủy, chi bộ và ủy ban kiểm tra các cấp đã xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện tốt kế hoạch kiểm tra, giám sát đảng viên, tổ chức đảng. Tập trung kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng Đảng, thực hiện các quy chế, quy định của Đảng. Kiểm tra, giám sát các đảng viên, tổ chức đảng có dấu hiệu vi phạm. Công tác thi hành kỷ luật đảng được thực hiện nghiêm túc, đúng phương châm và thủ tục nguyên tắc; sau khi được kiểm tra, giám sát, các tổ chức đảng và đảng viên đều có sự chuyển biến tiến bộ rõ rệt. Công tác kiểm tra, giám sát đã góp phần tích cực xây dựng Đảng bộ Nhà trường trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức. Tỷ lệ cán bộ, đảng viên vi phạm kỷ luật phải xử lý hàng năm dưới 0,1%.

Năm 2010, Ban Giám hiệu Nhà trường có sự thay đổi về nhân sự: Ngày 28 tháng 01 năm 2010, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng đã ký quyết định bổ nhiệm đồng chí Đại tá Võ Huy Chinh - Lữ đoàn trưởng Lữ đoàn 45 thuộc Binh chủng Pháo binh giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng Quân sự Nhà trường. Ngày 31 tháng 5 năm 2010, đồng chí Đại tá Nguyễn Đức Khải, Phó Chủ nhiệm Chính trị Binh chủng Pháo binh được Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ký quyết định bổ nhiệm chức vụ Chính ủy Nhà trường thay cho đồng chí Đại tá An Viết Bình nghỉ hưu.

Một sự kiện lịch sử có ý nghĩa quan trọng đối với Trường Sĩ quan Pháo binh: Đại hội Đại biểu Đảng bộ Nhà trường lần thứ XIX nhiệm kỳ 2010 - 2015. Đại hội tiến hành trong 2 ngày (13 và 14 tháng 7 năm 2010). Tham dự Đại hội có 160 đại biểu đại diện cho 16 đảng bộ và 4 chi bộ trực thuộc Đảng bộ Nhà

trường. Chủ đề của Đại hội là *"Dân chủ - Đoàn kết - Đổi mới"*. Đại hội đã thảo luận và kết luận những ý kiến tham gia đóng góp vào dự thảo các văn kiện của Ban Chấp hành Trung ương khoá X trình Đại hội Đại biểu toàn quốc của Đảng lần thứ XI; dự thảo báo cáo chính trị của Đảng ủy Quân sự Trung ương khoá VIII trình Đại hội đại biểu Đảng bộ Quân đội lần thứ IX, dự thảo báo cáo chính trị của Đảng ủy Binh chủng Pháo binh lần thứ XII; kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ Nhà trường nhiệm kỳ 2005 - 2010, xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ 2010 - 2015; bầu Ban Chấp hành Đảng bộ Nhà trường nhiệm kỳ 2010 - 2015 và bầu đại biểu dự Đại hội Đại biểu Đảng bộ Binh chủng Pháo binh lần thứ XII.

Đại hội đại biểu Đảng bộ Nhà trường lần thứ XIX đã đánh giá khách quan, chính xác kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ trong 5 năm từ 2005 - 2010 và đề ra phương hướng lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị từ năm 2010 đến 2015 đó là: Quán triệt sâu sắc và triển khai thực hiện thắng lợi các nghị quyết, chỉ thị, mệnh lệnh của cấp trên. Tập trung nâng cao năng lực lãnh đạo toàn diện, sức chiến đấu của Đảng bộ, tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, nghiên cứu khoa học, tạo bước chuyển biến vững chắc trong xây dựng chính qui, chấp hành kỷ luật và chất lượng công tác hậu cần, kỹ thuật nhằm xây dựng Nhà trường vững mạnh toàn diện, xây dựng Đảng bộ luôn vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, xứng đáng là trung tâm giáo dục đào tạo và nghiên cứu khoa học của Binh chủng Pháo binh.

Nghị quyết Đại hội xác định tập trung thực hiện các mục tiêu và đột phá:

Một là, không ngừng nâng cao chất lượng hoàn thành nhiệm vụ giáo dục, đào tạo và nghiên cứu khoa học, tập trung mọi nỗ lực, triển khai tích cực toàn diện và đồng bộ những nội dung, biện pháp nâng cao chất lượng dạy học, hoàn thành tốt nhiệm vụ, chỉ tiêu đào tạo các đối tượng, đột phá vào dạy học thực hành, phương pháp dạy học tích cực, tăng cường sử dụng phương tiện dạy học hiện đại. Đẩy mạnh hơn nữa công tác nghiên cứu khoa học, biên soạn giáo trình tài liệu, tích cực chuẩn bị các điều kiện, yếu tố để sớm được trên công nhận trường đại học và được đào tạo sau đại học chuyên ngành Pháo binh.

Hai là, nâng cao chất lượng xây dựng Nhà trường vững mạnh toàn diện, lấy xây dựng vững mạnh về chính trị làm cơ sở, tập trung giáo dục, rèn luyện cho mọi cán bộ giáo viên, học viên, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân viên, hạ sĩ quan - binh sĩ luôn có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức tốt, có tinh thần trách nhiệm và quyết tâm cao, sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Đẩy mạnh đột phá làm chuyển biến vững chắc xây dựng chính quy, quản lý rèn luyện kỷ luật, không để xảy ra vụ việc nghiêm trọng, các vi phạm tệ nạn xã hội. Nâng cao chất lượng công tác bảo đảm hậu cần, kỹ thuật, chú trọng nâng cao đời sống sinh hoạt cho đội ngũ cán bộ giáo viên, nâng cao hiệu quả công tác tăng gia sản xuất, giữ vững và cải thiện một bước đời sống vật chất, tinh thần của bộ đội; thực hiện tốt Cuộc Vận động 50,

tạo sự chuyển biến tiến bộ hơn về chất lượng xây dựng đơn vị, Nhà trường vững mạnh toàn diện.

Ba là, nâng cao chất lượng xây dựng Đảng bộ Nhà trường vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Tập trung xây dựng các tổ chức cơ sở đảng trong sạch vững mạnh, đột phá làm chuyển biến về năng lực lãnh đạo nhiệm vụ chính trị và sức chiến đấu của các cấp ủy, chi bộ; tăng cường củng cố đoàn kết thống nhất; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có phẩm chất, năng lực đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ trong thời kỳ mới; nâng cao chất lượng hiệu quả công tác kiểm tra giám sát, nhất là giám sát thường xuyên của chi bộ.

Đối với nhiệm vụ giáo dục - đào tạo, Nghị quyết Đại hội lần thứ XIX Đảng bộ Nhà trường chỉ rõ: Thường xuyên bám sát mục tiêu yêu cầu đào tạo, hoàn thiện quy trình Đào tạo Sĩ quan chỉ huy Tham mưu Pháo binh; tập trung đầu tư đào tạo bậc đại học, cao đẳng; tích cực đổi mới nội dung, chương trình đào tạo cho từng đối tượng theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa; thực hiện tốt phương hướng đào tạo theo chức vụ, kết hợp đào tạo trình độ học vấn, trọng tâm là đào tạo theo chức vụ ban đầu. Tổ chức đào tạo chặt chẽ, đúng quy chế, quy định, đồng thời đẩy mạnh việc vận dụng phương pháp dạy học hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ thuật mô phỏng… gắn đào tạo tại trường với thực tiễn huấn luyện, chiến đấu của đơn vị Pháo binh toàn quân. Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả chỉ thị của Chính phủ và Bộ Quốc phòng về "Chống tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục - đào tạo". Thực hiện tốt phương châm "Cơ bản, hệ thống, thống nhất, chuyên sâu". Không ngừng đổi mới nâng cao chất lượng dạy - học, xây dựng chính quy trong giáo dục - đào tạo, coi trọng dạy học thực hành, huấn luyện cơ bản, kết hợp học tập đi đôi với rèn luyện kỷ luật và rèn luyện nâng cao thể lực cho bộ đội. Triển khai tích cực, có hiệu quả dự án ngân hàng đề thi. Tổ chức ôn, thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập nghiêm túc, đúng quy chế, quy định. Phấn đấu các khóa học ra trường đạt yêu cầu 100%, có 80% khóa học đạt khá trở lên, 100% học viên tốt nghiệp ra trường hoàn thành được chức vụ ban đầu, trong đó có 60% hoàn thành khá trở lên. Quán triệt triển khai thực hiện đầy đủ quy định của trên về tiêu chuẩn, đạo đức nhà giáo, làm tốt công tác bồi dưỡng toàn diện đội ngũ giáo viên cả về phẩm chất chính trị, đạo đức, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực công tác và lòng say mê yêu mến nghề nghiệp. Thực hiện có hiệu quả cuộc vận động "Mỗi nhà giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo" của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Phấn đấu đến năm 2015, đội ngũ giáo viên Nhà trường có trên 20% dự trữ, 50 - 55% có trình độ sau đại học, trong đó có trên 10% tiến sĩ. Chuẩn bị đầy đủ các yếu tố báo cáo Bộ công nhận Nhà trường là trường đại học và đủ điều kiện đào tạo sau đại học chuyên ngành Pháo binh. Hằng năm, Nhà trường đều có giáo viên được xét tặng danh hiệu Nhà giáo giỏi cấp cơ sở, cấp Bộ và danh hiệu Nhà giáo Ưu tú. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả "Dự án đầu tư nâng cấp trang thiết bị dạy - học", hoàn thiện hệ thống giảng đường chuyên dùng, thao trường, bãi tập, trung tâm huấn luyện, thư viện điện tử và bảo đảm tốt cơ sở vật chất phục vụ cho nhiệm vụ giáo dục - đào tạo theo hướng vừa tận dụng các trang bị khí tài sẵn có và từng bước

bổ sung các trang bị khí tài mới hiện đại đưa vào huấn luyện phù hợp với cách đánh của pháo binh trong điều kiện chiến tranh sử dụng vũ khí công nghệ cao.

Đối với nhiệm vụ xây dựng Đảng bộ Nhà trường, Nghị quyết Đại hội chỉ rõ: Tập trung xây dựng Đảng bộ Nhà trường vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức, tạo bước chuyển biến mạnh mẽ về năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ. Tổ chức chặt chẽ, duy trì nghiêm túc chế độ học tập lý luận chính trị theo quy định của Bộ Chính trị. Tiếp tục quán triệt và thực hiện tốt các nghị quyết của trên về xây dựng tổ chức cơ sở đảng và đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới, tạo cho được sự chuyển biến tiến bộ rõ rệt về năng lực lãnh đạo toàn diện, sức chiến đấu của các cấp ủy, chi bộ, vai trò tiền phong, gương mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Chấp hành nghiêm túc nguyên tắc, quan điểm của Đảng và quy chế công tác cán bộ. Tiếp tục đổi mới nâng cao chất lượng hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng. Tích cực đổi mới phong cách lãnh đạo, phương pháp tác phong công tác theo hướng sâu sát đơn vị, sâu sát bộ đội, tích cực, chủ động, sáng tạo trong thực hiện chức trách nhiệm vụ, kiên quyết, linh hoạt trong giải quyết công việc; khoa học, chất lượng hiệu quả trong mọi hoạt động.

Đại hội Đại biểu Đảng bộ Nhà trường lần thứ XIX đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2010 - 2015 gồm 13 đồng chí, Ban Thường vụ gồm 05 đồng chí: đồng chí Đại tá Nguyễn Đức Khải, Chính ủy Nhà trường - Bí thư; đồng chí Đại tá PGS, TS Trần Quyết Tiến, Hiệu trưởng Nhà trường - Phó Bí thư; đồng chí Đại tá Tiến sĩ Nguyễn Du, Phó Hiệu trưởng Đào tạo; đồng chí Đại tá Nguyễn Văn Đoài, Phó Chính ủy và đồng chí Đại tá Tiến sĩ Trần Văn Lý, Chủ nhiệm Chính trị - Ủy viên.

Sau Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ XIX, các phòng, khoa, tiểu đoàn và Phân hiệu Chuyên môn kỹ thuật đã triển khai thực hiện nghiêm túc phương hướng, mục tiêu mà nghị quyết Đại hội Đảng bộ Nhà trường đã đề ra, tạo bước chuyển biến mới trên tất cả các mặt hoạt động công tác của Nhà trường.

Năm 2012, Nhà trường tổ chức Đại hội Thi đua Quyết thắng giai đoạn 2009 - 2012. Tại Đại hội, Nhà trường công bố khen thưởng năm học 2011 - 2012 có 07 đơn vị Quyết thắng: Phòng Chính trị, Phòng Hậu cần, Khoa Khoa học xã hội và nhân văn, Khoa Trinh sát - Đo đạc, Khoa Tên lửa, Đại đội 23 - Tiểu đoàn 2, Đội xe vận tải - Phòng Kỹ thuật và hơn 200 chiến sĩ thi đua, chiến sĩ tiên tiến.

Thời gian này Ban Giám hiệu Nhà trường có sự thay đổi: Tháng 5 năm 2012, đồng chí Đại tá Tiến sĩ Trần Văn Lý - Chủ nhiệm Chính trị Nhà trường được Bộ Quốc phòng ký quyết định bổ nhiệm chức vụ Phó Chính ủy thay đồng chí Đại tá Nguyễn Văn Đoài nghỉ hưu. Tháng 6 năm 2012, đồng chí Đại tá Nguyễn Đình Sơn - Phó Hiệu trưởng Quân sự nhận quyết định nghỉ chuẩn bị hưu.

Tháng 10 năm 2012, thực hiện chỉ thị của Ban Bí thư, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XI) "Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay", Đảng ủy Nhà trường đã tổ chức nghiêm túc Hội nghị tự kiểm điểm phê bình và tự phê bình

theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XI), đồng thời lãnh đạo có chất lượng sinh hoạt quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XI) ở các cấp trong Đảng bộ Nhà trường. Sau phê bình và tự phê bình, các cấp ủy và mọi đảng viên trong Đảng bộ Nhà trường đều xây dựng kế hoạch khắc phục sửa chữa những hạn chế, khuyết điểm, thực hiện tốt các nhóm giải pháp trong Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XI) xác định.

Trong thời gian này, Nhà trường tích cực, chủ động triển khai các hoạt động kỷ niệm 55 năm ngày thành lập Trường (18/02/1957 - 18/02/2012). Các hoạt động thi đua được đẩy mạnh, chất lượng giáo dục - đào tạo được nâng cao, nền nếp các mặt công tác được giữ vững, cảnh quan môi trường được củng cố tạo nên một diện mạo mới xanh, sạch, đẹp, văn minh, khoa học, thôi thúc sự cố gắng nỗ lực và niềm tự hào của toàn thể cán bộ, giáo viên, học viên, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân viên, hạ sĩ quan - binh sĩ trong toàn Trường thi đua lập thành tích cao nhất phát huy truyền thống "Tự lực, tự cường, chủ động, sáng tạo, dạy tốt, học tốt, công tác tốt", xây dựng Trường Sĩ quan Pháo binh chính quy, mẫu mực, từng bước hiện đại.

Trong các hoạt động hướng tới kỷ niệm 55 năm ngày thành lập Nhà trường, từ ngày 09 đến 11 tháng 01 năm 2012, Nhà trường tổ chức Hội diễn Nghệ thuật quần chúng chào mừng 55 năm ngày thành lập Trường. Tham gia hội diễn của Nhà trường có 19 đội của 19 đầu mối phòng, khoa, tiểu đoàn và Phân hiệu Chuyên môn kỹ thuật. Hội diễn đã đem lại không khí vui tươi, phấn khởi và đời sống văn hóa tinh thần, khí thế mới trong toàn Trường. Kết quả hội diễn: Phòng Đào tạo đạt giải Nhất; Khoa Khoa học cơ bản đạt giải Nhì; Phòng Hậu cần đạt giải Ba và 21 giải tiết mục, cá nhân xuất sắc khác.

Ngày 16 tháng 02 năm 2012, Nhà trường long trọng tổ chức lễ kỷ niệm 55 năm ngày thành lập Nhà trường (18/02/1957 - 18/02/2012) và đón nhận Huân chương Bảo vệ Tổ quốc Hạng Nhì. Nhà trường vinh dự, tự hào, phấn khởi đón gần 300 đại biểu là Thủ trưởng và đại biểu các cơ quan Bộ Quốc phòng, Thủ trưởng và cơ quan Bộ Tư lệnh Pháo binh, nguyên Thủ trưởng Bộ Tư lệnh Pháo binh và nguyên Thủ trưởng Ban Giám hiệu Nhà trường qua các thời kỳ, đại biểu các đơn vị pháo binh dự bị và chủ nhiệm pháo binh các quân khu, quân đoàn khu vực phía bắc, đại biểu các đơn vị và các địa phương trên địa bàn đóng quân của Nhà trường, các cán bộ phòng, khoa, tiểu đoàn của Nhà trường đã nghỉ hưu ở khu vực Sơn Tây, các Nhà giáo Nhân dân, Nhà giáo Ưu tú, thân nhân các liệt sĩ của Nhà trường đã đến dự. Trong buổi lễ trang trang trọng, đầy xúc động, đồng chí Trung tướng Võ Văn Tuấn - Phó Tổng Tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam, thay mặt Thủ trưởng Bộ Quốc phòng đã trang trọng trao Huân chương Bảo vệ Tổ quốc Hạng Nhì cho Trường Sĩ quan Pháo binh. Đây là sự ghi nhận đánh dấu sự phát triển và trưởng thành của Nhà trường trong thời kỳ đổi mới; đồng thời là niềm cổ vũ, khích lệ đội ngũ cán bộ, giáo viên, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân viên, học viên, hạ sĩ quan - binh sĩ trong toàn Trường khí thế mới, niềm tin và quyết tâm cao tiếp tục phấn đấu xây dựng Trường Sĩ quan Pháo binh ngày càng phát triển đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ ngày càng cao hơn.

Công tác chính sách, dân vận thời gian này được cấp ủy, chỉ huy các cấp tổ chức triển khai thực hiện chặt chẽ, có hiệu quả; thường xuyên phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền, đoàn thể nhân dân địa phương xây dựng địa bàn an ninh, an toàn, góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn khu vực đóng quân. Ba năm (2007, 2008, 2010) Nhà trường được Ủy ban nhân dân Thị xã Sơn Tây tặng Giấy khen vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác Tác chiến - Trị an - Dân vận và an toàn giao thông. Năm 2007, Ủy ban nhân dân Tỉnh Hà Tây đã tặng bằng khen cho Nhà trường vì có thành tích xuất sắc trong công tác phối hợp hoạt động giữa cấp ủy, chính quyền địa phương với các đơn vị đóng quân trên địa bàn Tỉnh 3 năm (2005 - 2007). Năm 2010, Nhà trường được Tổng cục Chính trị tặng Bằng khen trong thực hiện 5 tiêu chuẩn "Dân vận tốt"; Ủy ban nhân dân thị xã Sơn Tây tặng Giấy khen cho Nhà trường đạt thành tích xuất sắc trong thực hiện "Phong trào đền ơn, đáp nghĩa" năm 2010... Năm 2012, Nhà trường đã được Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội tặng Bằng khen thường xuyên làm tốt công tác tác chiến, trị an, dân vận.



Công tác đoàn và phong trào thanh niên luôn được cấp ủy các cấp quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo

Đối với công tác quần chúng, cấp ủy các cấp trong Đảng bộ Nhà trường thường xuyên quan tâm và tạo mọi điều kiện thuận lợi để các tổ chức quần chúng như: Đoàn thanh niên, Công đoàn, Phụ nữ hoạt động có nền nếp, hiệu quả, đúng chức năng, nhiệm vụ. Tổ chức tốt các hoạt động hội thi, hội thao, diễn đàn thanh niên, nói chuyện truyền thống, tuyên truyền viên trẻ, giao lưu văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao; triển khai sâu rộng các phong trào thi đua "Giành 3 đỉnh cao Quyết thắng" của Đoàn thanh niên, "5 nhất, 3 không" của Công đoàn và "Giỏi việc nước, đảm việc nhà, xây dựng gia đình văn hóa" của Hội Phụ nữ, đã góp phần giáo dục cho đoàn viên thanh niên, công đoàn đoàn viên, hội viên phụ nữ về ý thức trách nhiệm đối với nhiệm vụ, gắn bó xây dựng Nhà trường, giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp "Bộ đội Cụ Hồ", nâng cao đời sống văn hóa tinh thần, tình cảm cách mạng trong sáng cho quần chúng trong Nhà trường.

Bằng những việc làm thiết thực cụ thể, các tổ chức quần chúng của Nhà trường đã được các cấp khen thưởng: Công đoàn Nhà trường được Tổng cục Chính trị tặng Cờ thi đua đã đạt thành tích "Công đoàn cơ sở xuất sắc" (năm 2007, 2009); Bằng khen năm 2008 đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện hoạt động công tác Công đoàn và phong trào Công nhân; Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tặng Cờ thi đua đã đạt thành tích "Công đoàn cơ sở xuất sắc" năm 2010. Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tặng Bằng khen cho Hội Phụ nữ cơ sở Khối Giáo dục - đào tạo vì đã đạt thành tích xuất sắc công tác Hội năm 2010; Đoàn Thanh niên Nhà trường được Trung ương Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ

Chí Minh tặng Bằng khen năm 2008 đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động phối hợp Công tác Đoàn và Phong trào thanh - thiếu nhi Thành phố Sơn Tây; Thành đoàn Thành phố Hà Nội tặng Bằng khen năm 2010 đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động phối hợp Công tác đoàn và Phong trào thanh - thiếu nhi Thủ đô; Bộ Quốc phòng tặng Bằng khen cho Ủy ban dân số, gia đình và trẻ em cho Nhà trường vì đã đạt thành tích xuất sắc trong Công tác dân số, gia đình và trẻ em, giai đoạn 2008 - 2010; tham gia Thi tìm hiểu "65 năm truyền thống Binh chủng Pháo binh" nhân dịp kỷ niệm 65 năm ngày thành lập Binh chủng Pháo binh (29/6/1946 - 29/6/2011) đạt giải Nhì; "Hội thi Báo cáo viên" cấp Binh chủng đạt giải Nhất; thi đấu thể thao phong trào cấp Binh chủng đạt giải Ba.

Công tác hậu cần, kỹ thuật của Nhà trường giai đoạn này có rất nhiều cố gắng và phát triển, bảo đảm phục vụ tốt cho các nhiệm vụ và nâng cao đời sống cho cán bộ, giáo viên, học viên, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân viên và hạ sĩ quan - binh sĩ của Nhà trường.

Ngành hậu cần đã tổ chức khai thác, tiếp nhận, cung cấp đầy đủ bảo đảm theo đúng tiêu chuẩn, định lượng về quân nhu cho các đối tượng; trong đó việc bảo đảm quân trang theo thống nhất mới trong toàn quân từ năm 2008 là một cố gắng lớn của ngành hậu cần Nhà trường. Từ 2007 đến 2012, công tác tăng gia sản xuất và dịch vụ kinh tế, trạm chế biến được tổ chức hoạt động có hiệu quả, tổng thu đạt hơn 38 tỷ đồng, đưa vào ăn thêm cho bộ đội chủ yếu tập trung vào các ngày lễ, tết và luyện tập tổng hợp đạt hơn 6 tỷ đồng (bình quân 1.986 đồng/người/ngày). Hằng năm, Nhà trường đều tổ chức tốt thi tăng gia sản xuất (2 lần/năm) đã thúc đẩy phong trào tăng gia sản xuất của các đơn vị phát triển khá bền vững. Trạm chế biến duy trì có hiệu quả, chủ động điều hòa thực phẩm giữa các bếp, góp phần cải thiện, nâng cao đời sống bộ đội. Công tác doanh trại từ năm 2007 đến 2010, đã xây dựng, sửa sang được nhiều công trình mới có giá trị, Nhà trường từng bước khang trang hơn: Năm 2007, Bệnh xá Nhà trường được trên đầu tư xây dựng mới với các trang thiết bị mới tương đối đồng bộ nâng cao chất lượng chăm sóc, khám chữa bệnh cho bộ đội; cải tạo nhà ở giáo viên, nhà ở Ban Giám hiệu; rải nhựa đường cơ động nội bộ giai đoạn 2 (năm 2008); xây dựng mới khu doanh trại Tiểu đoàn 3 và một số công trình hạ tầng kỹ thuật trong Trường (năm 2008, 2009); Đại đội 73 và công trình cổng chính Nhà trường (năm 2010); triển khai một số dự án xây dựng, cải tạo, nâng cấp doanh trại, nhà ở, điện nước... Nhà trường triển khai thực hiện chủ trương xã hội hóa bếp nuôi quân ở Tiểu đoàn 1 và Tiểu đoàn 2...

Nhà trường đã tổ chức tốt các hội thi: "Đơn vị xây dựng quản lý Doanh trại chính quy - xanh - sạch - đẹp" năm 2007; công tác hậu cần (Tăng gia sản xuất giỏi, xây dựng quản lý doanh trại chính quy - xanh - sạch - đẹp, quân y 5 tốt) năm 2008, 2009, 2010. Năm 2008, Nhà trường tham gia thi "Hậu cần tổng hợp" cấp Binh chủng đạt giải Nhất "Sáng kiến cải tiến kỹ thuật"; được Bộ Tư lệnh Pháo binh tặng Bằng khen trong thực hiện phong trào thi đua "Ngành Hậu cần Quân đội làm theo lời Bác Hồ dạy" giai đoạn 2005 - 2010; Bộ Quốc phòng

tặng Bằng khen trong thực hiện phong trào thi đua "Xây dựng đơn vị quản lý tài chính tốt" giai đoạn 2006 - 2010.

Công tác kỹ thuật đã bám sát nhiệm vụ chính trị của nhà trường, tích cực chủ động khắc phục khó khăn hoàn thành tốt các nhiệm vụ. Nhiều vũ khí, trang bị, phương tiện kỹ thuật đã cũ, không đồng bộ, thiếu về số lượng, xuống cấp về chất lượng; yêu cầu nhiệm vụ công tác kỹ thuật phải đảm bảo tốt cho nhiệm vụ giáo dục - đào tạo, sẵn sàng chiến đấu, hoạt động công tác thường xuyên và đột xuất của Nhà trường. Ngành kỹ thuật đã quán triệt, tổ chức thực hiện tốt Cuộc vận động 50 "Quản lý, khai thác vũ khí trang bị kỹ thuật tốt, bền, an toàn, tiết kiệm và an toàn giao thông"; bám sát nhiệm vụ giáo dục - đào tạo và sẵn sàng chiến đấu, công tác kỹ thuật đã chủ động khắc phục khó khăn, hàng năm tự sản xuất được hàng trăm chi tiết kỹ thuật phục vụ cho sửa chữa, bảo dưỡng xe pháo, khí tài, phục vụ tốt nhiệm vụ huấn luyện thường xuyên, luyện tập và diễn tập dã ngoại, hội thi, hội thao và các hoạt động khác của Nhà trường.

Nhà trường đã tổ chức nhiều cuộc thi và tham gia các hội thi của Binh chủng và toàn Quân đạt kết quả tốt: Hội thi "Vũ khí trang bị kỹ thuật - Khu kỹ thuật tốt năm 2007"; thi "Lái xe giỏi, vũ khí trang bị kỹ thuật tốt năm 2008"; "Quản lý kỹ thuật tốt năm 2009"; "Thợ kỹ thuật giỏi năm 2010". Tại "Hội thi sáng tạo kỹ thuật Binh chủng Pháo binh năm 2008", Nhà trường đã đạt giải Nhất toàn đoàn, được Bộ Tư lệnh Pháo binh tặng Bằng khen; đồng chí Thiếu tá chuyên nghiệp Nguyễn Hòa Tuất, Phòng Kỹ thuật giành giải Nhất cá nhân với sáng kiến "Thiết bị làm sạch nòng pháo 152-D20"; đồng chí Thượng tá chuyên nghiệp Nguyễn Tiến Đạo, Phòng Kỹ thuật giành giải Nhì cá nhân với sáng kiến "Thiết bị chống nạp đạn chồng cối 100mm"; Ban Nghiên cứu Phòng Đào tạo đạt giải Nhì với sáng kiến "Kẹp nòng CKC trong nòng ĐKZ 82mm và ĐKZ 75mm"; đồng chí Thượng tá Nguyễn Hồng Minh Khoa Binh thao đạt giải Ba cá nhân với sáng kiến "Bộ giá đỡ tháo đạn cối bắn không nổ"; các đồng chí Thượng úy Hoàng Thanh Tùng Khoa Tên lửa với sáng kiến "Sơ đồ hoạt động của hệ thống chuẩn bị trước khi phóng", Trung úy Ngô Sỹ Thiết, Phòng Kỹ thuật với sáng kiến "Bánh xe phụ pháo lựu 105mm" đã đạt giải Khuyến khích. Tại Hội thi "Sáng tạo kỹ thuật pháo binh toàn quân năm 2009" Trường Sĩ quan Pháo binh đạt giải Nhì được Bộ Tư lệnh Pháo binh tặng Bằng khen.

Tổ chức và tham gia các hội thao, hội thi của ngành Hậu cần, Kỹ thuật được Nhà trường chú trọng, triển khai thường xuyên, nền nếp, chất lượng. Năm 2011, Nhà trường đã tổ chức tốt các cuộc thi: "Đơn vị xây dựng và quản lý doanh trại chính quy - xanh - sạch - đẹp", kết quả: Phòng Chính trị và Tiểu đoàn 4 đạt giải Nhất, Phòng Hậu cần và Tiểu đoàn 3 đạt giải Nhì, Phòng Tham mưu - Hành chính, Khoa Tên lửa, Tiểu đoàn 2 và Tiểu đoàn 7 đạt giải Ba; thi "Trạm xưởng tốt năm 2011", kết quả: Xưởng sửa chữa xe thuộc phòng Kỹ thuật đạt giải Nhất, Xưởng sửa chữa pháo thuộc phòng Kỹ thuật đạt giải Nhì, Xưởng cơ khí thuộc phòng Kỹ thuật đạt giải Ba; thi "Thợ xe giỏi" cấp Binh chủng đạt giải Ba toàn đoàn và thi toàn quân đạt giải Nhất khối Binh chủng; thi "Trạm - Xưởng xây dựng nền nếp chính quy, quản lý kỹ thuật tốt" cấp binh chủng đạt giải Nhì. Trong năm 2012, Nhà

trường đã tham gia thi "Vũ khí, trang bị kỹ thuật tốt" cấp Binh chủng đạt loại Giỏi, được Bộ Tư lệnh Pháo binh tặng Bằng khen.

Với sự nỗ lực không mệt mỏi của cán bộ, giảng viên, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng, học viên, hạ sĩ quan binh sĩ Nhà trường đã hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Từ 2007 đến 2012, Trường Sĩ quan Pháo binh được Chính phủ, Bộ Quốc phòng, Bộ Tư lệnh Pháo binh tặng nhiều phần thưởng: Cờ thi đua của Bộ Quốc phòng thành tích tiêu biểu, xuất sắc, dẫn đầu phong trào thi đua quyết thắng năm 2007; Cờ thi đua của Chính phủ thành tích xuất sắc trong phong trào Thi đua Quyết thắng năm 2008; Thủ trưởng Bộ Tư lệnh Pháo binh tặng Bằng khen vì đã có thành tích tiêu biểu trong thực hiện phong trào Thi đua Quyết thắng 5 năm (2004 - 2009); Thủ trưởng Bộ Tổng Tham mưu tặng Bằng khen vì đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong 10 năm (1999 - 2009) đào tạo sĩ quan phân đội, trình độ đại học; Bằng khen trong 10 năm (2000 - 2010) đào tạo học viên quân sự Lào và Bằng khen vì đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong thực hiện Chỉ thị số 33/2006/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ và chỉ thị số 60/CT-TM của Tổng Tham mưu trưởng về "Chống tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục - đào tạo tại các cơ sở đào tạo trong quân đội". Bộ Tư lệnh Pháo binh tặng Cờ thi đua vì đã đạt thành tích xuất sắc trong phong trào Thi đua Quyết thắng năm 2010.

Phấn khởi, tự hào với những thành tích đã đạt được Nhà trường bước vào chặng đường mới tiếp tục đào tạo sĩ quan pháo binh bậc đại học, chuẩn bị đội ngũ cán bộ pháo binh và nhân viên chuyên môn kỹ thuật cho Binh chủng, quân đội trong những năm tiếp theo góp phần xây dựng quân đội, Binh chủng "cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại".

II. TIẾP TỤC NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO, ĐẨY MẠNH XÂY DỰNG CHÍNH QUY, MẪU MỰC, XÂY DỰNG NHÀ TRƯỜNG VỮNG MẠNH TOÀN DIỆN, XỨNG ĐÁNG DANH HIỆU "ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN"

Giai đoạn 2013 - 2017, Trường Sĩ quan Pháo binh thực hiện nhiệm vụ trên cơ sở tiếp tục quán triệt và thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, của Quân ủy Trung ương: Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI, đặc biệt là Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XI) "Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay", Nghị quyết Trung ương 8 (Khóa XI) về "Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới", Nghị quyết Trung ương 9 (Khóa XI) về "Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế"; các chỉ thị, nghị quyết của Bộ Chính trị, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng về đẩy mạnh xây dựng quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Nghị quyết 765 (20/12/2012) của Quân ủy Trung ương về nâng cao chất lượng huấn luyện giai đoạn 2013 - 2020 và những năm tiếp theo. Bộ tư lệnh Pháo binh được tăng cường đầu tư xây dựng lực lượng, phương tiện ngày càng hiện đại, trong đó Trường Sĩ quan Pháo binh được quan tâm đầu tư xây dựng cơ bản về

doanh trại và cơ sở vật chất cho nhu cầu đào tạo, huấn luyện sát với yêu cầu thực tiễn.

Ban Giám hiệu Nhà trường thời gian này có sự thay đổi về nhân sự: Tháng 4 năm 2013, đồng chí Thiếu tướng Phó Giáo sư, Tiến sĩ Trần Quyết Tiến - Hiệu trưởng nhận quyết định nghỉ hưu; đồng chí Đại tá Phó Giáo sư, Tiến sĩ Nguyễn Du - Phó Hiệu trưởng Đào tạo được bổ nhiệm chức vụ Hiệu trưởng; đồng chí Đại tá, Tiến sĩ Ngô Văn Tầm - Trưởng phòng Đào tạo được bổ nhiệm chức vụ Phó Hiệu trưởng Đào tạo. Ngày 04 tháng 12 năm 2013, đồng chí Đại tá, Tiến sĩ Trần Văn Lý - Phó Chính ủy Nhà trường được bổ nhiệm chức vụ Chính ủy thay đồng chí Đại tá Nguyễn Đức Khải nghỉ hưu. Ngày 10 tháng 01 năm 2014, đồng chí Đại tá, Tiến sĩ Nguyễn Hoàng Nhiên - Chính ủy Lữ đoàn 204 thuộc Binh chủng Pháo binh được điều động về Trường Sĩ quan Pháo binh và bổ nhiệm chức vụ Phó Chính ủy Nhà trường.

Trong thời gian này, tổ chức biên chế của Nhà trường có sự thay đổi: Ngày 11 tháng 3 năm 2015, thực hiện Quyết định số 212/QĐ-BTL của Tư lệnh Pháo binh, Phân hiệu Chuyên môn kỹ thuật tách ra khỏi biên chế của Trường Sĩ quan Pháo binh, thành lập Trung tâm Huấn luyện - Đào tạo trực thuộc Bộ Tư lệnh Binh chủng Pháo binh. Như vậy, tổ chức biên chế của Nhà trường giai đoạn này gồm: Ban Giám hiệu, 5 phòng: Chính trị, Đào tạo, Tham mưu - Hành chính, Hậu cần, Kỹ thuật; 8 khoa giáo viên: Khoa học xã hội và nhân văn, Chiến thuật, Bắn pháo, Binh thao, Trinh sát - Đo đạc, Quân sự chung, Khoa học cơ bản, Tên lửa; 6 tiểu đoàn quản lý học viên: Tiểu đoàn 1, Tiểu đoàn 2, Tiểu đoàn 3, Tiểu đoàn 4, Tiểu đoàn 7, Tiểu đoàn 10 và 01 ban trực thuộc: Ban Khảo thí.

Thực hiện quyết định của Bộ Tổng Tham mưu, ngày 23 tháng 9 năm 2016, Ban Khảo thí và Bảo đảm chất lượng giáo dục - đào tạo trước đây về mặt quản lý hành chính thuộc Phòng Đào tạo, về chức năng nhiệm vụ trực thuộc Ban Giám hiệu Nhà trường, nay được tách ra trở thành một đầu mối độc lập trực thuộc Ban Giám hiệu Nhà trường.

Nhiệm vụ trung tâm của Nhà trường trong giai đoạn 2013 - 2017 là xây dựng Nhà trường vững mạnh toàn diện, ổn định về chính trị tư tưởng, nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo và đẩy mạnh xây dựng Nhà trường chính quy, mẫu mực xứng đáng đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.

Nhà trường đã quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết 765 của Quân ủy Trung ương, Nghị quyết 395 của Đảng ủy Binh chủng Pháo binh về nâng cao chất lượng huấn luyện giai đoạn 2013 - 2020 và những năm tiếp theo. Hàng năm, Nhà trường thường xuyên có 4 khóa đào tạo đại học thời gian 4 năm; 3 khóa đào tạo cao đẳng thời gian 3 năm; 2 khóa hoàn thiện đại học 2 học kỳ và 3 học kỳ; đào tạo sĩ quan chỉ huy tham mưu trung (lữ) đoàn pháo binh; đào tạo giáo viên chuyên ngành pháo binh; bồi dưỡng chuyển loại cán bộ chính trị cấp phân đội; sĩ quan dự bị; đào tạo khẩu, tiểu đội trưởng và nhân viên chuyên môn kỹ thuật tên lửa; đào tạo sĩ quan chỉ huy cấp phân đội trình độ đại học; tập huấn chỉ huy tham mưu và giáo viên cho Quân đội Nhân dân Lào và

Quân đội Hoàng gia Campuchia. Lưu lượng học viên hàng năm tăng lên từ 750 học viên năm học 2012 - 2013, đến 1.135 học viên năm học 2015 - 2016.

Trong giai đoạn này, Nhà trường tiếp tục đào tạo các đối tượng khóa học: khóa 52 đến khóa 58 chỉ huy phân đội trình độ đại học, thời gian đào tạo 4 năm có 1.015 học viên; hoàn thiện đại học 2 học kỳ từ khóa 11a đến khóa 14a với 127 học viên; hoàn thiện đại học 3 học kỳ từ khóa 10b đến khóa 14b có 132 học viên; chỉ huy phân đội cao đẳng xét tuyển thời gian đào tạo 3 năm với 5 khóa học có 142 học viên; hoàn thiện cao đẳng quân sự khóa 4 và khóa 5 có 127 học viên; hoàn thiện cao đẳng chính trị khóa 5 có 34 học viên; bồi dưỡng chuyển loại cán bộ chính trị với 5 khóa có 325 học viên; đào tạo 4 khóa bổ túc cán bộ chỉ huy tham mưu trung (lữ) đoàn có 228 học viên. Ngoài ra, giai đoạn này Nhà trường đã đào tạo 7 khóa hạ sĩ quan chỉ huy pháo binh (tiểu đội trưởng, khẩu đội trưởng) và nhân viên chuyên môn kỹ thuật tên lửa lưu lượng 1.700 học viên; 4 khóa đào tạo sĩ quan dự bị, lưu lượng 320 học viên.

Năm học 2016 - 2017, thực hiện Quyết định của Bộ Quốc phòng về đào tạo trung đội trưởng pháo binh Văn bằng 2, Nhà trường đã tuyển sinh khóa 1 với số lượng 46 học viên là những đồng chí đã tốt nghiệp các trường đại học chính quy, đang tham gia nghĩa vụ quân sự ở các đơn vị trong toàn quân, đào tạo thời gian 2 năm ở Nhà trường. Đối với học viên quốc tế, Nhà trường tiếp tục đào tạo các khóa đào tạo sĩ quan chỉ huy tham mưu cấp phân đội trình độ đại học 4 năm và các lớp tập huấn chỉ huy tham mưu, pháo xe kéo, giáo viên cho các nước bạn Lào và Campuchia.

Về chương trình, nội dung đào tạo, Nhà trường luôn bám sát các nghị quyết, chỉ thị của trên để đổi mới quy trình và chương trình nội dung đào tạo. Quán triệt sâu sắc và triển khai thực hiện nghiêm túc các chủ trương của Đảng về giáo dục đào tạo như Nghị quyết Trung ương 8 (Khóa XI), Nghị quyết 765 của Quân ủy Trung ương và Nghị quyết 395 của Đảng ủy Binh chủng Pháo binh về nâng cao chất lượng huấn luyện giai đoạn 2013 - 2020 và những năm tiếp theo. Thường xuyên rà soát, bổ sung điều chỉnh chương trình giáo dục - đào tạo cho các đối tượng học viên đảm bảo tính hợp lý, tính logic và khoa học theo hướng tinh giảm thời gian lên lớp lý thuyết, tăng thời gian thực hành, thảo luận nhưng vẫn bảo đảm thời gian lên lớp và thời gian tự học của học viên. Chương trình, nội dung đào tạo sát với mục tiêu yêu cầu đào tạo, bảo đảm mặt bằng kiến thức theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Nội dung đào tạo toàn diện, bảo đảm tính liên thông, thống nhất và chuyên sâu theo ngành đào tạo, tập trung cho chức vụ ban đầu, có tính kế thừa và phát triển, kết cấu hợp lý giữa các khối kiến thức.

Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc Nghị quyết 86 của Đảng ủy Quân sự Trung ương (Quân ủy Trung ương) về giáo dục, đào tạo trong tình hình mới. Đối với chương trình khung cho các đối tượng đào tạo Nhà trường vẫn thực hiện theo quy định, hướng dẫn của những năm trước đây; đồng thời chủ động rà soát, bổ sung, hoàn thiện quy trình đào tạo cán bộ, nhân viên chuyên môn kỹ thuật theo Đề án 63 của Bộ Quốc phòng. Đổi mới chương trình đào tạo

theo phương châm "Cơ bản, hệ thống, thống nhất, chuyên sâu" và theo hướng liên thông kiến thức, coi trọng năng lực thực hành, trình độ tổ chức chỉ huy, quản lý, huấn luyện, tiến hành công tác đảng, công tác chính trị trong đơn vị. Nhà trường đã xây dựng chương trình khung cho 14 loại hình đào tạo học viên trong nước và 09 loại hình đào tạo cho học viên quốc tế. Nội dung đào tạo sát với đối tượng tác chiến, nghệ thuật tác chiến mới, tác chiến điện tử, phù hợp với tổ chức biên chế trang bị của Quân đội, Binh chủng những năm tiếp theo, chú trọng cập nhật những nội dung phát triển nghệ thuật quân sự của Đảng.

Tháng 3 năm 2016, thực hiện quyết định của Bộ Quốc phòng về đào tạo Trung đội trưởng Pháo binh văn bằng 2 từ hạ sĩ quan - binh sĩ, Nhà trường đã nhanh chóng triển khai xây dựng nội dung, chương trình, kịp thời đáp ứng nhiệm vụ đào tạo.

Nhà trường tích cực triển khai thực hiện Đề án "Kiện toàn, phát triển đội ngũ nhà giáo Quân đội" và Đề án "Tăng cường hợp tác quốc tế về đào tạo trong Quân đội, giai đoạn 2007 - 2015 và những năm tiếp theo". Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, tăng cường bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, tâm huyết với nghề nghiệp và năng lực toàn diện của đội ngũ nhà giáo đủ sức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Nhà trường luôn chú trọng đổi mới phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá kết quả, vận dụng linh hoạt phương pháp dạy học tích cực, tiếp cận phương pháp dạy học tiên tiến có ứng dụng công nghệ dạy học hiện đại, công nghệ ứng dụng, mô phỏng.

Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ Nhà trường lần thứ XX xác định nhiệm vụ, mục tiêu chủ yếu của công tác giáo dục - đào tạo: Không ngừng đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo, hoàn thành tốt nhiệm vụ, chỉ tiêu đào tạo các đối tượng. Nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu khoa học, biên soạn giáo trình tài liệu và ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy, quản lý điều hành giáo dục. Phấn đấu hằng năm các khóa ra trường 100% đạt yêu cầu, có trên 90% đạt khá, 100% học viên tốt nghiệp ra trường sẵn sàng nhận nhiệm vụ và hoàn thành được chức vụ ban đầu, trong đó có trên 60% hoàn thành khá trở lên; 100% giáo viên có trình độ ngoại ngữ từ bằng B trở lên...

Thực hiện chủ trương đó, Nhà trường đã chỉ đạo cơ quan Phòng Đào tạo và các khoa giáo viên tổ chức thực hiện nghiêm kế hoạch công tác phương pháp, chế độ thông qua bài giảng, kế hoạch giảng bài, giảng thử, giảng mở rộng. Tích cực đổi mới phương pháp dạy học; đánh giá kết quả dạy học gắn với đổi mới nội dung chương trình, phương pháp dạy và học; tăng cường công tác kiểm tra, rút kinh nghiệm thông qua các hội thi, hội thao, kiểm tra giáo dục định kỳ, kiểm tra đầu năm học, đầu năm mới ở cấp trường, khoa, đơn vị. Đẩy mạnh phong trào và duy trì tốt, nâng cao chất lượng hội thi giáo viên dạy giỏi, cán bộ quản lý học viên tốt hằng năm, huấn luyện sẵn sàng chiến đấu, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên.

Thường xuyên quán triệt, triển khai thực hiện tốt nghị quyết và chương trình hành động của Đảng ủy Nhà trường thực hiện cuộc vận động "Bốn không",

"Ba thực chất". Tuyên truyền, giáo dục sâu rộng đến mọi đối tượng nâng cao ý thức chấp hành quy chế, quy định của Bộ Quốc phòng, Bộ Giáo dục - Đào tạo trong tổ chức đào tạo, thi kiểm tra, đặc biệt là trong tuyển sinh quân sự, thi tốt nghiệp quốc gia. Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác kiểm tra giáo dục đào tạo, có biện pháp ngăn chặn kịp thời, xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm quy chế, gian lận trong thi cử. Tuyên truyền giáo dục, bồi dưỡng nâng cao trách nhiệm, năng lực tổ chức tự học cho học viên; tích cực hướng dẫn học viên đổi mới phương pháp tự học, nghiên cứu tài liệu và bồi dưỡng cho học viên động cơ thái độ học tập đúng đắn, trung thực, phát huy dân chủ, tự giác, sáng tạo trong học tập và rèn luyện.

Tích cực triển khai công tác biên soạn tài liệu, giáo trình bổ sung kịp thời phục vụ giảng dạy theo hướng chuẩn hóa nội dung theo từng đối tượng đào tạo. Từ năm học 2013 đến năm 2017, Nhà trường đã biên soạn được 88 giáo trình, tài liệu và tập bài giảng cấp Bộ Tổng Tham mưu, cấp ngành và cấp cơ sở; in ấn, xuất bản đưa vào sử dụng đạt chất lượng tốt. Năm 2016, thực hiện sự chỉ đạo của Bộ Quốc phòng, Nhà trường triển khai biên soạn giáo trình đào tạo trung cấp chuyên nghiệp ngành quân sự và viết tài liệu huấn luyện dân quân tự vệ.

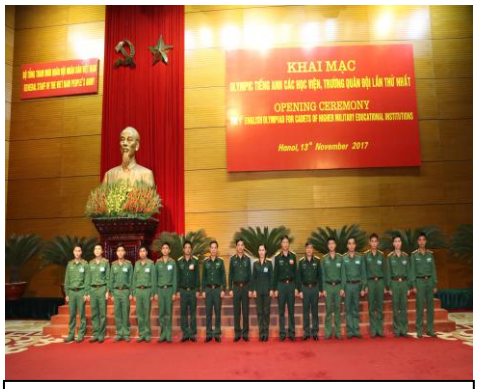

Thực hiện tốt chỉ thị 89/CT-BQP ngày 16/11/2016 về một số nhiệm vụ cấp bách nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ trong Nhà trường Quân đội

Công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo viên giai đoạn này đặt ra yêu cầu là phải đáp ứng yêu cầu cao về trình độ, năng lực sư phạm, chuẩn hóa về trình độ, chuẩn bị mọi điều kiện để sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ đào tạo khi Nhà trường được nâng lên thành trường đại học.

Để nâng cao trình độ mọi mặt của đội ngũ giáo viên giảng dạy, cán bộ làm công tác quản lý học viên, quản lý giáo dục, Nhà trường thường xuyên tổ chức các lớp bồi dưỡng về năng lực chuyên môn, bồi dưỡng tiếng Anh, bồi dưỡng lý luận dạy học sau đại học; cử đi thực tế, thực quyền, dự nhiệm ở đơn vị huấn luyện chiến đấu của Binh chủng để tích lũy kinh nghiệm, hoàn thiện chức danh. Ngoài ra để nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, Nhà trường và các khoa giáo viên đã làm tốt công tác hướng dẫn phương pháp, tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp. Cùng với nhiệm vụ bồi dưỡng đội ngũ giáo viên ngay tại Trường, Nhà trường đã chủ động quy hoạch cử giáo viên đi đào tạo nâng cao trình độ ở các học viện, nhà trường trong, ngoài quân đội và ở nước ngoài. Nhà trường luôn quan tâm chú trọng bồi dưỡng, tạo điều kiện xây dựng các chức danh và học hàm cho đội ngũ cán bộ, giáo viên. Đã mở lớp bồi dưỡng chứng chỉ sau đại học cho 138 đồng chí. Ngày 12 tháng 11 năm 2015, đồng chí Đại tá, Tiến sĩ Ngô Văn Tầm - Phó Hiệu trưởng Đào tạo và đồng chí Đại tá, Tiến sĩ Vũ Ký Vệ - Trưởng phòng Khoa học Quân sự Binh chủng Pháo binh được phong hàm Phó Giáo sư. Từ năm 2013 đến 2017, Nhà trường có 08 đồng chí đạt chuẩn giảng viên chính, 02 đồng chí là kỹ sư chính, 14 đồng chí đạt danh

hiệu nhà giáo giỏi cấp Bộ Quốc phòng (năm 2013 có 07 đồng chí, năm 2015 có 07 đồng chí), nâng tổng số nhà giáo giỏi cấp Bộ Quốc phòng của Nhà trường là 27 đồng chí.

Công tác đảm bảo cơ sở vật chất phục vụ giáo dục - đào tạo và huấn luyện chiến đấu được nâng lên một bước. Nhà trường tập trung nâng cao chất lượng hệ thống giảng đường, thao trường huấn luyện theo hướng hiện đại đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ giáo dục - đào tạo, ứng dụng khoa học công nghệ vào dạy học. Được sự đầu tư của trên cùng sự nỗ lực cố gắng của Nhà trường, đã tập trung xây dựng mới, nâng cấp hệ thống giảng đường chuyên dùng, đến năm 2016 đã có 100% các khoa giáo viên có giảng đường chuyên dùng. Phòng Tin học, Ngoại ngữ cũng được đầu tư, nâng cấp thêm một bước. Các phòng học chuyên dùng được trang bị đồng bộ các trang thiết bị dạy học hiện đại từ máy tính, máy chiếu, sơ đồ, biểu đồ, mô hình học cụ và phim huấn luyện, phim tài liệu phục vụ cho nội dung học tập. Nhà trường cũng đã đầu tư xây dựng các phòng Phương pháp, phòng Bảo vệ khóa luận tốt nghiệp; trang bị máy tính để bàn, máy in cho các tổ bộ môn, các tiểu đoàn quản lý học viên và máy tính xách tay cho cán bộ khoa và một số chủ nhiệm bộ môn.

Để đảm bảo công tác huấn luyện chiến đấu sát với thực tế chiến đấu và đáp ứng yêu cầu huấn luyện của Nhà trường, hệ thống sa bàn, bãi tập được củng cố, nâng cấp. Từ những năm 2013 đến 2015, Nhà trường đã đầu tư mở rộng, nâng cấp Sa bàn chỉ huy bắn, Trường bắn súng ngắn K54. Năm 2013, Nhà trường hoàn thành xây dựng hồ bơi huấn luyện với công nghệ xử lý nước hiện đại, đưa vào sử dụng phục vụ cho huấn luyện của bộ đội và rèn luyện sức khỏe của cán bộ, giáo viên, nhân viên của Nhà trường. Năm 2014, đã đầu tư xây dựng mới bãi vật cản 100 x 100 và vật cản K91. Năm 2016, xây dựng 02 bãi tập thể lực tổng hợp đạt tiêu chuẩn rèn luyện thể lực cao và mở rộng, nâng cấp thao trường huấn luyện bắn súng ngắn đúng theo tiêu chuẩn của Bộ Quốc phòng.

Bên cạnh đó, Nhà trường đã triển khai thực hiện Dự án công nghệ thông tin phục vụ cho công tác giáo dục - đào tạo và huấn luyện chiến đấu. Năm 2016, Nhà trường lắp đặt hệ thống mạng LAN nội bộ đến tất cả các phòng học, phòng làm việc của các phòng, ban ở các cơ quan và phòng khoa, tổ ở các khoa giáo viên.

Công tác tuyển sinh quân sự luôn được Nhà trường thực hiện nghiêm chỉ thị, hướng dẫn, quy định, quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Quốc phòng về tuyển sinh quân sự. Từ năm học 2009 - 2010 đến năm học 2014 - 2015, Nhà trường thực hiện tuyển sinh đợt 1, tuyển sinh học viên đào tạo đại học và cao đẳng theo phương án 3 chung (chung đợt, chung đề thi, chung kết quả thi). Từ năm 2015 thực hiện theo phương thức thi tốt nghiệp phổ thông trung học quốc gia, xét tuyển đại học dựa trên kết quả thi tốt nghiệp phổ thông trung học. Tuyển sinh đợt 2, Nhà trường tổ chức tuyển đầu vào học viên đào tạo hoàn thiện đại học, bổ túc cán bộ trung (lữ) đoàn Pháo binh, đào tạo giáo viên chuyên ngành Pháo binh và bồi dưỡng chuyển loại cán bộ chính trị phân đội. Từ năm 2016 bắt đầu tuyển sinh đối tượng văn bằng 2...



Làm tốt công tác giáo dục đào tạo các khóa

Nhà trường đã thường xuyên rà soát, bổ sung, hoàn thiện các quy chế trong dạy học, thi và công nhận tốt nghiệp. Trên cơ sở quy chế ban hành từ năm 2007, Nhà trường đã từng bước bổ sung cho phù hợp với quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo, thông qua cơ quan Khảo thí và Bảo đảm chất lượng giáo dục và đào tạo để duy trì thực hiện đúng quy chế đã ban hành.

Thực hiện chủ trương phấn đấu đưa Nhà trường được công nhận trường Đại học; tháng 6 năm 2013, Nhà trường đã hoàn thành báo cáo tự đánh giá chất lượng đào tạo của Trường; tháng 4 năm 2016, đã xây dựng xong chuẩn đầu ra cho các ngành đào tạo chính quy của Nhà trường.

Từ năm 2013 đến năm 2017 đã có 5 khóa Đào tạo Sĩ quan Chỉ huy phân đội trình độ đại học tốt nghiệp ra trường (Khóa 51 đến Khóa 55) với 420 học viên; 09 khóa hoàn thiện đại học, gồm 05 khóa hoàn thiện 2 học kỳ và 04 khóa hoàn thiện 3 học kỳ, với tổng số 289 đồng chí; 05 khóa đào tạo cao đẳng xét tuyển với 172 học viên; 04 khóa đào tạo bổ túc trung (lữ) đoàn với 147 đồng chí; 03 khóa đào tạo giáo viên chuyên ngành Pháo binh cấp phân đội 64 đồng chí; 02 khóa Cao đẳng Quân sự và 01 khóa Cao đẳng Chính trị Pháo binh với 161 học viên; 05 khóa Đào tạo Sĩ quan dự bị, với 438 đồng chí, sau đào tạo xuất ngũ bổ sung vào lực lượng dự bị ở các địa phương. Ngoài ra, Nhà trường còn đào tạo 10 khóa Hạ sĩ quan Chỉ huy Pháo binh (tiểu đội trưởng, khẩu đội trưởng) và 10 khóa Nhân viên chuyên môn kỹ thuật Tên lửa tổng số 3. 083 học viên. Đào tạo cho các nước Lào và Campuchia với 10 khóa đào tạo khác nhau, trong đó các khóa đào tạo sĩ quan chỉ huy tham mưu pháo binh cấp phân đội trình độ đại học là: Khóa 17,18 Chỉ huy Tham mưu Pháo binh Quân đội nhân dân Lào tốt nghiệp với 11 đồng chí; 03 khóa (Khóa 14, 15, 16 17,) Chỉ huy Tham mưu Pháo binh Quân đội Hoàng gia Campuchia với 32 đồng chí. Hằng năm, Nhà trường còn tiếp nhận mở các lớp tập huấn chỉ huy tham mưu pháo binh, tập huấn giáo viên, tập huấn pháo xe kéo, kế toán cho bạn Lào và Campuchia.

Phong trào thi giáo viên dạy giỏi, cán bộ quản lý học viên tốt được Nhà trường duy trì chặt chẽ, có nền nếp, đã trở thành phong trào sôi nổi ở cả cấp cơ sở và cấp trường. Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý đăng ký tham gia hội thi cấp Nhà trường tăng nhanh. Đến năm 2016, Nhà trường đã có có 27 giáo viên giỏi cấp Bộ Quốc phòng, hàng trăm giáo viên giỏi cấp Trường, cấp khoa và tiểu đoàn.

Từ ngày 19 đến ngày 22 tháng 8 năm 2015, Nhà trường được Bộ Giáo dục và Đào tạo giao nhiệm vụ đăng cai tổ chức lớp Tập huấn giáo dục Quốc phòng - An ninh cho trên 300 giảng viên, giáo viên của các trường đại học, cao đẳng, trung cấp và trung học phổ thông. Đây là nhiệm vụ mới, khó khăn nhưng được sự giúp đỡ của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Quốc phòng và nỗ lực của Nhà trường, lớp tập huấn đã thành công tốt đẹp.

Công tác nghiên cứu khoa học của Nhà trường giai đoạn này tập trung bám sát thực tiễn, nghiên cứu các đề tài có giá trị thiết thực, kịp thời ứng dụng vào công tác giảng dạy và huấn luyện chiến đấu ở Nhà trường và các đơn vị pháo binh toàn quân. Nghị quyết Đảng ủy Nhà trường xác định: Tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác khoa học quân sự và môi trường. Triển khai thực hiện tốt các đề tài, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, mô hình học cụ, biên soạn giáo trình, tài liệu phục vụ trực tiếp cho công tác dạy học, huấn luyện sẵn sàng chiến đấu và xây dựng Nhà trường vững mạnh toàn diện. Phát huy tốt vai trò của cơ quan quản lý khoa học và khuyến khích mọi người cùng tham gia nghiên cứu khoa học. Tích cực ứng dụng thành quả nghiên cứu khoa học và công nghệ thông tin trong giáo dục - đào tạo.

Thực hiện chủ trương đó, phong trào nghiên cứu khoa học của Nhà trường đã có nhiều sự tiến bộ vượt bậc, số lượng đề tài tăng nhanh góp phần nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo của Nhà trường. Các đề tài, công trình nghiên cứu đạt giải xuất sắc và được tặng Giấy khen cấp Bộ Quốc phòng, cấp ngành như: Đề tài *"Nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng quản lý học viên ở Trường Sĩ quan Pháo binh"* của nhóm tác giả: Đại tá Tiến sĩ Trần Văn Lý, Thượng tá Tiến sĩ Phạm Văn Tuấn, Trung úy cử nhân Nguyễn Văn Hội năm 2014; đề tài *"Nghiên cứu ứng dụng thông tin mô phỏng quy tắc bắn thử, bắn hiệu lực trực tiếp mục tiêu sửa theo dấu điểm nổ"* của Đại tá Tiến sĩ Nguyễn Minh Châu năm 2014; đề tài *"Ứng dụng công nghệ thông tin mô phỏng 3D thiết bị hãm lùi đẩy lên pháo rãnh xoắn"* của Thiếu tá Thạc sĩ Vũ Văn Thiệp; sáng kiến "*Nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin trong huấn luyện địa hình quân sự ở Trường Sĩ quan Pháo binh"* của Thượng tá Thạc sĩ Nguyễn Mạnh Hà năm 2015. Năm 2016, Nhà trường tiếp tục triển khai, thực hiện 08 đề tài, sáng kiến cấp ngành và cấp Bộ Quốc phòng. Từ năm 2013 đến 2016, Nhà trường có 10 đề tài, sáng kiến cấp Binh chủng được thông qua đạt xuất sắc và khá. Các đề tài, sáng kiến cấp Trường hàng năm đều tăng cả về số lượng và chất lượng; năm 2013 có 24 chuyên đề, sáng kiến; năm 2014 có 21 chuyên đề, sáng kiến; năm 2015 có 15 chuyên đề, sáng kiến; năm 2016 có 28 chuyên đề, sáng kiến; năm 2017 có 18 chuyên đề, sáng kiến. Trong thời gian này, Nhà trường đã triển khai và hoàn thành 02 công trình tổng kết đó là: Tổng kết công tác đào tạo cán bộ đáp ứng yêu cầu cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của Trường Sĩ quan Pháo binh giai đoạn 1957 - 1975 và Tổng kết công tác Hậu cần Trường Sĩ quan Pháo binh giai đoạn 1957 - 1975; đồng thời Nhà trường triển khai kế hoạch viết "Lịch sử Trường Sĩ quan Pháo binh giai đoạn 2007 - 2017".

Nhà trường chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai ứng dụng các đề tài, sáng kiến vào giảng dạy và công tác ở các đơn vị. Một số đề tài có giá trị ứng dụng cao như: đề tài*"Ứng dụng công nghệ thông tin mô phỏng 3D thiết bị hãm lùi đẩy lên pháo rãnh xoắn"*; sáng kiến *"Ứng dụng công nghệ thông tin trong huấn luyện địa hình quân sự ở Trường Sĩ quan Pháo binh"*... Tiếp tục triển khai thực hiện dự án thư viện số hóa từ năm 2009; năm 2013 tham gia xây dựng chương trình môn học công nghệ thông tin phục vụ giảng dạy thực hành môn

công nghệ thông tin; năm 2014 triển khai xây dựng và duy trì hoạt động trang web của Nhà trường trên mạng Internet.

Nhà trường thường xuyên quan tâm xây dựng tiềm lực nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ, thông qua tập huấn, bồi dưỡng, bổ sung tiêu chí cho cán bộ, giáo viên. Xét về tiêu chí nghiên cứu khoa học, trong những năm qua Nhà trường đã có sự phát triển vượt bậc.

Với những thành tích đạt được về nghiên cứu khoa học từ năm 2013 đến năm 2017, Nhà trường đã có 07 đề tài được Bộ Tổng Tham mưu, Tổng cục Chính trị tặng Bằng khen, Giấy khen, 03 tập thể và 04 cá nhân được Bộ Quốc phòng, Binh chủng Pháo binh khen thưởng về công tác nghiên cứu khoa học; 09 tập thể và 11 cá nhân được Nhà trường khen thưởng về nghiên cứu khoa học.

Thực hiện chỉ số 77/CT-BQP ngày 15 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Quốc; Quyết định số 394/QĐ-BTL ngày 20 tháng 4 năm 2015 của Tư lệnh Pháo binh về việc thành lập Ban chỉ đạo tổ chức và huấn luyện lực lượng tham gia Lễ Mít tinh diễu binh, bắn pháo lễ Kỷ niệm 70 năm ngày Cách mạng tháng 8 và Quốc khánh Nước Cộng hòa XHCN Việt Nam của Binh chủng Pháo binh. Đảng ủy, Ban Giám hiệu xác định đây là vinh dự, trách nhiệm của cán bộ, chiến sĩ toàn trường. Nhà trường đã tổ chức quán triệt, xây dựng ý chí quyết tâm thực hiện nhiệm vụ. Nhà trường đã thành lập Ban chỉ đạo tổ chức huấn luyện lực lượng tham gia diễu binh, diễu hành Lễ kỷ niệm 70 năm ngày Cách mạng tháng 8 và Quốc khánh nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam với 05 đồng chí: Thiếu tướng Nguyễn Du, Hiệu trưởng - Trưởng ban; Đại tá Trần Văn Lý, Chính ủy - Phó trưởng ban; Đại tá Võ Huy Chinh, phó Hiệu trưởng quân sự - Phó trưởng ban thường trực; Đại tá Ngô Văn Tầm, Phó Hiệu trưởng đào tạo - ủy viên; Đại tá Nguyễn Hoàng Nhiên, phó Chính ủy - ủy viên. Thành lập Ban Tổ chức gồm 01 đồng chí: Đại tá Võ Huy Chinh, phó Hiệu trưởng Quân sự - Trưởng ban và 10 ủy viên: Đại tá Trần Quyết Tiến - Trưởng phòng Đào tạo, Đại tá Trần Thu Truyền - Chủ nhiệm Chính trị; Đại tá Trần Mạnh Hùng - Chủ nhiệm khoa Quân sự chung; Đại tá Nguyễn Huy Dũng - Chủ nhiệm Hậu cần; Thượng tá Bùi Xuân Bình - Chủ nhiệm Kỹ thuật; Thượng tá Đỗ Ngọc Thự - Trưởng phòng Tham mưu, hành chính; Thượng tá Hoàng Tuấn - Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 3; Thượng tá Trịnh Ngọc Luận - Trưởng ban Bảo đảm; Trung tá Chu Văn Tuyến - Trưởng ban Tài chính; Trung tá Khuất Việt Anh - Trưởng ban Quân nhu). Thành lập Tổ giáo viên huấn luyện gồm 03 đồng chí (Trung tá Nguyễn Hữu Hưng, Trợ lý Ban Khảo thí - Tổ trưởng; Trung tá Trần Danh Ngọc; Thiếu tá Vũ Xuân Lam - Giáo viên, Khoa QSC; Trung úy Hoàng Văn Thanh - Trung đội trưởng, Đại đội 22); và 222 đồng chí ở các cơ quan, đơn vị trong toàn trường (Khối diễu binh: 176 đồng chí; tổ quân kỳ và chỉ huy 08 đồng chí; giáo viên hướng dẫn: 04 đồng chí; cán bộ phụ trách: 06 đồng chí; Lái xe: 10 đồng chí; phục vụ và nuôi quân: 18 đồng chí). Nhà trường đã tổ chức luyện tập từ ngày 02.5.2015 đến ngày 31.8. 2015. Qua tổng duyệt cấp Nhà nước Quảng trường Ba Đình khối diễu binh của Nhà trường đã hoàn thành tốt nhiệm vụ. Ngày 02.9.2015 trên Quảng trường Ba Đình lịch sử Nhà trường đã hoàn thành tốt

nhiệm vụ. Các đồng chí tham gia duyệt binh đều được đề nghị thăng quân hàm, nâng lương trước niên hạn 01 năm so với quy định.

Cùng với thực hiện nhiệm vụ giáo dục - đào tạo, hoạt động công tác đảng, công tác chính trị của Nhà trường đã tập trung xây dựng Nhà trường vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức; chú trong xây dựng đội ngũ cán bộ, đặc biệt đội ngũ nhà giáo chất lượng cao. Nghị quyết lãnh đạo của Đảng ủy Nhà trường năm học 2013 - 2014 đã xác định: Thường xuyên chăm lo xây dựng Nhà trường vững mạnh về chính trị, tạo được chuyển biến vững chắc về nhận thức trách nhiệm cho mọi cán bộ, đảng viên, học viên, hạ sĩ quan - binh sĩ. Quán triệt chủ trương đó các cấp ủy, chỉ huy các cấp trong toàn Trường đã tập trung nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị, nâng cao nhận thức về tình hình nhiệm vụ và ý thức chấp hành pháp luật nhà nước, kỷ luật quân đội, quy định của đơn vị cho mọi đối tượng. Quán triệt, triển khai thực hiện có chất lượng các nghị quyết, chỉ thị: Chỉ thị 03 của Bộ Chính trị, Chỉ thị 317 của Thường vụ Quân ủy Trung ương về tiếp tục đẩy mạnh "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh". Đảng ủy Nhà trường đã chỉ đạo cơ quan Chính trị xây dựng kế hoạch học tập, quán triệt sâu rộng đến tất cả các đối tượng tổ chức đăng ký phấn đấu học tập, rèn luyện theo tấm gương đạo đức của Bác, hằng năm có kiểm tra đánh giá kết quả và kịp thời có những biện pháp bổ sung nhằm đưa công tác giáo dục chính trị, tư tưởng đạt hiệu quả cao, thiết thực.

Quán triệt thực hiện nghiêm quy chế 916 của Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam về công tác giáo dục chính trị tại đơn vị và Chỉ thị số 124-CT/QUTW, ngày 31 tháng 3 năm 2011 của Thường vụ Quân ủy Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo công tác giáo dục chính trị tại đơn vị. Nhà trường đã có bước phát triển toàn diện góp phần định hướng tư tưởng, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm, củng cố, tăng cường bản chất giai cấp công nhân, kiên định mục tiêu lý tưởng cách mạng, phát huy phẩm chất cao đẹp "Bộ đội Cụ Hồ". Đồng thời đấu tranh làm thất bại âm mưu "Diễn biến hòa bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch, giữ vững trận địa tư tưởng. Gắn công tác giáo dục chính trị, tư tưởng với thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ xây dựng Nhà trường vững mạnh toàn diện. Kết quả kiểm tra nhận thức chính trị hàng năm các đối tượng đều đạt loại giỏi. Qua kiểm tra của Binh chủng đánh giá Nhà trường có nền nếp giáo dục chính trị, tư tưởng tốt, 100% cán bộ, giáo viên, học viên, hạ sĩ quan - binh sĩ Nhà trường có bản lĩnh chính trị vững vàng, ý thức trách nhiệm, quyết tâm cao trong thực hiện nhiệm vụ.

Triển khai thực hiện Đề án "Đổi mới công tác giáo dục chính trị tại đơn vị trong giai đoạn mới" của Tổng cục Chính trị năm 2013, Nhà trường đã chỉ đạo Phòng Chính trị phối hợp với khoa Khoa học xã hội và nhân văn xây dựng kế hoạch, chương trình tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ trực tiếp làm nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục chính trị trong toàn Trường.

Năm 2015, Nhà trường tham gia Hội thi Olympic các môn khoa học Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh toàn Quân lần thứ VII đạt giải Khuyến khích, được Tổng cục Chính trị tặng Giấy khen và Ban tổ chức Hội thi tặng giải đội

tuyển đạt điểm tối đa phần thi trắc nghiệm. Đồng chí Phùng Tuấn Vũ, học viên khóa 5 cao đẳng xét tuyển được Ban Thanh niên Quân đội tặng danh hiệu "Thanh niên Quân đội chiếm lĩnh đỉnh cao trí tuệ".

Một sự kiện trọng đại của Nhà trường trong giai đoạn này, đó là Đại hội Đại biểu Đảng bộ Nhà trường lần thứ XX nhiệm kỳ 2015 - 2020. Đại hội diễn ra từ ngày 24 đến ngày 26 tháng 6 năm 2015. Tham dự Đại hội có 160 đại biểu thay mặt cho 834 đảng viên trong toàn Đảng bộ Nhà trường. Đại hội có nhiệm vụ thảo luận, đóng góp ý kiến vào Dự thảo các văn kiện trình Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, Dự thảo Văn kiện trình Đại hội Đảng bộ Quân đội lần thứ X, Dự thảo Văn kiện trình Đại hội Đảng bộ Binh chủng Pháo binh lần thứ XIII, Dự thảo Văn kiện trình Đại hội Đảng bộ Nhà trường lần thứ XX; Bầu Ban Chấp hành Đảng bộ Nhà trường nhiệm kỳ 2015 - 2020 và bầu Đoàn Đại biểu dự Đại hội Đảng bộ Binh chủng lần thứ XIII.

Nghị quyết Đại hội xác định phương hướng mục tiêu chung lãnh đạo Đảng bộ trong nhiệm kỳ là: "Quán triệt sâu sắc và triển khai thực hiện thắng lợi các nghị quyết, chỉ thị, mệnh lệnh của cấp trên. Tập trung lãnh đạo thực hiện tốt "ba khâu đột phá" và "ba dứt điểm"; nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo, nghiên cứu khoa học, đổi mới phương pháp dạy học, coi trọng huấn luyện thực hành sát nhiệm vụ chiến đấu, với cường độ cao. Tạo bước chuyển biến vững chắc trong xây dựng chính quy, chấp hành kỷ luật và chất lượng công tác hậu cần, kỹ thuật. Thực hiện có hiệu quả các nhóm giải pháp về xây dựng Đảng theo Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XI) gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và Cuộc vận động "Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh bộ đội Cụ Hồ", xây dựng Nhà trường vững mạnh toàn diện, xây dựng Đảng bộ luôn vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao". Các mục tiêu chủ yếu:

Một là, không ngừng đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo, hoàn thành tốt nhiệm vụ, chỉ tiêu đào tạo các đối tượng. Nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu khoa học, biên soạn giáo trình tài liệu và ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy, quản lý điều hành giáo dục. Phấn đấu hàng năm các khóa ra trường 100% đạt yêu cầu, có trên 90% đạt khá, 100% học viên tốt nghiệp ra trường sẵn sàng nhận nhiệm vụ và hoàn thành được chức vụ ban đầu, trong đó có 60% hoàn thành khá trở lên; 100% các đồng chí giáo viên có trình độ ngoại ngữ từ bằng B trở lên.

Hai là, nâng cao chất lượng xây dựng Nhà trường vững mạnh toàn diện, lấy xây dựng về chính trị làm cơ sở, 100% cán bộ, học viên, hạ sĩ quan - binh sĩ luôn có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất đạo đức tốt, có tinh thần trách nhiệm và quyết tâm cao, sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Nâng cao chất lượng bảo đảm hậu cần, kỹ thuật; chú trọng vào hiệu quả công tác tăng gia sản xuất; giữ vững và cải thiện đời sống của bộ đội; thực hiện tốt Cuộc vận động 50, tạo sự chuyển biến tiến bộ vững chắc về chất lượng xây dựng đơn vị, Nhà trường vững mạnh toàn diện.

Ba là, nâng cao chất lượng xây dựng Đảng bộ Nhà trường vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức; năng lực lãnh đạo toàn diện, sức chiến đấu của cấp ủy, chi bộ, đảng bộ không ngừng được nâng lên; đội ngũ cán bộ, đảng viên có phẩm chất, năng lực đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ trong thời kỳ mới. Phấn đấu đến năm 2020, 100% cán bộ, giáo viên có trình độ đại học; đội ngũ giảng viên trong Nhà trường có 60% trở lên sau đại học, trên 25% là tiến sĩ. Hàng năm Nhà trường đều có giáo viên được tặng danh hiệu Nhà giáo giỏi cấp cơ sở, cấp Bộ; trong nhiệm kỳ có giảng viên chính, danh hiệu Nhà giáo ưu tú, học hàm phó giáo sư, giáo sư.

Bốn là, tập trung lãnh đạo thực hiện đột phá về nâng cao chất lượng huấn luyện cơ bản, chuyên sâu, lấy thực hành là chính; đột phá làm chuyển biến vững chắc trong xây dựng chính quy, rèn luyện kỷ luật, phấn đấu tỷ lệ vi phạm kỷ luật thông thường dưới 0,2%. Trong công tác xây dựng Đảng bộ đột phá tạo sự chuyển biến vững chắc về công tác quản lý, rèn luyện cán bộ, đảng viên, không để xảy ra các vụ việc nghiêm trọng, chấm dứt các vi phạm tệ nạn xã hội như chơi lô đề, cờ bạc, vay nợ không có khả năng chi trả ...".

Đại hội Đại biểu Đảng bộ Nhà trường lần thứ XX đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2015 - 2020 gồm 15 đồng chí, tăng 02 đồng chí so với nhiệm kỳ trước; Ban Thường vụ gồm 05 đồng chí: đồng chí Đại tá, Tiến sĩ Trần Văn Lý, Chính ủy - Bí thư; đồng chí Đại tá Phó Giáo sư, Tiến sĩ Nguyễn Du, Hiệu trưởng - Phó Bí thư; đồng chí Đại tá, Tiến sĩ Nguyễn Hoàng Nhiên, Phó Chính ủy, đồng chí Đại tá, Tiến sĩ Ngô Văn Tầm, Phó Hiệu trưởng Đào tạo và đồng chí Đại tá, Tiến sĩ Trần Thu Truyền, Chủ nhiệm Chính trị - Ủy viên.

Sau Đại hội Đảng bộ Nhà trường, các phòng, khoa, tiểu đoàn đã triển khai cụ thể hóa nghị quyết, thực hiện nghiêm túc phương hướng, mục tiêu mà nghị quyết Đại hội đã đề ra, tạo bước chuyển biến mới trên tất cả các mặt hoạt động công tác của Nhà trường.

Hoạt động công tác đảng, công tác chính trị của Nhà trường giai đoạn này tập trung vào thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị trung tâm là giáo dục và đào tạo, nâng cao bản lĩnh chính trị của cán bộ, giáo viên, học viên, hạ sĩ quan - binh sĩ; đảm bảo Nhà trường luôn ổn định về chính trị tư tưởng, môi trường văn hóa lành mạnh.



Thường xuyên tổ chức tốt các hội thi Olympic Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh

Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng quán triệt tốt mục tiêu: Tập trung lãnh đạo nâng cao hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, tạo sự nhất trí cao trong thực hiện nhiệm vụ; 100% cán bộ, đảng viên, học viên, hạ sĩ quan - binh sĩ có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, tuyệt đối trung thành với Đảng, Tổ quốc và nhân dân; có nhận

thức sâu sắc, đúng đắn về tình hình nhiệm vụ, có trách nhiệm chính trị và quyết tâm phấn đấu cao, sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

Nhà trường luôn chú trọng công tác xây dựng cấp ủy, tổ chức đảng trong sạch vững mạnh, gắn với xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện. Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả nghị quyết, chỉ thị của trên về công tác xây dựng Đảng tạo sự chuyển biến về nền nếp và chất lượng sinh hoạt, nâng cao năng lực cụ thể hóa nghị quyết, chỉ thị của cấp trên sát với chức năng nhiệm vụ của cấp mình. Trong lãnh đạo đã kịp thời bổ sung và thực hiện đúng nguyên tắc, quy chế làm việc. Các cấp ủy thường xuyên được kiện toàn đầy đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng.

Nhà trường thường xuyên kết hợp chặt chẽ giữa xây dựng cấp ủy với xây dựng đội ngũ cán bộ chủ trì, xây dựng đội ngũ đảng viên với xây dựng đội ngũ cán bộ. Tích cực bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cấp ủy viên các cấp. Quán triệt và chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chỉ thị và hướng dẫn của cấp trên về nâng cao chất lượng ra nghị quyết và lãnh đạo, năng lực lãnh đạo của các cấp ủy được nâng lên cả về chất lượng và nền nếp sinh hoạt. Tập trung xây dựng, tăng cường đoàn kết trong từng tổ chức đảng và toàn đảng bộ, phát huy tốt vai trò của cấp ủy, chi bộ trong quản lý đảng viên, thực hiện nghiêm túc công tác khen thưởng và kỷ luật. Kịp thời bổ sung quy chế làm việc, quy chế lãnh đạo của các cấp ủy đảng, chế độ, nguyên tắc sinh hoạt được duy trì chặt chẽ. Thực hiện tốt các quy định, hướng dẫn của trên về đánh giá chất lượng đảng viên và tổ chức đảng. Ngày 16 tháng 01 năm 2012, Hội nghị lần thứ Tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XI đã ban hành Nghị quyết số 12-NQ/TW, về "Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay". Quán triệt chủ trương của Đảng, Nhà trường đã triển khai thực hiện nghiêm túc, toàn Trường mở đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng và tiến hành tổ chức sinh hoạt tự phê bình và phê bình từ Đảng ủy Nhà trường đến các chi bộ và đảng viên, sau phê bình các cấp ủy đảng và đảng viên đã kiên quyết khắc phục những khuyết điểm, xây dựng kế hoạch phấn đấu thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ giải pháp mà Trung ương đã đề ra. Kết hợp thực hiện cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XI) với Chỉ thị số 03 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và Cuộc vận động "Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ". Sau 4 năm thực hiện, Nhà trường có nhiều tập thể và cá nhân điển hình tiên tiến, tiêu biểu về phẩm chất đạo đức lối sống của người cán bộ đảng viên, góp phần quan trọng vào xây dựng Đảng bộ Nhà trường vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức.

Thực hiện tốt quy chế trong lãnh đạo, công tác kiểm tra giám sát, các cấp ủy, chi bộ và ủy ban kiểm tra các cấp trong toàn Trường thường xuyên được củng cố kiện toàn, xây dựng và thực hiện tốt các kế hoạch đề ra; tập trung kiểm tra, giám sát lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng đảng, thực hiện các quy chế, quy định của Đảng; kiểm tra giám sát các đảng viên, tổ chức đảng có dấu hiệu vi phạm. Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng nghiêm túc, đúng phương châm, đúng nguyên tắc, đảng viên và tổ chức

đảng sau kiểm tra, giám sát có nhiều tiến bộ rõ rệt. Công tác kiểm tra, giám sát trong Đảng bộ Nhà trường được duy trì thực hiện tốt. Qua kiểm tra của Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Ủy ban Kiểm tra Quân ủy Trung ương và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Binh chủng đều đánh giá Đảng bộ Nhà trường thực hiện tốt các chế độ, nền nếp công tác kiểm tra, giám sát.

Công tác phát triển đảng viên thường xuyên được coi trọng, từ năm 2013 đến 2017, các cấp ủy đã tổ chức 14 lớp bồi dưỡng lý luận cho đối tượng kết nạp đảng, Đảng ủy Nhà trường đã xét duyệt kết nạp 635 đảng viên mới, chuyển đảng chính thức cho 450 đồng chí. Cùng với với công tác phát triển đảng viên, Đảng bộ Nhà trường luôn coi trọng công tác sàng lọc đảng viên, kiên quyết xử lý nghiêm các đảng viên vi phạm kỷ luật, vi phạm tư cách đảng viên.

Nhà trường thường xuyên quán triệt và thực hiện nghiêm túc các chủ trương, nghị quyết của Đảng, hướng dẫn của cấp trên về công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ. Quán triệt sâu sắc, triển khai thực hiện Nghị quyết 769 của Quân ủy Trung ương về xây dựng đội ngũ cán bộ quân đội giai đoạn 2013 - 2020 và những năm tiếp theo; công tác cán bộ ở Nhà trường được các cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện chặt chẽ, đúng nguyên tắc, đúng quy chế, quy trình, quy định. Nhà trường thường xuyên làm tốt công tác xây dựng quy hoạch, quản lý, đào tạo, bồi dưỡng, nhận xét, đánh giá, sắp xếp, đề bạt, bổ nhiệm và công tác chính sách cán bộ. Thường xuyên chăm lo đào tạo bồi dưỡng nâng cao nhận thức, trách nhiệm, năng lực, trình độ mọi mặt cho đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Hằng năm Nhà trường cử cán bộ, giáo viên đi học, đi thực tế ở các học viện, nhà trường trong và ngoài quân đội, ở nước ngoài và ở các đơn vị Pháo binh dự bị để nâng cao trình độ, hoàn thiện chức danh.

Công tác dân vận - chính sách được triển khai có chiều sâu, chất lượng, thiết thực, hiệu quả. Trên cơ sở quán triệt, nắm vững các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, của Quân ủy Trung ương, Đảng ủy Binh chủng Pháo binh và Đảng ủy Nhà trường, công tác dân vận, chính sách luôn được coi trọng, chất lượng ngày càng nâng lên. Đã tích cực củng cố tăng cường đoàn kết và phối hợp chặt chẽ với địa phương, đơn vị bạn bảo đảm an ninh chính trị địa bàn, xây dựng mối đoàn kết quân - dân gắn bó, tích cực tham gia vận động, đóng góp xây dựng các quỹ do Chính phủ, Quân đội và địa phương tổ chức. Xây dựng quỹ "Đền ơn, đáp nghĩa" được trên 1 tỷ đồng, quỹ "Vì người nghèo" được gần 1 tỷ đồng. Đã xây dựng được 08 nhà đồng đội, 05 nhà tình nghĩa với số tiền từ 50 triệu đến 79 triệu đồng/nhà. Hàng năm, Nhà trường đã trích quỹ vốn được trên 700 triệu đồng tặng quà cho cán bộ, nhân viên và các đồng chí là thương binh, thân nhân liệt sĩ, các gia đình liệt sĩ của Nhà trường, các đồng chí mắc bệnh hiểm nghèo, bệnh điều trị dài ngày, các đồng chí là cán bộ cấp cao qua các thời kỳ nhân dịp các ngày lễ, tết. Ngày 11tháng 7 năm 2017 Bộ Tư lệnh pháo binh, Trường sĩ quan Pháo binh đã tổ chức khánh thành 02 nhà đồng đội cho đồng chí Thiếu tá chuyên nghiệp Cù Tiến Lực, nhân viên phòng Tham mưu hành chính và Trung úy Nguyễn Quý Hợi, nhân viên Tiểu đoàn 3.

Hội đồng quân nhân ở các đơn vị thường xuyên được quan tâm xây dựng vững mạnh, phát huy tốt vai trò, chức năng, nhiệm vụ, có nhiều đổi mới cả về nội dung và hình thức hoạt động, chất lượng được nâng lên rõ rệt. Thường xuyên xây dựng kế hoạch và duy trì sinh hoạt đối thoại dân chủ giữa lãnh đạo, chỉ huy đơn vị với cấp dưới. Lãnh đạo, chỉ đạo đại hội quân nhân hàng năm đúng thủ tục, nguyên tắc. Tổ chức kiện toàn, củng cố tổ công tác dân vận, tổ "3 người" và duy trì sinh hoạt có nền nếp, chất lượng.

Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được thực hiện có nền nếp, Nhà trường luôn an toàn tuyệt đối. Các cấp đã làm tốt công tác quán triệt quy định của Bộ Quốc phòng về đảm bảo an toàn trong các đơn vị, giáo dục ý thức phòng gian, giữ bí mật, xây dựng đơn vị an toàn. Từ năm 2013 - 2017, Nhà trường luôn đạt đơn vị an toàn tuyệt đối.

Hoạt động của các tổ chức quần chúng Đoàn thanh niên, công đoàn, phụ nữ luôn được quan tâm, tạo điều kiện để hoạt động đúng chức năng nhiệm vụ. Lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24 tháng 3 năm 2015 của Ban Bí thư, Chương trình hành động số 991 ngày 26 tháng 12 năm 2015 của Thường vụ Quân ủy Trung ương về "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ giai đoạn 2015 - 2020". Nhà trường đã xây dựng Chương trình hành động số 78 CT/ĐU thực hiện Chỉ thị số 42, tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện sâu rộng trong toàn Trường.

Phong trào đoàn và công tác thanh niên tập trung xung kích vào những nhiệm vụ chính trị trung tâm của Nhà trường; các hoạt động hội thi, hội thao, diễn đàn, giao lưu, kết nghĩa thực hiện có nền nếp. Các phong trào thanh niên được tập trung thực hiện như: "Bốn đồng hành cùng thanh niên lập thân, lập nghiệp", "5 xung kích phát triển kinh tế - xã hội" của Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; các cuộc vận động: "Vì Trường Sa thân yêu", "Thanh niên với biển, đảo Tổ quốc"… Các phong trào "Thanh niên Quân đội thi đua rèn đức, luyện tài, xung kích, sáng tạo, phấn đấu xứng danh Bộ đội cụ Hồ", "Thanh niên Quân đội vươn tới những đỉnh cao", "Thanh niên Quân đội tiến quân vào khoa học và công nghệ" được gắn với Cuộc vận động "Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ" và việc đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 03, 05 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh do Ban Thanh niên Quân đội phát động. Các phong trào "Thanh niên Binh chủng Pháo binh vững bước dưới cờ Đảng", "Thanh niên Binh chủng Pháo binh với văn hóa giao thông"… được cụ thể hóa vào các đợt sinh hoạt chính trị chuyên đề "Thanh niên Trường Sĩ quan Pháo binh với Đảng", "Đoàn là đội dự bị tin cậy của Đảng", "Thanh niên với văn hóa giao thông và rèn luyện kỷ luật"….

Công đoàn cơ sở và Hội phụ nữ cơ sở thường xuyên được kiện toàn phù hợp với chức năng, nhiệm vụ; hoạt động tích cực góp phần quan trọng vào thực hiện các nhiệm vụ chính trị trung tâm. Triển khai thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua của Công đoàn - Phụ nữ quân đội. Tổ chức tốt

các phong trào: "5 nhất, 3 không" được thực hiện từ tháng 8 năm 2000; "An toàn lao động, an toàn giao thông, không vi phạm kỷ luật" thực hiện từ tháng 3 năm 2012; "An toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ" được thực hiện vào tháng 3 hàng năm và phong trào "Tháng công nhân" được thực hiện vào tháng 5 hàng năm…

Hoạt động công tác Đoàn và Phong trào thanh niên của Nhà trường đạt nhiều thành tích, được Thành Đoàn Hà Nội tặng Bằng khen trong các chiến dịch "Hè tình nguyện" và Bằng khen về hoạt động phối kết hợp công tác đoàn và phong trào thanh niên Thủ đô. Hơn 800 tập thể cán bộ, đoàn viên thanh niên được khen thưởng từ cấp Nhà trường đến Trung ương Đoàn; 87 gương mặt trẻ tiêu biểu cấp Nhà trường đến Binh chủng. Công đoàn Nhà trường được Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tặng Cờ thi đua; Hội Phụ nữ Nhà trường được Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tặng Bằng khen; 02 Hội Phụ nữ cơ sở của Nhà trường được Tổng cục Chính trị tặng Bằng khen.

Ngày 26 tháng 9 năm 2017, Đại hội Công đoàn cơ sở Trường Sĩ quan Pháo binh Nhiệm kỳ 2017 - 2022 với chủ đề "Đổi mới, dân chủ, đoàn kết, trách nhiệm", Đại hội đã thực hiện các nội dung, nhiệm vụ theo hướng dẫn; các đồng chí đại biểu đã nêu cao tinh thần trách nhiệm đóng góp vào sự thành công của Đại hội. Đại hội đã bầu Ban chấp hành khóa mới gồm 05 đồng chí, đồng chí thiếu tá chuyên nghiệp Bùi Hương Giang được bầu làm Chủ tịch Công đoàn Nhà trường. Đại hội đã bầu đoàn đại biểu đi dự Đại hội Đại biểu Công đoàn Binh chủng Pháo binh lần thứ VI với 32 đồng chí.

Từ năm 2013 đến 2017, Nhà trường đạt được nhiều thành tích đáng khích lệ, nhiều tập thể, cá nhân tiêu biểu được khen thưởng. Năm 2013, 2015, 2017, Bộ Quốc phòng công nhận Nhà trường đạt "Đơn vị vững mạnh toàn diện". Năm 2015, Tổng cục Chính trị tặng 01 Bằng khen và 01 Giấy khen cho Nhà trường đạt giải Khuyến khích Hội thi Olympic các môn khoa học Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh toàn Quân lần thứ VII; UBND thành phố Hà Nội tặng Bằng khen cho Nhà trường "Đạt thành tích xuất sắc trong phối hợp hoạt động xây dựng địa bàn an toàn vững mạnh". Ủy ban nhân dân thị xã Sơn Tây tặng Giấy khen cho Nhà trường có thành tích xuất sắc trong hoạt động trị an, dân vận và an toàn giao thông. Bộ Tư lệnh Pháo binh tặng Bằng khen cho Nhà trường đạt thành tích xuất sắc trong tham gia Cuộc thi "Tìm hiểu Hiến pháp nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam" và Bằng khen thành tích xuất sắc trong thực hiện Chỉ thị 523-CT/QUTW ngày 02/12/2011 của Thường vụ Quân ủy Trung ương về tăng cường lãnh đạo công tác chính sách đối với Quân đội và Hậu phương quân đội. Năm 2016, Bộ Tư lệnh Pháo binh tặng Bằng khen cho Nhà trường đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đăng cai Hội thi "Sĩ quan Pháo binh huấn luyện giỏi" toàn Quân năm 2016.

Năm 2016, Nhà trường đã tập trung nỗ lực phấn đấu cao hoàn thành tốt các nhiệm vụ trên các mặt công tác; tích cực triển khai, thực hiện các hoạt động hướng tới chào mừng kỷ niệm 60 năm ngày truyền thống của Nhà trường (18/02/1957 - 18/02/2017). Các hoạt động thi đua của Nhà trường được đẩy

mạnh, chất lượng giáo dục đào tạo được nâng cao, nền nếp các mặt công tác được giữ vững, cảnh quan môi trường, doanh trại được củng cố và xây dựng mới tạo nên một dáng vẻ mới khang trang, văn minh, khoa học và khí thế mới thôi thúc mọi sự cố gắng, nỗ lực và niềm tự hào của toàn thể cán bộ, giáo viên, học viên, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân viên quốc phòng, hạ sĩ quan - binh sĩ trong toàn Trường hướng về ngày truyền thống của Nhà trường, thi đua lập thành tích cao nhất xây dựng Trường Sĩ quan Pháo binh chính quy, mẫu mực, từng bước hiện đại.

Năm 2016, 2017, Nhà trường chứng kiến nhiều thay đổi về nhân sự cán bộ chủ chốt. Ngày 31 tháng 8 năm 2016, đồng chí Đại tá, Tiến sĩ Trần Văn Lý - Chính ủy nhận quyết định nghỉ chuẩn bị hưu. Tháng 10 năm 2016, đồng chí Đại tá, Tiến sĩ Nguyễn Hoàng Nhiên - Phó Chính ủy được bổ nhiệm chức vụ Chính ủy; đồng chí Đại tá, Tiến sĩ Trần Thu Truyền - Chủ nhiệm Chính trị Nhà trường được bổ nhiệm chức vụ Phó Chính ủy; đồng chí Đại tá, Tiến sĩ Vũ Ký Vệ - Trưởng phòng Khoa học Quân sự Binh chủng Pháo binh được điều động về Trường bổ nhiệm chức vụ Phó Hiệu trưởng; đồng chí Đại tá Võ Huy Chinh - Phó Hiệu trưởng quân sự nhận quyết định nghỉ chuẩn bị hưu; đồng chí Đại tá Vũ Quyết Tiến - Lữ đoàn trưởng 675 thuộc Binh chủng Pháo binh được điều động về Trường bổ nhiệm chức vụ Phó Hiệu trưởng quân sự.

Ngày 10 tháng 3 năm 2017, Đại tướng Ngô Xuân Lịch - Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ký Quyết định số 66/QĐĐ-BQP bổ nhiệm đồng chí Đại tá Trần Thu Truyền - Phó Chính ủy giữ chức Chính ủy Nhà trường. Ngày 24 tháng 7 năm 2017, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ký Quyết định số 186/QĐĐ-BQP bổ nhiệm đồng chí Đại tá Trần Quyết Tiến - Trưởng phòng đào tạo giữ chức Phó Hiệu trưởng Đào tạo Trường SQPB. Ngày 24 tháng 11 năm 2017, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ký Quyết định số 509/QĐĐ-BQP bổ nhiệm đồng chí Đại tá Vũ Ký Vệ - Phó Hiệu trưởng giữ chức Hiệu trưởng Trường Sĩ quan Pháo binh.

Năm 2017, Nhà trường tổ chức kỷ niệm 60 năm ngày truyền thống. Nhiều hoạt động thi đua sôi nổi, thiết thực được triển khai. Trong 02 ngày (16 và 17 tháng 2 năm 2017) Nhà trường tổ chức Hội trại truyền thống chào mừng kỷ niệm 60 năm Ngày truyền thống Nhà trường (18/02/1957 - 18/02/2017). Với chủ đề Hội trại: "60 năm, vinh quang một chặng đường (18/02/1957 - 18/02/2017)". Số lượng trại tham gia là 10 trại của các đầu mối cơ quan, khoa giáo viên và các đơn vị trong toàn Trường. Hội trại đã khơi dậy được ý thức trách nhiệm của cán bộ, đoàn viên thanh niên, công đoàn viên, hội viên phụ nữ toàn Trường tham gia và mang đến Hội trại sự sáng tạo về nội dung, sự đa dạng về hình thức và màu sắc của tuổi trẻ. Kết quả: Trại của Đại đội 24, Tiểu đoàn 2 xếp thứ Nhất; trại của Đại đội 11, Tiểu đoàn 1, Đại đội 32 Tiểu đoàn 3 xếp thứ Nhì; trại của khối Phòng và Khoa Khoa học cơ bản xếp thứ Ba.

Sáng ngày 17 tháng 02 năm 2017, Nhà trường long trọng tổ chức lễ kỷ niệm 60 năm ngày truyền thống (18/02/1957 - 18/02/2017). Tham dự buổi lễ có hơn 600 đại biểu đại diện cho các cơ quan của Bộ Quốc phòng, Thủ trưởng Bộ Tư lệnh Pháo binh, lãnh đạo chỉ huy các học viện, nhà trường, đơn vị trong quân

đội, lãnh đạo các địa phương khu vực Nhà trường đóng quân và hàng ngàn cán bộ, học viên, nguyên cán bộ, học viên đã và đang học tập công tác tại Nhà trường. Trong buổi Lễ kỷ niệm, Nhà trường vinh dự được Nhà nước trao tặng Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Ba. Hoạt động kỷ niệm 60 ngày truyền thống của Nhà trường đã ôn lại những kỷ niệm, chiến công, thành tích của Nhà trường trải qua 60 năm xây dựng chiến đấu và trưởng thành. Đây cũng là hoạt động khơi dậy, phát huy truyền thống "Tự lực, tự cường, chủ động, sáng tạo, dạy tốt, học tốt, công tác tốt" của Nhà trường và truyền thống của Binh chủng Pháo binh anh hùng "Chân đồng vai sắt, đánh giỏi, bắn trúng" cho các thế hệ cán bộ, học viên của Nhà trường noi theo.

Trong giai đoạn này, công tác hậu cần được được triển khai quyết liệt với nhiều giải pháp đồng bộ, vừa phục vụ và đảm bảo tốt cho nhiệm vụ chính trị trung tâm của Nhà trường và xây dựng, củng cố doanh trại, nâng cao chất lượng đời sống của cán bộ, giảng viên, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng, học viên, hạ sĩ quan - binh sĩ toàn Trường. Ngành Hậu cần thường xuyên quán triệt tốt các chỉ thị, hướng dẫn của trên, kịp thời chỉ đạo công tác hậu cần đạt nhiều thành tích quan trọng. Công tác quân nhu tiếp nhận, cấp phát đúng, đủ tiêu chuẩn định lượng ăn và quân trang cho bộ đội, chỉ đạo chặt chẽ công tác nuôi quân. Quán triệt, thực hiện tốt Hướng dẫn của Tổng cục Hậu cần về việc thực hiện xã hội hóa công tác nuôi dưỡng bộ đội; tháng 12 năm 2011 thực hiện xã hội hóa bếp nuôi quân Tiểu đoàn 1 và Tiểu đoàn 2; tháng 10 năm 2015 tiếp tục thực hiện xã hội hóa bếp nuôi quân Tiểu đoàn 3. Phong trào tăng gia sản xuất và dịch vụ kinh tế được đẩy mạnh, đã đầu tư gần 1 tỷ đồng cải tạo khu vực tăng gia của các đơn vị, xây dựng khu chăn nuôi tập trung, chỉ đạo xã hội hóa công tác chăn nuôi ở tiểu đoàn 1 và tiểu đoàn 2. Tiết kiệm đưa vào bữa ăn của bộ đội được hơn 2 tỷ đồng, bình quân đạt 1.239 đồng/người/ngày. Duy trì có hiệu quả trạm chế biến, chủ động điều hòa thực phẩm giữa các bếp đảm bảo ổn định đời sống bộ đội. Trong 4 năm từ 2013 đến 2016, Trạm chế biến đã sản xuất được 165 tấn đậu phụ, 42 tấn giò chả, 8,5 tấn trứng, 35,5 tấn rau xanh, 6,5 tấn giá đỗ, 120 tấn lợn hơi, 40 tấn cá...

Công tác chăm sóc sức khỏe bộ đội được nâng lên một bước; đội ngũ y, bác sĩ được đào tạo cơ bản, bệnh xá được đầu tư xây dựng khang trang với 48 giường bệnh, có đủ các phòng điều trị cách ly, trang thiết bị khám chữa bệnh được quan tâm đầu tư, đến nay đã có các trang bị hiện đại như máy siêu âm, máy sinh hóa... Thực hiện tốt chế độ khám sức khỏe định kỳ, khám điều trị thường xuyên cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học viên, hạ sĩ quan - binh sĩ toàn Trường; chủ động hiệp đồng với Bệnh viện Quân đội 108 để khám bệnh định kỳ hàng năm cho cán bộ cấp cao. Quân số khỏe bình quân hàng năm đạt 99,22%, không để xảy ra các loại dịch bệnh trong Nhà trường. Phối hợp với các bệnh viện quân đội tổ chức tốt hoạt động hiến máu tình nguyện, từ năm 2013 đến 2016, Nhà trường đã hiến được 2.023 đơn vị máu được cấp trên đánh giá cao.

Trong những năm qua, Nhà trường đã triển khai xây dựng nhiều công trình tạo được sự thay đổi lớn bộ mặt Nhà trường khang trang, sạch đẹp, chính quy. Năm 2013, xây dựng thêm 01 sân tennis, 01 bể bơi hiện đại; cải tạo, nâng cấp nhà làm việc của cơ quan, xây dựng hồ lắng nước giai đoạn 1. Năm 2014, cải tạo toàn bộ giảng đường H1 - H3 với diện tích 3.130m^2, cải tạo Hội trường S4 với diện tích 2.317m^2, xây dựng khu chế biến tập trung với diện tích 8.775m^2, xây dựng hồ lắng nước giai đoạn 2 với 1.575m^2.

Năm 2015, xây dựng nhà kho vật tư tổng hợp và cải tạo nhà ở của học viên Tiểu đoàn 10 với diện tích 1.528m^2; xây dựng nhà làm việc của giáo viên với diện tích 786m^2; xây dựng trạm biến áp mới và xây dựng hạ tầng kỹ thuật trong Nhà trường. Năm 2016, triển khai xây dựng nhà khách A, nhà ở công vụ, nhà ở của cơ quan và giáo viên, xây dựng hệ thống đường ống nước toàn trường và tiếp tục xây dựng hạ tầng kỹ thuật của Nhà trường. Cùng với xây dựng, cải tạo, Nhà trường đã chủ động chống dột, chống sập cho số nhà cấp 4 ở Tiểu đoàn 7. Công tác bảo đảm các điều kiện sinh hoạt, học tập, làm việc; bàn ghế, giường tủ... luôn được đầu tư mua sắm mới, chất lượng tốt. Đảm bảo tốt điện, nước, nước sạch cho sinh hoạt với tinh thần tiết kiệm, hiệu quả. Trong 4 năm, tổng kinh phí đầu tư xây dựng cơ bản cho Nhà trường đã hoàn thành khoảng 170 tỷ đồng. Công tác xăng dầu luôn đảm bảo cho nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, huấn luyện và công tác thường xuyên của Nhà trường.

Công tác hậu cần giai đoạn này đạt nhiều thành tích nổi bật: Năm 2013, Bộ Quốc phòng tặng Bằng khen về thành tích xuất sắc công tác hậu cần năm 2011 - 2012; Bệnh viện Quân y 103 tặng Bằng khen vì có thành tích xuất sắc trong hiến máu tình nguyện; Hội thao Hậu cần tổng hợp cấp Binh chủng đạt giỏi được Bộ Tư lệnh Pháo binh tặng Giấy khen. Năm 2015, Binh chủng Pháo binh tặng Bằng khen cho Nhà trường có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua "Ngành Hậu cần Quân đội làm theo lời Bác Hồ dạy" giai đoạn 2010 - 2015. Ủy ban nhân dân thị xã Sơn Tây tặng Giấy khen vì có thành tích xuất sắc trong hoạt động kết hợp quân - dân y năm 2014 và 2015.

Cùng với công tác hậu cần, công tác kỹ thuật đã đảm bảo tốt cho các nhiệm vụ của Nhà trường. Ngành kỹ thuật tiếp tục thực hiện có hiệu quả Cuộc vận động 50 "Quản lý, khai thác vũ khí, trang bị kỹ thuật tốt, bền, an toàn, tiết kiệm và an toàn giao thông". Thường xuyên làm tốt công tác giáo dục, tuyên truyền mục đích, ý nghĩa của Cuộc vận động, quy định trong sử dụng vũ khí, trang bị, khí tài, đảm bảo an toàn trong quản lý và sử dụng. Làm tốt công tác sửa chữa, bảo dưỡng vũ khí, trang bị kỹ thuật; thực hiện tốt chế độ "Ngày kỹ thuật" tháng trong toàn Trường.

Công tác nghiên cứu khoa học, cải tiến kỹ thuật đạt hiệu quả thiết thực, được ứng dụng có hiệu quả trong thực tiễn. Từ năm 2013 đến năm 2016 đã hoàn thành 18 sáng kiến (08 cấp trường; 10 cấp phòng) góp phần tăng năng xuất lao động, hạn chế sự xuống cấp của trang bị kỹ thuật, bảo đảm tốt phục vụ các nhiệm vụ của Nhà trường.

Thường xuyên chú trọng tổ chức và nâng cao chất lượng huấn luyện kỹ thuật cho đội ngũ cán bộ, nhân viên chuyên môn kỹ thuật, hoàn thành tốt nội dung, chương trình huấn luyện tại chức theo quy định. Hàng năm, tổ chức tốt tập huấn cho cán bộ, nhân viên chuyên môn kỹ thuật, chú trọng huấn luyện cho bộ đội trước khi sử dụng vũ khí, đạn, thuốc nổ. Hoàn thành tốt nhiệm vụ đăng cai thi nâng bậc thợ bậc thấp ngành quân khí, nhiệm vụ đào tạo lái xe hơi, bổ túc lái xe, huấn luyện chuyển loại lái xe xích và thi nâng bậc thợ lái xe, bảo đảm an toàn tuyệt đối. Tham gia đầy đủ tập huấn nghiệp vụ chuyên môn kỹ thuật của các ngành (quân khí, xe máy, tiêu chuẩn đo lường chất lượng, trạm xưởng) do Cục Kỹ thuật Binh chủng tổ chức, sau tập huấn đã triển khai kịp thời các nội dung vào thực hiện nhiệm vụ công tác kỹ thuật của Nhà trường. Tổ chức tốt hội thi kỹ thuật cấp cơ sở, tham gia thi kỹ thuật cấp Binh chủng đạt kết quả cao.

Công tác kỹ thuật đạt nhiều thành tích tiêu biểu: năm 2014, Binh chủng Pháo binh tặng Bằng khen đơn vị đạt giỏi Hội thi "Cán bộ kỹ thuật giỏi" cấp Binh chủng; năm 2015, Binh chủng Pháo binh tặng Bằng khen đơn vị thực hiện xuất sắc Cuộc vận động 50 giai đoạn 2009 - 2014; năm 2016, đạt giải Nhì Hội thi "Quản lý, xây dựng chính quy tốt ngành kỹ thuật" cấp Binh chủng được tặng Giấy khen.

Những sự kiện, kết quả, thành tích trên là sự nỗ lực phấn đấu không ngừng của cán bộ, giảng viên, học viên, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan-binh sĩ toàn Trường, tạo cơ sở khẳng định vị thế của Nhà trường trong hệ thống nhà trường quân đội, đảm bảo cho Nhà trường phát triển, hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao trong tình hình mới.

Tóm lại, từ 2013 năm 2017, là chặng đường phấn đấu liên tục của Nhà trường nhằm thực hiện thắng lợi nghị quyết của Đảng, Quân ủy Trung ương, Đảng ủy Binh chủng Pháo binh, Đảng bộ Nhà trường, xây dựng Trường Sĩ quan Pháo binh lớn mạnh không ngừng, thực sự là trung tâm đào tạo và nghiên cứu khoa học của Binh chủng và quân đội; luôn phát huy và giữ vững truyền thống "*Tự lực, tự cường, chủ động, sáng tạo, dạy tốt, học tốt, công tác tốt"* của Nhà trường Anh hùng trong 60 năm xây dựng chiến đấu và trưởng thành.

KẾT LUẬN

60 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành (18/02/1957 – 18/2/2017), Trường Sĩ quan Pháo binh không ngừng phát triển, lớn mạnh.

Chặng đường lịch sử 60 năm ghi nhận sự phấn đấu liên tục trong quá trình thực hiện đường lối chủ trương của Đảng, Đảng ủy Quân sự Trung ương (Quân ủy Trung ương); triển khai thực hiện các nghị quyết lãnh đạo của Đảng ủy Binh chủng Pháo binh, các nghị quyết Đại hội Đảng bộ Nhà trường, xây dựng Trường Sĩ quan Pháo binh không ngừng lớn mạnh, trưởng thành, thực sự là trung tâm đào tạo và nghiên cứu khoa học của Binh chủng Pháo binh và toàn quân. Nhà trường luôn hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ trên tất cả các mặt hoạt động công tác: Giáo dục - đào tạo, nghiên cứu khoa học, công tác đảng, công tác chính trị, công tác hậu cần, kỹ thuật và xây dựng chính quy, rèn luyện kỷ luật, có nhiều nhiệm vụ hoàn thành xuất sắc. Nhà trường luôn phát huy và giữ vững truyền thống "Tự lực, tự cường, chủ động, sáng tạo, dạy tốt, học tốt, công tác tốt".

Chặng đường lịch sử 60 năm đã ghi dấu ấn sâu đậm những thành tích mà Nhà trường đã đạt được, viết tiếp truyền thống 60 năm xây dựng và trưởng thành của Nhà trường với phần thưởng cao quý mà Đảng, Nhà nước, Quân đội đã trao tặng cho Trường Sĩ quan Pháo binh: Danh hiệu "Đơn vị Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân", 02 Huân chương Quân công; 08 Huân chương chiến công; 04 Huân chương Bảo vệ Tổ quốc và 01 Huân chương "Tự do" của Nhà nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào; 01 Huân chương Hữu nghị hạng Nhất của Nhà nước Campuchia.

Thành tích của Nhà trường những năm qua là do luôn được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Quân ủy Trung ương và Bộ Quốc phòng, của Thủ trưởng Bộ Tư lệnh Pháo binh, các cơ quan chức năng của Binh chủng Pháo binh, cùng sự năng động, sáng tạo của các cấp ủy đảng trong Nhà trường, sự tổ chức triển khai thực hiện chặt chẽ của Ban Giám hiệu và hệ thống lãnh đạo chỉ huy các cấp, vai trò xung kích của các tổ chức Đoàn Thanh niên, Công đoàn - Phụ nữ Nhà trường và trí tuệ, công sức của nhiều thế hệ cán bộ, giáo viên, học viên, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân viên quốc phòng, hạ sĩ quan - binh sĩ trong toàn Trường.

Kế thừa và phát huy truyền thống ***"Tự lực, tự cường, chủ động, sáng tạo, dạy tốt, học tốt, công tác tốt"*** của Nhà trường, mỗi cán bộ, giáo viên, học viên, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân viên quốc phòng, hạ sĩ quan - binh sĩ Nhà trường luôn thấy vinh dự, tự hào với những thành tích đã đạt được. Tự hào về lịch sử và truyền thống vẻ vang của Nhà trường 60 năm qua, toàn thể cán bộ, giáo viên, học viên, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân viên quốc phòng, hạ sĩ quan - binh sĩ Trường Sĩ quan Pháo binh nguyện không ngừng phấn đấu xây dựng Nhà trường phát triển vững mạnh, chính quy, mẫu mực, từng bước hiện đại trên chặng đường tiếp theo, góp phần thực hiện thắng lợi sự nghiệp đổi mới công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, xây dựng nước Việt Nam dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; xây dựng Binh chủng Pháo binh, xây dựng Quân đội Nhân dân Việt Nam "Cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại" bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam Xã hội chủ nghĩa.

PHỤ LỤC

NHỮNG PHẦN THƯỞNG CAO QUÝ NHÀ TRƯỜNG ĐƯỢC KHEN TẶNG TRONG 60 NĂM XÂY DỰNG VÀ TRƯỞNG THÀNH

- Danh hiệu Anh hùng lực Lượng vũ trang nhân dân;
- 02 Huân chương Quân công: 1 hạng Nhất; 1 hạng Ba;
- 08 Huân chương Chiến công: 2 hạng Nhất; 3 hạng Nhì; 3 hạng Ba (năm 1983)
- 01 Huân chương Lao động hạng Ba;
- 03 Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Nhì;
- 01 Huân chương "Tự do" (Huân chương Ít Xala) của Nhà nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào;
- 01 Huân chương Hữu nghị hạng Nhất của Nhà nước Campuchia;
- 01 lẵng hoa của Chủ tịch Hồ Chí Minh tặng trước lúc Người đi xa.

CÁC ĐỒNG CHÍ TRONG BAN GIÁM HIỆU NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 1957 - 2017

A. HIỆU TRƯỞNG

1. Đồng chí Lê Thiết Hùng, Tư lệnh Binh chủng kiêm Hiệu trưởng (02/1957 - cuối 1960).

2. Đồng chí Phùng Thế Tài, Hiệu trưởng (cuối 1960 - 01.1962).

3. Đồng chí Phan Hàm, Hiệu trưởng (01.1962 - 4.1963)

4. Đồng chí Hoàng Văn Khánh, Hiệu trưởng (04.1963 - 9.1964)

5. Đồng chí Nguyễn Hữu Mỹ, Hiệu trưởng (9.1964 - 10.1974)

6. Đồng chí Trần Ngọc Anh, Hiệu trưởng (10.1974 - 3.1979)

7. Đồng chí Nguyễn Văn Khiếu, Hiệu trưởng (3.1979 - 7.1988)

8. Đồng chí Trương Hùng, Hiệu trưởng (7.1988 - 6.1995)

9. Đồng chí Đinh Khắc Hiệu, Hiệu trưởng (6.1995 - 11.1998)

10. Đồng chí Nguyễn Nghĩa, Hiệu trưởng (11.1998 - 7.2004)

11. Thiếu tướng, PGS, TS Trần Quyết Tiến, Phó Hiệu trưởng từ tháng 6/2003 đến tháng 6/2004. Hiệu trưởng từ tháng 7 năm 2004 đến tháng 4 năm 2013.

12. Đại tá, PGS, TS Nguyễn Du, Phó Hiệu trưởng Đào tạo từ tháng 8 năm 2004 đến tháng 3 năm 2013; Hiệu trưởng từ tháng 4 năm 2013 đến tháng 11 năm 2017.

13. Đại tá, PGS, TS, Nhà giáo ưu tú Vũ Ký Vệ, Phó Hiệu trưởng từ tháng 10 năm 2016 đến tháng 10 năm 2017; Hiệu trưởng từ tháng 11 năm 2017 đến nay.

B. CHÍNH ỦY (PHÓ HIỆU TRƯỞNG CHÍNH TRỊ)

1. Đồng chí Nguyễn Lệnh, Chủ nhiệm chính trị kiêm Bí thư BCH Đảng (1957 - 10.1958)

2. Đồng chí Lê Ngọc Quang, Chính ủy (10.1958 - 10.1960)

3. Đồng chí Nông Quốc Tiến, Chính ủy (10.1960 - 10.1973)

4. Đồng chí Lê Trung, Chính ủy (10.1973 - 5.1978)

5. Đồng chí Nguyễn Kim Điện, Chính ủy (5.1978 - 3.1981)

6. Đồng chí Phan Viêm, Chính ủy cơ cở 2 (1980 - 1981)

7. Đồng chí Trần Quang Lâm, Chính ủy (3.1981-9.1982), Phó hiệu trưởng chính trị (10.1982 - 9.1987)

8. Đồng chí Đỗ Son, Phó hiệu trưởng Chính trị (9.1987 - 12.1988)

9. Đồng chí Nguyễn Hoàng Mỗi, Phó Hiệu trưởng Chính trị (12.1988 - 5.1997)

10. Đồng chí Bùi Minh Tiến, Phó Hiệu trưởng Chính trị (5.1997 - 7.2003)

11. Đại tá, An Viết Bình, Phó hiệu trưởng chính tri, Chính ủy từ tháng 6 năm 2003 đến tháng 4 năm 2010.

12. Đại tá, Nguyễn Đức Khải, Chính ủy từ tháng 5 năm 2010 đến tháng 12 năm 2013.

13. Đại tá, TS Trần Văn Lý, Phó Chính ủy từ tháng 5 năm 2012 đến tháng 11 năm 2013, Chính ủy từ tháng 12 năm 2013 đến tháng 8 năm 2016.

14. Đại tá, TS Nguyễn Hoàng Nhiên, Phó Chính ủy từ tháng 01 năm 2014 đến tháng 9 năm 2016. Chính ủy từ tháng 10 năm 2016 đến tháng 11 năm 2016.

15. Đại tá, TS Trần Thu Truyền, Phó Chính ủy từ tháng 10 năm 2016 đến tháng 11 năm 2016; Phụ trách Chính ủy từ tháng tháng 12 năm 2016 đến tháng 02 năm 2017. Chính ủy từ tháng 3 năm 2017 đến nay.

C. PHÓ HIỆU TRƯỞNG, PHÓ CHÍNH ỦY

1. Phan Hàm: 1957 (chức danh ban đầu là Phó giám đốc).
2. Phan Phác: 1957 (Hiệu phó Hệ Pháo mặt đất).
3. Hoàng Khải Tiến: 1957 - 10.1964 (Hiệu phó Hệ Pháo cao xạ).
4. Nguyễn Văn Thước: 1965 - 1969 (Hiệu phó quân sự)
5. Nguyễn Tiến Tác: 1971 - 1984
6. Vũ Đức Sinh: 1977 - 1987 (Hiệu phó Hậu cần)
7. Hoàng Đỉnh: 1978 (Hiệu phó đào tạo)
8. Nguyễn Hữu Dần: 1979 - 1988 (Hiệu phó quân sự)
9. Nguyễn Vàng: 1983 - 1986 (Hiệu phó - CNHC)
10. Nguyễn Tuyên
11. Phạm Đức Phỉ
12. Cao Mạnh Tấn.
13. Lưu Hưởng: 1980 - 1981
14. Nguyễn Quang Phục: 1981
15. Trần Kính: 11.1981 - 4.1982
16. Trần Ngự: 1982 - 1983 (Hiệu phó - TPHL)
17. Nguyễn Sầm: 1982 - 1987
18. Nguyễn Tiệp
19. Nguyễn Đức Sắc: 1983 - 1988 (Hiệu phó - TPKT)
20. Nguyễn Quý Phong: 6.1988 - 1.1992 (Hiệu phó quân sự)
21. Nguyễn Hữu Bội: 1996 - 11.2000 (Hiệu phó quân sự)

22. Đại tá, Nguyễn Văn Đoài, Phó Chính ủy từ tháng 11 năm 2006 đến tháng 5 năm 2012.

23. Đại tá, PGS, TS Ngô Văn Tầm, Phó Hiệu trưởng Đào tạo từ tháng 4 năm 2013 đến tháng 8 năm 2017.

24. Đại tá, Nguyễn Đình Sơn, Phó Hiệu trưởng Quân sự từ tháng 12 năm 1998 đến tháng 6 năm 2012.

25. Đại tá, Võ Huy Chinh, Phó Hiệu trưởng Quân sự từ tháng 01 năm 2010 đến tháng 10 năm 2016.

26. Đại tá, Vũ Quyết Tiến, Phó Hiệu trưởng Quân sự từ tháng 11 năm 2016 đến nay.

27. Đại tá, Bùi Bắc Bình, Phó Chính ủy từ tháng 3 năm 2017 đến nay.

28. Đại tá, TS Trần Quyết Tiến, Phó Hiệu trưởng Đào tạo từ tháng 6 năm 2017 đến nay .

NHÀ GIÁO NHÂN DÂN, NHÀ GIÁO ƯU TÚ

I. NHÀ GIÁO NHÂN DÂN



Đồng chí
Đinh Khắc Hiệu
Nguyên Hiệu trưởng

II. NHÀ GIÁO ƯU TÚ



Đồng chí
Nguyễn Văn Khiếu
Nguyên Hiệu trưởng



Đồng chí
Vũ Đình Tứ
Nguyên Trưởng khoa Binh thao



Đồng chí
Trần Đức Lũng
Nguyên Trưởng khoa Binh thao



Đồng chí
Nguyễn Hữu Bội
Nguyên Phó Hiệu trưởng



Đồng chí
Đỗ Viết Huy
Nguyên Trưởng khoa Binh thao



Đồng chí
Nguyễn Thị Oanh
Nguyên Chủ nhiệm Nhà trẻ



Đồng chí
Vũ Ký Vệ
Hiệu trưởng

CÁC ĐỒNG CHÍ CÁN BỘ, GIÁO VIÊN NHÀ TRƯỜNG LÀ LIỆT SĨ



LÊ THANH DANH



NGUYỄN THÀNH LONG



NGUYỄN KHẮC LỤC



NGUYỄN TRỌNG ĐẠI

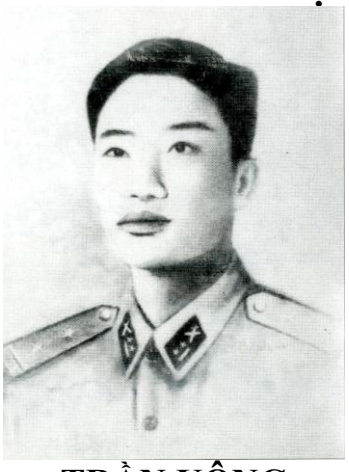

TRẦN UÔNG



ĐÀO VĂN HÙNG

Thiếu ảnh các liệt sĩ: VŨ XUÂN HƯƠNG, BÙI VĂN LẠNG, HOÀNG VĂN HẢI

HÌNH ẢNH

HIỆU TRƯỞNG, CHÍNH ỦY (PHÓ HIỆU TRƯỞNG CHÍNH TRỊ)

I. HIỆU TRƯỞNG



Đồng chí
Lê Thiết Hùng
Tư lệnh Binh chủng kiêm Hiệu trưởng
(02.1957 - cuối 1960)



Đồng chí
Phùng Thế Tài
Hiệu trưởng (cuối 1960 - 01.1962)



Đồng chí
Phan Hàm
Hiệu trưởng (01.1962 - 4.1963)



Đồng chí
Hoàng Văn Khánh
Hiệu trưởng (04.1963 - 9.1964)



Đồng chí
Nguyễn Hữu Mỹ
Hiệu trưởng (9.1964 - 10.1974)



Đồng chí
Trần Ngọc Anh
Hiệu trưởng (10.1974 - 3.1979)



Đồng chí
Nguyễn Văn Khiếu
Hiệu trưởng (3.1979 - 7.1988)



Đồng chí
Trương Hùng
Hiệu trưởng (7.1988 - 6.1995)



Đồng chí
Đinh Khắc Hiệu
Hiệu trưởng (6.1995 - 11.1998)



Đồng chí
Nguyễn Nghĩa
Hiệu trưởng (11.1998 - 7.2004)



Thiếu tướng, PGS,TS Trần Quyết Tiến
Hiệu trưởng (7. 2004 - 4. 2013)



Thiếu tướng, PGS,TS Nguyễn Du
Hiệu trưởng (4. 2013 - 11. 2017)



Đại tá PGS, TS Vũ Ký Vệ
Hiệu trưởng (11.2017- nay)

II. CHÍNH ỦY (PHÓ HIỆU TRƯỞNG CHÍNH TRỊ)



Đồng chí
Nguyễn Lệnh
CNCT kiêm Bí thư BCH Đảng (1957-10.1958)



Đồng chí
Lê Ngọc Quang
Chính ủy (10.1958 - 10.1960)



Đồng chí
Nông Quốc Tiến
Chính ủy (10.1960 - 10.1973)



Đồng chí
Lê Trung
Chính ủy (10.1973 - 5.1978)



Đồng chí
Nguyễn Kim Điện
Chính ủy (5.1978 - 3.1981)



Đồng chí
Phan Viêm
Chính ủy cơ cở 2 (1980 - 1981)



Đồng chí
Trần Quang Lâm
Chính ủy (3.1981- 9.1982)
Phó hiệu trưởng chính trị (10.1982 - 9.1987)



Đồng chí
Đỗ Son
Phó hiệu trưởng Chính trị
(9.1987-12.1988)



Đồng chí
Nguyễn Hoàng Mỗi
Phó Hiệu trưởng Chính trị
(12.1988 - 5.1997)



Đồng chí
Bùi Minh Tiến
Phó Hiệu trưởng Chính trị
(5.1997 - 7.2003)



Đại tá An Viết Bình
Chính ủy (6.2003 - 10.2010)



Đại tá Nguyễn Đức Khải
Chính ủy (5/2010 - 12/2013)



Đại tá, TS Trần Văn Lý
Chính ủy (12.2013-8.2016)



Đại tá TS Nguyễn Hoàng Nhiên
Chính ủy (10.2016 - 11.2016)



Đại tá TS Trần Thu Truyền
Chính ủy (3.2017 - nay)

MỘT SỐ HÌNH ẢNH
HOẠT ĐỘNG CỦA TRƯỜNG SĨ QUAN PHÁO BINH GIAI ĐOẠN 1957 – 2017



Chủ Tịch Hồ Chí Minh thăm trận địa bắn thử nghiệm hỏa tiễn ĐKB do cán bộ, giáo viên của Nhà trường thực hiện (17.4.1966)



Đoàn Đại biểu Quốc hội do đồng chí Đặng Quân Thụy - Phó Chủ tịch Quốc hội về thăm Nhà trường



Đại tướng Phạm Văn Trà - Bộ trưởng Bộ Quốc phòng thăm phòng truyền thống Nhà trường nhân dịp về dự lễ khai giảng năm học 2003 - 2004



Đại tướng Phạm Văn Trà - Bộ trưởng Bộ Quốc phòng *(thứ tư từ trái sang phải)* về thăm Trường và dự lễ khai giảng năm học 2003 - 2004



Lễ công bố quyết định của Thủ tướng Chính phủ giao nhiệm vụ đào tạo bậc đại học cho Nhà trường



Đại hội Đại biểu Đảng bộ Nhà trường lần thứ 18 nhiệm kỳ 2005 - 2010



Các đại biểu về dự Hội thảo Trường Sĩ quan Pháo binh 50 năm xây dựng, trưởng thành và hướng phát triển ngày 04.01.2007



Hội thảo khoa học Lịch sử Trường Sĩ quan Pháo binh (1957 - 2007)



Luyện tập bắn pháo tại Sa bàn



Hành quân diễn tập bắn đạn thật



Hội thi Olympic các môn khoa học Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh năm 2006



Các hoạt động hướng về kỷ niệm 50 năm ngày thành lập Nhà trường



Lễ kỷ niệm 60 năm ngày truyền thống (18/02/1957 - 18/02/2017) và đón nhận Huân chương bảo vệ Tổ quốc hạng Nhì



Đại tá, TS Nguyễn Hoàng Nhiên, Bí thư Đảng ủy, Chính ủy Nhà trường phát biểu chỉ đạo Hội nghị Công đoàn cơ sở giữa nhiệm kỳ 2012 - 2017



Tham gia Hội thi Olympic tiếng Anh cấp cơ sở và cấp toàn quân đạt kết quả cao



Tổ chức thực hiện tốt phong trào thi đua Quyết thắng và công tác thi đua, khen thưởng



Thường xuyên làm tốt công tác sơ tổng kết và tập huấn các năm học



Tham gia hoạt động hiến máu tình nguyện



Lễ báo công dâng Bác nhân dịp Đại hội thi đua Quyết thắng giai đoạn 2013 - 2018



Trung tướng Lê Quý Đạm, Chủ nhiệm Tổng cục Kỹ thuật kiểm tra công tác kỹ thuật của Nhà trường



Tích cực, chủ động đổi mới nội dung, phương pháp dạy học



Tọa đàm cán bộ, sĩ quan trẻ Trường Sĩ quan Pháo binh

MỤC LỤC

		Trang
* *Lời nói đầu*		3
* *Chương 1:*	Quá trình hình thành, xây dựng Trường Sĩ quan Pháo binh trong kháng chiến chống Pháp và 10 năm hòa bình trên miền Bắc (1949 - 1964)	4
* *Chương 2:*	Trường Sĩ quan Pháo binh trong giai đoạn cả nước tiến hành chiến tranh chống Mỹ (1965 - 1975)	33
* *Chương 3:*	Trường Sĩ quan Pháo binh trong thời kỳ đất nước thống nhất, thực hiện nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (1976 - 1986)	55
* *Chương 4:*	Xây dựng Trường Sĩ quan Pháo binh chính quy mẫu mực, hoàn thành mọi nhiệm vụ trong thời kỳ đổi mới (1987 - 2017)	71
Kết luận		136
Phụ lục		137